

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. [NB – Câu 1. Đề 1 Phát triển minh họa] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan. B. Campuchia và Trung Quốc.
C. Lào và Campuchia. D. Lào và Trung Quốc.

Câu 2. [TH – Câu 13. Đề 1 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn. B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn. D. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Câu 3. [TH – Câu 17. Đề 1 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
C. Hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái.
D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Câu 4. [NB – Câu 1. Đề 2 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lý của nước ta?

- A. Thuộc bán đảo Đông Dương. B. Trong vùng ôn đới.
C. Phía đông của Biển Đông. D. Trong vùng ít thiên tai.

Câu 5. [TH – Câu 2. Đề 2 Phát triển minh họa] Thời tiết rất nóng và khô ở nước ta do loại gió nào sau đây gây ra?

- A. Gió phơn Tây Nam. B. Tín phong bán cầu Nam.
C. Gió mùa Đông Bắc. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 6. [TH – Câu 13. Đề 2 Phát triển minh họa] Chế độ sông ngòi ở nước ta phân hóa theo mùa là do

- A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều. B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều. D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Câu 7. [VD – Câu 17. Đề 2 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hóa đa dạng là do ảnh hưởng của các nhân tố

- A. vị trí địa lý, hình thể lãnh thổ, gió và địa hình. B. vị trí địa lý, hình dạng lãnh thổ và hướng núi.
C. tác động của Biển Đông và bức chắn địa hình. D. vị trí địa lý, hình dáng lãnh thổ và nguồn nước.

Câu 8. [NB – Câu 1. Đề 3 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lý của nước ta?

- A. Trong vùng nhiều thiên tai. B. Tiếp giáp với Biển Đông.
C. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc. D. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương.

Câu 9. [NB – Câu 9. Đề 3 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng với vị trí địa lý và lãnh thổ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Giáp vùng biển giàu tiềm năng. B. Có diện tích tự nhiên lớn nhất.
C. Có biên giới với Trung Quốc và Lào. D. Giáp với Đồng bằng sông Hồng.

Câu 10. [TH – Câu 13. Đề 3 Phát triển minh họa] Phần lớn sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do các nhân tố chủ yếu nào sau đây?

- A. Địa hình, sinh vật và thổ nhưỡng. B. Khí hậu và sự phân bố địa hình.
C. Hình dáng lãnh thổ và khí hậu. D. Hình dáng lãnh thổ và địa hình.

Câu 11. [TH – Câu 13. Đề 3 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên giữa hai khu vực Đông và Tây của dãy Trường Sơn Nam chủ yếu do

- A. tác động của gió mùa và hướng các dãy núi. B. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển.
C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật. D. độ cao địa hình và hướng các dãy núi.

Câu 12. [NB – Câu 1. Đề 4 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan. B. Trung Quốc. C. Lào. D. Campuchia.

Câu 13. [NB – Câu 13. Đề 4 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa?

- A. Do mưa nhiều và xâm thực mạnh. B. Do lưu lượng nước bên ngoài đổ vào theo mùa.

C. Do mưa nhiều và phân hóa thủy chế của sông.
độ mưa.

D. Do chế độ nước sông phụ thuộc theo chế độ mưa.

Câu 14. [NB – Câu 17. Đề 4 Phát triển minh họa] Khí hậu miền Nam phân thành hai mùa rõ rệt chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. gió mùa Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc và độ cao địa hình.
- B. Tín phong Đông Bắc, dải hội tụ nhiệt đới và áp thấp nhiệt đới.
- C. Tín phong bán cầu Bắc với địa hình dãy núi Trường Sơn Nam.
- D. gió hướng Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc và hướng địa hình

Câu 15. [NB – Câu 1. Đề 5 Phát triển minh họa] Phía Tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Trung Quốc.
- B. Thái Lan và Trung Quốc.
- C. Lào và Campuchia.
- D. Campuchia và Mi an ma.

Câu 16. [NB – Câu 13. Đề 5 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Phần lớn sông đều dài dốc và dễ bị lũ lụt.
- B. Có lưu lượng lớn, hàm lượng phù sa cao.
- C. Lượng nước phân bố đồng đều ở các hệ thống sông.
- D. Phần lớn sông chảy theo hướng đông nam - tây bắc.

Câu 17. [VD – Câu 17. Đề 5 Phát triển minh họa] Nhân tố khí hậu nào sau đây **không** thể hiện rõ sự khác biệt giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phía Nam nước ta?

- A. tổng lượng bức xạ, cân cân bức xạ Mặt Trời.
- B. tổng số giờ nắng, tổng nhiệt hoạt động năm.
- C. nhiệt độ trung bình năm, biên độ nhiệt năm.
- D. lượng mưa trung bình năm, cân bằng độ ẩm.

Câu 18. [NB – Câu 1. Đề 6 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Nằm ở phía Đông Nam của châu Á.
- B. Trong vùng ôn đới.
- C. Phía đông tiếp giáp với nước bạn Lào.
- D. Trong vùng ít thiên tai.

Câu 19. [NB – Câu 2. Đề 6 Phát triển minh họa] Hậu quả của quá trình xâm thực mạnh gây ra ở miền núi là

- A. tạo thành nhiều phụ lưu.
- B. tạo nên các cao nguyên lớn.
- C. địa hình chia cắt, rửa trôi.
- D. tạo thành dạng địa hình mới.

Câu 20. [NB – Câu 13. Đề 6 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta thường bị chua vì nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Quá trình phong hóa diễn ra mạnh.
- B. Tích tụ ôxit sắt Fe_2O_3 .
- C. Mưa nhiều, rửa trôi các chất ba-dơ.
- D. Tích tụ ôxit nhôm Al_2O_3 .

Câu 21. [VD – Câu 17. Đề 6 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho nhiệt độ trung bình vào mùa đông ở Tây Bắc cao hơn Đông Bắc?

- A. Thực vật suy giảm.
- B. Gió phơn Tây Nam.
- C. Hướng các dãy núi.
- D. Có vĩ độ thấp hơn.

Câu 22. [NB – Câu 1. Đề 7 Phát triển minh họa] Phần đất liền của nước ta

- A. thu hẹp theo chiều Bắc - Nam.
- B. giáp với Biển Đông rộng lớn.
- C. rộng gấp nhiều lần vùng biển.
- D. bao gồm cả các đảo ở ven bờ.

Câu 23. [TH – Câu 13. Đề 7 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.
- B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
- C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn.
- D. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Câu 24. [TH – Câu 17. Đề 7 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
- B. Tạo cơ sở cho sản xuất quy mô lớn giữa các vùng miền.
- C. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
- D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Câu 25. [NB – Câu 1. Đề 8 Phát triển minh họa] Vị trí địa lí nước ta

- A. ở trung tâm của bán đảo Đông Dương.
- B. gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- C. tiếp giáp Ấn Độ Dương và Biển Đông.
- D. nằm ở khu vực phía đông của châu Á.

Câu 26. [TH – Câu 2. Đề 8 Phát triển minh họa] Xâm thực mạnh ở miền núi **không** gây hậu quả trực tiếp nào sau đây?

- A. Bề mặt địa hình bị cắt xẻ. B. Đất trượt, đá lở.
C. Các đồng bằng mở rộng. D. Địa hình cac-xơ.

Câu 27. [NB – Câu 13. Đề 8 Phát triển minh họa] Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là

- A. rừng thưa cận nhiệt đới khô hạn và cây bụi gai. B. rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá.
C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh. D. rừng nhiệt đới gió mùa thường xanh.

Câu 28. [NB – Câu 17. Đề 8 Phát triển minh họa] Đặc điểm địa hình nổi bật của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

- A. gồm nhiều khối núi, cao nguyên ba-dan.
B. các khối núi cao chiếm phần lớn diện tích.
C. các sơn nguyên, cao nguyên đá vôi đồ sộ.
D. hướng núi phổ biến là tây bắc - đông nam.

Câu 29. [NB – Câu 1. Đề 9 Phát triển minh họa] Vị trí địa lí nước ta

- A. ở trung tâm của bán đảo châu Á. B. liền kề với các vành đai sinh khoáng.
C. tiếp giáp Ấn Độ Dương và biển Đông. D. nằm ở khu vực Đông Nam Á hải đảo.

Câu 30. [NB – Câu 13. Đề 9 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm sông ngòi nước ta?

- A. Nhiều sông. B. Phần lớn là sông nhỏ. C. Giàu phù sa. D. Ít phụ lưu.

Câu 31. [VD – Câu 17. Đề 9 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Câu 32. [NB – Câu 1. Đề 10 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta

- A. có đường bờ biển dài từ Bắc vào Nam. B. có vùng đất gấp nhiều lần vùng biển.
C. nằm hoàn toàn ở trong vùng xích đạo. D. chỉ tiếp giáp với các quốc gia trên biển.

Câu 33. [TH – Câu 13. Đề 10 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta ảnh

hưởng trực tiếp và rõ rệt nhất đến hoạt động sản xuất nào sau đây?

- A. Công nghiệp. B. Nông nghiệp. C. Du lịch. D. Giao thông vận tải.

Câu 34. [VD – Câu 17. Đề 10 Phát triển minh họa] Sự khác nhau về chế độ mưa giữa vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. bão, dải hội tụ nhiệt đới, Tín phong bán cầu Bắc và độ dốc các sườn núi.
B. gió mùa Đông Bắc, gió mùa Tây Nam và các dãy núi hướng vòng cung.
C. vị trí gần hay xa biển và độ cao của các đỉnh núi, hướng của các dãy núi.
D. gió theo hướng tây nam, gió theo hướng đông bắc và địa hình vùng núi.

Câu 35. [NB – Câu 1. Đề 11 Phát triển minh họa] Việt Nam gắn liền với lục địa và đại dương nào sau đây?

- A. Á-Âu và Bắc Băng Dương. B. Á-Âu và Đại Tây Dương.
C. Á-Âu và Ấn Độ Dương. D. Á-Âu và Thái Bình Dương.

Câu 36. [NB – Câu 13. Đề 11 Phát triển minh họa] Gió mùa Đông Bắc hoạt động vào thời gian nào sau đây?

- A. Thu - đông. B. Tháng 5 đến tháng 10.
C. Mùa đông. D. Tháng 11 đến tháng 4.

Câu 37. [TH – Câu 17. Đề 11 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu tạo nên đặc điểm cơ bản của tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là do

- A. Gió mùa Đông Bắc giảm sút, vị trí địa lí, ngoại lực có tác động mạnh.
B. Địa hình núi cao, gió mùa Đông Bắc giảm sút, các quá trình ngoại lực.
C. Vận động kiến tạo, gió mùa Đông Bắc giảm sút, đặc điểm vị trí địa lí.
D. Vận động kiến tạo, vị trí địa lí, tác động của Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 38. [NB – Câu 1. Đề 12 Phát triển minh họa] Nước ta có vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến nên

- A. quanh năm có gió Tây hoạt động thổi xuyên suốt.
B. có khí hậu khác với các nước cùng vĩ độ.

C. có tài nguyên khoáng sản phong phú, sinh vật đa dạng.

D. nhận được lượng bức xạ lớn, nên nhiệt độ trung bình cao.

Câu 39. [TH – Câu 13. Đề 12 Phát triển minh họa] Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ nước ta?

A. Gió mùa Đông Bắc.

B. Tín phong bán cầu Bắc.

C. Gió phơn Tây Nam.

D. Gió mùa Tây Nam.

Câu 40. [TH – Câu 17. Đề 12 Phát triển minh họa] Rừng cây họ Dầu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ phát triển mạnh mẽ chủ yếu là do

A. đất phèn, mặn chiếm diện tích lớn.

B. khí hậu cận xích đạo, mùa khô rõ rệt.

C. mưa nhiều, nhiệt độ quanh năm cao.

D. nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm nhỏ.

Câu 41. [NB – Câu 1. Đề 13 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

A. khu vực phía tây Ấn Độ Dương.

B. phía đông của Thái Bình Dương.

C. rìa phía nam của vùng xích đạo.

D. vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 42. [NB – Câu 13. Đề 13 Phát triển minh họa] Gió Tây Nam hoạt động trong thời kì đầu mùa hạ ở nước ta có nguồn gốc từ

A. khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.

B. khối khí chí tuyến Bán cầu Nam.

C. khối khí nhiệt đới Nam Thái Bình Dương.

D. khối khí chí tuyến Bán cầu Bắc.

Câu 43. [TH – Câu 17. Đề 13 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho nhiệt độ trung bình vào mùa đông ở Tây Bắc cao hơn Đông Bắc?

A. Thực vật suy giảm.

B. Gió phơn Tây Nam.

C. Hướng các dãy núi.

D. Có vĩ độ thấp hơn.

Câu 44. [NB – Câu 1. Đề 14 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

A. phía đông của lục địa Á – Âu .

B. phía tây của Lào, Thái Lan .

C. khu vực nhiều thiên tai động đất.

D. khu vực chịu tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu.

Câu 45. [TH – Câu 13. Đề 14 Phát triển minh họa] Miền Bắc nước ta có gió mùa Đông Nam vào cuối mùa hạ là do ảnh hưởng của

A. hướng nghiêng địa hình.

B. hướng núi cánh cung.

C. áp thấp Bắc Bộ.

D. áp thấp I-ran.

Câu 46. [VD – Câu 17. Đề 17 Phát triển minh họa] Khối khí từ vịnh Bengan vượt Trường Sơn di chuyển tới Bắc Trung Bộ theo hướng Tây Nam do nguyên nhân nào sau đây?

A. Bề mặt đệm là đồng bằng ven biển cấu tạo bởi vật liệu phù sa biển, cát và ít thực vật.

B. Lực Côriôlit và áp thấp Bắc Bộ phát triển mạnh với tâm áp ở Đồng bằng sông Hồng.

C. Đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng núi tây bắc - đông nam vuông góc với hướng gió.

D. Lực Côriôlit và sự chênh lệch nhiệt độ không khí giữa hai sườn của dãy Trường Sơn.

Câu 48. [NB – Câu 1. Đề 15 Phát triển minh họa] Phần biển của lãnh thổ nước ta **không** tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

A. Thái Lan.

B. Ma-lai-xi-a.

C. Lào.

D. Trung Quốc.

Câu 48. [NB – Câu 13. Đề 15 Phát triển minh họa] Thành phần loài nào sau đây **không** thuộc cây nhiệt đới?

A. Dầu.

B. Đỗ Quyên.

C. Dầu tằm.

D. Đậu.

Câu 49. [VD – Câu 17. Đề 15 Phát triển minh họa] Điểm giống nhau về tự nhiên của vùng ven biển phía đông Trường Sơn Nam và vùng Tây Nguyên là

A. mùa mưa vào thu - đông.

B. mùa mưa vào hè - thu.

C. có một mùa khô sâu sắc.

D. có gió Tây khô nóng.

Câu 50. [NB – Câu 1. Đề 16 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây ở phía Tây?

A. Thái Lan.

B. Lào.

C. Trung Quốc.

D. Campuchia.

Câu 51. [NB – Câu 13. Đề 16 Phát triển minh họa] Số ngày mưa nhiều, tổng lượng mưa lớn và độ ẩm không khí trung bình năm cao là biểu hiện

A. về cân bằng của khí hậu.

B. về tính chất ẩm của khí hậu.

C. tính chất nhiệt đới của khí hậu.

D. tính phân hóa của khí hậu.

Câu 52. [TH – Câu 17. Đề 16 Phát triển minh họa] So với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có mùa đông

- A. ngắn và nhiệt độ trung bình trên 20 °C.
- B. đến sớm và kết thúc muộn hơn, và nhiệt độ xuống thấp hơn.
- C. thường đến muộn và kết thúc sớm hơn, nhiệt độ ít thay đổi.
- D. đến sớm và kết thúc muộn hơn, nhiệt độ cao hơn.

Câu 53. [NB – Câu 1. Đề 17 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây ở phía Bắc ?

- A. Lào.
- B. Trung Quốc.
- C. Thái Lan.
- D. Campuchia.

Câu 54. [TH – Câu 13. Đề 17 Phát triển minh họa] Gió Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu

- A. làm cho miền Bắc có một mùa đông lạnh.
- B. gây mưa vào mùa hạ trên toàn lãnh thổ.
- C. gây mưa phùn vào đầu xuân trên toàn lãnh thổ.
- D. gây thời tiết lạnh khô cho miền Bắc nước ta.

Câu 55. [TH – Câu 17. Đề 17 Phát triển minh họa] Khí hậu của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có

- A. tính chất cận nhiệt đới, biên độ nhiệt độ năm lớn.
- B. sự tương phản giữa sườn Đông và sườn Tây của dãy Trường Sơn Nam.
- C. tính chất cận xích đạo, với nền nhiệt cao và biên độ nhiệt độ năm lớn.
- D. tính chất nhiệt đới, với nền nhiệt độ thấp và sự phân mùa rõ rệt.

Câu 56. [NB – Câu 1. Đề 18 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

- A. khu vực phía tây Châu Á.
- B. phía đông của biển Đông.
- C. rìa phía nam của vùng ôn đới.
- D. bán đảo Đông Dương.

Câu 57. [TH – Câu 13. Đề 18 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta thường bị chua vì nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Quá trình phong hóa diễn ra mạnh.
- B. Xói mòn rửa trôi mạnh.
- C. Mưa nhiều, rửa trôi các chất ba-dơ.
- D. Tích tụ ôxit nhôm Al_2O_3 .

Câu 58. [VD – Câu 17. Đề 18 Phát triển minh họa] Ở vùng ven biển miền Trung, đất đai bị hoang mạc hóa là do

- A. nước mặn xâm nhập sâu vào trong vùng đồng bằng.
- B. vào mùa mưa thường xuyên bị ngập trên diện rộng.
- C. khai thác lâu đời và không được bồi đắp phù sa hàng năm.
- D. chịu ảnh hưởng của hiện tượng cát bay, cát chảy, khô hạn.

Câu 59. [NB – Câu 1. Đề 19 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta

- A. nằm hoàn toàn trong khu vực ôn đới.
- B. nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.
- C. có vùng đất rộng gấp nhiều lần.
- D. chỉ tiếp giáp với những quốc gia trên biển.

Câu 60. [TH – Câu 13. Đề 19 Phát triển minh họa] Chế độ nước sông ở nước ta phân hóa theo mùa chủ yếu do

- A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều.
- B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều.
- D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Câu 61. [VD – Câu 17. Đề 19 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao mang lại lợi thế lớn nhất cho hoạt động nào sau đây ở nước ta?

- A. Khai khoáng.
- B. Khai thác lâm sản.
- C. Giao thông vận tải.
- D. Du lịch.

Câu 62. [NB – Câu 1. Đề 20 Phát triển minh họa] Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài nhất với quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc.
- B. Lào.
- C. Mi-an-ma.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 63. [TH – Câu 13. Đề 20 Phát triển minh họa] Quá trình feralit hóa là quá trình hình thành đất đặc trưng cho vùng khí hậu

- A. cận nhiệt lục địa.
- B. nhiệt đới ẩm.
- C. ôn đới hải dương.
- D. cận cực lục địa.

Câu 64. [TH – Câu 1. Đề 21 Phát triển minh họa] Điểm cực Bắc trên đất liền của nước ta thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Lạng Sơn
- B. Điện Biên.
- C. Hà Giang.
- D. Lai Châu.

Câu 65. [TH – Câu 13. Đề 21 Phát triển minh họa] Hướng vòng cung của đồi núi khu vực Đông Bắc khiến cho

- A. ngăn chặn ảnh hưởng của gió Đông Bắc.
- B. gió mùa Đông Bắc đưa sâu vào trong đất liền.
- C. phân bậc địa hình ở vùng đồi núi sâu sắc.
- D. gây mưa cho lãnh thổ phía Tây của nước ta.

Câu 66. [TH – Câu 17. Đề 21 Phát triển minh họa] Đặc điểm nổi bật của thiên nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt độ cao quanh năm.
- B. đồi núi thấp chiếm ưu thế với các dãy núi có hướng vòng cung.
- C. địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam.
- D. gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên mùa đông lạnh nhất ở nước ta.

Câu 67. [NB – Câu 1. Đề 22 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan.
- B. Lào.
- C. Ma-lai-xi-a.
- D. Mi-an-ma.

Câu 68. [TH – Câu 13. Đề 22 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho vùng núi đá vôi nước ta có nhiều dạng địa hình các-xơ (karst)?

- A. Vùng đồi núi có diện tích rộng lớn.
- B. Đất feralit có tầng phong hóa dày.
- C. Lượng mưa lớn trên địa hình bị cắt xẻ.
- D. Phong hóa hóa học ở vùng đồi núi.

Câu 69. [VD – Câu 17. Đề 22 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
- B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
- C. Hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái.
- D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Câu 70. [VD – Câu 17. Đề 23 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Trong vùng ngoại chí tuyến.
- B. Trong khu vực giờ số 8.
- C. Gần trung tâm Đông Nam Á.
- D. Trên vành đai sinh khoáng.

Câu 71. [VD – Câu 13. Đề 23 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do

- A. quá trình tích tụ mùn mạnh.
- B. rửa trôi các chất bazo dễ tan.
- C. tỉ lệ ôxit sắt và ôxit nhôm cao.
- D. quá trình phong hóa mạnh mẽ.

Câu 72. [VD – Câu 17. Đề 23 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.
- B. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
- C. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- D. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

Câu 73. [VNBD – Câu 1. Đề 24 Phát triển minh họa] Trên đất liền, lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Lào.
- B. Thái Lan.
- C. Trung Quốc.
- D. Cam-pu-chia.

Câu 74. [TH – Câu 13. Đề 24 Phát triển minh họa] Kiểu thời tiết lạnh ẩm xuất hiện vào nửa sau mùa đông ở miền Bắc nước ta là do

- A. gió mùa đông đi qua lục địa phương Bắc.
- B. khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.
- C. khối khí lạnh di chuyển lệch đông qua biển.
- D. ảnh hưởng của gió mùa mùa hạ đến sớm.

Câu 75. [VD – Câu 17. Đề 24 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
- D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Câu 76. [NB – Câu 1. Đề 25 Phát triển minh họa] Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

- A. khoáng sản đa dạng.
- B. số giờ nắng lớn.

C. nhiều loại đất khác nhau. D. nhiều sông ngòi nhỏ.

Câu 76. [TH – Câu 13. Đề 25 Phát triển minh họa] Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Địa hình chủ yếu là đồng bằng thấp. B. vị trí tiếp giáp với biển Đông rộng lớn.
C. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương. D. Khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.

Câu 77. [VD – Câu 17. Đề 25 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
C. hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái
D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Câu 78. [NB – Câu 1. Đề 26 Phát triển minh họa] Lãnh thổ của nước ta

- A. có vùng đất tiếp giáp với Mi-an-ma. B. giáp với vùng biển của Cam-pu-chia.
C. diện tích vùng đất rộng hơn vùng biển. D. không gian vùng trời không xác định.

Câu 79. [TH – Câu 13. Đề 26 Phát triển minh họa] Đất feralit của nước ta có tầng đất dày chủ yếu là do

- A. quá trình phong hoá diễn ra mạnh. B. mưa nhiều tích tụ các chất bادر dễ tan.
C. quá trình tích tụ ô-xít sắt và ô-xít nhôm. D. đất dễ thấm nước và thoát nước kém.

Câu 80. [VD – Câu 17. Đề 26 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều đông – tây ở nước ta có ảnh hưởng đến ngành nông nghiệp là

- A. năng suất cây trồng, xuất khẩu nông sản nhiệt đới.
B. chế biến nông sản, tăng diện tích cây công nghiệp.
C. cơ cấu sản phẩm, hướng chuyên môn hóa sản xuất.
D. đa dạng các hoạt động kinh tế, mở rộng thị trường.

Câu 81. [NB – Câu 1. Đề 27 Phát triển minh họa] Phía tây phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Mi-an-ma. B. Cam-pu-chia.
C. Ma-lai-xi-a. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 82. [TH – Câu 13. Đề 27 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn. B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn. D. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Câu 83. [VD – Câu 17. Đề 27 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hóa đa dạng là do ảnh hưởng của các nhân tố nào sau đây?

- A. Vị trí địa lí, hình thể lãnh thổ, gió và địa hình.
B. Vị trí địa lí, hình dạng lãnh thổ và hướng núi.
C. Tác động của Biển Đông và bức chắn địa hình.
D. Vị trí địa lí, hình dáng lãnh thổ và nguồn nước.

Câu 84. [NB – Câu 1. Đề 28 Phát triển minh họa] Điểm cực đông trên đất liền của nước ta

- A. nằm ở đảo xa bờ. B. nằm xa nhất về phía bắc.
C. có độ cao lớn nhất cả nước. D. tiếp giáp với vùng biển.

Câu 85. [TH – Câu 13. Đề 28 Phát triển minh họa] Đặc điểm nào sau đây biểu hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa ở quá trình hình thành đất ở nước ta?

- A. Quá trình fe-ra-lit là quá trình hình thành đất chủ đạo.
B. Quá trình đá ong hóa là quá trình hình thành đất chủ đạo.
C. Quá trình phong hóa là quá trình hình thành đất chủ đạo.
D. Quá trình bồi tụ là quá trình hình thành đất chủ đạo.

Câu 86. [TH – Câu 17. Đề 28 Phát triển minh họa] Đặc điểm không đúng với sông ngòi của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

- A. mạng lưới sông ngòi có mật độ khá lớn. B. hướng chảy chủ yếu tây bắc - đông nam.
C. chế độ phân mùa lũ, mùa cạn rõ rệt. D. có lũ tiểu mãn vào cuối tháng 5, đầu tháng 6.

Câu 87. [NB – Câu 1. Đề 29 Phát triển minh họa] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan. B. Campuchia và Mi-an-ma.
C. Lào và Campuchia. D. Mi-an-ma và Trung Quốc.

Câu 88. [TH – Câu 13. Đề 29 Phát triển minh họa] Chế độ nước sông ở nước ta phân hóa theo mùa chủ yếu do

- A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều. B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều. D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Câu 89. [VD – Câu 17. Đề 29 Phát triển minh họa] Số tháng có nhiệt độ dưới chỉ tiêu nhiệt đới của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ chủ yếu do

- A. vị trí gần vùng ngoại chí tuyến, gió theo hướng đông bắc, thời gian Mặt trời lên thiên đỉnh.
B. thời gian hai lần Mặt trời lên thiên đỉnh, gió mùa Đông Bắc, frông lạnh, vị trí gần xích đạo.
C. gió mùa Tây Nam, thời gian hai lần Mặt trời lên thiên đỉnh, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới.
D. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc, vị trí gần với chí tuyến Bắc.

Câu 90. [NB – Câu 1. Đề 30 Phát triển minh họa] Phần đất liền nước ta

- A. tiếp giáp với nhiều đại dương. B. trải dài từ tây sang đông.
C. có đường bờ biển dài khúc khuỷu. D. mở rộng đến hết vùng nội thủy.

Câu 91. [NB – Câu 13. Đề 30 Phát triển minh họa] Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa mùa hạ đến nước ta xuất phát từ

- A. áp cao Xi bia. B. áp cao bắc Ấn Độ Dương.
C. áp cao cận chí tuyến nam. D. Thái Bình Dương.

Câu 92. [VD – Câu 17. Đề 30 Phát triển minh họa] Đặc điểm mùa khô kéo dài và gay gắt gây ra khó khăn lớn nhất nào sau đây trong việc khai thác và sử dụng tự nhiên ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Gây hiện tượng sương muối và giá rét. B. Gây xâm nhập mặn và thiếu nước ngọt.
C. Gây sạt lở bờ biển và bờ sông. D. Gây nắng nóng kéo dài và hạn hán.

Câu 93. [NB – Câu 1. Đề 31 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Xin-ga-po. B. Campuchia. C. Mi-an-ma D. Thái Lan.

Câu 94. [TH – Câu 13. Đề 31 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn và thay đổi trong năm chủ yếu do

- A. mưa lớn theo mùa, các hồ tự nhiên tích trữ nước, chiều dài sông lớn.
B. lượng mưa lớn tập trung theo mùa, nguồn nước từ ngoài lãnh thổ.
C. nước ngầm phong phú, diện tích lưu vực rộng, gió mùa hoạt động.
D. các hồ đầm rừng tự nhiên điều tiết dòng chảy, khí hậu phân mùa.

Câu 95. [VD – Câu 17. Đề 31 Phát triển minh họa] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên gây khó khăn cho việc

- A. sản xuất quy mô lớn ở các vùng. B. tạo sản phẩm đặc trưng mỗi nơi.
C. đa dạng hóa sản phẩm nông sản. D. thu hút người lao động làm việc.

Câu 96. [NB – Câu 1. Đề 32 Phát triển minh họa] Tỉnh nào sau đây vừa tiếp giáp Lào và Trung Quốc trên đất liền?

- A. Lạng Sơn B. Điện Biên. C. Quảng Ninh. D. Hà Giang.

Câu 97. [TH – Câu 13. Đề 32 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng với khí hậu Việt Nam?

- A. Khí hậu có sự phân hoá đa dạng. B. Khí hậu mang tính chất nhiệt đới.
C. Mùa đông lạnh kéo dài 2 - 3 tháng. D. Chịu tác động sâu sắc của gió mùa.

Câu 98. [VD – Câu 17. Đề 32 Phát triển minh họa] Điểm khác biệt về khí hậu giữa Duyên hải Nam Trung Bộ với Nam Bộ là

- A. khí hậu cận Xích đạo. B. mùa mưa sớm hơn.
C. mùa mưa muộn hơn. D. nóng quanh năm.

Câu 99. [NB – Câu 1. Đề 33 Phát triển minh họa] Tỉnh nào sau đây không tiếp giáp Trung Quốc trên đất liền?

- A. Cao Bằng B. Điện Biên. C. Quảng Ninh. D. Hải Phòng.

Câu 100. [TH – Câu 13. Đề 33 Phát triển minh họa] Gió nào sau đây gây mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ?

- A. Gió mùa Đông Bắc. B. Tín phong bán cầu Bắc.
C. Gió phơn Tây Nam. D. Tín phong bán cầu Nam.

Câu 101. [VD – Câu 17. Đề 33 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho Thành phố Hồ Chí Minh có lượng bốc hơi lớn?

- A. Nền nhiệt cao quanh năm, mùa khô sâu sắc.
- B. Gần vùng xích đạo, Trái Đất đang nóng lên.
- C. Tín phong hoạt động, có nhiều đợt nắng nóng.
- D. Diện tích rừng giảm, nhiệt độ cao quanh năm.

Câu 102. [NB – Câu 1. Đề 34 Phát triển minh họa] Lãnh thổ của nước ta

- A. ở trung tâm Đông Nam Á.
- B. tiếp giáp với Mi-an-ma.
- C. trên vành đai sinh khoáng.
- D. trong vùng nội chí tuyến.

Câu 103. [TH – Câu 13. Đề 34 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta giàu phù sa là do

- A. địa hình có độ dốc lớn, lớp phủ rừng bị phá hủy, nhiệt độ cao, mưa nhiều quanh năm.
- B. phong hóa chậm, chế độ mưa theo mùa, sông chủ yếu ngắn và dốc, thực vật bị phá hủy.
- C. địa hình dốc, lớp vỏ phong hóa dày, mưa nhiều theo mùa, lớp phủ thực vật bị phá hủy.
- D. lớp phủ rừng bị phá hủy, nhiều núi cao, mưa nhiều tập trung theo mùa, lòng sông rộng.

Câu 104. [VD – Câu 17. Đề 34 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam của nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

- A. Tạo khác biệt về phân bố dân cư giữa các vùng.
- B. Tạo nên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên.
- C. Đẩy mạnh sản xuất với quy mô lớn ở các vùng.
- D. Hình thành hướng chuyên môn hoá sản xuất.

Câu 105. [NB – Câu 1. Đề 35 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ nên khí hậu nước ta

- A. có sự phân hóa.
- B. có tính chất ẩm.
- C. có hai mùa rõ rệt.
- D. có tính chất nóng.

Câu 106. [NB – Câu 13. Đề 35 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình cacxtơ khá phổ biến ở nước ta là

- A. bề mặt đá vôi, khí hậu nhiệt đới, có lượng mưa và độ ẩm lớn.
- B. địa hình đồi núi, lượng mưa và độ ẩm lớn, mất lớp phủ thực vật.
- C. khí hậu nhiệt đới ẩm, địa hình đồi núi dốc, mất lớp phủ thực vật.
- D. bề mặt đá vôi, mất lớp phủ thực vật, có lượng mưa và độ ẩm lớn.

Câu 107. [VD – Câu 17. Đề 35 Phát triển minh họa] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta tạo thuận lợi chủ yếu nào sau đây?

- A. Tạo cho công nghiệp nước ta phát triển với nhiều ngành khác nhau.
- B. Là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau.
- C. Là cơ sở để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc trưng cho mỗi vùng, miền.
- D. Góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng vật nuôi trên cả nước.

Câu 108. [NB – Câu 1. Đề 36 Phát triển minh họa] Địa phương nào sau đây ở nước ta tiếp giáp với hai quốc gia trên đất liền?

- A. Kon Tum.
- B. Kiên Giang.
- C. Quảng Nam.
- D. Bình Phước.

Câu 109. [NB – Câu 13. Đề 36 Phát triển minh họa] Các nhân tố chủ yếu tạo nên sự đa dạng về đất ở nước ta là

- A. sinh vật phong phú, chế độ nhiệt, ẩm sự phân hóa sâu sắc.
- B. địa hình núi, thực vật đa dạng, tốc độ dòng chảy phân hóa.
- C. sự phân hóa khí hậu, sinh vật; nhiều loại đá mẹ khác nhau.
- D. lịch sử phát triển lãnh thổ, khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều núi.

Câu 110. [VD – Câu 17. Đề 36 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa có thuận lợi nào sau đây đối với phát triển nông nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Thâm canh, tăng vụ và đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
- B. Cải tạo đất trồng, hoạt động du lịch và nghỉ dưỡng quanh năm.
- C. Môi trường nuôi trồng thủy sản, phát triển thủy điện và vận tải.
- D. Nguồn nước đáp ứng sản xuất, ít bị nhiễm phèn và nhiễm mặn.

Câu 111. [NB – Câu 1. Đề 37 Phát triển minh họa] Quốc gia nào sau đây **không** tiếp giáp với nước ta trên biển?

- A. Mi-an-ma.
- B. Trung Quốc.
- C. Cam-pu-chia.
- D. Bru-nây.

Câu 112. [NB – Câu 13. Đề 37 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta hẹp ngang, kéo dài theo chiều Bắc - Nam nên

- A. khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm.
- B. sông ngắn và dốc, lượng phù sa lớn.

C. địa hình núi chiếm phần lớn diện tích.

D. thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

Câu 113. [VD – Câu 17. Đề 37 Phát triển minh họa] Ảnh hưởng của khối khí rất lạnh và khô từ áp cao Xi-bia không xóa đi tính chất nhiệt đới của thiên nhiên nước ta chủ yếu do

A. vị trí gần xích đạo, giao tranh của nhiều khối khí nóng, Tín phong thổi liên tục.

B. khối khí cực đới hoạt động từng đợt ở miền Bắc, địa hình ít núi cao, vĩ độ thấp.

C. lãnh thổ ở hoàn toàn nội chí tuyến, giáp biển nóng, Tín phong thổi quanh năm.

D. khối khí cực đới suy yếu, Tín phong thổi ổn định lần át gió mùa, địa hình thấp.

Câu 114. [NB – Câu 1. Đề 38 Phát triển minh họa] Vị trí địa lí nước ta

A. ở phía đông Thái Bình Dương. B. có một phần ở ngoại chí tuyến.

C. ở khu vực có kinh tế phát triển. D. án ngữ các tuyến đường quốc tế.

Câu 115. [TH – Câu 13. Đề 38 Phát triển minh họa] Địa hình nước ta chịu tác động mạnh mẽ của quá trình bóc mòn chủ yếu do

A. địa hình bị chia cắt mạnh, khí hậu ổn định, có lớp vỏ phong hóa dày.

B. vùng núi đá vôi trải rộng mưa lớn, tập trung lớp phủ thực vật bị tàn phá.

C. chế độ thủy triều phức tạp, vùng biển rộng, khí hậu nóng ẩm mưa nhiều.

D. đường bờ biển dài, nhiều đồi núi, sườn dốc, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 116. [VD – Câu 17. Đề 38 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa **không** đem lại thuận lợi nào sau đây đối với phát triển kinh tế?

A. Tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

B. Giúp cho năng suất, chất lượng nông sản luôn ổn định.

C. Tăng hiệu quả trồng rừng, phục hồi độ che phủ rừng.

D. Là cơ sở hình thành nhiều loại hình du lịch khác nhau.

Câu 117 [NB – Câu 1. Đề 39 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta

A. giáp Lào trên đất liền và trên biển. B. chỉ giáp Trung Quốc trên đất liền.

C. gồm vùng đất, vùng biển, vùng trời. D. kéo dài hết vùng đặc quyền kinh tế.

Câu 118. [TH – Câu 13. Đề 39 Phát triển minh họa] Đất feralit chiếm phần lớn diện tích nước ta chủ yếu do

A. khí hậu phân hóa, đá mẹ axit phổ biến. B. khí hậu phân mùa, đồng bằng rộng lớn.

C. khí hậu nóng ẩm, 3/4 lãnh thổ là đồi núi. D. khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiều núi cao.

Câu 119. [VD – Câu 17. Đề 39 Phát triển minh họa] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động của

A. địa hình đồi núi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.

B. dãy Trường Sơn và các loại gió hướng Tây Nam, gió hướng Đông Bắc.

C. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

D. các gió hướng Tây Nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.

Câu 120 [NB – Câu 1. Đề 40 Phát triển minh họa] Vùng đất của nước ta gồm

A. phần lục địa và vùng nội thủy. B. vùng bán đảo và các đảo xa bờ.

C. toàn bộ phần đất liền và các đảo. D. vùng đồng bằng và vùng đồi núi.

Câu 121. [TH – Câu 13. Đề 40 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu làm giảm sút tính chất nhiệt đới của sinh vật miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta là

A. vị trí tiếp giáp biển, có các loài sinh vật phương Bắc đến, gió mùa mùa đông.

B. gió mùa, vị trí nằm gần chí tuyến Bắc, lượng mưa lớn và cân bằng ẩm dương.

C. vị trí địa lí nằm trên đường di cư sinh vật, gió mùa Đông Bắc, độ cao địa hình.

D. con người lai tạo giống cây mới, vị trí đón gió mùa Đông Bắc, hướng địa hình.

Câu 122. [VD – Câu 17. Đề 40 Phát triển minh họa] Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới ngành du lịch nước ta là

A. diễn ra quanh năm, có tính mùa vụ, nhiều tài nguyên du lịch nhân văn.

B. doanh thu ổn định, sản phẩm đặc trưng theo vùng, nhiều trung tâm lớn.

C. sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

D. tăng trưởng nhanh, thu hút nhiều khách quốc tế, phát triển đều ở các vùng.

Câu 123. [NB – Câu 1. Đề Ninh Bình (lần 1)] Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là

A. Tín phong bán cầu Bắc.

B. gió mùa Tây Nam.

C. gió phơn Tây Nam.

D. gió mùa Đông Bắc.

Câu 124. [TH – Câu 2. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nguyên nhân chủ yếu làm cho tài nguyên đất của nước ta bị thoái hoá là

- A. ô nhiễm môi trường, đốt rừng làm nương rẫy.
- B. chuyển đổi mục đích sử dụng, tình trạng di dân.
- C. sức ép của dân số, sử dụng không hợp lý kéo dài.
- D. khí hậu thất thường, các thiên tai gia tăng.

Câu 125. [NB – Câu 3. Đề Ninh Bình (lần 1)] Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho phần lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng

- A. nhiệt đới gió mùa.
- B. cận nhiệt đới gió mùa.
- C. ôn đới gió mùa.
- D. cận xích đạo gió mùa.

Câu 126. [VD – Câu 6. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nam Bộ nước ta có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của

- A. bão, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, gió mùa Tây Nam, gió phơn Tây Nam.
- B. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.
- C. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc, dải hội tụ.
- D. gió mùa Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc, bão, dải hội tụ, áp thấp nhiệt đới.

Câu 127. [TH – Câu 7. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nhân tố chủ yếu tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng ở nước ta hiện nay là

- A. địa hình, đất trồng.
- B. địa hình, sông ngòi.
- C. khí hậu, đất trồng.
- D. sông ngòi, khí hậu.

Câu 128. [VD – Câu 8. Đề Ninh Bình (lần 1)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta có biên độ nhiệt độ năm lớn chủ yếu do tác động của

- A. gió mùa Tây Nam, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, nằm gần chí tuyến.
- B. Tín phong bán cầu Bắc, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, xa xích đạo.
- C. thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, gió, vị trí nằm cách xa vùng xích đạo.
- D. vị trí nằm gần chí tuyến, gió mùa hạ, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Câu 129. [TH – Câu 9. Đề Ninh Bình (lần 1)] Do tiếp giáp Biển Đông nên nước ta có

- A. khoáng sản và sinh vật đa dạng.
- B. lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
- C. số giờ nắng nhiều, nền nhiệt cao.
- D. gió mùa đông và gió mùa hạ hoạt động.

Câu 130. [NB – Câu 10. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với sông ngòi nước ta?

- A. Có hàm lượng phù sa lớn.
- B. Chế độ dòng chảy ổn định.
- C. Mạng lưới dày đặc.
- D. Thủy chế theo mùa.

Câu 131. [NB – Câu 11. Đề Ninh Bình (lần 1)] Vị trí địa lý nước ta

- A. nằm ở bờ đông của Thái Bình Dương.
- B. nằm trong khu vực gió mùa châu Á.
- C. gần với chí tuyến bán cầu Nam.
- D. thuộc khu vực khí hậu ôn đới.

Câu 132. [NB – Câu 14. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đặc điểm khí hậu của đai nhiệt đới gió mùa ở nước ta là

- A. mát mẻ, nhiệt độ trung bình các tháng dưới 25°C.
- B. lạnh, chỉ có 2 tháng nhiệt độ trên 25°C.
- C. ôn đới, nhiệt độ trung bình năm dưới 15°C.
- D. mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C.

Câu 133. [TH – Câu 15. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đầu mùa hạ, gió tây nam thường gây mưa lớn cho vùng

- A. Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ.
- B. Nam Bộ và Bắc Trung Bộ.
- C. Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 134. [VD – Câu 16. Đề Ninh Bình (lần 1)] Sự phân hóa thiên nhiên giữa sườn đông và sườn tây của dãy Trường Sơn Nam nước ta chủ yếu do

- A. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển.
- B. tác động của các loại gió và hướng địa hình.
- C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật.
- D. độ cao địa hình và hướng địa hình.

Câu 135. [VD – Câu 17. Đề Ninh Bình (lần 1)] Biện pháp chủ yếu để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là

- A. áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp.
- B. định canh, định cư cho người dân.
- C. canh tác hợp lý, chống ô nhiễm đất.
- D. thực hiện kỹ thuật canh tác trên đất dốc.

Câu 136. [NB – Câu 18. Đề Ninh Bình (lần 1)] Ý nghĩa về văn hóa - xã hội của vị trí địa lý nước ta là

- A. xây dựng mối quan hệ hòa bình với các nước.

B. mở rộng giao thương với các nước trong khu vực.

C. phát triển nhiều loại hình giao thông vận tải.

D. thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài.

Câu 137. [NB – Câu 1. Đề Yên Bái (lần 1)] Vị trí địa lí của nước ta có đặc điểm là

A. nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương. B. nằm trong vùng gió mùa hoạt động mạnh.

C. nằm trong vùng có ít thiên tai. D. nằm trên các vành đai sinh khoáng.

Câu 138. [TH – Câu 3. Đề Yên Bái (lần 1)] Nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình đồi núi nước ta bị xâm thực mạnh là do

A. đất đá bờ, thấm nước. B. độ dốc lớn, phân bậc.

C. mưa lớn theo mùa. D. rừng bị tàn phá nhiều.

Câu 139. [NB – Câu 7. Đề Yên Bái (lần 1)] Đất feralit phân bố tập trung ở khu vực nào của nước ta?

A. Các đồng bằng châu thổ. B. Các đồng bằng ven biển.

C. Vùng đồi núi thấp. D. Vùng núi cao.

Câu 140. [NB – Câu 8. Đề Yên Bái (lần 1)] Nước ta có chung đường biên giới trên đất liền và trên biển với quốc gia nào?

A. Lào. B. Trung Quốc C. Thái Lan. D. Phi-lip-pin.

Câu 141. [NB – Câu 10. Đề Yên Bái (lần 1)] Nước ta có số giờ nắng lớn là do

A. tiếp giáp với biển Đông. B. Tín phong hoạt động quanh năm.

C. nằm trong vùng nội chí tuyến. D. nằm trong khu vực gió mùa.

Câu 142. [NB – Câu 12. Đề Yên Bái (lần 1)] Đặc trưng của khí hậu miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

A. có mùa đông lạnh. B. nóng, ẩm quanh năm.

C. khô hạn quanh năm. D. nhiệt độ trung bình năm cao.

Câu 143. [NB – Câu 14. Đề Yên Bái (lần 1)] Gió mùa Đông Bắc hoạt động ở miền Bắc nước ta đến đây

A. Tam Điệp. B. Hoàng Liên Sơn. C. Bạch Mã. D. Hoàng Sơn.

Câu 144. [TH – Câu 16. Đề Yên Bái (lần 1)] Những nhân tố chính tạo ra sự phong phú về thành phần loài sinh vật nước ta là

A. đất đai đa dạng, có nhiều dạng địa hình khác nhau.

B. có mùa đông lạnh, địa hình đồi núi chiếm phần lớn.

C. khí hậu nhiệt đới ẩm có sự phân hóa mạnh, vị trí địa lí.

D. khí hậu nóng ẩm mưa nhiều theo mùa, có nhiều loại đất.

Câu 145. [VD – Câu 17. Đề Yên Bái (lần 1)] Đồng bằng Bắc Bộ nước ta có mưa nhiều, chủ yếu do

A. gió mùa Tây Nam, khối khí Bắc Ấn Độ Dương, gió mùa Đông Bắc.

B. dải hội tụ nhiệt đới, Tín phong Bắc bán cầu, Tín phong Nam bán cầu.

C. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, khối khí Bắc Ấn Độ Dương.

D. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió mùa Đông Bắc.

Câu 145. [VD – Câu 18. Đề Yên Bái (lần 1)] Sự phân hóa thiên nhiên giữa khu vực núi Đông Bắc và Tây Bắc chủ yếu là do

A. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển. B. độ cao địa hình và hướng các dãy núi.

C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật. D. tác động của gió mùa và hướng các dãy núi.

Câu 146. [TH – Câu 1. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta xuất hiện các loài cây cận nhiệt và ôn đới do ảnh hưởng của

A. khí hậu, sông ngòi. B. khí hậu, địa hình.

C. địa hình, đất. D. sông ngòi, địa hình.

Câu 147. [TH – Câu 9. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Hệ quả của quá trình xâm thực mạnh ở miền đồi núi đối với sông ngòi nước ta là

A. có nhiều phụ lưu lớn. B. tạo dòng chảy mạnh.

C. tổng lượng phù sa lớn. D. tốc độ bào mòn nhỏ.

Câu 148. [NB – Câu 11. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu nên

A. có nhiệt độ trung bình năm cao. B. có gió mùa hoạt động liên tục.

C. độ ẩm không khí trong năm cao. D. lượng mưa phân hóa theo mùa.

Câu 149. [TH – Câu 16. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Nửa đầu mùa đông, do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên thời tiết miền Bắc nước ta thường có đặc điểm

A. lạnh ẩm. B. nóng khô. C. nóng ẩm. D. lạnh khô.

Câu 150. [VD – Câu 17. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta có nền nhiệt độ thấp hơn so với các miền khác chủ yếu do

- A. xa xích đạo, hoạt động của gió hướng đông bắc, số lần mặt trời lên thiên đỉnh.
- B. gần vùng ngoại chí tuyến, hoạt động của gió mùa Tây Nam, núi hướng vòng cung.
- C. nằm gần chí tuyến, hoạt động của gió mùa Đông Bắc, ảnh hưởng của địa hình.
- D. nằm ở vùng nội chí tuyến, hoạt động của Tín phong, địa hình có nhiều đồi núi.

Câu 151. [NB – Câu 1. Đề Đồng Tháp] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan.
- B. Cam-pu-chia và Trung Quốc.
- C. Lào và Cam-pu-chia.
- D. Lào và Trung Quốc.

Câu 152. [NB – Câu 2. Đề Đồng Tháp] Nước ta giáp Biển Đông nên có

- A. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
- B. gió mùa Đông Bắc hoạt động vào mùa đông.
- C. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
- D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

Câu 153. [TH – Câu 13. Đề Đồng Tháp] Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Mưa nhiều trên địa hình đồi núi thấp.
- B. Trong năm có hai mùa mưa và khô.
- C. Đồi núi bị cắt xẻ mạnh và mưa nhiều.
- D. Độ dốc địa hình lớn và mưa nhiều

Câu 153. [VD – Câu 17. Đề Đồng Tháp] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
- D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Câu 154. [NB – Câu 2. Đề Tuyên Quang] Đặc điểm nổi bật của thiên nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt độ cao quanh năm.
- B. đồi núi thấp chiếm ưu thế với các dãy núi có hướng vòng cung.
- C. địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam.
- D. gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên mùa đông lạnh nhất ở nước ta.

Câu 155. [VD – Câu 3. Đề Tuyên Quang] Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ có nền nhiệt cao hơn vùng khí hậu Đông Bắc Bộ chủ yếu là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Tác động gió mùa Đông Nam với bức chắn địa hình, gió phơn vào mùa hạ.
- B. Gió Tây khô nóng kết hợp với dãy Hoàng Liên Sơn, gió mùa Đông Bắc yếu.
- C. Ảnh hưởng của gió phơn, gió mùa Đông Bắc kết hợp dãy Hoàng Liên Sơn.
- D. Tác động của Tín phong bán cầu Bắc, dãy Hoàng Liên Sơn với các gió mùa.

Câu 156. [TH – Câu 13. Đề Nguyễn Huệ-Nam Định] Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Địa hình chủ yếu là đồng bằng thấp.
- B. vị trí tiếp giáp với biển Đông rộng lớn.
- C. Khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.
- D. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương.

Câu 157. [VD – Câu 17. Đề Nguyễn Huệ-Nam Định] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều Bắc-Nam không có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

- A. Tạo sự đa dạng về cơ cấu cây trồng vật nuôi theo Bắc-Nam.
- B. Phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả cận nhiệt ở phía Bắc.
- C. Phát triển chuyên canh cây công nghiệp nhiệt đới ở phía Nam.
- D. Giảm tính liên kết trong phát triển kinh tế giữa các vùng miền.

Câu 158. [NB – Câu 1. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Lãnh thổ nước ta tiếp giáp với Biển Đông thông ra

- A. Thái Bình Dương.
- B. Đại Tây Dương.
- C. Bắc Băng Dương.
- D. Ấn Độ Dương.

Câu 159. [TH – Câu 1. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm gió mùa là cảnh quan tiêu biểu của nước ta?

- A. Khí hậu nóng ẩm, đất feralit.
- B. Đất feralit, địa hình nhiều đồi núi.
- C. Nhiệt độ cao, đất đai đa dạng.
- D. Khí hậu gió mùa, đất đai màu mỡ.

Câu 160. [TH – Câu 17. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ nhiệt chủ yếu do tác động của

- A. bão, dải hội tụ nhiệt đới, các loại gió thổi hướng tây nam và đông bắc.
- B. gió Tây, gió mùa Đông Bắc, độ cao các dãy núi và hình dáng lãnh thổ.

C. gió tây nam thổi vào mùa hạ, vị trí địa lí, độ cao và hướng các dãy núi.

D. vị trí địa lí, địa hình, các loại gió và thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Câu 161. [NB – Câu 1. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Rừng ở nước ta hiện nay

A. phân bố ở nhiều nơi.

B. không có ở ven biển.

C. có ít các loài sinh vật.

D. diện tích không đổi.

Câu 162. [TH – Câu 13. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.

B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.

C. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị tàn phá.

D. có các đồng bằng rộng lớn, đồi núi dốc.

Câu 163. [VD – Câu 17. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Khí hậu nước ta có sự phân hoá theo Bắc - Nam chủ yếu do tác động của

A. vĩ độ địa lí, địa hình, gió mùa mùa hạ, bão và áp thấp nhiệt đới.

B. vị trí địa lí, địa hình, gió mùa Đông Bắc và dải hội tụ nhiệt đới.

C. vị trí địa lí, gió mùa Tây Nam, hướng địa hình, áp thấp và bão.

D. vĩ độ địa lí, gió mùa và gió thường xuyên, địa hình, dải hội tụ.

Câu 164. [NB – Câu 1. Đề Long Khánh A] Vùng đất của nước ta bao gồm toàn bộ phần đất liền và

A. các hải đảo.

B. vùng nội thủy.

C. vùng lãnh hải.

D. thềm lục địa.

Câu 165. [TH – Câu 13. Đề Long Khánh A] Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây

A. mưa nhiều trên địa hình đồi núi thấp.

B. trong năm có hai mùa mưa và khô.

C. đồi núi bị cắt xẻ mạnh và mưa nhiều.

D. độ dốc địa hình lớn và mưa nhiều.

Câu 166. [VD – Câu 17. Đề Long Khánh A] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển xã hội?

A. tạo nên sự đa dạng về các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

B. là cơ sở phân vùng kinh tế với các sản phẩm đặc trưng.

C. tạo sự phân hóa về phân bố dân cư ở các vùng lãnh thổ.

D. giảm tính liên kết trong phát triển kinh tế giữa các vùng.

Câu 167. [TH – Câu 13. Đề Lê Hồng Phong – Nam Định] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho quá trình xâm thực diễn ra mạnh ở vùng núi nước ta?

A. Mưa lớn, địa hình dốc, mất lớp phủ thực vật.

B. Nhiệt độ cao, đồi núi thấp, diện tích rừng giảm.

C. Đất đá bờ rời, đồi núi thấp, sông ngòi dày đặc.

D. Mưa theo mùa, nhiều núi cao, tốc độ gió lớn.

Câu 168. [TH – Câu 17. Đề Lê Hồng Phong – Nam Định] Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới ngành du lịch nước ta là

A. sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

B. diễn ra quanh năm, có tính mùa vụ, nhiều tài nguyên du lịch nhân văn.

C. tăng trưởng nhanh, thu hút nhiều khách quốc tế, phát triển đều ở các vùng.

D. doanh thu ổn định, sản phẩm đặc trưng theo vùng, nhiều trung tâm lớn.

Câu 169. [TH – Câu 17. Đề Liên trường Nghệ An] Thiên nhiên nước ta có sự phân hoá đông - tây chủ yếu do tác động của

A. gió mùa và hướng của các dãy núi.

B. vị trí nội chí tuyến, địa hình nhiều núi.

C. địa hình đồi núi cao, vị trí giáp biển.

D. địa hình nhiều núi và gió Tây nam.

Câu 170. [VD – Câu 5. Đề Liên trường Nghệ An] Biện pháp chủ yếu để bảo vệ và duy trì tính đa dạng sinh học ở nước ta là

A. ban hành sách Đỏ, xây dựng các vườn quốc gia, khu bảo tồn.

B. bảo vệ cảnh quan, tích cực trồng rừng phủ xanh đồi núi trọc.

C. cải tạo đồi núi trọc, trồng rừng, giao đất giao rừng cho dân.

D. tích cực trồng rừng, ban hành sách Đỏ, bảo vệ rừng phòng hộ.

Câu 171. [NB – Câu 13. Đề Liên trường Nghệ An] Biện Loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở vùng đồi núi nước ta là

A. đất phù sa.

B. đất xám bạc màu.

C. đất feralit.

D. đất mùn thô.

Câu 172. [TH – Câu 13. Đề Liên trường Nghệ An] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do

A. địa hình có độ dốc cao và mưa lớn theo mùa.

- B. mưa nhiều và địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh.
- C. lượng mưa lớn, địa hình chủ yếu đồi núi thấp.
- D. khí hậu cận nhiệt gió mùa, mất lớp phủ thực vật.

Câu 173. [NB – Câu 2. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Đặc trưng nổi bật của thời tiết miền Bắc nước ta vào đầu mùa đông là

- A. lạnh khô và nhiều mưa.
- B. lạnh khô và ít mưa.
- C. lạnh ẩm và có mưa phùn.
- D. nóng ẩm và có mưa phùn.

Câu 174. [NB – Câu 13. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Đặc điểm địa hình của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

- A. nhiều cồn cát ven biển.
- B. chủ yếu là đồi núi thấp.
- C. có các cao nguyên badan.
- D. đồng bằng châu thổ lớn.

Câu 175. [VD – Câu 18. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Chế độ nhiệt vùng núi Đông Bắc nước ta khác với vùng núi Tây Bắc chủ yếu do

- A. vị trí gần hay xa biển và các dãy núi hướng vòng cung.
- B. tác động của gió mùa Đông Bắc và hướng các dãy núi.
- C. tác động của gió tây nam và hướng nghiêng địa hình.
- D. Tín phong bán cầu Bắc và độ dốc của các dãy núi cao.

Câu 176. [NB – Câu 1. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Thuộc bán đảo Đông Dương.
- B. Trong vùng ôn đới.
- C. Phía đông của Biển Đông.
- D. Trong vùng ít thiên tai.

Câu 177. [NB – Câu 2. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Để hạn chế xói mòn trên đất dốc ở vùng đồi núi cần thực hiện biện pháp kĩ thuật canh tác nào sau đây?

- A. Ngăn chặn du canh, du cư.
- B. Áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp.
- C. Bảo vệ rừng và đất rừng.
- D. Làm ruộng bậc thang, đào hồ vây cá.

Câu 178. [TH – Câu 13. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Gió mùa Đông Bắc không xóa đi tính nhiệt đới của khí hậu và cảnh quan nước ta chủ yếu do

- A. gió mùa Đông Bắc chỉ hoạt động từng đợt ở miền Bắc.
- B. nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa mùa hạ nóng ẩm.
- C. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20°C.
- D. lãnh thổ nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.

Câu 179. [VD – Câu 17. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có biên độ nhiệt độ năm lớn chủ yếu do tác động của

- A. thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, gió, vị trí nằm cách xa vùng xích đạo.
- B. vị trí nằm gần chí tuyến, gió mùa hạ, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh.
- C. gió mùa Tây Nam, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, nằm gần chí tuyến.
- D. Tín phong bán cầu Bắc, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, xa xích đạo.

Câu 179. [TH – Câu 17. Đề Thái Nguyên - lần 1] Giải pháp quan trọng nhất để sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là

- A. đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ.
- B. khai hoang mở rộng diện tích.
- C. cải tạo đất bạc màu, đất mặn.
- D. chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Câu 180. [NB – Câu 9. Đề Thái Nguyên - lần 1] Đặc trưng khí hậu của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là

- A. nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh.
- B. cận nhiệt đới gió mùa có mùa đông lạnh.
- C. nhiệt đới ẩm gió mùa nóng quanh năm.
- D. cận xích đạo gió mùa với 2 mùa mưa khô.

Câu 180. [NB – Câu 9. Đề Thái Nguyên - lần 1] Loại đất nào sau đây chiếm ưu thế ở đai ôn đới gió mùa trên núi?

- A. Đất mùn thô.
- B. Đất feralit.
- C. Đất phù sa.
- D. Đất phèn.

Câu 181. [NB – Câu 11. Lạng Sơn - lần 1] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam của nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

- A. Tạo khác biệt về phân bố dân cư giữa các vùng.
- B. Tạo nên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên.
- C. Đẩy mạnh sản xuất với quy mô lớn ở các vùng.
- D. Hình thành hướng chuyên môn hoá sản xuất.

Câu 182. [VD – Câu 2. Ninh Bình – lần 2] Sinh vật cận nhiệt và ôn đới ở phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam nước ta chủ yếu do

- A. vị trí ở xa xích đạo, Tín phong Đông Bắc, tiếp giáp Biển Đông.
- B. nằm ở vùng nội chí tuyến, gió mùa Tây Nam, độ cao địa hình.
- C. nằm ở gần vùng ngoại chí tuyến, gió tây nam, lãnh thổ rộng lớn.
- D. vị trí gần chí tuyến Bắc, gió mùa Đông Bắc, đầy đủ ba đai cao.

Câu 183. [NB – Câu 13. Ninh Bình – lần 2] Tài nguyên sinh vật nước ta đang bị suy giảm biểu hiện ở

- A. một số loài động vật, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.
- B. nguồn gen sinh vật quý hiếm đang được phục hồi dần.
- C. hệ sinh thái rừng nguyên sinh chiếm diện tích lớn nhất.
- D. số lượng cá thể các loài động vật, thực vật tăng nhanh.

Câu 184. [NB – Câu 2. Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh)] Biểu hiện suy thoái tài nguyên đất ở đồng bằng nước ta là

- A. kết von. B. xói mòn. C. nhiễm phèn. D. rửa trôi.

Câu 185. [TH – Câu 14. Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh)] Chế độ sông ngòi ở nước ta phân hóa theo mùa là do

- A. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô. B. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều.
- C. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. D. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều.

Câu 186. [TH – Câu 4. đề Sở Hà Nội] Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ nên khí hậu nước ta

- A. có hai mùa rõ rệt. B. có tính chất ẩm. C. có sự phân hóa. D. có tính chất nóng.

Câu 187. [TH – Câu 10. đề Sở Hà Nội] Loại gió chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam ở nước ta trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là

- A. gió Tây khô nóng. B. Tín phong bán cầu Bắc.
- C. Tín phong bán cầu Nam. D. gió mùa Đông Bắc.

Câu 188. [TH – Câu 13. đề Sở Hà Nội] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta tạo thuận lợi chủ yếu nào sau đây?

- A. Góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng vật nuôi trên cả nước.
- B. Tạo cho công nghiệp nước ta phát triển với nhiều ngành khác nhau.
- C. Là cơ sở để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc trưng cho mỗi vùng, miền.
- D. Là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau.

Câu 189. [NB – Câu 2. đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)] Đất trồng ở đồng bằng nước ta bị bạc màu do

- A. khai thác quá mức. B. bón phân hữu cơ. C. sản xuất luân canh. D. trồng trọt xen canh.

Câu 190. [TH – Câu 13. đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)] Nước ta trong năm có hai mùa mưa và khô chủ yếu do

- A. nằm trong khu vực gió mùa châu Á. B. vị trí địa lý tiếp giáp với Biển Đông.
- C. hoạt động của các loại gió mùa hạ. D. ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

Câu 191. [NB – Câu 2. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương làm cho khí hậu vùng đồng bằng Nam Bộ nước ta có

- A. mưa lớn vào đầu mùa hạ. B. lượng bức xạ Mặt Trời lớn.
- C. hai mùa khác nhau rõ rệt. D. mưa nhiều vào thu đông.

Câu 191. [TH – Câu 3. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Biện pháp nào sau đây được sử dụng trong bảo vệ đất ở đồng bằng nước ta?

- A. Làm ruộng bậc thang. B. Chống nhiễm mặn.
- C. Trồng cây theo băng. D. Đào hồ kiểu vẩy cá.

Câu 192. [VD – Câu 4. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Nhiệt độ trung bình năm của nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam chủ yếu là do nguyên nhân

- A. Càng vào Nam thời tiết càng ổn định, gió mùa Đông Bắc suy giảm, Tây Nam mạnh.
- B. Càng vào Nam góc nhập xạ càng nhỏ, ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam tăng cường.
- C. Càng vào Nam vị trí càng gần xích đạo, ảnh hưởng gió Tín phong được tăng cường.

D. Càng vào Nam góc nhập xạ càng lớn, ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc càng giảm.

Câu 193. [NB – **Câu 11. đề Bà Rịa - Vũng Tàu**] Vùng đất của nước ta bao gồm phần đất liền và
2 **A.** vùng nội thủy. **B.** thêm lục địa. **C.** các hải đảo. **D.** đảo ven bờ.

Câu 194. [TH – **Câu 13. đề Bà Rịa - Vũng Tàu**] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa **không** đem lại thuận lợi nào sau đây đối với phát triển kinh tế?

- A.** Là cơ sở hình thành nhiều loại hình du lịch khác nhau.
- B.** Tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
- C.** Tăng hiệu quả trồng rừng, phục hồi độ che phủ rừng.
- D.** Giúp cho năng suất, chất lượng nông sản luôn ổn định.

Câu 193. [VD – **Câu 18. đề Bà Rịa - Vũng Tàu**] Trở ngại lớn trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

- A.** nhịp điệu mùa của khí hậu, sông ngòi thất thường, thời tiết không ổn định.
- B.** bão, lũ, trượt lở đất, hạn hán, gió phơn khô nóng diễn ra thường xuyên,
- C.** tình trạng xói mòn, rửa trôi đất, thiếu nước nghiêm trọng về mùa khô.
- D.** nạn cát bay, cát chấy lấn chiếm đồng ruộng, làm hoang mạc hóa đất đai.

Câu 193. [VD – **Câu 18. đề Bà Rịa - Vũng Tàu**] Biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồi núi nước ta là

- A.** xói mòn. **B.** nhiễm mặn. **C.** nhiễm phèn. **D.** phù sa giảm.

Câu 194. [NB – **Câu 7. đề Sở Bình Phước**] Biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồi núi nước ta là

- A.** xói mòn. **B.** nhiễm mặn. **C.** nhiễm phèn. **D.** phù sa giảm.

Câu 195. [NB – **Câu 16. đề Sở Bình Phước**] Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ nước ta?

- A.** Gió mùa Tây Nam. **B.** Gió phơn Tây Nam.
- C.** Tín phong bán cầu Bắc. **D.** Gió mùa Đông Bắc.

Câu 196. [NB – **Câu 17. đề Sở Bình Phước**] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của

- A.** dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.
- B.** các gió hướng tây nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.
- C.** địa hình núi đồi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.
- D.** gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

Câu 197. [TH – **Câu 5. đề Sở Hòa Bình**] Quá trình ngoại lực chủ yếu ở khu vực đồng bằng nước ta là

- A.** uốn nếp. **B.** bóc mòn. **C.** bồi tụ. **D.** thổi mòn.

Câu 198. [VD – **Câu 11. đề Sở Hòa Bình**] Thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta khác với phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu do tác động của

- A.** Tín phong bán cầu Bắc, vị trí nằm ở xa chí tuyến, gió mùa Tây Nam và bão.
- B.** gió tây nam và đông bắc, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, vị trí gần Xích đạo.
- C.** dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, vị trí trong vùng nội chí tuyến, gió đông bắc.
- D.** gió tây nam, vị trí ở gần với bán cầu Nam, hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Câu 199. [VD – **Câu 11. đề Sở Hòa Bình**] Đặc điểm địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là

- A.** nhiều dãy núi có hướng tây - đông. **B.** phổ biến các sơn nguyên đá vôi.
- C.** nhiều cao nguyên badan xếp tầng. **D.** có núi cao và đồ sộ nhất cả nước.

Câu 200. [VD – **Câu 11. đề Trường Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh**] Sự thất thường của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ gây ra các khó khăn chủ yếu về

- A.** cơ cấu mùa vụ, phòng chống thiên tai, đẩy mạnh thâm canh.
- B.** kế hoạch mùa vụ, hoạt động canh tác, phòng chống thiên tai.
- C.** các loại dịch bệnh, bảo quản nông sản, hoạt động giao thông.
- D.** mở rộng diện tích, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh xuất khẩu.

Câu 201. [VD – **Câu 15.** đề Trường Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh] Lãnh thổ nước ta hẹp ngang, kéo dài theo chiều Bắc - Nam nên

- A. khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm. B. sông ngắn và dốc, lượng phù sa lớn.
C. địa hình núi chiếm phần lớn diện tích. D. thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

Câu 202. [NB – **Câu 2.** đề Sở Gia Lai] Quốc gia có chung đường biên giới với Việt Nam cả trên biển và đất liền là

- A. Ma-lai-xi-a. B. Cam-pu-chia. C. Lào. D. Thái Lan.

Câu 203. [TH – **Câu 15.** đề Sở Gia Lai] Nguyên nhân chính làm cho Tây Nguyên có mùa khô kéo dài là

- A. gió mùa Đông Bắc. B. Tín phong bán cầu Nam.
C. gió phơn Tây Nam. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 204. [VD – **Câu 18.** đề Sở Gia Lai] Tính nhiệt đới của sinh vật nước ta suy giảm, nguyên nhân chủ yếu do tác động của

- A. vị trí địa lí, hướng sườn, tác động con người, khí hậu.
B. đất đai, phân hóa khí hậu, hướng địa hình, con người.
C. gió mùa hạ, con người, phân bậc địa hình, vị trí địa lí.
D. gió mùa Đông Bắc, vị trí địa lí, con người và địa hình.

Câu 205. [TH – **Câu 1.** đề Sở Hậu Giang lần 1] Nguồn gốc gây ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay chủ yếu là

- A. các hoạt động du lịch và thủy sản. B. phát triển công nghiệp và đô thị hóa.
C. sản xuất nông nghiệp và làng nghề. D. các khu kinh tế ven biển và đảo.

Câu 206. [NB – **Câu 11.** đề Sở Hậu Giang lần 1] Phía Bắc phần lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Cam-pu-chia. B. Thái Lan. C. Mi-an-ma. D. Trung Quốc.

Câu 207. [TH – **Câu 16.** đề Sở Hậu Giang lần 1] Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. gió mùa Đông Bắc. B. gió phơn Tây Nam.
C. gió mùa Tây Nam. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 208. [VD – **Câu 18.** đề Sở Hậu Giang lần 1] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.
B. các gió hướng tây nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.
C. địa hình núi đồi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.
D. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

Câu 209. [NB – **Câu 16.** đề Lào Cai] Tài nguyên đất của nước ta bị suy thoái nhiều nơi nguyên nhân chủ yếu do

- A. đốt rừng làm nương rẫy. B. chất thải công nghiệp.
C. sử dụng phân hoá học. D. khai thác quá mức.

Câu 210. [TH – **Câu 18.** đề Lào Cai] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo thuận lợi cho nước ta

- A. đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
B. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, hoạt động sản xuất diễn ra quanh năm.
C. đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.
D. đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới, chăn nuôi gia súc lớn.

Câu 211. [NB – **Câu 12.** đề Sở Long An] Loại gió hoạt động quanh năm và thường xuyên ở nước ta là gió

- A. Tín phong. B. mùa hạ. C. mùa đông. D. phơn Tây Nam.

Câu 212. [TH – **Câu 17.** đề Sở Long An] Vùng biển nước ta **không** tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Ma-lai-xi-a. B. Xin-ga-po. C. Đông-ti-mo. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 213. [NB – **Câu 18.** đề Sở Long An] Gió mùa đông có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thổi từ Tây Nam ra biển, gây gió mạnh ở vùng biển.
- B. Làm thời tiết khô và lạnh vào mùa đông ở miền Bắc.
- C. Thổi từ biển vào đất liền, mang theo lượng mưa lớn.
- D. Thổi từ phía Nam ra phía Bắc, gây mưa lớn kéo dài.

Câu 214. [TH – Câu 2. đề Sở Quảng Nam] Phần lớn sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do các nhân tố chủ yếu nào sau đây?

- A. Hình dáng lãnh thổ và địa hình.
- B. Khí hậu và sự phân bố địa hình.
- C. Hình dáng lãnh thổ và khí hậu.
- D. Địa hình, sinh vật và thổ nhưỡng.

Câu 215. [VD – Câu 4. đề Sở Quảng Nam] Phần lãnh thổ phía Bắc có thành phần loài thực vật đa dạng chủ yếu do tác động của

- A. địa hình nhiều núi cao, mùa đông lạnh dài nhất nước ta.
- B. gió mùa Đông Bắc, hướng vòng cung của địa hình núi.
- C. cấu trúc địa hình đa dạng, vị trí địa lý và gió mùa đông.
- D. vị trí địa lý, địa hình và sự phân hóa đa dạng của khí hậu.

Câu 216. [VD – Câu 2. đề Sở Hải Phòng] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- B. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho chăn nuôi gia súc lớn.
- C. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.

Câu 217. [NB – Câu 7. đề Sở Hải Phòng] Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên

- A. nhiều sông lớn.
- B. nền nhiệt độ cao.
- C. lượng mưa lớn.
- D. khí hậu mát mẻ.

Câu 218. [VD – Câu 18. đề Sở Hải Phòng] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do

- A. hoạt động nội lực tạo các đứt gãy và vùng trũng thấp.
- B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, lớp vỏ phong hoá dày.
- C. lượng mưa năm lớn, địa hình phần nhiều là đồi núi.
- D. tác động kết hợp của nội, ngoại lực đa dạng ở các nơi.

Câu 219. [TH – Câu 13. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Đất feralit chiếm phần lớn diện tích nước ta chủ yếu do

- A. khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiều núi cao.
- B. khí hậu phân mùa, đồng bằng rộng lớn.
- C. khí hậu nóng ẩm, $\frac{3}{4}$ lãnh thổ là đồi núi.
- D. khí hậu phân hóa, đá mẹ axit phổ biến.

Câu 219. [NB – Câu 15. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Phát biểu nào sau đây đúng với thiên nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Hướng núi tây bắc - đông nam rất điển hình.
- B. Chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc.
- C. Khí hậu phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt.
- D. Có trữ lượng than đá lớn tập trung ở ven biển.

Câu 220. [TH – Câu 9. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây cho ngành nông nghiệp nước ta?

- A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đẩy mạnh chăn nuôi hàng hóa.
- B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực.
- C. Phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- D. Phát triển nền nông nghiệp cận nhiệt, chuyên canh cây công nghiệp.

Câu 221. [NB – Câu 4. đề Sở Bến Tre] Các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có hướng chính là

- A. tây bắc - đông nam.
- B. tây - đông.
- C. vòng cung.
- D. đông bắc - tây nam.

Câu 222. [NB – Câu 15. đề Sở Bến Tre] Loại đất chủ yếu phân bố ở đai ôn đới gió mùa trên núi là

- A. đất mùn thô.
- B. đất phù sa.
- C. đất feralit.
- D. đất mùn.

Câu 223. [NB – Câu 18. đề Sở Bến Tre]Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chủ yếu tạo nên một mùa khô cho Nam Bộ?

- A. Gió Tây khô nóng. B. Tín phong bán cầu Nam.
C. Gió mùa Đông Bắc. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 224. [NB – Câu 2. đề Sở Nam Định]Vùng biển ở nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Chung biển với nhiều nước. B. Gồm 5 bộ phận và các đảo.
C. Diện tích nhỏ hơn vùng đất. D. Mang tính chất cận nhiệt ẩm.

Câu 225. [TH – Câu 14. đề Sở Nam Định]Quá trình feralit ở nước ta đã hình thành nên lớp đất dày chủ yếu do

- A. địa hình phân hóa tăng quá trình bồi lấp vùng trũng.
B. nhiệt, ẩm cao làm quá trình phong hóa diễn ra mạnh.
C. phân hóa mưa - khô làm tăng tích tụ oxit sắt, nhôm.
D. rừng nhiệt đới phát triển tạo nên tầng thảm mục dày.

Câu 226. [VD – Câu 18. đề Sở Nam Định]Sự khác biệt về khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam là nguyên nhân chủ yếu khiến

- A. miền Bắc có cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng hơn và thay đổi liên tục hơn.
B. du lịch biển và hoạt động đánh bắt thủy sản ở miền Nam thường xuyên hơn.
C. thiệt hại về kinh tế do thiên tai và biến đổi khí hậu ở miền Bắc lớn hơn.
D. diện tích rừng ở miền Nam tăng nhanh hơn và đa dạng sinh học cao hơn.

Câu 226. [TH – Câu 9. đề Sở Bắc Giang – lần 2]Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta **không** có biểu hiện nào sau đây?

- A. Thành phần thực vật và động vật nhiệt đới chiếm ưu thế.
B. Xâm thực, bồi tụ là quá trình chính hình thành địa hình.
C. Sông nhiều nước và chảy theo hướng của cấu trúc địa hình.
D. Quá trình feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng.

Câu 227. [NB – Câu 12. đề Sở Lâm Đồng]Nội dung nào sau đây đúng với phần đất liền của lãnh thổ nước ta?

- A. Giáp với biển Đông rộng lớn. B. Kéo dài theo chiều đông – tây.
C. Có diện tích lớn hơn vùng biển. D. Tiếp giáp với vùng lãnh hải.

Câu 228. [VD – Câu 17. đề Sở Lâm Đồng]Sự phân hóa khí hậu theo độ cao ở vùng đồi núi nước ta tạo thuận lợi cho hoạt động kinh tế nào sau đây?

- A. Phát triển hoạt động du lịch về nguồn theo hướng bền vững.
B. Trồng cây công nghiệp lâu năm với cơ cấu sản phẩm đa dạng.
C. Phát triển mô hình trang trại quy mô lớn trong chăn nuôi gia súc.
D. Xây dựng các nhà máy thủy điện có công suất lớn ở vùng núi.

Câu 229. [NB – Câu 8. đề Sở Khánh Hòa]Biểu hiện nào sau đây thể hiện tính chất gió mùa của khí hậu nước ta?

- A. Nhiệt độ trung bình năm cao. B. Có hai mùa gió chính.
C. Độ ẩm không khí cao. D. Số giờ nắng trong năm nhiều.

Câu 230. [VD – Câu 12. đề Sở Khánh Hòa]Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có nền nhiệt độ thấp hơn so với hai miền tự nhiên còn lại của nước ta chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. gió Tín phong, khối khí, hướng dãy núi Hoàng Liên Sơn.
B. gió Tây Nam, hướng các dãy núi, gió mùa Đông Bắc.
C. độ cao địa hình, gió mùa đông, gió mùa Tây Nam.
D. vị trí địa lý, gió mùa Đông Bắc mạnh, yếu tố địa hình.

Câu 231. [VD – Câu 11. đề Sở Tiền Giang]Tổng lượng phù sa hằng năm của sông ngòi nước ta rất lớn chủ yếu do tác động của những nhân tố nào sau đây?

- A. Lượng mưa lớn và tập trung theo mùa, địa hình dốc, mất lớp phủ thực vật.
B. Địa hình có sự tương phản giữa đồng bằng với miền núi, lượng mưa lớn.
C. Khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều và tập trung theo mùa, sông ngòi dày đặc.

D. Diện tích rừng ngày càng giảm, nền nhiệt cao, lượng mưa lớn tập trung.

Câu 231. [VD – Câu 14. đề Sở Tiền Giang] Nguyên nhân chủ yếu làm cho Tín phong bán cầu Bắc không chiếm ưu thế thường xuyên quanh năm ở nước ta là

- A.** tác động của khối khí lạnh từ áp cao Xi-bia và độ cao của địa hình.
- B.** hoạt động của gió mùa Tây Nam và sự di chuyển dải hội tụ nhiệt đới.
- C.** sự kết hợp của gió mùa, địa hình, biển tác động vào sâu trong đất liền.
- D.** tác động của hoàn lưu gió mùa, vị trí địa lí, hướng và độ cao địa hình.

Câu 232. [VD – Câu 13. đề Sở Tuyên Quang] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho đất feralit ở nước ta có lớp đất dày?

- A.** Lượng mưa nhiều và lớp phủ thực vật dày.
- B.** Khí hậu có nhiệt, ẩm cao và phân mùa.
- C.** Địa hình chủ yếu là đồi núi cao và dốc.
- D.** Phong hoá sinh học và lí học diễn ra mạnh.

Câu 233. [TH – Câu 14. đề Sở Tuyên Quang] Các cây họ dầu, săng lẻ, téch,... ở lãnh thổ phía Nam nước ta phát triển mạnh chủ yếu là do

- A.** đất phèn, mặn chiếm diện tích lớn.
- B.** khí hậu cận xích đạo, mùa khô rõ rệt.
- C.** mưa nhiều, nhiệt độ quanh năm cao.
- D.** nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm nhỏ.

Các chủ đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025

(môn Địa lí)

PHẦN II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1. [Câu 1. Đề 1 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Sự phân hóa của thiên nhiên theo chiều Đông – Tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới.

- a)** [TH] Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.
- b)** [VD] Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn và khô hanh do vị trí và ảnh hưởng các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.
- c)** [TH] Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông bắc kết hợp với độ cao địa hình.
- d)** [NB] Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

Câu 2. [Câu 1. Đề 2 Phát triển minh họa] Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000 m ở miền Nam. Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C; độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực. Có hai nhóm đất chính là đất phù sa ở vùng đồng bằng và đất feralit ở vùng đồi núi thấp.

- a)** [NB] Đây là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa.
- b)** [NB] Có hệ sinh thái rừng ôn đới chiếm ưu thế.
- c)** [TH] Mùa hạ nóng do ảnh hưởng vị trí địa lí và hoạt động của gió mùa hạ.
- d)** [VD] Đất feralit chiếm ưu thế do tác động chủ yếu của yếu tố địa hình và khí hậu.

Câu 3. [Câu 1. Đề 3 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Đặc trưng về khí hậu của miền là sự giảm sút ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, nhiệt độ trung bình năm tăng dần và biên độ nhiệt độ giảm. Dãy Hoàng Liên Sơn ngăn cản sự xâm nhập trực tiếp của gió mùa Đông Bắc vào khu vực Tây Bắc làm cho mùa đông ở Tây Bắc ẩm và ngắn hơn Đông Bắc. Do tác động bức chắn của dãy Trường Sơn Bắc, hình thành gió Tây khô nóng ở Bắc Trung Bộ vào đầu mùa hạ.

- a)** [TH] Tây Bắc có một mùa đông đến muộn và kết thúc sớm, nhiệt độ hạ thấp trong mùa đông chủ yếu do độ cao địa hình.
- b)** [TH] Mùa hạ đến sớm do hoạt động của gió mùa tây nam có nguồn gốc từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương.
- c)** [VD] Do vị trí và đặc điểm lãnh thổ nên gió mùa Đông Bắc khi di chuyển đến miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ bị biến tính, suy yếu.

d) [VD] Do các bức chắn địa hình nên vào đầu mùa hạ cả miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng.

Câu 4. [Câu 1. Đề 4 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Địa hình của miền chủ yếu là đồi núi và các cao nguyên, có nhiều dãy núi hướng Tây Bắc- Đông Nam. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh đã suy yếu. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng ẩm gió mùa. Ngoài ra, ở vùng núi cao có sự xuất hiện của các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b) [TH] Trong miền, thành phần loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế với các kiểu rừng nhiệt đới ẩm gió mùa, rừng trên núi đá vôi.
- c) [VD] Thực vật chính của miền là các cây họ đậu, sắn, lúa, ngô. Ở những nơi có mùa khô sâu sắc, kéo dài xuất hiện cây chịu hạn, rụng lá.
- d) [TH] Mùa đông lạnh đã suy yếu nước ta chủ yếu do sự bức chắn của các dãy núi.

Câu 5. [Câu 1. Đề 5 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Lào Cai (Sa Pa), Lai Châu (Sìn Hồ) và Hà Giang (Đồng Văn, Quản Bạ) phát triển trồng 13 loài dược liệu: bình vôi, đảng sâm, hà thủ ô đỏ, tục đoạn) và áctisô, đỗ trọng, độc hoạt, đương quy, tam thất, hoàng bá, mộc hương, ô đầu, xuyên khung... với diện tích 2.550ha.

(Nguồn: <https://www.tuyengiao.vn>)

- a) [NB] Những loại cây trên đều là cây có nguồn gốc nhiệt đới.
- b) [TH] Những địa phương trên trồng được các loại cây vì có nhiệt độ trung bình thấp.
- c) [VD] Độ cao địa hình là nhân tố quyết định tạo ra thế mạnh trồng cây dược liệu cho Trung du miền núi Bắc Bộ.
- d) [NB] Những loại cây trên có giá trị kinh tế thấp.

Câu 6. [Câu 1. Đề 6 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là đới rừng cận xích đạo gió mùa. Thành phần thực vật và động vật phần lớn thuộc vùng khí hậu Xích đạo và nhiệt đới có nguồn gốc ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a di cư lên hoặc từ Ấn Độ, Mi-an-ma di cư sang.

- 1. [NB] Đây là đặc điểm của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta.
- 2. [TH] Thành phần sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế do đặc điểm về khí hậu quy định.
- 3. [VD] Các loài thực vật có nhiều loài rụng lá theo mùa, khả năng chịu hạn tốt chủ yếu có nguồn gốc từ phương Bắc xuống.
- 4. [TH] Xuất hiện nhiều loài thú có lông dày do khí hậu nóng quanh năm, phân mùa mưa khô rõ rệt, mùa khô kéo dài.

Câu 7. [Câu 1. Đề 7 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Số giờ nắng ở Việt Nam có sự khác biệt rất mạnh giữa các vùng, nơi nhiều nhất gấp đôi nơi ít nhất. Nói chung miền Bắc vĩ tuyến 16°B có số giờ nắng ít hơn ở miền Nam, nếu ở miền Bắc số giờ nắng dao động từ 1400 đến 2000 giờ, thì miền Nam dao động từ 2000 đến 3000 giờ. Trong mỗi miền lại có sự phân hóa riêng.

- 1. [NB] Do nằm trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có tổng số giờ nắng lớn.
- 2. [TH] Số giờ nắng thay đổi từ bắc vào nam do sự thay đổi của góc nhập xạ và ảnh hưởng của địa hình.
- 3. [VD] Giờ nắng có sự khác nhau trên lãnh thổ chủ yếu do hoạt động của gió mùa Đông Bắc và vị trí.
- 4. [TH] Miền Nam có số giờ nắng lớn hơn miền bắc do vị trí và không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

Câu 8. [Câu 1. Đề 8 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Nhiều tỉnh, thành miền Bắc hôm nay có mưa, nền nhiệt các thành phố phổ biến không quá 25 độ C, trời lạnh. Trong khi Nam Bộ nắng nóng, nhiệt độ toàn miền 32 - 36 °C.

(Nguồn: vtv.vn)

- a) [NB] Đoạn thông tin trên diễn ra vào khoảng tháng 7.
- b) [NB] Đoạn thông tin tiêu biểu cho sự phân hóa khí hậu theo chiều đông - tây.
- c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu khiến miền bắc trời lạnh.
- d) [VD] Giai đoạn này miền Nam đang chịu ảnh hưởng của gió tín phong là chủ yếu.

Câu 9. [Câu 1. Đề 9 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Sự thất thường trong chế độ nhiệt chủ yếu diễn ra ở miền Bắc, nơi mà gió mùa đông bắc đã mang lại không khí lạnh từ vùng ôn đới, số tháng có nhiệt độ xấp xỉ giá trị trung bình ở vùng Đông Bắc chỉ khoảng 30%, ở đồng bằng Bắc Bộ là 40%, còn ở Tây Bắc và Bắc Trung Bộ được trên 50%. Cường độ

thất thường được thể hiện qua sự dao động của nhiệt độ năm lạnh nhất và năm nóng nhất so với trị số trung bình.

- a) [NB] Gió mùa Đông Bắc làm thời tiết miền Bắc nước ta có nửa đầu mùa đông lạnh khô, nửa sau lạnh ẩm.
- b) [TH] Thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường do gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, frông.
- c) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm cao.
- d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông - Tây.

Câu 10. [Câu 1. Đề 10 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Tháng mưa cực đại ở Bắc Bộ là tháng VIII, ở Bắc Trung Bộ là tháng IX, ở Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ là tháng X - XI, ở Tây Nguyên và Nam Bộ lại là IX - X. Như vậy sự hoạt động của dải hội tụ nội chí tuyến là nguyên nhân gây mưa chính ở Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ, còn ở Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ có thêm mưa địa hình và mưa frông.

- a) [TH] Bắc Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của Tín phong bán cầu Bắc và địa hình vùng núi.
- b) [TH] Nguyên nhân tháng mưa cực đại lùi dần từ Bắc vào Nam là do sự lùi dần của dải hội tụ nhiệt đới và bão.
- c) [VD] Mùa mưa của vùng khí hậu Nam Trung Bộ đến muộn hơn so với cả nước chủ yếu do địa hình khuất gió.
- d) [TH] Dải hội tụ hướng vĩ tuyến ở nước ta nằm giữa hai khối khí Bắc Ấn Độ Dương và chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 11. [Câu 1. Đề 12 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Con người cần khai thác những thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa vào các hoạt động sản xuất, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp. Đây là điều kiện thuận lợi để nước ta phát triển nền nông nghiệp toàn diện, sản xuất nông nghiệp hàng hoá để đáp ứng nhu cầu trong nước và tạo nhiều mặt hàng xuất khẩu.

- a) [NB] Thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa là nền nhiệt, ẩm dồi dào, đất đai màu mỡ.
- b) [TH] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp được tiến hành quanh năm theo hình thức thâm canh, tăng vụ.
- c) [TH] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa giúp cho sản xuất nông nghiệp có năng suất cao, ổn định, ít rủi ro.
- d) [NB] Nước ta có thể sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của vùng ôn đới.

Câu 12. [Câu 1. Đề 13 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Điểm nổi bật nữa của chế độ mưa ở nước ta là mưa theo mùa, do gió mùa mùa đông khô, tương phản với gió mùa mùa hạ ẩm. Mùa khô mưa ít, có tháng không mưa giọt nào, còn mùa mưa thì chiếm đến 80 – 85% lượng mưa năm và tháng mưa ít nhất cũng phải từ 100 mm trở lên, còn tháng mưa nhiều nhất thì có thể tới 300 - 600 mm. Trên cả nước mùa mưa và mùa khô trong các vùng không khớp hẳn với nhau.

- a) [TH] Khí hậu nước ta phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt nhưng khác biệt giữa các vùng.
- b) [NB] Mùa mưa ở Bắc Bộ và Nam Bộ vào mùa hè, còn Tây Nguyên là vào thu đông.
- c) [TH] Mùa mưa ở Trung Bộ vào thu đông do tác động của gió đông bắc và gió TBg.
- d) [VD] Nam Bộ có mùa khô sâu sắc hơn Bắc Bộ do tác động của vị trí, gió mùa Tây Nam.

Câu 13. [Câu 1. Đề 14 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Từ hôm nay 19-2, Miền bắc tiếp tục có mưa, nhiệt độ giảm nhanh và sâu xuống ngưỡng 8-11°C, vùng núi 3-6 °C, khả năng có mưa tuyết, băng giá. Trong khi đó, Miền Nam vẫn duy trì nắng nóng tuy nhiệt độ có giảm nhẹ và xuất hiện mưa trái mùa.

(Nguồn: tuoitre.vn)

- a) [NB] Đoạn thông tin mô tả diễn biến thời tiết hai miền vào mùa đông.
- b) [TH] Đoạn thông tin tiêu biểu cho sự phân hóa khí hậu theo chiều bắc - nam.
- c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu khiến miền bắc trời lạnh.
- d) [TH] Vùng núi nhiệt độ thấp chủ yếu do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc mạnh hơn vùng đồng bằng.

Câu 14. [Câu 1. Đề 15 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Sự đa dạng sinh học bao gồm cả sự đa dạng về hệ địa - sinh thái, sự đa dạng về thành phần loài và sự đa dạng về công dụng. Với nhiều nền nhiệt ẩm khác nhau của khí hậu, với sự tương phản giữa đồng bằng - ven biển và đồi núi, với sự phân hóa theo vị trí địa lý, với lịch sử phát triển tự nhiên lâu dài, các hệ địa - sinh thái rừng thay đổi từ bắc xuống nam, từ tây sang đông và từ thấp lên cao.

- a) [NB] Cảnh quan tiêu biểu của vùng lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng cận nhiệt gió mùa.
- b) [TH] Ở phần lãnh thổ phía Bắc, mùa đông ở đồng bằng có thể trồng các loại rau có nguồn gốc ôn đới.
- c) [NB] Cây họ Dầu, các loài thú lông dày chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam.
- d) [TH] Một số khu vực ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ xuất hiện hệ sinh thái xavan chủ yếu do mùa khô kéo dài từ 4 - 5 tháng trong năm.

Câu 15. [Câu 1. Đề 16 Phát triển minh họa] Cho đoạn thông tin sau:

Nhiệt độ trung bình năm đều lớn hơn 20 °C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm 1500 - 2000 mm/năm, độ ẩm trên 80%. Chịu tác động mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa, với hai mùa gió chính là gió mùa đông và gió mùa hạ.

- a) [NB] Đây là đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- b) [NB] Trên lãnh thổ nước ta chỉ có gió mùa hoạt động.
- c) [TH] Nhiệt độ trung bình năm lớn do nằm trong vùng nội chí tuyến.
- d) [TH] Lượng mưa phân bố đều trên khắp lãnh thổ do các khối khí di chuyển qua biển.

Câu 16. [Câu 1. Đề 18 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Sự phân hóa theo độ cao chỉ diễn ra ở các vùng núi. Núi càng cao thì sự phân hóa càng biểu hiện rõ rệt. Ở các miền núi có sự giảm đi của nhiệt độ theo độ cao. Sở dĩ có hiện tượng này do có sự tăng nhanh của bức xạ sóng dài của bề mặt khiến cho cân cân bức xạ có chiều hướng giảm đi mỗi khi lên cao. Mặt khác, lượng ẩm ở các vùng núi cao tăng lên do có lượng mưa lớn hơn và lượng bốc hơi giảm đi.

- a) [NB] Thiên nhiên nước ta phân thành 3 đai cao do yếu tố địa hình.
- b) [TH] Sự phân hóa theo độ cao thể hiện thông qua các thành phần tự nhiên là khí hậu, đất và sinh vật.
- c) [TH] Đai ôn đới gió mùa trên núi không xuất hiện ở khu vực phía Nam là do không có núi cao trên 2600m.
- d) [TH] Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao làm phong phú thêm cảnh quan thiên nhiên nhưng không thuận lợi cho phát triển du lịch.

Câu 17. [Câu 1. Đề 19 Phát triển minh họa]

Cho câu thơ:

Một dãy núi mà hai màu mây
Nơi nắng nơi mưa, khí trời cũng khác
(Nguồn: Bài thơ Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây-Phạm Tiến Duật)

- a) [NB] Câu thơ mô tả một hiện tượng thời tiết ở miền Trung Việt Nam.
- b) [TH] Hiện tượng phơn là nguyên nhân gây ra kiểu thời tiết trên.
- c) [TH] Địa hình là yếu tố quan trọng tạo nên kiểu thời tiết trên.
- d) [NB] Chỉ miền Trung mới có hiện tượng thời tiết này.

Câu 18. [Câu 1. Đề 20 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Lượng bốc hơi cũng như mọi yếu tố trong khí hậu gió mùa, đều có nhịp điệu mùa. Ở Bắc Bộ, do gió mùa Đông Bắc vừa hạ thấp nhiệt độ, vừa mang lại nhiều mây và mưa nhỏ, nhất là vào cuối mùa đông, nên lượng bốc hơi cao nhất vào mùa hạ, chủ yếu vào đầu mùa (tháng V, VI, VII), ngoài ra là vào mùa thu (tháng X, XI), còn lượng bốc hơi giảm vào mùa đông, cực tiểu vào các tháng mưa phùn (II, III).

- a) [TH] Các tháng đầu và cuối mỗi mùa đều có lượng mưa nhỏ hơn.
- b) [TH] Mùa khô ở Bắc Bộ không sâu sắc như Nam Bộ do có mưa phùn cuối đông.
- c) [VD] Cân bằng ẩm của nước ta luôn dương do lượng mưa lớn hơn lượng bốc hơi.
- d) [VD] Các yếu tố làm tăng cường sức bốc hơi cho Bắc Trung Bộ là gió, địa hình, thảm thực vật.

Câu 19. [Câu 1. Đề 21 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Miền Nam gần xích đạo hơn, lại gần với các biển và đại dương về phía đông và phía nam lục địa, khiến cho ở đây các khối khí nhiệt đới Tm và xích đạo Em với đường hội tụ nội chí tuyến hoạt động mạnh hơn, gió mùa tây nam hoạt động sớm và kéo dài.

- a) [NB] Dải hội tụ nhiệt đới hình thành giữa Tín phong bán cầu Bắc và Tín phong bán cầu Nam.
- b) [TH] Thời tiết ở miền Nam ít biến động hơn miền Bắc do hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.
- c) [TH] Nam Bộ có mùa mưa kéo dài hơn Bắc Bộ do hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam.
- d) [VD] Sự di chuyển của dải hội tụ nhiệt đới làm tháng mưa cực đại lùi dần từ Bắc vào Nam.

Câu 20. [Câu 1. Đề 22 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Hệ sinh thái tiêu biểu ở phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông có nhiều loài cây rụng lá; mùa hạ cây cối phát triển xanh tốt. Trong rừng có thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới như dẻ, re, sa mu, pơ mu,...; các loài thú có lông dày như gấu, chồn,... Vào mùa đông, ở đồng bằng trồng được các loại cây vụ đông.

- a) [NB] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta chỉ có các loài nhiệt đới.
- b) [TH] Mùa đông lạnh không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp ở phía Bắc nước ta.
- c) [VD] Sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu ở phía Bắc cho thấy ảnh hưởng của điều kiện khí hậu đa dạng.
- d) [TH] Nhiều loài cây rụng lá vào mùa đông là một hình thức thích nghi của thực vật với khí hậu lạnh.

Câu 21. [Câu 1. Đề 23 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Về địa hình, đây là miền có địa hình cao nhất cả nước, với nhiều đỉnh cao trên 2000m... Khu vực ven biển có kiểu địa hình bồi tụ - mài mòn, thềm lục địa càng vào nam càng thu hẹp. Vùng biển có một số đảo như: Côn Cỏ, hòn Mê, hòn Ngur... Về khí hậu, miền có mùa đông đến muộn và kết thúc sớm; đầu mùa hạ, phần phía nam của miền chịu tác động của gió phơn Tây Nam.

- a) [NB] Những đặc điểm trên thuộc miền tự nhiên Nam Trung Bộ và Nam Bộ.
- b) [TH] Miền có độ cao địa hình lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, cường độ nâng trong Tân kiến tạo và các mảng của khối nền cổ.
- c) [TH] Địa hình đồng bằng của miền nhỏ hẹp, bị chia cắt với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá.
- d) [VD] Đầu mùa hạ, khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng chủ yếu do các loại gió hướng đông bắc kết hợp với hướng của địa hình.

Câu 22. [Câu 1. Đề 24 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Địa hình cao nhất cả nước với nhiều đỉnh núi cao trên 2000m. Có dãy Hoàng Liên Sơn kéo dài theo hướng tây bắc – đông nam; giáp biên giới Việt – Lào là các dãy núi trung bình,; ở giữa là các cao nguyên đá vôi xen lẫn bồn địa, lòng chảo. Mùa đông ở đây đến trễ và kết thúc sớm, chế độ mưa phân mùa rõ rệt. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế. ở vùng núi cao xuất hiện loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

- a) [NB] Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.
- b) [TH] Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển thủy điện
- c) [VD] Địa hình cao, hướng núi là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc đến sớm kết thúc trễ.
- d) [VD] Địa hình núi cao với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho các vùng khuất gió.

Câu 23. [Câu 1. Đề 25 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông có nhiều loài cây rụng lá, mùa hạ cây cối phát triển xanh tốt. Trong rừng có thành phần nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các thành phần loài cận nhiệt và ôn đới như dẻ, re, sa mu,...; có các loài thú có lông dày như gấu, chồn... Vào mùa đông, ở vùng đồng bằng trồng được các cây vụ đông.

- a) [NB] Những nội dung trên thể hiện đặc điểm sinh vật của miền khí hậu phía Nam.
- b) [TH] Do miền có mùa đông lạnh làm xuất hiện các loài cận nhiệt đới và ôn đới.
- c) [TH] Trong rừng các loài nhiệt đới chiếm ưu thế, có nhiều loài cây chịu hạn, rụng lá mùa khô.
- d) [VD] Sự phân mùa của khí hậu thuận lợi cho việc đa dạng hóa cơ cấu cây trồng ở các vùng đồng bằng.

Câu 24. [Câu 1. Đề 26 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Miền có nhiều dạng địa hình như các khối núi, cao nguyên badan xếp tầng, đồng bằng châu thổ, đồng bằng ven biển. Khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa, có sự đối lập mùa mưa và mùa khô sâu sắc. Sông ngòi có sự khác biệt ở các khu vực. Cảnh quan thiên nhiên điển hình của miền là đới rừng cận xích đạo gió mùa, ở các cao nguyên có kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá; ở vùng đồng bằng có rừng ngập mặn và rừng tràm.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- b) [TH] Đất của miền đa dạng do khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa.
- c) [VD] Sự đối lập về mùa mưa, mùa khô giữa sườn Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chủ yếu do tác động kết hợp của các loại gió và dãy Trường Sơn.
- d) [VD] Trong miền, thiên nhiên phân hóa đa dạng là cơ sở để phân vùng kinh tế với các sản phẩm đặc trưng.

Câu 25. [Câu 1. Đề 27 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

“ Vối tài nguyên khí hậu, đất và nước, Bắc Trung Bộ trồng được nhiều loại cây khác nhau. Lúa là cây lương thực chiếm diện tích và sản lượng lớn nhất, được trồng nhiều ở Thanh Hoá, Nghệ An. Lạc và mía được trồng nhiều trên đất cát trồng nhiều trên đất ba-dan của các tỉnh Nghệ An, Quảng Bình, pha; cao su được Quảng Trị. Về chăn nuôi, Nghệ An là tỉnh nuôi nhiều trâu bò nhất cả nước, chăn nuôi bò sữa đang tăng. Sản lượng thủy sản tăng, chủ yếu là khai thác, phát triển mạnh ở ba tỉnh là Thanh Hoá, Nghệ An và Quảng Bình.”

- a) [TH] Bắc Trung Bộ có cơ cấu cây trồng đa dạng nhờ thuận lợi về đất, khí hậu.
- b) [TH] Cao su được trồng nhiều trên đất cát pha của tỉnh Nghệ An, Quảng Bình.
- c) [NB] Nuôi trồng thủy sản chiếm chủ yếu trong cơ cấu sản lượng thủy sản.
- d) [NB] Thanh Hoá, Nghệ An và Quảng Bình là các tỉnh có sản lượng khai thác thủy sản lớn nhất.

Câu 26. [Câu 1. Đề 28 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Theo Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, hiện nay (23-1), không khí lạnh đã ảnh hưởng đến một số nơi ở Trung Trung Bộ; ở khu vực vùng núi cao phía Bắc một số nơi đã xuất hiện băng giá. Trên Vịnh Bắc Bộ do có gió Đông Bắc mạnh cấp 6-7, giật cấp 9; khu vực phía Bắc của Biển Đông có gió Đông Bắc mạnh cấp 7, có nơi cấp 8.

(Nguồn: <https://www.qdndvn.vn>)

- a) [NB] Gió mùa Đông Bắc chỉ ảnh hưởng ở khu vực đất liền.
- b) [TH] Khu vực có nhiệt độ thấp nhất là vùng núi cao phía Bắc.
- c) [VD] Vùng núi phía Bắc lạnh chỉ do núi cao.
- d) [TH] Gió mùa Đông Bắc kết thúc ảnh hưởng ở dãy Hoàng Liên Sơn.

Câu 27. [Câu 1. Đề 29 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

“ Lãnh thổ Việt Nam Tuy diện tích không rộng nhưng thiên nhiên lại rất đa dạng và có sự phân hóa phức tạp. Thiên nhiên thay đổi theo không gian ba chiều từ Bắc vào Nam từ Đông sang Tây và từ thấp lên cao, đã hình thành nên nhiều khu vực tự nhiên ở các cấp phân vị khác nhau.”

(Nguồn: giáo trình địa lý tự nhiên Việt Nam 2(Phần khu vực) NXB Đại học Sư phạm, 2024, tr. 7).

- a) [NB] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo độ cao.
- b) [NB] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo vĩ độ.
- c) [TH] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo kinh độ.
- d) [TH] Sự phân hóa thiên nhiên ở nước ta chỉ theo quy luật địa đới.

Câu 28. [Câu 1. Đề 30 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

“Do ảnh hưởng của một tổ hợp thời tiết mạnh nên khả năng sẽ xảy ra mưa đá, gió giật mạnh và sét đánh trong cơn dông. Ngoài ra, mưa lớn cục bộ có thể sinh lũ quét, trượt lở đất và lũ lụt” – Ban phòng chống thiên tai cảnh báo và khuyến cáo người dân các địa phương trong tỉnh cần tăng cường cao nhất công tác phòng, chống thiên tai để giảm thiểu mọi thiệt hại.

(Nguồn: tuoitre.vn)

- a) [NB] Trượt lở đất thường xảy ra ở những khu vực đồi núi.
- b) [TH] Chặt phá rừng là một trong những nguyên nhân gây ra lũ quét.
- c) [TH] Lũ quét là thiên tai thường đi cùng mưa lớn vào mùa xuân nước ta.
- d) [VD] Ngập lụt thường xảy ra ở vùng trung du do mưa lớn tập trung trong thời gian ngắn .

Câu 29. [Câu 1. Đề 31 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Phan - xi - păng là đỉnh núi cao nhất nước ta với độ cao 3143m, nằm trên dãy núi Hoàng Liên Sơn. Phan - xi - păng là một ngọn núi với thiên nhiên kỳ vĩ, ẩn chứa cả một thảm thực vật với nhiều loài đặc hữu. Phía dưới chân núi là những loài nhiệt đới như cây gạo, cây mít, từ 700m trở lên là tầng cây hạt trần như cây pơ mu, thông đỏ, ...Lên cao trên 2600m khí hậu mang sắc thái vùng ôn đới, nhiệt độ trung bình hàng năm là dưới 15°C, vào các tháng mùa đông là dưới 5°C, có lúc xuống dưới 0°C và có tuyết rơi.

- a) [NB] Phan-xi-păng thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b) [TH] Càng lên cao nhiệt độ càng giảm, tính nhiệt đới giảm dần, ở độ cao 2600m xuất hiện thảm thực vật ôn đới.
- c) [VD] Đai cao từ 700m đến 2600m có khí hậu mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa, loại đất chủ yếu là đất mùn thô.
- d) [TH] Thiên nhiên nước ta phân hóa theo độ cao do địa hình đồi núi và tác động của gió mùa.

Câu 30. [Câu 1. Đề 32 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Trong cả nước đâu đâu cũng có hai mùa mưa và khô, tuy các mùa đó có dài ngắn khác nhau và có lệch pha với nhau ở chỗ này hoặc chỗ khác, cho nên sông ngòi mọi nơi đều có hai mùa lũ và cạn rất tương phản nhau. Nói chung, sông có lũ lớn vào mùa mưa và cạn vào mùa khô, nhưng do tính chất của khí hậu và thủy văn có những nét riêng, mà những tháng cực đại của hai thành phần tự nhiên đó không máy móc trùng khớp nhau, mà có sự lệch nhau nhất định tại những nơi nào đó.

- a) [NB] Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa của khí hậu.
- b) [VD] Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông.
- c) [TH] Khí hậu nước ta khá ôn hòa nên sông ngòi cũng có chế độ nước điều hòa.
- d) [TH] Thời gian đỉnh lũ của các con sông trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu.

Câu 31. [Câu 1. Đề 33 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Nếu lấy trị số trung bình hàng năm của chế độ nhiệt để so sánh thì thấy sự chênh lệch giữa miền Bắc và miền Nam không lớn lắm, chỉ vào khoảng $0,35^{\circ}\text{C}/1^{\circ}$ vĩ tuyến. Nếu lấy trị số trung bình chế độ nhiệt trong cùng thời kì mùa hạ để so sánh thì sự chênh lệch giữa miền Bắc và miền Nam còn nhỏ hơn rất nhiều. Song nếu lấy riêng trị số trung bình của chế độ nhiệt trong cùng thời kì mùa đông để so sánh thì

sự chênh lệch giữa miền Bắc và miền Nam là rất lớn, tới $1^{\circ}\text{C}/1^{\circ}$ vĩ tuyến.

- a) [TH] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa đa dạng, trong đó rõ rệt nhất là phân hóa theo quy luật địa đới.
- b) [VD] Sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam thể hiện qua sự phân hóa của khí hậu và các hệ sinh thái tự nhiên.
- c) [NB] Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phân hóa thiên nhiên giữa miền Bắc với miền Nam là do hoạt động của sông ngòi.
- d) [NB] Vùng lãnh thổ phía Nam có cảnh quan thiên nhiên khác vùng lãnh thổ phía Bắc do nằm xa xích đạo, chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới.

Câu 32. [Câu 1. Đề 34 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Khí hậu đặc trưng là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh; mùa hạ nóng, ẩm, mưa nhiều. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C , có 2 đến 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 18°C , biên độ nhiệt trung bình năm lớn.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của phần lãnh thổ phía Nam nước ta.
- b) [TH] Biên độ nhiệt trung bình năm lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, địa hình và các loại gió trong năm.
- c) [TH] Do có mùa đông lạnh nên sinh vật cận nhiệt và ôn đới chiếm ưu thế, điển hình là dẻ, re, sa mu, pơ mu, các loài thú có lông dày,....
- d) [VD] Hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông có nhiều loài cây rụng lá, mùa hạ cây cối phát triển xanh tốt.

Câu 33. [Câu 1. Đề 35 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lên, tổng số giờ nắng trong năm tùy từng nơi từ 1.400 đến 3.000 giờ năm. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều vượt 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm ở nước ta từ 1.500 đến 2.000 mm; độ ẩm không khí cao, trên 80%, cân bằng ẩm luôn luôn dương. Khí hậu nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa với hai mùa gió chính là gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.
b) [TH] Hầu hết lãnh thổ có lượng mưa thấp hơn lượng bốc hơi nên cân bằng ẩm nước ta luôn dương.
c) [TH] Tính ẩm của khí hậu nước ta là do ảnh hưởng của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với yếu tố địa hình.
d) [TH] Tổng bức xạ lớn do nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, góc nhập xạ nhỏ và cân bằng bức xạ quanh năm dương.

Câu 34. [Câu 1. Đề 36 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm nổi bật của thiên nhiên nước ta. Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa rất đa dạng trong không gian. Ở mỗi vùng lãnh thổ, biểu hiện của sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta được thể hiện khác nhau qua các thành phần tự nhiên.

- a) [NB] Phần lãnh thổ phía Bắc có hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.
- b) [TH] Khí hậu nước ta có sự phân hóa Bắc – Nam, Đông – Tây và độ cao địa hình.

c) [TH] Rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng lá kim, động vật tiêu biểu là các loài thú có lông dày là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao trên 2 600 m.

d) [TH] Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ tuyến và ảnh hưởng của hướng địa hình là nhân tố chủ yếu làm thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam.

Câu 35. [Câu 1. Đề 37 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. Hằng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng trong năm tùy từng nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều vượt 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm ở nước ta từ 1500 đến 2000 mm; độ ẩm không khí cao, trên 80%, cân bằng ẩm luôn dương. Khí hậu nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa với hai mùa gió chính là gió mùa đông và gió mùa hạ.

a) [NB] Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta biểu hiện ở nhiệt độ trung bình năm và số giờ nắng.

b) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do vị trí giáp biển, có gió Mậu dịch thổi theo hướng đông bắc.

c) [TH] Cân bằng ẩm ở nước ta luôn dương do nhiệt độ cao, khí hậu phân thành hai mùa mưa khô rõ rệt.

d) [VD] Khối khí gây mưa lớn vào mùa hạ ở nước ta xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 36. [Câu 1. Đề 38 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Đặc điểm chung của địa hình là núi xen kẽ thung lũng sông theo hướng tây bắc – đông nam, lan sát ra phía biển, trong khi đồng bằng chủ yếu là hẹp ngang, ven biển có nhiều cồn cát đầm phá. Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông nhưng ngắn và ít sâu sắc, mùa mưa có sự phân hóa theo chiều bắc nam.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

b) [TH] Thực vật của miền chủ yếu là các loài cận nhiệt và ôn đới như các cây lãnh sam, thiết sam, tre và trúc lùn.

c) [VD] Phía Bắc của miền có mưa tập trung về thu đông, phía nam của miền có mưa tập trung vào mùa hạ.

d) [TH] Miền có mùa đông ngắn ít sâu sắc hơn là do sự suy giảm của gió mùa đông bắc khi xuống phía nam và qua các dãy núi cao.

Câu 36. [Câu 1. Đề 38 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm khiến cho nhiệt độ trung bình năm cao, vượt tiêu chuẩn khí hậu nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao). Nước ta có lượng mưa lớn, trung bình năm từ 1500 đến 2000mm. Ở những sườn núi đón gió biển và các khối núi cao, lượng mưa trung bình có thể lên đến 3500-4000mm. Khí hậu Việt Nam còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta là khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) [TH] Nhiệt độ trung bình của nước ta cao chủ yếu do nước ta nằm trong khu vực hoạt động của gió mùa.

c) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn là do các khối khí di chuyển qua biển, hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới,....

d) [VD] Tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lí, sự thay đổi góc nhập xạ, ảnh hưởng của địa hình và gió mùa đông.

Câu 37. [Câu 1. Đề 40 Phát triển minh họa] Cho thông tin sau:

Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, các khối không khí lạnh có nguồn gốc từ áp cao Xi-bia tràn xuống nước ta theo hướng đông bắc, đem đến mùa đông lạnh cho miền Bắc: nửa đầu mùa đông, thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông, thời tiết lạnh ẩm và có mưa phùn. Càng di chuyển xuống phía nam, tính chất của gió mùa Đông Bắc càng biến tính, ít lạnh hơn và gần như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã. Do đó, ở miền Nam, Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế, gây mưa cho Trung Bộ và tạo một mùa khô cho Nam Bộ và Tây Nguyên.

a) [NB] Gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh với 2 đến 3 tháng nhiệt độ xuống dưới 18°C trên phạm vi cả nước.

b) [TH] Nửa đầu mùa đông, gió mùa đông bắc gây ra thời tiết lạnh khô do đi qua lục địa Trung Hoa rộng lớn đến nước ta.

c) [VD] Trong thời kỳ mùa đông, gió mùa Đông Bắc hoạt động liên tục và góp phần tạo nên sự phân hóa của thiên nhiên nước ta theo chiều bắc- nam, đông- tây và độ cao địa hình.

d) [TH] Phần lãnh thổ phía bắc nước ta có biên độ nhiệt độ trung bình năm nhỏ hơn phần lãnh thổ phía nam, chủ yếu là do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, vị trí nằm xa xích đạo, tác động của các loại gió hướng tây nam, hướng đông bắc.

Câu 38. [Câu 19. Đề Ninh Bình (lần 1)] Cho thông tin:

Nước ta nằm ở phía đông nam của Châu Á, có chung Biển Đông với nhiều nước... Vùng Biển Đông rộng lớn là nguồn dự trữ dồi dào về nhiệt và ẩm, có tác dụng điều hòa khí hậu, cung cấp lượng mưa và độ ẩm lớn, vì vậy cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới ẩm thường xanh. Sinh vật vùng biển nước ta đa dạng và phong phú.

a) [TH] Lãnh thổ hẹp ngang, trải dài nhiều vĩ độ, giáp Biển Đông là những nhân tố quan trọng làm cho nước ta hình thành các đai cao tự nhiên.

b) [TH] Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông thể hiện rõ qua yếu tố hải văn và sinh vật.

c) [VD] Ở nước ta cảnh quan rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh thay thế cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc của vùng nhiệt đới là do giáp Biển Đông và gió mùa đem lại.

d) [VD] Tài nguyên sinh vật biển nước ta giàu thành phần loài và có năng suất sinh học cao chủ yếu do vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến, có nhiều đảo ven bờ, địa hình tương đối kín và chế độ thủy triều phức tạp.

Câu 39. [Câu 20. Đề Ninh Bình (lần 1)] Cho thông tin:

Về địa hình, đây là miền có địa hình cao nhất cả nước, với nhiều đỉnh cao trên 2000m... Khu vực ven biển có kiểu địa hình bồi tụ - mài mòn, thềm lục địa càng vào nam càng thu hẹp. Vùng biển có một số đảo như: Cồn Cỏ, hòn Mê, hòn Ngư... Về khí hậu, miền có mùa đông đến muộn và kết thúc sớm; đầu mùa hạ, phần phía nam của miền chịu tác động của gió phơn Tây Nam.

a) [NB] Những đặc điểm trên thuộc miền tự nhiên Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

b) [TH] Miền có độ cao địa hình lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, cường độ nâng trong Tân kiến tạo và các mảng của khối nền cổ.

c) [NB] Địa hình đồng bằng của miền nhỏ hẹp, bị chia cắt với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá.

d) [TH] Đầu mùa hạ, khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng chủ yếu do các loại gió hướng tây nam kết hợp với hướng của địa hình.

Câu 40. [Câu 22. Đề Ninh Bình (lần 1)] Cho thông tin:

Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ đạo ở nước ta. Trong điều kiện nhiệt ẩm cao, phân mùa đất thường có độ dày lớn nhưng dễ bị xói mòn, rửa trôi, đặc biệt ở vùng đồi núi dốc. Nhiệt ẩm cao cũng làm cho tốc độ phân hủy chất hữu cơ nhanh nên đất thường nghèo mùn.

a) [NB] Quá trình feralit hình thành đất ở nước ta diễn ra mạnh ở vùng đồi núi cao, trên các loại đá mẹ a-xit trong điều kiện nhiệt ẩm dồi dào.

b) [NB] Đất feralit thường bị chua và có màu đỏ vàng do tích tụ quá nhiều ô-xit sắt và ô-xit nhôm.

c) [VD] Biện pháp quan trọng hàng đầu để hạn chế xói mòn đất ở miền núi, trung du nước ta là bảo vệ đất gắn với bảo vệ rừng, áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác.

d) [NB] Ở nước ta, nhóm đất feralit có diện tích lớn nhất, phân bố rộng rãi ở cả miền núi và rìa các đồng bằng.

Câu 41. [Câu 19. Đề Yên Bái (lần 1)] Cho thông tin sau:

Trên đất liền Việt Nam, khí hậu chia thành hai miền. Miền khí hậu phía Nam từ dãy núi Bạch Mã trở vào. Nhiệt độ không khí trung bình năm trên 25°C và không có tháng nào dưới 20°C, biên độ nhiệt trung bình năm dưới 9°C. Khí hậu phân hóa thành hai mùa là mùa mưa và mùa khô.

a) [NB] Miền khí hậu phía Nam có vị trí gần với vùng xích đạo.

b) [TH] Mùa khô ở miền Nam sâu sắc do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

c) [TH] Biên độ nhiệt năm của miền Nam nhỏ hơn miền Bắc do vị trí gần với xích đạo hơn.

d) [VD] Miền khí hậu phía Nam mưa nhiều vào mùa hạ do khối khí Bắc Ấn Độ Dương, Tín phong bán cầu Nam.

Câu 42. [Câu 22. Đề Yên Bái (lần 1)] Cho thông tin sau:

Sự tương phản về địa hình, khí hậu, thủy văn giữa hai sườn Đông - Tây của Trường Sơn Nam biểu hiện rõ rệt. Bờ biển khúc khuỷu, có nhiều vịnh biển sâu được che chắn bởi các đảo ven bờ. Xói mòn, rửa trôi đất ở vùng đồi núi, ngập lụt trên diện rộng ở đồng bằng và ở hạ lưu các sông lớn trong mùa mưa, thiếu nước nghiêm trọng vào mùa khô là những khó khăn lớn nhất trong sử dụng đất đai của miền.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

- b) [TH] Mùa khô trong miền là do ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam.
- c) [NB] Vùng biển Nam Trung Bộ sâu, thêm lục địa hẹp, có nhiều vũng vịnh.
- d) [VD] Sự phân hóa mùa mưa, mùa khô của khí hậu làm cho đất đai ở vùng đồi núi bị xói mòn nhanh chóng.

Câu 42. [Câu 1. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Cho thông tin sau:

Địa hình của miền đa dạng, gồm các khối núi cổ, các sơn nguyên bóc mòn, các cao nguyên ba-dan, đồng bằng châu thổ sông mở rộng, đồng bằng ven biển hẹp ngang, bị chia cắt thành các đồng bằng nhỏ và ít có khả năng mở rộng. Đường bờ biển khúc khuỷu, có nhiều vịnh nước sâu kín gió, nhiều đảo và quần đảo.

- a) [TH] Đặc điểm địa hình bờ biển của miền tạo điều kiện phát triển giao thông vận tải biển.
- b) [TH] Do ảnh hưởng của địa hình nên khí hậu của miền có sự phân hóa đa dạng theo Đông - Tây và theo độ cao.
- c) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm địa hình của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.
- d) [VD] Địa hình ven biển của miền bị chia cắt thành các đồng bằng nhỏ chủ yếu do tác động của sông ngòi, thủy triều và sóng biển.

Câu 43. [Câu 1. Đề Đồng Tháp] Cho thông tin sau:

Sự phân hoá của thiên nhiên theo chiều Đông – Tây được thể hiện khá rõ ở vùng đồi núi nước ta. Vùng núi Đông Bắc là nơi có mùa đông lạnh nhất cả nước, về mùa đông nhiệt độ hạ xuống rất thấp, thời tiết hanh khô, thiên nhiên mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa. Vùng núi Tây Bắc có mùa đông tương đối ẩm và khô hanh, ở các vùng núi thấp cảnh quan mang tính chất nhiệt đới gió mùa, tuy nhiên ở các vùng núi cao cảnh quan thiên nhiên lại giống vùng ôn đới.

- a) [VD] Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.
- b) [VD] Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ẩm hơn, khô hanh do vị trí và ảnh hưởng của các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.
- c) [TH] Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông Bắc kết hợp độ cao địa hình.
- d) [NB] Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.

Câu 44. [Câu 1. Đề Tuyên Quang] Cho thông tin sau:

Trong cả nước đâu đâu cũng có hai mùa mưa và khô, tuy các mùa đó có dài ngắn khác nhau và có lệch pha với nhau ở chỗ này hoặc chỗ khác, cho nên sông ngòi mọi nơi đều có hai mùa lũ và cạn rất tương phản nhau. Nói chung, sông có lũ lớn vào mùa mưa và cạn vào mùa khô, nhưng do tính chất của khí hậu và thủy văn có những nét riêng, mà những tháng cực đại của hai thành phần tự nhiên đó không máy móc trùng khớp nhau, mà có sự lệch nhau nhất định tại những nơi nào đó.

- a) [NB] Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa của khí hậu.
- b) [TH] Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông.
- c) [TH] Khí hậu nước ta khá ôn hòa nên sông ngòi cũng có chế độ nước điều hòa.
- d) [VD] Thời gian đỉnh lũ của các con sông trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu.

Câu 45. [Câu 1. Đề Nguyễn Huệ - Nam Định] Cho thông tin sau:

Hệ sinh thái tiêu biểu ở phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông có nhiều loài cây rụng lá, mùa hạ cây cối phát triển xanh tốt. Trong rừng có thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới như dẻ, re, sa mu, pơ mu,...; các loài thú có lông dày như gấu, chồn,...

Vào mùa đông, ở đồng bằng trồng được các loại cây vụ đông.

- a) [NB] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta chỉ có các loài nhiệt đới.
- b) [TH] Mùa đông lạnh không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp ở phía Bắc nước ta.
- c) [TH] Sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu ở phía Bắc cho thấy ảnh hưởng của điều kiện khí hậu đa dạng.
- d) [TH] Nhiều loài cây rụng lá vào mùa đông, trong rừng có các loài thú có lông dày là do phần lãnh thổ phía Bắc khí hậu có một mùa đông lạnh.

Câu 46. [Câu 1. Đề Thanh Sơn – Phú Thọ] Cho thông tin sau:

Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu tác động của gió mùa Đông Bắc. Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông có thời tiết lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Từ 16°B trở vào Nam, khối khí lạnh đã bị suy yếu nên Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế.

- a) [NB] Hoạt động của gió mùa Đông Bắc làm cho miền Bắc nước ta có một mùa đông lạnh.

b) [TH] Gió mùa Đông Bắc bị biến tính khi đi qua biển vào nửa sau mùa đông gây mưa phùn.

c) [VD] Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân gây nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nhân tố chủ yếu gây nên mùa khô trên phạm vi cả nước.

Câu 47. [Câu 1. Đề Nguyễn Văn Huyền- Tuyên Quang] Cho thông tin sau:

Sự thất thường trong chế độ nhiệt chủ yếu diễn ra ở miền Bắc, nơi mà gió mùa Đông Bắc đã mang lại không khí lạnh từ vùng ôn đới, số tháng có nhiệt độ xấp xỉ giá trị trung bình ở vùng Đông Bắc chỉ khoảng 30%, ở đồng bằng Bắc Bộ là 40%, còn ở Tây Bắc và Bắc Trung Bộ được trên 50%. Cường độ thất thường được thể hiện qua sự dao động của nhiệt độ năm lạnh nhất và năm nóng nhất so với trị số trung bình.

a) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm thấp.

b) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm thấp.

c) [VD] Thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường do gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, frông.

d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông - Tây.

Câu 48. [Câu 1. Đề Long Khánh A] Cho thông tin sau:

Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu tác động của gió mùa Đông Bắc. Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh khô, nửa sau mùa đông có thời tiết lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Từ 16°B trở vào Nam, khối khí lạnh đã bị suy yếu nên Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế.

a) [NB] Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh ẩm.

b) [TH] Gió mùa Đông Bắc tác động yếu đến miền Nam do ảnh hưởng của dãy Bạch Mã.

c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

d) [VD] Gió mùa Đông Bắc di chuyển quãng đường dài trên lục địa, gây nên thời tiết lạnh khô vào đầu mùa Đông ở miền Bắc.

Câu 49. [Câu 1. Đề Lê Hồng Phong - Nam Định] Cho thông tin sau:

Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20°C (trừ vùng núi cao), tổng giờ nắng là 1400 - 3000 giờ. Lượng mưa trung bình năm 1500 - 2000mm, những vùng núi cao đón gió lượng mưa có thể lên tới 3500 - 4000mm, độ ẩm không khí trung bình khoảng 80-85%. Trong năm nước ta có hai mùa gió là gió mùa đông và gió mùa hạ.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm khí hậu nước ta là nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) [NB] Những khu vực núi cao và sườn đón gió có lượng mưa rất lớn.

c) [TH] Nhiệt độ trung bình năm ở các vùng núi cao thấp hơn mức trung bình cả nước chủ yếu do ảnh hưởng của hướng địa hình.

d) [TH] Gió mùa đông ảnh hưởng đến khu vực đồng bằng Bắc Bộ là gió mùa Đông Bắc và Tín phong Bắc bán cầu.

Câu 49. [Câu 1. Đề Liên trường Nghệ An] Cho thông tin sau:

Khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa, tính nhiệt đới được thể hiện là lượng bức xạ mặt trời lớn, số giờ nắng nhiều và nhiệt độ trung bình năm cao.

a) [VD] Lượng nhiệt ẩm, ánh sáng, nguồn nước dồi dào tạo điều kiện để nước ta tăng vụ, tăng năng suất trong phát triển sản xuất nông nghiệp.

b) [TH] Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên khắp mọi nơi trên lãnh thổ đều có nhiệt độ trung bình năm trên 20°C.

c) [NB] Biểu hiện tính nhiệt đới của khí hậu nước ta là nhiệt độ trung bình năm cao.

d) [TH] Tính nhiệt đới của khí hậu nước ta được quy định bởi vị trí nước ta nằm trong khu vực gió mùa, tiếp giáp Biển Đông.

Câu 50. [Câu 1. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Cho thông tin sau:

Nhiệt độ trung bình năm đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm 1500 - 2000mm/năm, độ ẩm trên 80%. Chịu tác động mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa, với hai mùa gió chính là gió mùa đông và gió mùa hạ.

a) [NB] Đây là đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) [NB] Trên lãnh thổ nước ta chỉ có gió mùa hoạt động.

c) [TH] Nhiệt độ trung bình năm lớn do nằm trong vùng nội chí tuyến.

d) [TH] Lượng mưa phân bố đều trên khắp lãnh thổ do các khối khí di chuyển qua biển.

Câu 51. [Câu 4. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Cho thông tin sau:

Tính chất nội chí tuyến gió mùa ẩm của tự nhiên Việt Nam là hệ quả tổng hòa của các quá trình tự nhiên, nhưng tình hình cụ thể của từng mùa, từng tháng có những tương phản sâu sắc do cơ chế gió mùa mang lại, khiến cho việc điều khiển vụ mùa các cây trồng ngắn ngày và việc điều tiết các sinh hoạt kinh tế - xã hội phải căn cứ vào diễn biến theo thời gian.

a) [NB] Nước ta có hoạt động của gió mùa và Tín phong bán cầu Bắc.

b) [NB] Tính chất nhiệt đới của khí hậu được quy định bởi vị trí nội chí tuyến.

c) [TH] Chế độ nhiệt và ẩm ở nước ta ít có sự phân hóa theo thời gian và không gian.

d) [TH] Sự phân hóa chế độ nhiệt theo thời gian chủ yếu do tác động của gió mùa.

Câu 52. [Câu 4. Đề Thái Nguyên - lần 1] Cho thông tin sau:

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm nổi bật của thiên nhiên nước ta. Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa rất đa dạng trong không gian. Ở mỗi vùng lãnh thổ nước ta, biểu hiện của phân hóa thiên nhiên được thể hiện khác nhau qua các thành phần tự nhiên.

a) [NB] Khí hậu nước ta có sự phân hóa Bắc - Nam, Đông - Tây và độ cao địa hình.

b) [TH] Phần lãnh thổ phía Nam có hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.

c) [NB] Rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng lá kim, động vật tiêu biểu là các loài thú có lông dày là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao dưới 1700 m.

d) [VD] Tác động của gió mùa kết hợp với địa hình làm thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều từ Đông sang Tây.

Câu 53. [Câu 4. Đề Lạng Sơn - lần 1] Cho thông tin sau:

Miền có nhiều dạng địa hình như các khối núi, cao nguyên badan xếp tầng, đồng bằng châu thổ, đồng bằng ven biển. Khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa, có sự đối lập mùa mưa và mùa khô sâu sắc. Sông ngòi có sự khác biệt ở các khu vực. Cảnh quan thiên nhiên điển hình của miền là đới rừng cận xích đạo gió mùa, ở các cao nguyên có kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá; ở vùng đồng bằng có rừng ngập mặn và rừng tràm.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

b) [TH] Sự đối lập về mùa mưa, mùa khô giữa sườn Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chủ yếu do tác động kết hợp của các loại gió và dãy Trường Sơn.

c) [TH] Trong miền, chế độ nước sông có sự phân mùa rõ rệt.

d) [TH] Đất của miền đa dạng do khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa.

Câu 53. [Câu 4. Đề Lạng Sơn - lần 1] Cho thông tin:

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta qua thành phần sinh vật, biểu hiện chủ yếu ở sự phổ biến của các loài sinh vật nhiệt đới và kiểu hệ sinh thái rừng đặc trưng. Hiện nay, rừng nguyên sinh còn lại không nhiều, phổ biến là rừng thứ sinh với các hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa biến dạng khác nhau.

a) [VD] Hiện nay, rừng nguyên sinh còn lại rất ít chủ yếu do chuyển sang thành rừng đặc dụng, khai thác quá mức, thiên tai và biến đổi khí hậu.

b) [VD] Giải pháp chủ yếu trong bảo vệ rừng ở nước ta hiện nay là bảo vệ, khoanh nuôi, tăng cường trồng mới, ổn định cuộc sống, xóa bỏ tập quán sản xuất du canh, du cư ở khu vực miền núi.

c) [TH] Ở nước ta, hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa biến dạng khác nhau từ rừng gió mùa thường xanh, rừng gió mùa nửa rụng lá, rừng thưa khô rụng lá tới xa van, bụi gai nhiệt đới.

d) [NB] Trong giới sinh vật thành phần nhiệt đới chiếm tỉ lệ cao. Thực vật có gần 70%, trong đó điển hình là những cây họ Đậu, họ Vang, họ Dầu tằm, họ Dầu, họ Dẻ, Re.

Câu 54. [Câu 4. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)]

Câu 55. [Câu 4. Đề Thái Nguyên - lần 1] Cho thông tin sau:

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm nổi bật của thiên nhiên nước ta. Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa rất đa dạng trong không gian. Ở mỗi vùng lãnh thổ nước ta, biểu hiện của phân hóa thiên nhiên được thể hiện khác nhau qua các thành phần tự nhiên.

a) [NB] Khí hậu nước ta có sự phân hóa Bắc - Nam, Đông - Tây và độ cao địa hình.

b) [TH] Phần lãnh thổ phía Nam có hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.

c) [NB] Rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng lá kim, động vật tiêu biểu là các loài thú có lông dày là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao dưới 1700 m.

d) [VD] Tác động của gió mùa kết hợp với địa hình làm thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều từ Đông sang Tây.

Câu 56. [Câu 4. Đề Lạng Sơn - lần 1]

Miền có nhiều dạng địa hình như các khối núi, cao nguyên badan xếp tầng, đồng bằng châu thổ, đồng bằng ven biển. Khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa, có sự đối lập mùa mưa và mùa khô sâu sắc. Sông ngòi có sự khác biệt ở các khu vực. Cảnh quan thiên nhiên điển hình của miền là đới rừng cận xích đạo gió mùa, ở các cao nguyên có kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá; ở vùng đồng bằng có rừng ngập mặn và rừng tràm.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- b) [TH] Sự đối lập về mùa mưa, mùa khô giữa sườn Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chủ yếu do tác động kết hợp của các loại gió và dãy Trường Sơn.
- c) [TH] Trong miền, chế độ nước sông có sự phân mùa rõ rệt.
- d) [TH] Đất của miền đa dạng do khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa.

Câu 57. [Câu 4. Đề Ninh Bình – Lần 2]

a) [VD] Hiện nay, rừng nguyên sinh còn lại rất ít chủ yếu do chuyển sang thành rừng đặc dụng, khai thác quá mức, thiên tai và biến đổi khí hậu.

b) [VD] Giải pháp chủ yếu trong bảo vệ rừng ở nước ta hiện nay là bảo vệ, khoanh nuôi, tăng cường trồng mới, ổn định cuộc sống, xóa bỏ tập quán sản xuất du canh, du cư ở khu vực miền núi.

- c) [TH] Ở nước ta, hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa biến dạng khác nhau từ rừng gió mùa thường xanh, rừng gió mùa nửa rụng lá, rừng thưa khô rụng lá tới xa van, bụi gai nhiệt đới.
- d) [NB] Trong giới sinh vật thành phần nhiệt đới chiếm tỉ lệ cao. Thực vật có gần 70%, trong đó điển hình là những cây họ Đậu, họ Vang, họ Dâu tằm, họ Dầu, họ Dẻ, Re.

Câu 58. [Câu 1. Đề Quảng Bình - lần 1] Cho thông tin sau:

Miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều núi cao trên 2000m và có hướng tây bắc - đông nam. Đặc trưng về khí hậu là sự giảm sút ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Ở vùng núi cao phổ biến các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- b) [NB] Trong miền, hệ sinh thái rừng cận nhiệt và ôn đới chiếm ưu thế.
- c) [TH] Do vị trí và đặc điểm địa hình nên gió mùa Đông Bắc khi di chuyển đến miền này bị biến tính, suy yếu.
- d) [TH] Do có các dãy núi hướng tây bắc - đông nam dọc biên giới nên vào đầu mùa hạ, toàn bộ miền này chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng.

Câu 59. [Câu 3. Đề Sở Hà Nội] Cho thông tin sau:

Địa hình khá phức tạp, gồm các khối núi, cao nguyên xếp tầng, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng duyên hải nhỏ hẹp,... Đất đai đa dạng, trong đó có nhiều loại đất màu mỡ như đất feralit trên đá ba dan, đất phù sa ven sông. Khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt cao quanh năm, biên độ nhiệt nhỏ, có một mùa mưa và một mùa khô rõ rệt.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b) [NB] Thế mạnh nông nghiệp nổi bật của miền là trồng cây lương thực, cây công nghiệp và cây ăn quả nhiệt đới.
- c) [TH] Đặc điểm khí hậu đã làm cho một số nơi ở miền này xuất hiện kiểu rừng rụng lá theo mùa.
- d) [TH] Miền này sông ngòi ngắn và dốc, ít có giá trị về thủy điện và giao thông vận tải.

Câu 60. [Câu 1. Đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)] Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn... Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

- a) [TH] Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.
- b) [NB] Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.

c) [TH] Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.

d) [VD] Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho các vùng khuất gió.

Câu 61. [Câu 1. Đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Cho thông tin sau:

“Nhìn trên bản đồ sông ngòi, ta thấy ngay một mạng lưới dày đặc, cắt xẻ địa hình đồi núi trùng điệp và chảy ra Biển Đông. Tất cả có đến 2360 con sông dài từ 10 km trở lên nhưng sông dài trên 100 km chỉ hơn 2%. Hai nhân tố chính chi phối mạng lưới sông ngòi ở nước ta là lượng mưa và cấu trúc địa hình.”

(Theo: Vũ Tự Lập, *Địa lí tự nhiên Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, 2012, tr.159)

a) [NB] Mật độ sông ngòi trên lãnh thổ nước ta rất thưa thớt.

b) [TH] Chế độ mưa thất thường nhưng chế độ dòng chảy khá ổn định.

c) [NB] Chế độ nước sông phân mùa lũ - cạn theo sát nhịp điệu mùa mưa - khô.

d) [TH] Sông ngòi ở nước ta chủ yếu là sông ngòi nhỏ và ngắn, nguồn nước cung cấp chủ yếu là nước mưa và nước từ bên ngoài lãnh thổ chảy vào.

Câu 62. [Câu 4. Đề Bà Rịa - Vũng Tàu] Cho thông tin sau:

Đặc điểm chung của địa hình là núi xen kẽ thung lũng sông theo hướng tây bắc – đông nam, lan sát ra phía biển, trong khi đồng bằng chủ yếu là hẹp ngang, ven biển có nhiều cồn cát đầm phá. Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông nhưng ngắn và ít sâu sắc, mùa mưa có sự phân hóa theo chiều bắc - nam.5

a) Phía Bắc của miền có mưa tập trung vào mùa hạ, phía nam của miền có mưa tập trung về thu đông.

b) Miền có mùa đông ngắn ít sâu sắc hơn là do sự suy giảm của gió mùa Đông Bắc khi xuống phía nam và qua các dãy núi cao.

c) Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

d) Thực vật của miền chủ yếu là các loài cận nhiệt và ôn đới như các cây lãnh sam, thiết sam, tre và trúc lùn.

Câu 63. [Câu 1. Đề Sở Bình Phước] Cho thông tin sau:

Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm khiến cho nhiệt độ trung bình năm cao, vượt tiêu chuẩn khí hậu nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao). Nước ta có lượng mưa lớn, trung bình năm từ 1500 đến 2000 mm. Ở những sườn núi đón gió biển và các khối núi cao, lượng mưa trung bình có thể lên đến 3500 – 4000 mm. Khí hậu Việt Nam còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta là khí hậu nhiệt đới.

b) [TH] Nhiệt độ trung bình của nước ta cao chủ yếu do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.

c) [NB] Nước ta có lượng mưa lớn là do các khối khí di chuyển qua biển.

d) [VD] Tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lí, sự thay đổi góc nhập xạ, ảnh hưởng của địa hình và gió mùa mùa đông.

Câu 64. [Câu 4. Đề Sở Hoà Bình] Cho thông tin sau:

Cả nước có 2360 con sông có chiều dài từ 10 km trở lên. Tổng lượng dòng chảy trên các hệ thống sông ngòi nước ta khoảng 839 tỉ m³/năm. Tổng lượng phù sa các sông vận chuyển ra biển hàng năm khoảng 200 triệu tấn. Chế độ dòng chảy phân mùa rõ rệt, mùa lũ thường kéo dài 4 - 5 tháng và trùng với mùa mưa, mùa cạn kéo dài 7 - 8 tháng và trùng với mùa khô.

a) [VD] Đặc điểm lũ sông ngòi Bắc Bộ chủ yếu là do hình dạng lưới sông, hướng địa hình và chế độ mưa.

b) [TH] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc là do địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.

c) [NB] Sông ngòi nước ta nhiều nước và giàu phù sa.

d) [NB] Phần lớn lưu lượng nước sông ngòi cả năm tập trung vào mùa khô.

Câu 65. [Câu 1. Đề Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh] Cho thông tin sau:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. Hằng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng trong năm tùy từng nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều vượt 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm ở nước ta từ 1500 đến 2000 mm; độ ẩm không khí cao, trên 80%, cân bằng ẩm luôn dương. Khí hậu nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa với hai mùa gió chính là gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.

a) [NB] Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta biểu hiện ở nhiệt độ trung bình năm và số giờ nắng.

b) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do vị trí giáp biển, có gió Mậu dịch thổi theo hướng đông bắc.

c) [NB] Cân bằng ẩm ở nước ta luôn dương do nhiệt độ cao, khí hậu phân thành hai mùa mưa khô rõ rệt.

d) [TH] Khối khí gây mưa lớn vào mùa hạ ở nước ta xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 66. [Câu 3. Đề Sở Gia Lai] Cho thông tin sau:

Miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều đỉnh núi cao trên 2000 m. Các dãy núi phần lớn có hướng tây bắc - đông nam. Miền có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn miền khác.

Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa. Ở vùng núi cao phổ biến các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

a) [TH] Miền có mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn chủ yếu do ảnh hưởng của vị trí địa lý và hướng các dãy núi.

b) [NB] Cảnh quan thiên nhiên của miền chủ yếu là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa, phổ biến là các loài nhiệt đới, ngoài ra còn có các loài thực vật phương Nam.

c) [VD] Đầu mùa hạ, miền chịu tác động của gió phơn Tây Nam chủ yếu do gió hướng tây nam kết hợp với hướng của địa hình.

d) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

Câu 67. [Câu 3. Đề Sở Hậu Giang lần 1] Cho thông tin sau:

Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20°C (trừ vùng núi cao), tổng số giờ nắng từ 1400 – 3000 giờ, lượng mưa trung bình năm từ 1500 – 2000 mm, độ ẩm không khí trung bình khoảng 80 – 85%, cân bằng ẩm luôn dương.

a) [TH] Cân bằng ẩm nước ta luôn dương là do lượng bốc hơi luôn lớn hơn lượng mưa.

b) [TH] Nhiệt độ trung bình cả năm trên cả nước cao nguyên nhân chính là do lượng bức xạ mặt trời quanh năm dương.

c) [NB] Đặc điểm trên biểu hiện khí hậu nước ta là nhiệt đới ẩm.

d) [TH] Độ ẩm không khí cao là do ảnh hưởng của biển và các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với các yếu tố địa hình.

Câu 68. [Câu 2. Đề Sở Lào Cai] Cho thông tin sau:

Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 – 700m ở miền Bắc và dưới 900 – 1000m ở miền Nam. Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C ; độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực. Có hai nhóm đất chính là đất phù sa ở vùng đồng bằng và đất feralit ở vùng đồi núi thấp.

a) [NB] Đây là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.

b) [TH] Khí hậu mát mẻ, lượng mưa và độ ẩm tăng dần theo độ cao.

c) [VD] Điều kiện khí hậu, đất đai tạo thuận lợi cho phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

d) [NB] Đất ở đồng bằng chủ yếu là đất phù sa sông, đất phèn, đất mặn.

Câu 69. [Câu 2. Đề Sở Long An] Cho thông tin sau:

Với nền nhiệt độ cao, lượng mưa dồi dào và sự thay đổi rõ rệt theo mùa, đất nước ta sở hữu những cánh rừng xanh mướt quanh năm, những đồng bằng màu mỡ, và hệ động – thực vật vô cùng đa dạng. Mùa hè đến, những cơn mưa bất chợt tưới mát đất trời, đánh thức sức sống mãnh liệt của cỏ cây hoa lá; mùa đông se lạnh lại đem đến sự lặng lẽ dịu dàng cho núi rừng. Khí hậu nhiệt đới ẩm không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp phát triển mà còn là nền tảng cho lối sống gắn bó mật thiết với tự nhiên của người Việt. Trong từng cơn gió, từng hạt mưa, ta cảm nhận được hơi thở nồng nàn của đất trời, của một vùng đất giàu sức sống và đầy bản sắc.

- a) [NB] Rừng rậm nhiệt đới ẩm thường xanh là kiểu thảm thực vật đặc trưng của Việt Nam.
- b) [TH] Việt Nam không có sự phân hóa mùa rõ rệt, do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa ổn định quanh năm.
- c) [TH] Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa không ảnh hưởng nhiều đến đời sống và sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam.
- d) [NB] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 70. [Câu 2. Đề Sở Quảng Nam] Cho thông tin sau:

Nằm trong vùng nội chí tuyến nên sự phân hóa theo vĩ độ ở Việt Nam không lớn, đó là điều đã xảy ra trong mùa hạ. Sở dĩ có sự giảm nhiệt độ khi đi từ nam ra bắc là do tác động của gió mùa Đông Bắc với sự tiếp sức của địa hình, tạo điều kiện cho không khí lạnh tiến xa xuống phía nam, trong khi ở ngoài biển frông lạnh thường dừng lại ở vĩ độ cao hơn.

- a) [TH] Sự phân hóa theo vĩ độ của khí hậu ở nước ta không thể hiện rõ trong mùa hạ.
- b) [NB] Trong mùa đông, nhiệt độ nước ta tăng dần từ bắc vào nam.
- c) [VD] Sự phân hóa thành mùa đông và mùa hạ diễn ra rõ rệt nhất ở phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu do tác động của gió mùa mùa hạ với sự tiếp sức của địa hình.
- d) [NB] Số giờ nắng ở nước ta thay đổi từ bắc vào nam do sự thay đổi của góc nhập xạ và ảnh hưởng của địa hình.

Câu 71. [Câu 2. Đề Sở Hải Phòng] Cho thông tin sau:

Địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ khá phức tạp, gồm các dãy núi, cao nguyên badan xếp tầng, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển. Trường Sơn Nam là dãy núi lớn, hình cánh cung có sự bất đối xứng giữa sườn đông và sườn tây. Các cao nguyên badan tập trung ở Tây Nguyên và rìa Đông Nam Bộ với diện tích lớn, địa hình tương đối bằng phẳng. Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển kín như: Quy Nhơn, Vân Phong,... nhiều đảo và quần đảo thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế biển.

- a) [NB] Địa hình gồm các khối núi cổ, cao nguyên badan, sơn nguyên bóc mòn, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển.
- b) [TH] Địa hình có sự phân bậc là do tác động của quá trình nội lực và các quá trình ngoại lực.
- c) [VD] Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển đẹp như: Quy Nhơn, Nha Trang... tạo thuận lợi phát triển ngành giao thông vận tải biển và đánh bắt hải sản.
- d) [VD] Độ cao của dãy núi Trường Sơn Nam là nguyên nhân dẫn đến miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có biên độ nhiệt năm nhỏ và khí hậu có hai mùa mưa, khô rõ rệt.

Câu 72. [Câu 2. Đề Vĩnh Phúc lần 2] Cho thông tin sau:

Khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa. Đặc điểm này ảnh hưởng lớn tới sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân.

- a) [VD] Do chịu ảnh hưởng của gió mùa nên nước ta có hiện tượng “đêm tháng năm chưa nằm đã sáng, ngày tháng mười chưa cười đã tối”.
- b) [VD] Khí hậu nước ta tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, tăng vụ nhưng nhiều thiên tai và dịch bệnh ảnh hưởng tới năng suất cây trồng, vật nuôi.
- c) [TH] Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc còn miền Nam chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam.
- d) [NB] Phần lớn lãnh thổ nước ta có nhiệt độ trung bình năm trên 200C, lượng mưa mỗi năm lớn hơn 4000 mm.

Câu 73. [Câu 1. Đề Vĩnh Phúc lần 2] Cho thông tin sau:

Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000m ở miền Nam. Khí hậu nhiệt đới gió mùa biểu hiện rõ. Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C, độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực. Có hai nhóm đất chính là đất phù sa ở vùng đồng bằng và đất feralit ở vùng đồi núi thấp. Sinh vật phong phú đa dạng với hệ sinh thái đặc trưng là rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.

- a) [TH] Độ cao của đai này ở miền Bắc thấp hơn ở miền Nam là do tác động của vị trí địa lí và hoạt động của gió mùa Đông Bắc.
- b) [NB] Đất feralit ở miền núi là loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở đai này.
- c) [TH] Mùa hạ nóng do ảnh hưởng vị trí địa lí và hoạt động của gió tín phong Đông Bắc.
- d) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa ở nước ta.

Câu 74. [Câu 3. Đề Sở Bến Tre] Cho thông tin sau:

Khí hậu đặc trưng của phần lãnh thổ là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C (trừ vùng núi cao), có 2 - 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 18°C. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn. Cảnh quan tiêu biểu là đới rừng nhiệt đới gió mùa. Khí hậu chia thành hai mùa là mùa đông và mùa hạ.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của phần lãnh thổ phía Nam.
- b) [TH] Phần lãnh thổ có 2 - 3 tháng có nhiệt độ trung bình dưới 18°C chủ yếu do chịu tác động của gió mùa đông và gió mùa hạ.
- c) [NB] Trong rừng thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới.
- d) [NB] Phần lãnh thổ có mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.

Câu 75. [Câu 1. Đề Sở Nam Định] Cho thông tin sau:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt, ẩm cao và các loại gió hoạt động theo mùa. Tính chất khí hậu này đã tác động sâu sắc tới tất cả các thành phần địa lí tự nhiên, trong đó có địa hình. Biểu hiện rõ rệt nhất của địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa là quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi và bồi tụ nhanh ở các đồng bằng hạ lưu sông. Khi lên các đỉnh núi cao, tính chất nhiệt đới của khí hậu bị suy giảm.

- a) [NB] Địa hình cac-xtơ ở nước ta là kết quả tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa trên vùng núi đá vôi.
- b) [VD] Quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi kéo theo sạt lở, đứt gãy, sụt lún ở đồng bằng.
- c) [VD] Địa hình làm khí hậu có sự phân hóa theo đai cao, tuy nhiên phía Nam có nền nhiệt cao hơn nên sự phân hóa khí hậu theo đai cao ở miền Nam và miền Bắc không hoàn toàn giống nhau.
- d) [VD] Các đỉnh núi cao ở nước ta thường mát mẻ tạo thuận lợi cho các hoạt động kinh tế chủ yếu là du lịch, trồng cây công nghiệp hàng năm có nguồn gốc cận nhiệt, ôn đới.

Câu 76. [Câu 1. Đề Sở Bắc Giang - lần 2] Cho thông tin sau:

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm cơ bản và nổi bật nhất của tự nhiên nước ta. Đặc điểm này được biểu hiện trong tất cả các thành phần tự nhiên với mức độ khác nhau: khí hậu, địa hình, sông ngòi, đất và sinh vật. Tính chất này có tác động lớn đến sản xuất và đời sống.

- a) [TH] Nguồn nhiệt dồi dào cho phép nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao như chè, hồ, quế,...
- b) [TH] Tính chất nhiệt đới của sinh vật nước ta bị giảm sút chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, gió mùa Đông Bắc và địa hình.
- c) [NB] Tính chất ẩm của khí hậu được biểu hiện ở tổng lượng mưa và độ ẩm không khí trong năm lớn và tăng dần từ bắc vào nam.
- d) [NB] Nước ta có nền nhiệt cao, nhiệt độ trung bình năm của cả nước thường lớn hơn 21°C (trừ những vùng núi cao và trung bình).

Câu 77. [Câu 1. Đề Sở Lâm Đồng] Cho thông tin:

Thiên nhiên ở dãy núi Hoàng Liên Sơn rất đa dạng và phân hóa rõ nét. Vùng thấp có rừng nhiệt đới xanh tốt, lên cao khí hậu mát hơn với thảm thực vật gồm cây lá rộng và cây lá kim. Trên

các vùng núi cao nhất, khí hậu lạnh quanh năm khiến thực vật thưa thớt, chủ yếu là cây nhỏ, rêu và địa y.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm thiên nhiên phân hóa theo độ cao.
- b) [TH] Càng lên cao thảm thực vật ở dãy núi Hoàng Liên Sơn càng phong phú và đa dạng.
- c) [TH] Rừng hỗn hợp (lá rộng và lá kim) phân bố chủ yếu ở vùng núi thấp của dãy núi Hoàng Liên Sơn.
- d) [VD] Sự đa dạng sinh học tại dãy núi Hoàng Liên Sơn không chỉ do khí hậu mà còn do vị trí tiếp giáp giữa các khu hệ sinh vật.

Câu 77. [Câu 1. Đề Sở Khánh Hoà] Cho thông tin sau:

Thiên nhiên Việt Nam nổi bật với tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa điển hình, tính chất này thể hiện rõ trong tất cả các thành phần của thiên nhiên Việt Nam. Thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng nhưng cũng thể hiện tính chất phức tạp. Sự phân hóa của tự nhiên đã tạo nên các thể mạnh khác nhau với những nét độc đáo và phân hóa lãnh thổ sản xuất, phân bố dân cư giữa các vùng, miền nước ta. Nhưng đồng thời cũng gây ra những khó khăn lớn, tác động đến việc phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân.

- a) [VD] Sự phân hóa đa dạng của tự nhiên và các điều kiện phát triển đòi hỏi các vùng phải đảm bảo tính liên kết sản xuất trong phát triển kinh tế.
- b) [VD] Thiên nhiên phân hóa đa dạng là nhân tố quyết định để nước ta phát triển cơ cấu kinh tế nhiều ngành.
- c) [TH] Thiên tai diễn ra ở nhiều vùng, miền là biểu hiện cho sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta.
- d) [NB] Thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng theo Bắc - Nam, Đông - Tây và độ cao.

Câu 78. [Câu 1. Đề Sở Tiền Giang] Cho thông tin sau:

Khí hậu mát mẻ với tổng nhiệt hoạt động từ 4500°C đến 7500°C, nhiệt độ trung bình các tháng dưới 25°C, mưa nhiều trên 2000 mm. Quá trình feralit diễn ra yếu. Thực vật phong phú, động vật xuất hiện có các loài thú như gấu, sóc... Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên theo độ cao góp phần tạo nên sự độc đáo trong sản xuất của nước ta.

- a) [NB] Nội dung trên là đặc điểm tự nhiên của đai ôn đới gió mùa trên núi.
- b) [TH] Đai này có độ cao từ 2600 m trở lên nên chỉ có duy nhất ở dãy Hoàng Liên Sơn, thuộc miền tự nhiên Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- c) [NB] Sinh vật phổ biến là các loài cận nhiệt đới, xen kẽ một số loài nhiệt đới, hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới lá rộng xen lá kim hình thành và phát triển mạnh.
- d) [TH] Sự thay đổi nhiệt ẩm làm hạn chế quá trình feralit nhưng lại tăng cường phân hủy chất hữu cơ nên hình thành đất feralit có mùn và đất mùn.

Câu 79. [Câu 1. Đề Sở Tuyên Quang] Cho thông tin sau:

Địa hình và đất của miền gồm các khối núi, các cao nguyên badan xếp tầng chủ yếu là đất feralit trên đá badan và các loại đá khác, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng ven biển nhỏ hẹp bị chia cắt với đất đai đa dạng. Khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt cao. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là đới rừng cận xích đạo gió mùa. Ngoài ra, còn có kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- b) [NB] Trong miền, có các hệ sinh thái rừng như: rừng cận xích đạo gió mùa, rừng thưa nhiệt đới khô, rừng ngập mặn, rừng tràm,...
- c) [NB] Miền có dải đồng bằng ven biển nhỏ hẹp, bị chia cắt bởi các nhánh núi lấn ra biển với đường bờ biển khúc khuỷu, thêm lục địa hẹp và sâu.
- d) [VD] Diện tích đất mặn của miền lớn, khí hậu với hai mùa rõ rệt tạo thuận lợi cho phát triển cây lương thực và nuôi trồng thủy sản.

ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI

CHỦ ĐỀ 1. ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. [NB – Câu 1. Đề 1 Phát triển minh họa] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan. B. Campuchia và Trung Quốc.
C. Lào và Campuchia. D. Lào và Trung Quốc.

Phía tây Việt nam giáp Lào và campuchia.

Câu 2. [TH – Câu 13. Đề 1 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn. B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn. D. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Mưa nhiều tại khu vực địa hình đồi núi làm cho quá trình xâm thực diễn ra mạnh nên nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc.

Câu 3. [TH – Câu 17. Đề 1 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
C. Hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái.
D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Thiên nhiên phân hóa đa dạng sẽ đa dạng về sản phẩm nông nghiệp và tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng theo mỗi kiểu khí hậu.

Câu 4. [NB – Câu 1. Đề 2 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Thuộc bán đảo Đông Dương. B. Trong vùng ôn đới.
C. Phía đông của Biển Đông. D. Trong vùng ít thiên tai

Việt nam nằm ở bán đảo Đông Dương (Đông Nam Á lục địa)

Câu 5. [TH – Câu 2. Đề 2 Phát triển minh họa] Thời tiết rất nóng và khô ở nước ta do loại gió nào sau đây gây ra?

- A. Gió phơn Tây Nam. B. Tín phong bán cầu Nam.
C. Gió mùa Đông Bắc. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Gió mùa tây nam vào đầu mùa hạ lượng hơi ẩm còn mỏng vượt qua dãy Trường Sơn Bắc gây mưa cho sườn tây, qua sườn đông không khí khô xuống núi nhiệt độ tăng lên trở nên khô nóng -> gây khô nóng cho ven biển Trung Bộ và phần nam khu vực Tây Bắc nước ta.

Câu 6. [TH – Câu 13. Đề 2 Phát triển minh họa] Chế độ sông ngòi ở nước ta phân hóa theo mùa là do

- A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều. B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều. D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Hướng dẫn giải

Chế độ nước sông phụ thuộc vào chế độ mưa nên sự chế độ sông ngòi nước ta phân mùa là do khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Câu 7. [VD – Câu 17. Đề 2 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hóa đa dạng là do ảnh hưởng của các nhân tố

- A. vị trí địa lí, hình thể lãnh thổ, gió và địa hình. B. vị trí địa lí, hình dạng lãnh thổ và hướng núi.
C. tác động của Biển Đông và bức chắn địa hình. D. vị trí địa lí, hình dáng lãnh thổ và nguồn nước.

Vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến nhiệt độ trung bình năm cao, tiếp giáp Biển Đông cấp ẩm nơi hoạt động của gió mùa, gió tín phong. Lãnh thổ trải dài theo vĩ độ và hướng của các dãy núi tây bắc- đông nam, vòng cung làm thiên nhiên nước ta bị phân hóa đa dạng.

Câu 8. [NB – Câu 1. Đề 3 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây không đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Trong vùng nhiều thiên tai. B. Tiếp giáp với Biển Đông.
C. Trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc. D. Ở trung tâm bán đảo Đông Dương.

Việt Nam thuộc bán đảo Đông Dương gần trung tâm.

Câu 9. [NB – Câu 9. Đề 3 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây không đúng với vị trí địa lí và lãnh thổ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Giáp vùng biển giàu tiềm năng. B. Có diện tích tự nhiên lớn nhất.
C. Có biên giới với Trung Quốc và Lào. D. Giáp với Đồng bằng sông Hồng.

Hướng dẫn giải

Trung du và miền núi Bắc Bộ không giáp biển.

Câu 10. [TH – Câu 13. Đề 3 Phát triển minh họa] Phần lớn sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do các nhân tố chủ yếu nào sau đây?

- A. Địa hình, sinh vật và thổ nhưỡng. B. Khí hậu và sự phân bố địa hình.
C. Hình dáng lãnh thổ và khí hậu. D. Hình dáng lãnh thổ và địa hình.

Hướng dẫn giải

Sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do lãnh thổ trải dài theo vĩ độ, hẹp ngang, địa hình phía tây là núi phía đông là đồng bằng.

Câu 11. [TH – Câu 13. Đề 3 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên giữa hai khu vực Đông và Tây của dãy Trường Sơn Nam chủ yếu do

- A. tác động của gió mùa và hướng các dãy núi. B. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển.
C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật. D. độ cao địa hình và hướng các dãy núi.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên giữa hai khu vực Đông và Tây của dãy Trường Sơn Nam đối lập nhau chủ yếu do địa hình đón gió, khuất gió hình thành hiện tượng phơn của 2 sườn Đông và Tây.

Câu 12. [NB – Câu 1. Đề 4 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan. B. Trung Quốc. C. Lào D. Campuchia

Hướng dẫn giải

Thái Lan không giáp với Việt Nam.

Câu 13. [NB – Câu 13. Đề 4 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa?

- A. Do mưa nhiều và xâm thực mạnh. B. Do lưu lượng nước bên ngoài đổ vào theo mùa.
C. Do mưa nhiều và phân hóa thủy chế của sông. D. Do chế độ nước sông phụ thuộc theo chế độ mưa.

Hướng dẫn giải

Do chế độ nước sông phụ thuộc chế độ mưa nguồn cung cấp nước chủ yếu là từ nước mưa.

Câu 14. [NB – Câu 17. Đề 4 Phát triển minh họa] Khí hậu miền Nam phân thành hai mùa rõ rệt chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. gió mùa Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc và độ cao địa hình.
B. Tín phong Đông Bắc, dải hội tụ nhiệt đới và áp thấp nhiệt đới.
C. Tín phong bán cầu Bắc với địa hình dãy núi Trường Sơn Nam.
D. gió hướng Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc và hướng địa hình

Hướng dẫn giải

Gió hướng Tây Nam, Tín Phong bắc bán cầu và hướng địa hình là nguyên nhân gây ra mùa mưa và mùa khô của Nam Bộ.

Câu 15. [NB – Câu 1. Đề 5 Phát triển minh họa] Phía Tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Trung Quốc. B. Thái Lan và Trung Quốc.
C. Lào và Campuchia. D. Campuchia và Mi an ma.

Hướng dẫn giải

Phía Tây giáp Lào và Campuchia, Phía bắc giáp Trung Quốc.

Câu 16. [NB – Câu 13. Đề 5 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Phần lớn sông đều dài dốc và dễ bị lũ lụt.
B. Có lưu lượng lớn, hàm lượng phù sa cao.
C. Lượng nước phân bố đồng đều ở các hệ thống sông.
D. Phần lớn sông chảy theo hướng đông nam - tây bắc.

Hướng dẫn giải

Sông ngòi nước ta dày đặc, nhiều nước, giàu phù sa và có chế độ nước theo mùa.

Câu 17. [VD – Câu 17. Đề 5 Phát triển minh họa] Nhân tố khí hậu nào sau đây không thể hiện rõ sự khác biệt giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phía Nam nước ta?

- A. tổng lượng bức xạ, cân cân bức xạ Mặt Trời. B. tổng số giờ nắng, tổng nhiệt hoạt động năm.
- C. nhiệt độ trung bình năm, biên độ nhiệt năm. D. lượng mưa trung bình năm, cân bằng độ ẩm.

Hướng dẫn giải

Lượng mưa phân bố phụ thuộc nhiều yếu tố nên không thể hiện rõ sự phân hóa Bắc Nam.

Câu 18. [NB – Câu 1. Đề 6 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Nằm ở phía Đông Nam của châu Á. B. Trong vùng ôn đới.
- C. Phía đông tiếp giáp với nước bạn Lào. D. Trong vùng ít thiên tai.

Hướng dẫn giải

Vị trí địa lí Việt Nam nằm khu vực Đông Nam Á gần liền lục địa Á- Âu.

Câu 19. [NB – Câu 2. Đề 6 Phát triển minh họa] Hậu quả của quá trình xâm thực mạnh gây ra ở miền núi là

- A. tạo thành nhiều phụ lưu. B. tạo nên các cao nguyên lớn.
- C. địa hình chia cắt, rửa trôi. D. tạo thành dạng địa hình mới.

Địa hình bị xâm thực sẽ chia cắt, rửa trôi nhiều nơi trơ sỏi đá.

Câu 20. [TH – Câu 13. Đề 6 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta thường bị chua vì nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Quá trình phong hóa diễn ra mạnh. B. Tích tụ ôxit sắt Fe_2O_3 .
- C. Mưa nhiều, rửa trôi các chất ba-dơ. D. Tích tụ ôxit nhôm Al_2O_3 .

Hướng dẫn giải

Vì rửa trôi các chất ba –dơ nên đất bị chua do mất tính chất kiềm.

Câu 21. [VD – Câu 17. Đề 6 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho nhiệt độ trung bình vào mùa đông ở Tây Bắc cao hơn Đông Bắc?

- A. Thực vật suy giảm. B. Gió phơn Tây Nam.
- C. Hướng các dãy núi. D. Có vĩ độ thấp hơn.

Hướng dẫn giải

Đông Bắc là sườn đón gió mùa mùa đông (Đông Bắc) nên lạnh hơn vào mùa đông so với Tây Bắc sườn khuất gió.

Câu 22. [NB – Câu 1. Đề 7 Phát triển minh họa] Phần đất liền của nước ta

- A. thu hẹp theo chiều Bắc - Nam. B. giáp với Biển Đông rộng lớn.
- C. rộng gấp nhiều lần vùng biển. D. bao gồm cả các đảo ở ven bờ.

Hướng dẫn giải

Việt Nam có vị trí tiếp giáp Biển Đông rộng khoảng gấp 3 lần đất liền.

Câu 23. [TH – Câu 13. Đề 7 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn. B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
- C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn. D. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Hướng dẫn giải

Khí hậu nhiệt đới ẩm mưa nhiều tại đất nước 3/4 là diện tích đồi núi, dẫn đến mạng lưới sông ngòi dày đặc nhưng chủ yếu là sông nhỏ ngắn, dốc.

Câu 24. [TH – Câu 17. Đề 7 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
- B. Tạo cơ sở cho sản xuất quy mô lớn giữa các vùng miền.
- C. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
- D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên đa dạng làm cho sản phẩm nông nghiệp đa dạng, nên mỗi vùng sẽ có sản phẩm đặc trưng thích ứng với vùng sinh thái tạo điều kiện cho đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng cho mỗi vùng.

Câu 25. [NB – Câu 1. Đề 8 Phát triển minh họa] Vị trí địa lí nước ta

- A. ở trung tâm của bán đảo Đông Dương. B. gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- C. tiếp giáp Ấn Độ Dương và Biển Đông. D. nằm ở khu vực phía đông của châu Á.

Hướng dẫn giải

Vị trí địa lý Việt Nam nằm gần trung tâm khu vực Đông Nam Á đồng thời là cửa ngõ ra biển cho các nước bạn Thái Lan, Lào.

Câu 26. [TH – Câu 2. Đề 8 Phát triển minh họa] Xâm thực mạnh ở miền núi **không** gây hậu quả trực tiếp nào sau đây?

A. Bề mặt địa hình bị cắt xẻ.

B. Đất trượt, đá lở.

C. Các đồng bằng mở rộng.

D. Địa hình cac-xơ.

Hướng dẫn giải

Các đồng bằng mở rộng là hệ quả của quá trình bồi tụ

Câu 27. [NB – Câu 13. Đề 8 Phát triển minh họa] Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là

A. rừng thưa cận nhiệt đới khô hạn và cây bụi gai.

B. rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá.

C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.

D. rừng nhiệt đới gió mùa thường xanh.

Hướng dẫn giải

Rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh là hệ sinh thái đặc trưng của rừng nhiệt đới gió mùa với kiểu hệ sinh thái đa dạng.

Câu 28. [NB – Câu 17. Đề 8 Phát triển minh họa] Đặc điểm địa hình nổi bật của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

A. gồm nhiều khối núi, cao nguyên ba-dan.

B. các khối núi cao chiếm phần lớn diện tích.

C. các sơn nguyên, cao nguyên đá vôi đồ sộ.

D. hướng núi phổ biến là tây bắc - đông nam.

Hướng dẫn giải

Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ địa hình điển hình là các khối núi cổ và các cao nguyên badan rộng lớn.

Câu 29. [NB – Câu 1. Đề 9 Phát triển minh họa] Vị trí địa lý nước ta

A. ở trung tâm của bán đảo châu Á.

B. liên kề với các vành đai sinh khoáng.

C. tiếp giáp Ấn Độ Dương và biển Đông.

D. nằm ở khu vực Đông Nam Á hải đảo.

Hướng dẫn giải

Việt nam nằm Gần với vành đai sinh khoáng lớn Thái Bình Dương và Địa Trung Hải.

Câu 30. [NB – Câu 13. Đề 9 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm sông ngòi nước ta?

A. Nhiều sông.

B. Phần lớn là sông nhỏ.

C. Giàu phù sa.

D. Ít phụ lưu.

Hướng dẫn giải

Địa hình $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi lượng mưa lớn nên sông ngòi dày đặc nhiều phụ lưu.

Câu 31. [VD – Câu 17. Đề 9 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.

C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.

D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Hướng dẫn giải

Sự phân hóa khí hậu theo chiều Đông – Tây làm thiên nhiên phân hóa đa dạng nên tạo ra cơ cấu mùa vụ và cây trồng vật nuôi sẽ đa dạng.

Câu 32. [NB – Câu 1. Đề 10 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta

A. có đường bờ biển dài từ Bắc vào Nam.

B. có vùng đất gấp nhiều lần vùng biển.

C. nằm hoàn toàn ở trong vùng xích đạo.

D. chỉ tiếp giáp với các quốc gia trên biển.

Hướng dẫn giải

Việt Nam giáp biển Đông có đường bờ biển dài 3260km.

Câu 33. [TH – Câu 13. Đề 10 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta ảnh hưởng trực tiếp và rõ rệt nhất đến hoạt động sản xuất nào sau đây?

A. Công nghiệp.

B. Nông nghiệp.

C. Du lịch.

D. Giao thông vận tải.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta ảnh hưởng trực tiếp và rõ rệt nhất đến hoạt động sản xuất nông nghiệp thông qua nhiệt độ và độ ẩm.

Câu 34. [VD – Câu 17. Đề 10 Phát triển minh họa] Sự khác nhau về chế độ mưa giữa vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. bão, dải hội tụ nhiệt đới, Tín phong bán cầu Bắc và độ dốc các sườn núi.
- B. gió mùa Đông Bắc, gió mùa Tây Nam và các dãy núi hướng vòng cung.
- C. vị trí gần hay xa biển và độ cao của các đỉnh núi, hướng của các dãy núi.
- D. gió theo hướng tây nam, gió theo hướng đông bắc và địa hình vùng núi.

Hướng dẫn giải

Gió mùa tây nam, gió theo hướng đông bắc và địa hình vùng núi làm chế độ mưa giữa vùng núi Tây Bắc và vùng núi Đông Bắc khác nhau.

Câu 35. [NB – Câu 1. Đề 11 Phát triển minh họa] Việt Nam gắn liền với lục địa và đại dương nào sau đây?

- A. Á-Âu và Bắc Băng Dương.
- B. Á-Âu và Đại Tây Dương.
- C. Á-Âu và Ấn Độ Dương.
- D. Á-Âu và Thái Bình Dương.

Hướng dẫn giải

Việt Nam vị trí gắn liền lục địa Á-Âu, tiếp giáp biển Đông và thông ra Thái Bình Dương rộng lớn.

Câu 36. [NB – Câu 13. Đề 11 Phát triển minh họa] Gió mùa Đông Bắc hoạt động vào thời gian nào sau đây?

- A. Thu - đông.
- B. Tháng 5 đến tháng 10.
- D. Mùa đông.
- C. Tháng 11 đến tháng 4.

Hướng dẫn giải

Gió Đông Bắc hoạt động từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau

Câu 37. [TH – Câu 17. Đề 11 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu tạo nên đặc điểm cơ bản của tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là do

- A. Gió mùa Đông Bắc giảm sút, vị trí địa lí, ngoại lực có tác động mạnh.
- B. Địa hình núi cao, gió mùa Đông Bắc giảm sút, các quá trình ngoại lực.
- C. Vận động kiến tạo, gió mùa Đông Bắc giảm sút, đặc điểm vị trí địa lí.
- D. Vận động kiến tạo, vị trí địa lí, tác động của Tín phong bán cầu Bắc.

Hướng dẫn giải

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chịu ảnh hưởng của mảng nền Vân Nam Trung Quốc nâng cao, đồng thời chịu tác động của gió Đông Bắc mặc dù đã suy yếu.

Câu 38. [NB – Câu 1. Đề 12 Phát triển minh họa] Nước ta có vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến nên

- A. quanh năm có gió Tây hoạt động thổi xuyên suốt.
- B. có khí hậu khác với các nước cùng vĩ độ.
- C. có tài nguyên khoáng sản phong phú, sinh vật đa dạng.
- D. nhận được lượng bức xạ lớn, nên nhiệt độ trung bình cao.

Hướng dẫn giải

Với vị trí nội chí tuyến mọi nơi của nước ta đều có 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh nên nhận lượng bức xạ lớn nên nhiệt độ trung bình cao.

Câu 39. [TH – Câu 13. Đề 12 Phát triển minh họa] Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ nước ta?

- A. Gió mùa Đông Bắc.
- B. Tín phong bán cầu Bắc.
- C. Gió phơn Tây Nam.
- D. Gió mùa Tây Nam.

Hướng dẫn giải

Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân chính gây ra mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên khi gió mùa mùa hạ suy yếu.

Câu 40. [TH – Câu 17. Đề 12 Phát triển minh họa] Rừng cây họ Dầu ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ phát triển mạnh mẽ chủ yếu là do

- A. đất phèn, mặn chiếm diện tích lớn.
- B. khí hậu cận xích đạo, mùa khô rõ rệt.
- C. mưa nhiều, nhiệt độ quanh năm cao.
- D. nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm nhỏ.

Hướng dẫn giải

Cây họ Dầu là cây ưa nhiệt nên thích hợp với khí hậu cận xích đạo của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

Câu 41. [NB – Câu 1. Đề 13 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

- A. khu vực phía tây Ấn Độ Dương.
C. rìa phía nam của vùng xích đạo.

- B. phía đông của Thái Bình Dương.
D. vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Hướng dẫn giải

Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 42. [NB – Câu 13. Đề 13 Phát triển minh họa] Gió Tây Nam hoạt động trong thời kì đầu mùa hạ ở nước ta có nguồn gốc từ

- A. khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.
C. khối khí nhiệt đới Nam Thái Bình Dương.
- B. khối khí chí tuyến Bán cầu Nam.
D. khối khí chí tuyến Bán cầu Bắc.

Hướng dẫn giải

Gió Tây Nam hoạt động trong thời kì đầu mùa hạ có nguồn gốc khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.

Câu 43. [TH – Câu 17. Đề 13 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho nhiệt độ trung bình vào mùa đông ở Tây Bắc cao hơn Đông Bắc?

- A. Thực vật suy giảm.
C. Hướng các dãy núi.
- B. Gió phơn Tây Nam.
D. Có vĩ độ thấp hơn.

Hướng dẫn giải

Tây Bắc nhiệt độ trung bình cao hơn Đông Bắc vì nằm ở sườn khuất gió mùa đông nên nguyên nhân là do hướng các dãy núi,

Câu 44. [NB – Câu 1. Đề 14 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

- A. phía đông của lục địa Á – Âu .
B. phía tây của Lào, Thái Lan .
C. khu vực nhiều thiên tai động đất.
D. khu vực chịu tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu.

Hướng dẫn giải

Nằm ở vùng nhiệt đới gần biển, nơi chịu nhiều ảnh hưởng của bão và nước biển dâng.

Câu 45. [TH – Câu 13. Đề 14 Phát triển minh họa] Miền Bắc nước ta có gió mùa Đông Nam vào cuối mùa hạ là do ảnh hưởng của

- A. hướng nghiêng địa hình.
C. áp thấp Bắc Bộ.
- B. hướng núi cánh cung.
D. áp thấp I-ran.

Hướng dẫn giải

Áp thấp bắc bộ khơi sâu hút gió mùa mùa hạ đi qua biển đổi hướng Đông nam đi vào đồng bằng Bắc Bộ

Câu 46. [VD – Câu 17. Đề 14 Phát triển minh họa] Khối khí từ vịnh Bengan vượt Trường Sơn di chuyển tới Bắc Trung Bộ theo hướng Tây Nam do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Bề mặt đệm là đồng bằng ven biển cấu tạo bởi vật liệu phù sa biển, cát và ít thực vật.
B. Lực Côriôlit và áp thấp Bắc Bộ phát triển mạnh với tâm áp ở Đồng bằng sông Hồng.
C. Đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng núi tây bắc - đông nam vuông góc với hướng gió.
D. Lực Côriôlit và sự chênh lệch nhiệt độ không khí giữa hai sườn của dãy Trường Sơn.

Hướng dẫn giải

Lực Côriôlit và áp thấp Bắc Bộ phát triển mạnh với tâm áp ở Đồng bằng sông Hồng

Câu 47. [NB – Câu 1. Đề 15 Phát triển minh họa] Phần biển của lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan.
B. Ma-lai-xi-a.
C. Lào.
D. Trung Quốc.

Hướng dẫn giải

Lào là quốc gia không giáp biển nên vùng biển của Việt Nam không giáp Lào.

Câu 48. [NB – Câu 13. Đề 15 Phát triển minh họa] Thành phần loài nào sau đây không thuộc cây nhiệt đới?

- A. Dầu.
B. Đỗ Quyên.
C. Dâu tằm.
D. Đậu.

Hướng dẫn giải

Đỗ quyên là loài thực vật xuất hiện ở độ cao trên 2600m khi xuất hiện khí hậu ôn đới.

Câu 49. [VD – Câu 17. Đề 15 Phát triển minh họa] Điểm giống nhau về tự nhiên của vùng ven biển phía đông Trường Sơn Nam và vùng Tây Nguyên là

- A. mùa mưa vào thu - đông.
C. có một mùa khô sâu sắc.
- B. mùa mưa vào hè - thu.
D. có gió Tây khô nóng.

Hướng dẫn giải

Ven biển phía đông Trường Sơn Nam và vùng Tây Nguyên có khí hậu cận xích đạo chia làm 2 mùa khô mưa rõ rệt và ảnh hưởng của địa hình nên cả 2 khu vực có mùa khô sâu sắc.

Câu 50. [NB – Câu 1. Đề 16 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây ở phía Tây?

- A. Thái Lan. B. Lào. C. Trung Quốc. D. Campuchia.

Hướng dẫn giải

Nước ta tiếp giáp với nước bạn Lào ở phía Tây với chiều dài đường biên giới khoảng 2100km.

Câu 51. [NB – Câu 13. Đề 16 Phát triển minh họa] Số ngày mưa nhiều, tổng lượng mưa lớn và độ ẩm không khí trung bình năm cao là biểu hiện

- A. về cân bằng của khí hậu. B. về tính chất ẩm của khí hậu.
C. tính chất nhiệt đới của khí hậu. D. tính phân hóa của khí hậu.

Hướng dẫn giải

Lượng mưa, số ngày mưa, độ ẩm không khí cao trên 80% chính là biểu hiện của tính chất ẩm của khí hậu.

Câu 52. [TH – Câu 17. Đề 16 Phát triển minh họa] So với miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có mùa đông

- A. ngắn và nhiệt độ trung bình trên 20 °C.
B. đến sớm và kết thúc muộn hơn, và nhiệt độ xuống thấp hơn.
C. thường đến muộn và kết thúc sớm hơn, nhiệt độ ít thay đổi.
D. đến sớm và kết thúc muộn hơn, nhiệt độ cao hơn.

Hướng dẫn giải

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ do có địa hình cánh cung ở vùng núi Đông Bắc đã tạo điều kiện cho gió Đông Bắc xâm nhập vào lãnh thổ nên nhiệt độ xuống thấp hơn.

Câu 53. [NB – Câu 1. Đề 17 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây ở phía Bắc ?

- A. Lào. B. Trung Quốc. C. Thái Lan. D. Campuchia.

Hướng dẫn giải

Phía Bắc nước ta tiếp giáp Trung Quốc với đường biên giới dài 1100km.

Câu 54. [TH – Câu 13. Đề 17 Phát triển minh họa] Gió Tây Nam và dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu

- A. làm cho miền Bắc có một mùa đông lạnh.
B. gây mưa vào mùa hạ trên toàn lãnh thổ.
C. gây mưa phùn vào đầu xuân trên toàn lãnh thổ.
D. gây thời tiết lạnh khô cho miền Bắc nước ta.

Hướng dẫn giải

Đầu mùa hạ gió Tây Nam gây mưa cho Nam Bộ và Tây Nguyên, giữa và cuối hạ gió Tây Nam gây mưa cho cả nước.

Câu 55. [TH – Câu 17. Đề 17 Phát triển minh họa] Khí hậu của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có

- A. tính chất cận nhiệt đới, biên độ nhiệt độ năm lớn.
B. sự tương phản giữa sườn Đông và sườn Tây của dãy Trường Sơn Nam.
C. tính chất cận xích đạo, với nền nhiệt cao và biên độ nhiệt độ năm lớn.
D. tính chất nhiệt đới, với nền nhiệt độ thấp và sự phân mùa rõ rệt.

Hướng dẫn giải

Khí hậu của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có sự tương phản rõ rệt giữa 2 sườn. Khi DTTS nắng thì TTTS mưa và ngược lại.

Câu 56. [NB – Câu 1. Đề 18 Phát triển minh họa] Nước ta nằm ở

- A. khu vực phía tây Châu Á. B. phía đông của biển Đông.
C. rìa phía nam của vùng ôn đới. D. bán đảo Đông Dương.

Hướng dẫn giải

Việt Nam nằm ở Phía Đông Nam của Châu Á thuộc bán đảo Đông Dương

Câu 57. [TH – Câu 13. Đề 18 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta thường bị chua vì nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Quá trình phong hóa diễn ra mạnh. B. Xói mòn rửa trôi mạnh.

C. Mưa nhiều, rửa trôi các chất ba-dơ.**D. Tích tụ ôxit nhôm Al_2O_3 .****Hướng dẫn giải***Mưa nhiều rửa trôi các chất ba-dơ dễ hòa tan trong nước nên đất có đặc tính chua.***Câu 58. [VD – Câu 17. Đề 18 Phát triển minh họa]** Ở vùng ven biển miền Trung, đất đai bị hoang mạc hóa là do**A. nước mặn xâm nhập sâu vào trong vùng đồng bằng.****B. vào mùa mưa thường xuyên bị ngập trên diện rộng.****C. khai thác lâu đời và không được bồi đắp phù sa hàng năm.****D. chịu ảnh hưởng của hiện tượng cát bay, cát chảy, khô hạn.****Hướng dẫn giải***Đất đai bị hoang mạc hóa là do chịu ảnh hưởng của khô hạn hiện tượng cát bay, cát chảy của vùng ven biển miền Trung.***Câu 59. [NB – Câu 1. Đề 19 Phát triển minh họa]** Lãnh thổ nước ta**A. nằm hoàn toàn trong khu vực ôn đới.****B. nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.****C. có vùng đất rộng gấp nhiều lần .****D. chỉ tiếp giáp với những quốc gia trên biển.****Hướng dẫn giải***Với tọa độ vĩ độ $8^{\circ}34'B$ đến vĩ độ $23^{\circ}23'B$ Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.***Câu 60. [TH – Câu 13. Đề 19 Phát triển minh họa]** Chế độ nước sông ở nước ta phân hóa theo mùa chủ yếu do**A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều.****B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.****C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều.****D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.****Hướng dẫn giải***Chế độ nước sông ở nước ta phụ thuộc vào sự phân hóa mùa khí hậu -> mùa mưa và mùa khô.***Câu 61. [VD – Câu 17. Đề 19 Phát triển minh họa]** Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao mang lại lợi thế lớn nhất cho hoạt động nào sau đây ở nước ta?**A. Khai khoáng.****B. Khai thác lâm sản.****C. Giao thông vận tải.****D. Du lịch.****Hướng dẫn giải***Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao tạo ra sự đa dạng của tự nhiên mang lại cảnh quan thiên nhiên phong phú thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.***Câu 62. [NB – Câu 1. Đề 20 Phát triển minh họa]** Đường biên giới trên đất liền của nước ta dài nhất với quốc gia nào sau đây?**A. Trung Quốc.****B. Lào.****C. Mi-an-ma.****D. Cam-pu-chia.****Hướng dẫn giải***Việt Nam có đường biên giới dài nhất với Trung Quốc khoảng hơn 1400 km.***Câu 63. [TH – Câu 13. Đề 20 Phát triển minh họa]** Quá trình feralit hóa là quá trình hình thành đất đặc trưng cho vùng khí hậu**A. cận nhiệt lục địa.****B. nhiệt đới ẩm.****C. ôn đới hải dương.****D. cận cực lục địa.****Hướng dẫn giải***Khí hậu nhiệt đới gió mùa với nền nhiệt, ẩm cao, lượng mưa lớn và mưa tập trung theo mùa đã làm cho quá trình rửa trôi các chất bazo dễ hòa tan diễn ra mạnh, dẫn đến tích lũy các oxit sắt và oxit nhôm, tạo nên đất feralit có màu chủ đạo là đỏ vàng nên quá trình feralit hóa là quá trình hình thành đất đặc trưng ở nước ta.***Câu 64. [TH – Câu 1. Đề 21 Phát triển minh họa]** Điểm cực Bắc trên đất liền của nước ta thuộc tỉnh nào sau đây?**A. Lạng Sơn****B. Điện Biên.****C. Hà Giang.****D. Lai Châu.****Hướng dẫn giải***Điểm cực Bắc tọa độ $23^{\circ}23'$ thuộc Lũng Cú, Đồng Văn, Hà Giang.***Câu 65. [TH – Câu 13. Đề 21 Phát triển minh họa]** Hướng vòng cung của đồi núi khu vực Đông Bắc khiến cho**A. ngăn chặn ảnh hưởng của gió Đông Bắc.****B. gió mùa Đông Bắc đưa sâu vào trong đất liền.****C. phân bậc địa hình ở vùng đồi núi sâu sắc.****D. gây mưa cho lãnh thổ phía Tây của nước ta.**

Hướng dẫn giải

Địa hình các cánh cung núi hình nan quạt mở rộng về phía Bắc và phía Đông làm cho gió Đông Bắc thuận lợi xâm nhập sâu vào lãnh thổ nước ta.

Câu 66. [TH – Câu 17. Đề 21 Phát triển minh họa] Đặc điểm nổi bật của thiên nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt độ cao quanh năm.
- B. đồi núi thấp chiếm ưu thế với các dãy núi có hướng vòng cung.
- C. địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam.
- D. gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên mùa đông lạnh nhất ở nước ta.

Hướng dẫn giải

Với địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam như Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn Bắc là địa hình đặc trưng của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

Câu 67. [NB – Câu 1. Đề 22 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Thái Lan.
- B. Lào.
- C. Ma-lai-xi-a.
- D. Mi-an-ma.

Hướng dẫn giải

Phần đất liền của Việt nam giáp Trung Quốc, Lào và Campuchia.

Câu 68. [TH – Câu 13. Đề 22 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho vùng núi đá vôi nước ta có nhiều dạng địa hình các-xơ (karst)?

- A. Vùng đồi núi có diện tích rộng lớn.
- B. Đất feralit có tầng phong hóa dày.
- C. Lượng mưa lớn trên địa hình bị cắt xẻ.
- D. Phong hóa hóa học ở vùng đồi núi.

Hướng dẫn giải

Mưa nhiều tại khu vực địa hình đồi núi cấu tạo chủ yếu là đá vôi nên quá trình phong hóa hóa học diễn ra mạnh mẽ tạo thành dạng địa hình các-xơ (karst).

Câu 69. [VD – Câu 17. Đề 22 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

- A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.
- B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.
- C. Hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái.
- D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên phân hóa đa dạng sẽ đa dạng về sản phẩm nông nghiệp và tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng theo mỗi kiểu khí hậu.

Câu 70. [VD – Câu 17. Đề 23 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Trong vùng ngoại chí tuyến.
- B. Trong khu vực giờ số 8.
- C. Gần trung tâm Đông Nam Á.
- D. Trên vành đai sinh khoáng.

Hướng dẫn giải

Việt Nam có điểm cực Bắc ở vĩ độ 23°23'B, điểm cực Nam ở vĩ độ 8°34'B nên nằm trong vùng nội chí tuyến; trải rộng từ 102°Đ đến 109°28'Đ nên nằm trong khu vực giờ số 7; nằm liền kề vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương và vành đai sinh khoáng Địa Trung Hải; gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.

Câu 71. [VD – Câu 13. Đề 23 Phát triển minh họa] Đất feralit ở nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do

- A. quá trình tích tụ mùn mạnh.
- B. rửa trôi các chất bazo dễ tan.
- C. tỉ lệ ôxit sắt và ôxit nhôm cao.
- D. quá trình phong hóa mạnh mẽ.

Hướng dẫn giải

Đất feralit có màu đỏ vàng chủ yếu do quá trình có sự tích tụ ôxit sắt (Fe_2O_3), ôxit nhôm (Al_2O_3).

Câu 72. [VD – Câu 17. Đề 23 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.
- B. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
- C. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- D. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

Hướng dẫn giải

Yếu tố tự nhiên tác động lớn đến nông nghiệp là khí hậu và đất. Khu vực đồi núi nước ta thiên nhiên phân hóa đa dạng sẽ tạo điều kiện để nước ta đa dạng về sản phẩm nông nghiệp và tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng theo mỗi kiểu khí hậu, mỗi mùa vụ.

Câu 73. [VNBD – Câu 1. Đề 24 Phát triển minh họa] Trên đất liền, lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

A. Lào.

B. Thái Lan.

C. Trung Quốc.

D. Cam-pu-chia.

Hướng dẫn giải

Trên đất liền, lãnh thổ nước ta không tiếp giáp với Thái Lan

Câu 74. [TH – Câu 13. Đề 24 Phát triển minh họa] Kiểu thời tiết lạnh ẩm xuất hiện vào nửa sau mùa đông ở miền Bắc nước ta là do

A. gió mùa đông đi qua lục địa phương Bắc.

B. khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương.

C. khối khí lạnh di chuyển lệch đông qua biển.

D. ảnh hưởng của gió mùa mùa hạ đến sớm.

Hướng dẫn giải

Nửa sau mùa đông ở miền Bắc nước ta khối khí lạnh di chuyển lệch đông qua biển lấy hơi ẩm gây mưa.

Câu 75. [VD – Câu 17. Đề 24 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.

C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.

D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Hướng dẫn giải

Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông – Tây làm thiên nhiên đa dạng nên thuận lợi cho phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

Câu 76. [NB – Câu 1. Đề 25 Phát triển minh họa] Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc nên có

A. khoáng sản đa dạng.

B. số giờ nắng lớn.

C. nhiều loại đất khác nhau.

D. nhiều sông ngòi nhỏ.

Hướng dẫn giải

Nằm trong vùng nội chí tuyến quanh năm mọi địa điểm trên đất nước ta có 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh nên nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, số giờ nắng lớn, từ 1400-3000 giờ/năm.

Câu 76. [TH – Câu 13. Đề 25 Phát triển minh họa] Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do nguyên nhân nào sau đây?

A. Địa hình chủ yếu là đồng bằng thấp.

B. vị trí tiếp giáp với biển Đông rộng lớn.

C. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương.

D. Khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.

Hướng dẫn giải

Quá trình feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng cho vùng khí hậu nhiệt đới ẩm, diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên đá mẹ axit. Do đó, đất feralit là loại đất chính ở vùng đồi núi nước ta.

Câu 77. [VD – Câu 17. Đề 25 Phát triển minh họa] Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo ra thuận lợi nào sau đây đối với sự phát triển kinh tế nước ta?

A. Tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng.

B. Tính nhịp điệu mùa khí hậu tạo tính nhịp điệu sản xuất.

C. hiệu quả cao trong phát triển du lịch sinh thái

D. Địa hình núi và sông ngòi nhiều thuận lợi cho giao thông.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên phân hóa đa dạng sẽ đa dạng về sản phẩm nông nghiệp và tạo cơ sở cho sự đa dạng hóa các sản phẩm đặc trưng theo mỗi kiểu khí hậu.

Câu 78. [NB – Câu 1. Đề 26 Phát triển minh họa] Lãnh thổ của nước ta

A. có vùng đất tiếp giáp với Mi-an-ma.

B. giáp với vùng biển của Cam-pu-chia.

C. diện tích vùng đất rộng hơn vùng biển.

D. không gian vùng trời không xác định.

Hướng dẫn giải

Nước ta tiếp giáp với biển Đông rộng lớn. Trên biển nước ta tiếp giáp 8 quốc gia, trong đó có Cam-pu-chia.

Câu 79. [TH – Câu 13. Đề 26 Phát triển minh họa] Đất feralit của nước ta có tầng đất dày chủ yếu là do

- A.** quá trình phong hoá diễn ra mạnh. **B.** mưa nhiều tích tụ các chất bazo dễ tan.
C. quá trình tích tụ ô-xít sắt và ô-xít nhôm. **D.** đất dễ thấm nước và thoát nước kém.

Hướng dẫn giải

Quá trình phong hóa diễn ra mạnh tạo nên lớp vỏ phong hóa dày. Lớp vỏ phong hóa này chịu tác động của tổng hợp nhiều nhân tố (khí hậu, địa hình, sinh vật, thời gian và con người) tạo nên lớp đất dày.

Câu 80. [VD – Câu 17. Đề 26 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều đông – tây ở nước ta có ảnh hưởng đến ngành nông nghiệp là

- A.** năng suất cây trồng, xuất khẩu nông sản nhiệt đới.
B. chế biến nông sản, tăng diện tích cây công nghiệp.
C. cơ cấu sản phẩm, hướng chuyên môn hóa sản xuất.
D. đa dạng các hoạt động kinh tế, mở rộng thị trường.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên phân hóa đa dạng sẽ đa dạng về sản phẩm nông nghiệp, tạo nên hướng chuyên môn hóa khác nhau giữa các vùng.

Câu 81. [NB – Câu 1. Đề 27 Phát triển minh họa] Phía tây phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A.** Mi-an-ma. **B.** Cam-pu-chia.
C. Ma-lai-xi-a. **D.** In-đô-nê-xi-a.

Hướng dẫn giải

Phía tây phần đất liền giáp Cam-pu-chia.

Câu 82. [TH – Câu 13. Đề 27 Phát triển minh họa] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

- A.** địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn. **B.** lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.
C. có các đồng bằng rộng, đồi núi dốc lớn. **D.** đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

Hướng dẫn giải

Địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn làm cho nước xâm thực tạo ra mạng lưới sông ngòi dày đặc.

Câu 83. [VD – Câu 17. Đề 27 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và có sự phân hóa đa dạng là do ảnh hưởng của các nhân tố nào sau đây?

- A.** Vị trí địa lí, hình thể lãnh thổ, gió và địa hình.
B. Vị trí địa lí, hình dạng lãnh thổ và hướng núi.
C. Tác động của Biển Đông và bức chắn địa hình.
D. Vị trí địa lí, hình dáng lãnh thổ và nguồn nước.

Hướng dẫn giải

Vị trí địa lí nằm cùng nội chí tuyến Bắc có nhiệt độ trung bình năm cao, hình thể lãnh thổ trải dài theo vĩ độ, gió mùa và địa hình núi, hướng dãy núi làm thiên nhiên nước ta đa dạng.

Câu 84. [NB – Câu 1. Đề 28 Phát triển minh họa] Điểm cực đông trên đất liền của nước ta

- A.** nằm ở đảo xa bờ. **B.** nằm xa nhất về phía bắc.
C. có độ cao lớn nhất cả nước. **D.** tiếp giáp với vùng biển.

Hướng dẫn giải

Điểm cực đông nước ta có tọa độ 109° 28' Đ nằm trên bán đảo Hòn Gốm xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh tỉnh Khánh Hòa nên tiếp giáp với vùng biển.

Câu 85. [TH – Câu 13. Đề 28 Phát triển minh họa] Đặc điểm nào sau đây biểu hiện tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa ở quá trình hình thành đất ở nước ta?

- A.** Quá trình fe-ra-lit là quá trình hình thành đất chủ đạo.
B. Quá trình đá ong hóa là quá trình hình thành đất chủ đạo.
C. Quá trình phong hóa là quá trình hình thành đất chủ đạo.
D. Quá trình bồi tụ là quá trình hình thành đất chủ đạo.

Hướng dẫn giải

Ở miền khí hậu nhiệt đới ẩm, gió mùa có nhiệt độ cao lượng mưa lớn tại vùng đồi núi thấp nên quá trình fe-ra-lit là quá trình hình thành đất chủ đạo ở nước ta.

Câu 86. [TH – Câu 17. Đề 28 Phát triển minh họa] Đặc điểm không đúng với sông ngòi của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

- A. mạng lưới sông ngòi có mật độ khá lớn.
C. chế độ phân mùa lũ, mùa cạn rõ rệt.

- B. hướng chảy chủ yếu tây bắc - đông nam.
D. có lũ tiểu mãn vào cuối tháng 5, đầu tháng 6.

Hướng dẫn giải

Hướng chảy chủ yếu của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là hướng vòng cung.

Câu 87. [NB – Câu 1. Đề 29 Phát triển minh họa] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

- A. Lào và Thái Lan. B. Campuchia và Mi-an-ma.
C. Lào và Campuchia. D. Mi-an-ma và Trung Quốc.

Hướng dẫn giải

Phía tây nước ta tiếp giáp với Lào và Campuchia

Câu 88. [TH – Câu 13. Đề 29 Phát triển minh họa] Chế độ nước sông ở nước ta phân hóa theo mùa chủ yếu do

- A. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều. B. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều. D. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.

Hướng dẫn giải

Khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô

Câu 89. [VD – Câu 17. Đề 29 Phát triển minh họa] Số tháng có nhiệt độ dưới chỉ tiêu nhiệt đới của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ khác với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ chủ yếu do

- A. vị trí gần vùng ngoại chí tuyến, gió theo hướng đông bắc, thời gian Mặt trời lên thiên đỉnh.
B. thời gian hai lần Mặt trời lên thiên đỉnh, gió mùa Đông Bắc, frông lạnh, vị trí gần xích đạo.
C. gió mùa Tây Nam, thời gian hai lần Mặt trời lên thiên đỉnh, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới.
D. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc, vị trí gần với chí tuyến Bắc.

Hướng dẫn giải

Vị trí gần vùng ngoại chí tuyến góc nhập xạ nhỏ hơn, gió theo hướng đông bắc làm nhiệt độ hạ thấp, thời gian Mặt trời lên thiên đỉnh gần nhau nhất.

Câu 90. [NB – Câu 1. Đề 30 Phát triển minh họa] Phần đất liền nước ta

- A. tiếp giáp với nhiều đại dương. B. trải dài từ tây sang đông.
C. có đường bờ biển dài khúc khuỷu. D. mở rộng đến hết vùng nội thủy.

Hướng dẫn giải

Do lãnh thổ trải dài và giáp biển nên nước ta có đường bờ biển dài khúc khuỷu.

Do nước ta giáp biển, đồi núi lan ra sát biển cùng với tác động của các quá trình ngoại lực nên nước ta có đường bờ biển dài khúc khuỷu.

Câu 91. [NB – Câu 13. Đề 30 Phát triển minh họa] Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa mùa hạ đến nước ta xuất phát từ

- A. áp cao Xi bia. B. áp cao bắc Ấn Độ Dương.
C. áp cao cận chí tuyến nam. D. Thái Bình Dương.

Hướng dẫn giải

Giữa và cuối mùa hạ khối khí di chuyển tới nước ta có nguồn gốc từ áp cao cận chí tuyến nam.

Câu 92. [VD – Câu 17. Đề 30 Phát triển minh họa] Đặc điểm mùa khô kéo dài và gay gắt gây ra khó khăn lớn nhất nào sau đây trong việc khai thác và sử dụng tự nhiên ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Gây hiện tượng sương muối và giá rét. B. Gây xâm nhập mặn và thiếu nước ngọt.
C. Gây sạt lở bờ biển và bờ sông. D. Gây nắng nóng kéo dài và hạn hán.

Hướng dẫn giải

Mùa khô kéo dài và gay gắt gây ra khó khăn rất nhiều trong việc khai thác và sử dụng tự nhiên trong đó khó khăn lớn nhất là mực nước sông hạ thấp nước biển lấn sâu gây hạn mặn, tình trạng thiếu nước ngọt cho sinh hoạt và tưới tiêu trong nông nghiệp ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

Câu 93. [NB – Câu 1. Đề 31 Phát triển minh họa] Phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Xin-ga-po. B. Campuchia. C. Mi-an-ma D. Thái Lan.

Hướng dẫn giải

Phần đất liền của lãnh thổ nước ta tiếp giáp với Campuchia.

Câu 94. [TH – Câu 13. Đề 31 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta có tổng lượng nước lớn và thay đổi trong năm chủ yếu do

- A. mưa lớn theo mùa, các hồ tự nhiên tích trữ nước, chiều dài sông lớn.

- B.** lượng mưa lớn tập trung theo mùa, nguồn nước từ ngoài lãnh thổ.
C. nước ngầm phong phú, diện tích lưu vực rộng, gió mùa hoạt động.
D. các hồ đầm rừng tự nhiên điều tiết dòng chảy, khí hậu phân mùa.

Hướng dẫn giải

Nước ta có mưa mùa, các hệ thống sông lớn như sông Hồng, sông Mê Kông đều có nguồn gốc từ ngoài lãnh thổ chảy vào Việt Nam nên có lượng mưa lớn tập trung theo mùa, nguồn nước từ ngoài lãnh thổ.

Câu 95. [VD – Câu 17. Đề 31 Phát triển minh họa] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên gây khó khăn cho việc

- A.** sản xuất quy mô lớn ở các vùng. **B.** tạo sản phẩm đặc trưng mỗi nơi.
C. đa dạng hóa sản phẩm nông sản. **D.** thu hút người lao động làm việc.

Hướng dẫn giải

Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên gây khó khăn cho sản xuất quy mô lớn ở các vùng, vì đất trồng và khí hậu quy định loại cây trồng vật nuôi nếu thiên nhiên phân hóa sẽ làm cho sự thay đổi về cây trồng vật nuôi dẫn đến hạn chế về quy mô.

Câu 96. [NB – Câu 1. Đề 32 Phát triển minh họa] Tỉnh nào sau đây vừa tiếp giáp Lào và Trung Quốc trên đất liền?

- A.** Lạng Sơn **B.** Điện Biên. **C.** Quảng Ninh. **D.** Hà Giang.

Hướng dẫn giải

Điểm cực Tây của nước ta thuộc tỉnh Điện Biên vừa tiếp giáp Lào và cả Trung Quốc.

Câu 97. [TH – Câu 13. Đề 32 Phát triển minh họa] Phát biểu nào sau đây **không** đúng với khí hậu Việt Nam?

- A.** Khí hậu có sự phân hoá đa dạng. **B.** Khí hậu mang tính chất nhiệt đới.
C. Mùa đông lạnh kéo dài 2 - 3 tháng. **D.** Chịu tác động sâu sắc của gió mùa.

Hướng dẫn giải

Mùa đông lạnh kéo dài 2 - 3 tháng là đặc điểm của khí hậu miền Bắc của nước ta.

Câu 98. [VD – Câu 17. Đề 32 Phát triển minh họa] Điểm khác biệt về khí hậu giữa Duyên hải Nam Trung Bộ với Nam Bộ là

- A.** khí hậu cận Xích đạo. **B.** mùa mưa sớm hơn.
C. mùa mưa muộn hơn. **D.** nóng quanh năm.

Hướng dẫn giải

Duyên hải Nam Trung Bộ mưa lùi về Thu – Đông nên muộn hơn Nam Bộ.

Câu 99. [NB – Câu 1. Đề 33 Phát triển minh họa] Tỉnh nào sau đây không tiếp giáp Trung Quốc trên đất liền?

- A.** Cao Bằng **B.** Điện Biên. **C.** Quảng Ninh. **D.** Hải Phòng.

Hướng dẫn giải

Hải Phòng không có đường biên giới với nước bạn.

Câu 100. [TH – Câu 13. Đề 33 Phát triển minh họa] Gió nào sau đây gây mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ?

- A.** Gió mùa Đông Bắc. **B.** Tín phong bán cầu Bắc.
C. Gió phơn Tây Nam. **D.** Tín phong bán cầu Nam.

Hướng dẫn giải

Cuối đông gió Đông Bắc chuyển hướng thổi qua biển nên có một lượng hơi ẩm nhỏ gây mưa phùn.

Câu 101. [VD – Câu 17. Đề 33 Phát triển minh họa] Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho Thành phố Hồ Chí Minh có lượng bốc hơi lớn?

- A.** Nền nhiệt cao quanh năm, mùa khô sâu sắc.
B. Gần vùng xích đạo, Trái Đất đang nóng lên.
C. Tín phong hoạt động, có nhiều đợt nắng nóng.
D. Diện tích rừng giảm, nhiệt độ cao quanh năm.

Hướng dẫn giải

Do gần xích đạo nền nhiệt cao, mùa khô sâu sắc làm cho lượng bốc hơi lớn.

Câu 102. [NB – Câu 1. Đề 34 Phát triển minh họa] Lãnh thổ của nước ta

- A.** ở trung tâm Đông Nam Á. **B.** tiếp giáp với Mi-an-ma.

C. trên vành đai sinh khoáng.

D. trong vùng nội chí tuyến.

Hướng dẫn giải

Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta có vĩ độ khoảng $23^{\circ}23'N$, điểm cực Nam có vĩ độ khoảng $8^{\circ}34'N$.
Như vậy lãnh thổ nước ta nằm hoàn toàn trong khu vực nội chí tuyến Bắc Bán cầu.

Câu 103. [TH – Câu 13. Đề 34 Phát triển minh họa] Sông ngòi nước ta giàu phù sa là do

A. địa hình có độ dốc lớn, lớp phủ rừng bị phá hủy, nhiệt độ cao, mưa nhiều quanh năm.

B. phong hóa chậm, chế độ mưa theo mùa, sông chủ yếu ngắn và dốc, thực vật bị phá hủy.

C. địa hình dốc, lớp vỏ phong hóa dày, mưa nhiều theo mùa, lớp phủ thực vật bị phá hủy.

D. lớp phủ rừng bị phá hủy, nhiều núi cao, mưa nhiều tập trung theo mùa, lòng sông rộng.

Hướng dẫn giải

Sông ngòi nước ta ở vùng đồi núi xảy ra quá trình xâm thực mạnh (do địa hình dốc, mưa nhiều tập trung theo mùa, lớp vỏ phong hóa dày, lớp phủ thực vật mỏng) nên sông có hàm lượng phù sa lớn. Tổng lượng phù sa hằng năm của sông ngòi trên lãnh thổ nước ta là khoảng 200 triệu tấn.

Câu 104. [VD – Câu 17. Đề 34 Phát triển minh họa] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam của nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

A. Tạo khác biệt về phân bố dân cư giữa các vùng.

B. Tạo nên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên.

C. Đẩy mạnh sản xuất với quy mô lớn ở các vùng.

D. Hình thành hướng chuyên môn hoá sản xuất.

Hướng dẫn giải

Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam sẽ đa dạng về các ngành kinh tế, tạo nên hướng chuyên môn hóa khác nhau giữa các vùng.

Câu 105. [NB – Câu 1. Đề 35 Phát triển minh họa] Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ nên khí hậu nước ta

A. có sự phân hóa.

B. có tính chất ẩm.

C. có hai mùa rõ rệt.

D. có tính chất nóng.

Hướng dẫn giải

Do lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ nên khí hậu nước ta có sự phân hóa theo bắc - nam. Phía bắc có kiểu khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh, phía nam có kiểu khí hậu cận xích đạo gió mùa nóng quanh năm.

Câu 106. [NB – Câu 13. Đề 35 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình cacxtơ khá phổ biến ở nước ta là

A. bề mặt đá vôi, khí hậu nhiệt đới, có lượng mưa và độ ẩm lớn.

B. địa hình đồi núi, lượng mưa và độ ẩm lớn, mất lớp phủ thực vật.

C. khí hậu nhiệt đới ẩm, địa hình đồi núi dốc, mất lớp phủ thực vật.

D. bề mặt đá vôi, mất lớp phủ thực vật, có lượng mưa và độ ẩm lớn.

Hướng dẫn giải

Bề mặt đá vôi, khí hậu nhiệt đới, có lượng mưa lớn làm cho quá trình phong hóa hóa học xảy ra mạnh là nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình cacxtơ khá phổ biến ở nước ta.

Câu 107. [VD – Câu 17. Đề 35 Phát triển minh họa] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta tạo thuận lợi chủ yếu nào sau đây?

A. Tạo cho công nghiệp nước ta phát triển với nhiều ngành khác nhau.

B. Là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau.

C. Là cơ sở để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc trưng cho mỗi vùng, miền.

D. Góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng vật nuôi trên cả nước.

Hướng dẫn giải

Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta sẽ đa dạng về các ngành kinh tế, là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau để tạo nên hướng chuyên môn hóa khác nhau giữa các vùng.

Câu 108. [NB – Câu 1. Đề 36 Phát triển minh họa] Địa phương nào sau đây ở nước ta tiếp giáp với hai quốc gia trên đất liền?

A. Kon Tum.

B. Kiên Giang.

C. Quảng Nam.

D. Bình Phước.

Hướng dẫn giải

Trên đất liền, Kon Tum vừa giáp Lào, vừa giáp Campuchia.

Câu 109. [NB – Câu 13. Đề 36 Phát triển minh họa] Các nhân tố chủ yếu tạo nên sự đa dạng về đất ở nước ta là

- A. sinh vật phong phú, chế độ nhiệt, ẩm sự phân hóa sâu sắc.
- B. địa hình núi, thực vật đa dạng, tốc độ dòng chảy phân hóa.
- C. sự phân hóa khí hậu, sinh vật; nhiều loại đá mẹ khác nhau.
- D. lịch sử phát triển lãnh thổ, khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều núi.

Hướng dẫn giải

Đất là sản phẩm của sự kết hợp của nhiều nhân tố, trong đó các nhân tố quan trọng là đá mẹ, khí hậu, sinh vật, ... các nhân tố này ở nước ta có sự phân hóa đa dạng làm cho đất nước ta đa dạng (đất feralit, đất phù sa sông, đất phèn, đất mặn, đất pha cát, ...).

Câu 110. [VD – Câu 17. Đề 36 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa có thuận lợi nào sau đây đối với phát triển nông nghiệp ở nước ta hiện nay?

- A. Thâm canh, tăng vụ và đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
- B. Cải tạo đất trồng, hoạt động du lịch và nghỉ dưỡng quanh năm.
- C. Môi trường nuôi trồng thủy sản, phát triển thủy điện và vận tải.
- D. Nguồn nước đáp ứng sản xuất, ít bị nhiễm phèn và nhiễm mặn.

Hướng dẫn giải

Với nền nhiệt cao, độ ẩm lớn, khí hậu lại có sự phân hóa đa dạng theo vĩ độ, theo độ cao, theo đông – tây nên thuận lợi cho nước ta thâm canh, tăng vụ và đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Câu 111. [NB – Câu 1. Đề 37 Phát triển minh họa] Quốc gia nào sau đây **không** tiếp giáp với nước ta trên biển?

- A. Mi-an-ma.
- B. Trung Quốc.
- C. Cam-pu-chia.
- D. Bru-nây.

Hướng dẫn giải

Nước ta có chung biển Đông với 8 quốc gia là Trung Quốc, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây và Phi-lip-pin.

Câu 112. [NB – Câu 13. Đề 37 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta hẹp ngang, kéo dài theo chiều Bắc - Nam nên

- A. khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm.
- B. sông ngắn và dốc, lượng phù sa lớn.
- C. địa hình núi chiếm phần lớn diện tích.
- D. thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

Hướng dẫn giải

Lãnh thổ nước ta hẹp ngang (khoảng 7 kinh tuyến), kéo dài (khoảng 15 vĩ tuyến), phía bắc gần chí tuyến Bắc, phía Nam gần Xích đạo làm cho thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

Câu 113. [VD – Câu 17. Đề 37 Phát triển minh họa] Ảnh hưởng của khối khí rất lạnh và khô từ áp cao Xi-bia không xóa đi tính chất nhiệt đới của thiên nhiên nước ta chủ yếu do

- A. vị trí gần xích đạo, giao tranh của nhiều khối khí nóng, Tín phong thổi liên tục.
- B. khối khí cực đới hoạt động từng đợt ở miền Bắc, địa hình ít núi cao, vĩ độ thấp.
- C. lãnh thổ ở hoàn toàn nội chí tuyến, giáp biển nóng, Tín phong thổi quanh năm.
- D. khối khí cực đới suy yếu, Tín phong thổi ổn định lần át gió mùa, địa hình thấp.

Hướng dẫn giải

Khối khí rất lạnh và khô từ áp cao Xi-bia không hoạt động trên phạm vi cả nước mà chỉ hoạt động từng đợt không kéo dài liên tục ở miền bắc. Địa hình nước ta đồi núi chiếm phần lớn diện tích là nhưng chủ yếu là đồi núi thấp, núi cao trên 2000m chỉ chiếm 1% diện tích lãnh thổ lại nằm trong khu vực nội chí tuyến nên không xóa đi tính chất nhiệt đới của thiên nhiên nước ta.

Câu 114. [NB – Câu 1. Đề 38 Phát triển minh họa] Vị trí địa lí nước ta

- A. ở phía đông Thái Bình Dương.
- B. có một phần ở ngoại chí tuyến.
- C. ở khu vực có kinh tế phát triển.
- D. án ngữ các tuyến đường quốc tế.

Hướng dẫn giải

Việt Nam là một quốc gia biển lớn nằm ven bờ tây Biển Đông. Đây là biển duy nhất nối liền hai đại dương - Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương. Do đó, nước ta có vị trí án ngữ các tuyến đường quốc tế.

Câu 115. [TH – Câu 13. Đề 38 Phát triển minh họa] Địa hình nước ta chịu tác động mạnh mẽ của quá trình bóc mòn chủ yếu do

- A. địa hình bị chia cắt mạnh, khí hậu ổn định, có lớp vỏ phong hóa dày.
- B. vùng núi đá vôi trải rộng mưa lớn, tập trung lớp phủ thực vật bị tàn phá.
- C. chế độ thủy triều phức tạp, vùng biển rộng, khí hậu nóng ẩm mưa nhiều.

D. đường bờ biển dài, nhiều đồi núi, sườn dốc, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Hướng dẫn giải

Bóc mòn là quá trình phá vỡ, cuốn trôi và vận chuyển các vật chất trên bề mặt đất đá (như đất, cát, sỏi, đá vụn...) từ nơi này đến nơi khác, dưới tác động của các yếu tố tự nhiên như sóng biển (nước ta có đường bờ biển dài), nước chảy trên địa hình dốc (nhiều đồi núi) và các yếu tố của khí hậu (khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa).

Câu 116. [VD – Câu 17. Đề 38 Phát triển minh họa] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa **không** đem lại thuận lợi nào sau đây đối với phát triển kinh tế?

- A. Tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng, vật nuôi.
- B. Giúp cho năng suất, chất lượng nông sản luôn ổn định.**
- C. Tăng hiệu quả trồng rừng, phục hồi độ che phủ rừng.
- D. Là cơ sở hình thành nhiều loại hình du lịch khác nhau.

Hướng dẫn giải

Tính thất thường của khí hậu và thủy văn gây trở ngại cho các ngành sản xuất, sự phân mùa của khí hậu tạo nên tính mùa vụ trong các hoạt động kinh tế nước ta; Khí hậu nóng, ẩm làm cho các loại dịch bệnh, sâu bệnh phát triển. Do đó, thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo sự không ổn định trong sản xuất nông nghiệp.

Câu 117 [NB – Câu 1. Đề 39 Phát triển minh họa] Lãnh thổ nước ta

- A. giáp Lào trên đất liền và trên biển.
- B. chỉ giáp Trung Quốc trên đất liền.**
- C. gồm vùng đất, vùng biển, vùng trời.**
- D. kéo dài hết vùng đặc quyền kinh tế.

Hướng dẫn giải

Việt Nam là một thể thống nhất và toàn vẹn gồm 3 bộ phận: vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 118. [TH – Câu 13. Đề 39 Phát triển minh họa] Đất feralit chiếm phần lớn diện tích nước ta chủ yếu do

- A. khí hậu phân hóa, đá mẹ axit phổ biến.
- B. khí hậu phân mùa, đồng bằng rộng lớn.**
- C. khí hậu nóng ẩm, 3/4 lãnh thổ là đồi núi.**
- D. khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiều núi cao.

Hướng dẫn giải

Ở nước ta, địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt ẩm cao nên quá trình phong hóa đất diễn ra mạnh mẽ trên đá mẹ axit. Do vậy, đất feralit chiếm phần lớn diện tích ở nước ta.

Câu 119. [VD – Câu 17. Đề 39 Phát triển minh họa] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động của

- A. địa hình đồi núi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.
- B. dãy Trường Sơn và các loại gió hướng Tây Nam, gió hướng Đông Bắc.**
- C. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.
- D. các gió hướng Tây Nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.

Hướng dẫn giải

Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.

- Khi Tây Nguyên đón các loại gió hướng tây nam (gió tây nam đầu mùa hạ và gió mùa Tây Nam) đem lại mưa lớn cho vùng này thì Đông Trường Sơn lại là mùa khô (do dãy Trường Sơn chắn hướng gió tây nam).

- Khi Đông Trường Sơn đón các loại gió hướng đông bắc từ biển vào (tín phong bắc bán cầu và gió mùa Đông Bắc) đem lại mưa lớn, chủ yếu vào mùa thu đông, thì Tây Nguyên bước vào mùa khô (do dãy Trường Sơn chắn hướng gió đông bắc).

Câu 120 [NB – Câu 1. Đề 40 Phát triển minh họa] Vùng đất của nước ta gồm

- A. phần lục địa và vùng nội thủy.
- B. vùng bán đảo và các đảo xa bờ.**
- C. toàn bộ phần đất liền và các đảo.**
- D. vùng đồng bằng và vùng đồi núi.

Hướng dẫn giải

Vùng đất nước ta bao gồm phần đất liền và các hải đảo, có tổng diện tích hơn 331 nghìn km².

Câu 121. [TH – Câu 13. Đề 40 Phát triển minh họa] Nguyên nhân chủ yếu làm giảm sút tính chất nhiệt đới của sinh vật miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta là

- A. vị trí tiếp giáp biển, có các loài sinh vật phương Bắc đến, gió mùa mùa đông.
- B. gió mùa, vị trí nằm gần chí tuyến Bắc, lượng mưa lớn và cân bằng ẩm dương.**

C. vị trí địa lí nằm trên đường di cư sinh vật, gió mùa Đông Bắc, độ cao địa hình.

D. con người lai tạo giống cây mới, vị trí đón gió mùa Đông Bắc, hướng địa hình.

Hướng dẫn giải

Miền Bắc và Đông Bắc Bộ chịu ảnh hưởng trực tiếp của nhiều đợt gió mùa đông bắc lạnh từ phía bắc và trung tâm châu Á tràn xuống, không có địa hình che chắn. Các dãy núi ở đây mở rộng về phía bắc, tạo điều kiện cho các luồng gió đông bắc lạnh dễ dàng lấn sâu vào Bắc Bộ. Miền Bắc và Đông Bắc Bộ ở vị trí tiếp giáp với vùng ngoại tuyến, á nhiệt đới Hoa Nam.

Câu 122. [VD – Câu 17. Đề 40 Phát triển minh họa] Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới ngành du lịch nước ta là

A. diễn ra quanh năm, có tính mùa vụ, nhiều tài nguyên du lịch nhân văn.

B. doanh thu ổn định, sản phẩm đặc trưng theo vùng, nhiều trung tâm lớn.

C. sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

D. tăng trưởng nhanh, thu hút nhiều khách quốc tế, phát triển đều ở các vùng.

Hướng dẫn giải

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa giúp Việt Nam có du lịch phong phú và nhiều di sản thiên nhiên quý giá, nhưng cũng đặt ra thách thức lớn về bảo tồn do môi trường dễ tổn thương và biến đổi khí hậu. Do đó, ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới, ngành du lịch nước ta là sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

Câu 123. [NB – Câu 1. Đề Ninh Bình (lần 1)] Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là

A. Tín phong bán cầu Bắc.

B. gió mùa Tây Nam.

C. gió phơn Tây Nam.

D. gió mùa Đông Bắc.

Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là gió mùa Đông Bắc.

Câu 124. [TH – Câu 2. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nguyên nhân chủ yếu làm cho tài nguyên đất của nước ta bị thoái hoá là

A. ô nhiễm môi trường, đốt rừng làm nương rẫy.

B. chuyển đổi mục đích sử dụng, tình trạng di dân.

C. sức ép của dân số, sử dụng không hợp lí kéo dài.

D. khí hậu thất thường, các thiên tai gia tăng.

Nguyên nhân chủ yếu làm cho tài nguyên đất của nước ta bị thoái hoá là sức ép của dân số, sử dụng không hợp lí kéo dài. (Nguyên nhân chủ yếu làm cho tài nguyên đất của nước ta bị thoái hoá là do các hoạt động của con người).

Câu 125. [NB – Câu 3. Đề Ninh Bình (lần 1)] Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho phần lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng

A. nhiệt đới gió mùa.

B. cận nhiệt đới gió mùa.

C. ôn đới gió mùa.

D. cận xích đạo gió mùa.

Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho phần lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng cận xích đạo gió mùa vì phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu nằm trong kiểu khí hậu cận xích đạo gió mùa.

Câu 126. [VD – Câu 6. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nam Bộ nước ta có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của

A. bão, dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, gió mùa Tây Nam, gió phơn Tây Nam.

B. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

C. gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến, Tín phong bán cầu Bắc, dải hội tụ.

D. gió mùa Tây Nam, Tín phong bán cầu Bắc, bão, dải hội tụ, áp thấp nhiệt đới.

Nam Bộ nước ta có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến.

A sai vì gió phơn Tây Nam ảnh hưởng đến Bắc Trung Bộ, Tây Bắc và gây hiện tượng khô, nóng.

C sai vì thiếu gió mùa Tây Nam thổi vào nửa cuối mùa hạ.

D sai vì thiếu gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương đến thổi vào nửa đầu mùa hạ. Hơn nữa, Nam Bộ rất ít chịu tác động của áp thấp nhiệt đới và bão nên đây không phải là 2 nguyên nhân chính gây mưa ở Nam Bộ.

Câu 127. [TH – Câu 7. Đề Ninh Bình (lần 1)] Nhân tố chủ yếu tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng ở nước ta hiện nay là

A. địa hình, đất trồng.

B. địa hình, sông ngòi.

C. khí hậu, đất trồng.

D. sông ngòi, khí

hậu.

Nhân tố chủ yếu tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng ở nước ta hiện nay là khí hậu, đất trồng. Đây là 2 yếu tố tác động trực tiếp đến sự hình thành và phát triển các loại cây trồng ở nước ta.

Câu 128. [VD – Câu 8. Đề Ninh Bình (lần 1)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta có biên độ nhiệt độ năm lớn chủ yếu do tác động của

A. gió mùa Tây Nam, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, nằm gần chí tuyến.

B. Tín phong bán cầu Bắc, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, xa xích đạo.

C. thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, gió, vị trí nằm cách xa vùng xích đạo.

D. vị trí nằm gần chí tuyến, gió mùa hạ, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta có biên độ nhiệt độ năm lớn chủ yếu do tác động của thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh (thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh gần nhau), gió (tác động của gió mùa Đông Bắc làm nền nhiệt độ mùa đông hạ thấp dưới 180C), vị trí nằm cách xa vùng xích đạo (Vị trí địa lí càng xa xích đạo, càng nhận được lượng bức xạ Mặt Trời ít hơn).

A, B, D sai vì các đáp án không nhắc tới gió mùa Đông Bắc – nguyên nhân chủ yếu làm miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có biên độ nhiệt năm lớn.

Câu 129. [TH – Câu 9. Đề Ninh Bình (lần 1)] Do tiếp giáp Biển Đông nên nước ta có

A. khoáng sản và sinh vật đa dạng.

B. lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

C. số giờ nắng nhiều, nền nhiệt cao.

D. gió mùa đông và gió mùa hạ hoạt động.

Do tiếp giáp Biển Đông nên nước ta có lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

A sai vì nước ta nằm gần với vành đai sinh khoáng lớn => khoáng sản đa dạng, nằm trên đường di cư, di lưu của sinh vật => sinh vật đa dạng.

C sai vì nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến => số giờ nắng nhiều, nền nhiệt cao.

D sai vì nước ta nằm trong vùng hoạt động của gió mùa châu Á => gió mùa đông và gió mùa hạ hoạt động.

Câu 130. [NB – Câu 10. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đặc điểm nào sau đây không đúng với sông ngòi nước ta?

A. Có hàm lượng phù sa lớn.

B. Chế độ dòng chảy ổn định.

C. Mạng lưới dày đặc.

D. Thủy chế theo mùa.

Chế độ dòng chảy ổn định không phải là đặc điểm của sông ngòi nước ta.

Câu 131. [NB – Câu 11. Đề Ninh Bình (lần 1)] Vị trí địa lí nước ta

A. nằm ở bờ đông của Thái Bình Dương.

B. nằm trong khu vực gió mùa châu Á.

C. gần với chí tuyến bán cầu Nam.

D. thuộc khu vực khí hậu ôn đới.

Câu 132. [NB – Câu 14. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đặc điểm khí hậu của đai nhiệt đới gió mùa ở nước ta là

A. mát mẻ, nhiệt độ trung bình các tháng dưới 25°C.

B. lạnh, chỉ có 2 tháng nhiệt độ trên 25°C.

C. ôn đới, nhiệt độ trung bình năm dưới 15°C.

D. mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C.

Câu 133. [TH – Câu 15. Đề Ninh Bình (lần 1)] Đầu mùa hạ, gió tây nam thường gây mưa lớn cho vùng

A. Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ.

B. Nam Bộ và Bắc Trung Bộ.

C. Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

D. Nam Bộ và Tây Nguyên.

Đầu mùa hạ, gió tây nam thường gây mưa lớn cho vùng Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 134. [VD – Câu 16. Đề Ninh Bình (lần 1)] Sự phân hóa thiên nhiên giữa sườn đông và sườn tây của dãy Trường Sơn Nam nước ta chủ yếu do

A. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển.

B. tác động của các loại gió và hướng địa hình.

C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật.

D. độ cao địa hình và hướng địa hình.

Sự phân hóa thiên nhiên giữa sườn đông và sườn tây của dãy Trường Sơn Nam nước ta chủ yếu do tác động của các loại gió (gió hướng tây nam, đông bắc) và hướng địa hình (dãy Trường Sơn có hướng tây bắc – đông nam). Dãy Trường Sơn Nam chạy theo hướng tây bắc - đông nam, đóng vai trò như một bức tường thành chắn gió, tạo nên sự phân hóa khí hậu rõ rệt giữa hai sườn đông, tây.

Câu 135. [VD – Câu 17. Đề Ninh Bình (lần 1)] Biện pháp chủ yếu để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là

A. áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp.

B. định canh, định cư cho người dân.

C. canh tác hợp lí, chống ô nhiễm đất.

D. thực hiện kĩ thuật canh tác trên đất dốc.

Biện pháp chủ yếu để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là canh tác hợp lý, chống ô nhiễm đất.

A, B, D sai vì đó là các biện pháp chủ yếu để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp ở vùng núi nước ta.

Câu 136. [NB – Câu 18. Đề Ninh Bình (lần 1)] Ý nghĩa về văn hóa - xã hội của vị trí địa lý nước ta là

A. xây dựng mối quan hệ hòa bình với các nước.

B. mở rộng giao thương với các nước trong khu vực.

C. phát triển nhiều loại hình giao thông vận tải.

D. thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài.

Ý nghĩa về văn hóa – xã hội của vị trí địa lý nước ta là xây dựng mối quan hệ hòa bình với các nước.

B, C, D sai vì đều là các ý nghĩa của vị trí địa lý về mặt kinh tế.

Câu 137. [NB – Câu 1. Đề Yên Bái (lần 1)] Vị trí địa lý của nước ta có đặc điểm là

A. nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương.

B. nằm trong vùng gió mùa hoạt động mạnh.

C. nằm trong vùng có ít thiên tai.

D. nằm trên các vành đai sinh khoáng.

Vị trí địa lý của nước ta có đặc điểm là nằm trong vùng gió mùa hoạt động mạnh.

A sai vì nước ta không nằm trên vành đai lửa Thái Bình Dương.

C sai vì nước ta nằm trong vùng có nhiều thiên tai.

D sai vì nước ta nằm liền kề với các vành đai sinh khoáng.

Câu 138. [TH – Câu 3. Đề Yên Bái (lần 1)] Nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình đồi núi nước ta bị xâm thực mạnh là do

A. đất đá bờ, thấm nước.

B. độ dốc lớn, phân bậc.

C. mưa lớn theo mùa.

D. rừng bị tàn phá nhiều.

Nguyên nhân chủ yếu làm cho địa hình đồi núi nước ta bị xâm thực mạnh là do đất đá bờ, thấm nước.

Câu 139. [NB – Câu 7. Đề Yên Bái (lần 1)] Đất feralit phân bố tập trung ở khu vực nào của nước ta?

A. Các đồng bằng châu thổ.

B. Các đồng bằng ven biển.

C. Vùng đồi núi thấp.

D. Vùng núi cao.

Đất feralit phân bố tập trung ở vùng đồi núi thấp.

Câu 140. [NB – Câu 8. Đề Yên Bái (lần 1)] Nước ta có chung đường biên giới trên đất liền và trên biển với quốc gia nào?

A. Lào.

B. Trung Quốc

C. Thái Lan.

D. Phi-lip-pin.

Nước ta có chung đường biên giới trên đất liền và trên biển với quốc gia Trung Quốc.

Câu 141. [NB – Câu 10. Đề Yên Bái (lần 1)] Nước ta có số giờ nắng lớn là do

A. tiếp giáp với biển Đông.

B. Tín phong hoạt động quanh năm.

C. nằm trong vùng nội chí tuyến.

D. nằm trong khu vực gió mùa.

Câu 142. [NB – Câu 12. Đề Yên Bái (lần 1)] Đặc trưng của khí hậu miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

A. có mùa đông lạnh.

B. nóng, ẩm quanh năm.

C. khô hạn quanh năm.

D. nhiệt độ trung bình năm cao.

Đặc trưng của khí hậu miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là nhiệt độ trung bình năm cao vì có khí hậu cận xích đạo gió mùa.

A sai vì miền không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

B, C sai vì miền có 2 mùa: mưa, khô rõ rệt.

Câu 143. [NB – Câu 14. Đề Yên Bái (lần 1)] Gió mùa Đông Bắc hoạt động ở miền Bắc nước ta đến dãy

A. Tam Điệp.

B. Hoàng Liên Sơn.

C. Bạch Mã.

D. Hoàng Sơn.

Gió mùa Đông Bắc hoạt động ở miền Bắc nước ta đến dãy Bạch Mã.

Câu 144. [TH – Câu 16. Đề Yên Bái (lần 1)] Những nhân tố chính tạo ra sự phong phú về thành phần loài sinh vật nước ta là

A. đất đai đa dạng, có nhiều dạng địa hình khác nhau.

B. có mùa đông lạnh, địa hình đồi núi chiếm phần lớn.

C. khí hậu nhiệt đới ẩm có sự phân hóa mạnh, vị trí địa lý.

D. khí hậu nóng ẩm mưa nhiều theo mùa, có nhiều loại đất.

Những nhân tố chính tạo ra sự phong phú về thành phần loài sinh vật nước ta là khí hậu nhiệt đới ẩm có sự phân hóa mạnh (sinh vật phong phú, có sự khác nhau giữa các vùng/miền), vị trí địa lý (nước ta nằm trên đường di cư, di lưu của các loài sinh vật => sinh vật phong phú, đa dạng).

Câu 145. [VD – Câu 17. Đề Yên Bái (lần 1)] Đồng bằng Bắc Bộ nước ta có mưa nhiều, chủ yếu do

A. gió mùa Tây Nam, khối khí Bắc Ấn Độ Dương, gió mùa Đông Bắc.

B. dải hội tụ nhiệt đới, Tín phong Bắc bán cầu, Tín phong Nam bán cầu.

C. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, khối khí Bắc Ấn Độ Dương.

D. gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới, gió mùa Đông Bắc.

Đồng bằng Bắc Bộ nước ta có mưa nhiều, chủ yếu do gió mùa Tây Nam, dải hội tụ nhiệt đới (gió mùa Tây Nam kết hợp với dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho cả nước), gió mùa Đông Bắc (gây mưa phùn vào nửa cuối mùa đông).

Câu 145. [VD – Câu 18. Đề Yên Bái (lần 1)] Sự phân hóa thiên nhiên giữa khu vực núi Đông Bắc và Tây Bắc chủ yếu là do

A. độ cao địa hình và ảnh hưởng của biển.

B. độ cao địa hình và hướng các dãy núi.

C. ảnh hưởng của biển và lớp phủ thực vật.

D. tác động của gió mùa và hướng các dãy núi.

Vùng núi Đông Bắc với 4 cánh cung hút gió, chụm lại ở Tam Đảo, mở rộng ở phía bắc và phía đông nên đây là khu vực đầu tiên và chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió mùa Đông Bắc. Vì vậy vùng núi Đông Bắc có một mùa đông lạnh và đến sớm.10

Khi gió mùa Đông Bắc thổi sang phía tây đã bị suy yếu dần và bị chặn lại bởi dãy Hoàng Liên Sơn nên vùng núi Tây Bắc không có mùa đông lạnh như vùng núi Đông Bắc.

=> Sự phân hóa thiên nhiên giữa hai vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc là do tác động của gió mùa với hướng các dãy núi.

Câu 146. [TH – Câu 1. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta xuất hiện các loài cây cận nhiệt và ôn đới do ảnh hưởng của

A. khí hậu, sông ngòi.

B. khí hậu, địa hình.

C. địa hình, đất.

D. sông ngòi, địa hình.

Hướng dẫn giải

Phía Bắc nước ta xuất hiện các loài cây cận nhiệt và ôn đới do ảnh hưởng của khí hậu, địa hình

Câu 147. [TH – Câu 9. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Hệ quả của quá trình xâm thực mạnh ở miền đồi núi đối với sông ngòi nước ta là

A. có nhiều phụ lưu lớn.

B. tạo dòng chảy mạnh.

C. tổng lượng phù sa lớn.

D. tốc độ bào mòn nhỏ.

Hướng dẫn giải

Hệ quả của quá trình xâm thực mạnh ở miền đồi núi tổng lượng phù sa lớn.

Câu 148. [NB – Câu 11. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến Bắc bán cầu nên

A. có nhiệt độ trung bình năm cao.

B. có gió mùa hoạt động liên tục.

C. độ ẩm không khí trong năm cao.

D. lượng mưa phân hóa theo mùa.

Hướng dẫn giải

Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến Bắc nên có nhiệt độ trung bình năm cao.

Câu 149. [TH – Câu 16. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Nửa đầu mùa đông, do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên thời tiết miền Bắc nước ta thường có đặc điểm

A. lạnh ẩm.

B. nóng khô.

C. nóng ẩm.

D. lạnh khô.

Hướng dẫn giải

Vào đầu mùa đông gió mùa Đông Bắc đi qua lục địa rộng lớn khi vào tới Việt Nam sẽ có tính chất lạnh khô.

Câu 150. [VD – Câu 17. Đề Bắc Ninh (lần 1)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ nước ta có nền nhiệt độ thấp hơn so với các miền khác chủ yếu do

A. xa xích đạo, hoạt động của gió hướng đông bắc, số lần mặt trời lên thiên đỉnh.

B. gần vùng ngoại chí tuyến, hoạt động của gió mùa Tây Nam, núi hướng vòng cung.

C. nằm gần chí tuyến, hoạt động của gió mùa Đông Bắc, ảnh hưởng của địa hình.

D. nằm ở vùng nội chí tuyến, hoạt động của Tín phong, địa hình có nhiều đồi núi.

Hướng dẫn giải

Nằm gần chí tuyến nên góc nhập xạ nhỏ, gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh nhất, địa hình núi vòng cung chủ yếu là núi thấp hút gió mùa đông.

Câu 151. [NB – Câu 1. Đề Đồng Tháp] Phía tây nước ta tiếp giáp với những quốc gia nào sau đây?

A. Lào và Thái Lan.

B. Cam-pu-chia và Trung Quốc.

C. Lào và Cam-pu-chia.

D. Lào và Trung Quốc.

Phía tây nước ta tiếp giáp với Lào và Cam-pu-chia.

Câu 152. [NB – Câu 2. Đề Đồng Tháp] Nước ta giáp Biển Đông nên có

- A. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm.
C. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

- B. gió mùa Đông Bắc hoạt động vào mùa đông.
D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

Nước ta giáp Biển Đông nên có tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.

Câu 153. [TH – Câu 13. Đề Đồng Tháp] Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Mưa nhiều trên địa hình đồi núi thấp.
C. Đồi núi bị cắt xẻ mạnh và mưa nhiều.

- B. Trong năm có hai mùa mưa và khô.
D. Độ dốc địa hình lớn và mưa nhiều

Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do trong năm có hai mùa mưa và khô. Mùa mưa của khí hậu tương ứng với mùa lũ của sông ngòi, mùa khô của khí hậu tương ứng với mùa cạn của sông ngòi.

Câu 153. [VD – Câu 17. Đề Đồng Tháp] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
C. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.
D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho việc trồng lúa nước.

Sự phân hóa về khí hậu luôn tạo điều kiện thuận lợi để đa dạng hóa cơ cấu nông nghiệp.

=> Sự phân hóa thiên nhiên tạo điều kiện cho việc đa dạng hóa cây trồng (lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp, cây ăn quả), vật nuôi (gia súc, gia cầm), và bố trí các mùa vụ khác nhau để khai thác tối ưu tiềm năng của từng vùng.

Câu 154. [NB – Câu 2. Đề Tuyên Quang] Đặc điểm nổi bật của thiên nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt độ cao quanh năm.
B. đồi núi thấp chiếm ưu thế với các dãy núi có hướng vòng cung.
C. địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam.
D. gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên mùa đông lạnh nhất ở nước ta.

Đặc điểm nổi bật của thiên nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ nước ta là địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam. Đây là miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều đỉnh núi cao trên 2000 m. Khu vực Tây Bắc có dãy Hoàng Liên Sơn kéo dài theo hướng tây bắc đông nam, giáp biên giới Việt – Lào là các dãy núi trung bình với độ cao khoảng 1800 m; trung tâm là các dãy núi, cao nguyên đá vôi xen kẽ những bồn địa, lòng chảo. Ở Bắc Trung Bộ, vùng núi Trường Sơn Bắc có các dãy núi chạy song song và so le nhau theo hướng tây bắc đông nam và mở rộng về phía biển.

Câu 155. [VD – Câu 3. Đề Tuyên Quang] Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ có nền nhiệt cao hơn vùng khí hậu Đông Bắc Bộ chủ yếu là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Tác động gió mùa Đông Nam với bức chắn địa hình, gió phơn vào mùa hạ.
B. Gió Tây khô nóng kết hợp với dãy Hoàng Liên Sơn, gió mùa Đông Bắc yếu.
C. Ảnh hưởng của gió phơn, gió mùa Đông Bắc kết hợp dãy Hoàng Liên Sơn.
D. Tác động của Tín phong bán cầu Bắc, dãy Hoàng Liên Sơn với các gió mùa.

Vùng khí hậu Tây Bắc Bộ có nền nhiệt cao hơn vùng khí hậu Đông Bắc Bộ chủ yếu là do gió Tây khô nóng kết hợp với dãy Hoàng Liên Sơn, gió mùa Đông Bắc yếu.

- Gió Tây khô nóng và dãy Hoàng Liên Sơn: Vào mùa hè, gió Tây khô nóng thổi vào Việt Nam. Khi đi qua Hoàng Liên Sơn, gió trở nên khô và nóng hơn, tạo ra hiệu ứng phơn ở khu vực Tây Bắc Bộ, làm tăng nhiệt độ trong vùng này.

- Gió mùa Đông Bắc yếu: Gió mùa Đông Bắc, vốn là yếu tố làm giảm nhiệt độ vào mùa đông ở miền Bắc, tác động yếu hơn đối với khu vực Tây Bắc Bộ. Do vậy, vào mùa hè, Tây Bắc vẫn chịu ảnh hưởng của gió Tây khô nóng, trong khi Đông Bắc Bộ lại có sự tác động mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc, tạo ra nhiệt độ thấp hơn.

Câu 156. [TH – Câu 13. Đề Nguyễn Huệ-Nam Định] Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Địa hình chủ yếu là đồng bằng thấp.
C. Khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.

- B. vị trí tiếp giáp với biển Đông rộng lớn.
D. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương.

Quá trình feralit là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.

Trong điều kiện nhiệt ẩm cao, quá trình phong hoá diễn ra với cường độ mạnh, tạo nên một lớp đất dày. Mưa nhiều rửa trôi các chất bazo dễ tan làm đất chua, đồng thời có sự tích tụ ôxit sắt và ôxit nhôm tạo ra màu đỏ vàng. Vì thế, loại đất này được gọi là đất feralit (Fe - Al) đỏ vàng.

- Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là đồi núi thấp:

+ Đồi núi chiếm tới 3/4 diện tích lãnh thổ, đồng bằng chỉ chiếm 4 diện tích.

+ Tính trên phạm vi cả nước, địa hình đồng bằng và đồi núi thấp (dưới 1000m) chiếm tới 85% diện tích. Địa hình núi cao (trên 2000m) chỉ chiếm 1% diện tích cả nước.

→ Quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên đá mẹ axit, do đó đất feralit là loại đất chính ở vùng đồi núi nước ta.

Câu 157. [VD – Câu 17. Đề Nguyễn Huệ-Nam Định] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều Bắc-Nam **không có** ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

A. Tạo sự đa dạng về cơ cấu cây trồng vật nuôi theo Bắc-Nam.

B. Phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả cận nhiệt ở phía Bắc.

C. Phát triển chuyên canh cây công nghiệp nhiệt đới ở phía Nam.

D. Giảm tính liên kết trong phát triển kinh tế giữa các vùng miền.

Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta theo chiều Bắc-Nam chủ yếu tạo ra sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, khí hậu, và tài nguyên thiên nhiên ở từng khu vực. Điều này ảnh hưởng đến cơ cấu cây trồng, vật nuôi và các ngành sản xuất khác ở từng vùng, nhưng không làm giảm tính liên kết trong phát triển kinh tế giữa các vùng. Ngược lại, sự phân hóa này còn giúp các vùng có thể chuyên môn hóa sản xuất, từ đó tạo điều kiện thúc đẩy hợp tác và trao đổi hàng hóa.

Câu 158. [NB – Câu 1. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Lãnh thổ nước ta tiếp giáp với Biển Đông thông ra

A. Thái Bình Dương.

B. Đại Tây Dương.

C. Bắc Băng Dương.

D. Ấn Độ Dương.

Lãnh thổ nước ta tiếp giáp với Biển Đông thông ra Thái Bình Dương.

Câu 159. [TH – Câu 1. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm gió mùa là cảnh quan tiêu biểu của nước ta?

A. Khí hậu nóng ẩm, đất feralit.

B. Đất feralit, địa hình nhiều đồi núi.

C. Nhiệt độ cao, đất đai đa dạng.

D. Khí hậu gió mùa, đất đai màu mỡ.

Khí hậu nóng ẩm, đất feralit là nguyên nhân chủ yếu làm cho hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm gió mùa là cảnh quan tiêu biểu của nước ta vì khí hậu và đất trồng quyết định đến loại rừng.

Câu 160. [TH – Câu 17. Đề Thanh Sơn-Phú Thọ] Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ nhiệt chủ yếu do tác động của

A. bão, dải hội tụ nhiệt đới, các loại gió thổi hướng tây nam và đông bắc.

B. gió Tây, gió mùa Đông Bắc, độ cao các dãy núi và hình dáng lãnh thổ.

C. gió tây nam thổi vào mùa hạ, vị trí địa lý, độ cao và hướng các dãy núi.

D. vị trí địa lý, địa hình, các loại gió và thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Các vùng trên lãnh thổ nước ta khác nhau về chế độ nhiệt chủ yếu do tác động của vị trí địa lý, địa hình, các loại gió và thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh.¹⁰

- Vị trí địa lý: Việt Nam nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, nhưng lãnh thổ trải dài nhiều vĩ tuyến đã tạo ra sự khác biệt về chế độ nhiệt giữa các vùng.

- Địa hình: hướng địa hình (các dãy núi) làm ngăn cản hoặc đón gió mùa, tạo ra sự phân hóa nhiệt độ. Địa hình núi cao tạo ra sự phân hóa nhiệt độ theo độ cao,...

- Các loại gió: gió mùa Đông Bắc mang đến không khí lạnh vào mùa đông ở miền Bắc, trong cùng thời điểm đó gió Tín phong thống trị miền Nam nên nhiệt độ cao; gió tây nam kết hợp với bức chắn địa hình dãy Trường Sơn tạo ra sự phân hóa về mùa mưa giữa tây Trường Sơn và đông Trường Sơn;...

- Thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh: Càng gần chí tuyến, khoảng cách giữa 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh trong năm càng gần. Càng gần xích đạo, khoảng cách giữa 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh trong năm càng xa. Miền Nam có khoảng cách hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cách xa nhau hơn => chế độ nhiệt có 2 cực đại, 2 cực tiểu. Miền Bắc có khoảng cách hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh gần nhau hơn => chế độ nhiệt có 1 cực đại, 1 cực tiểu.

Câu 161. [NB – Câu 1. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Rừng ở nước ta hiện nay

A. phân bố ở nhiều nơi.

B. không có ở ven biển.

C. có ít các loài sinh vật.

D. diện tích không đổi.

Rừng ở nước ta hiện nay phân bố nhiều nơi.

Câu 162. [TH – Câu 13. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do

A. địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.

B. lượng mưa lớn, có các đồng bằng rộng.

C. đồi núi dốc, lớp phủ thực vật bị tàn phá.

D. có các đồng bằng rộng lớn, đồi núi dốc.

Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc do địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.

- Địa hình nhiều đồi núi: Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nước ta, tạo ra độ dốc lớn và nhiều khe rãnh. Điều này thúc đẩy quá trình hình thành và phát triển của mạng lưới sông ngòi. Nước mưa dễ dàng tập trung và chảy tràn trên địa hình đồi núi, tạo thành các dòng chảy.

- Lượng mưa lớn: Việt Nam có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với lượng mưa trung bình hàng năm lớn. Lượng mưa này cung cấp nguồn nước dồi dào cho các sông ngòi. Mưa lớn cũng góp phần vào quá trình xói mòn và bào mòn địa hình, tạo ra nhiều khe rãnh và làm dày thêm mạng lưới sông ngòi.

Câu 163. [VD – Câu 17. Đề Nguyễn Văn Huyền – Tuyên Quang] Khí hậu nước ta có sự phân hoá theo Bắc - Nam chủ yếu do tác động của

A. vĩ độ địa lí, địa hình, gió mùa mùa hạ, bão và áp thấp nhiệt đới.

B. vị trí địa lí, địa hình, gió mùa Đông Bắc và dải hội tụ nhiệt đới.

C. vị trí địa lí, gió mùa Tây Nam, hướng địa hình, áp thấp và bão.

D. vĩ độ địa lí, gió mùa và gió thường xuyên, địa hình, dải hội tụ.

Khí hậu nước ta có sự phân hoá theo Bắc - Nam chủ yếu do tác động của vĩ độ địa lí, gió mùa và gió thường xuyên, địa hình, dải hội tụ.

- Vĩ độ địa lí: Việt Nam trải dài trên nhiều vĩ độ, từ Bắc vào Nam, dẫn đến sự khác biệt về góc chiếu sáng của Mặt Trời và lượng nhiệt nhận được.

- Gió mùa và gió thường xuyên: Gió mùa Đông Bắc ảnh hưởng mạnh mẽ đến miền Bắc vào mùa đông gây ra sự phân hóa khí hậu rõ rệt giữa miền bắc và miền Nam, trong khi gió Tín phong (loại gió thổi thường xuyên ở nước ta) và gió mùa Tây Nam chi phối thời tiết ở miền Nam.

- Địa hình: địa hình tác động đến hướng gió và lượng mưa. Ví dụ: địa hình dãy Bạch Mã chạy theo hướng đông – tây đã làm ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc đến phía nam nước ta.

- Dải hội tụ: Dải hội tụ nhiệt đới là một vùng khí áp thấp, nơi hai khối khí nóng và ẩm gặp nhau, gây ra mưa lớn. Vị trí của dải hội tụ thay đổi theo mùa, ảnh hưởng đến lượng mưa và thời tiết ở các vùng khác nhau.

Câu 164. [NB – Câu 1. Đề Long Khánh A] Vùng đất của nước ta bao gồm toàn bộ phần đất liền và

A. các hải đảo.

B. vùng nội thủy.

C. vùng lãnh hải.

D. thêm lục địa.

Vùng đất của nước ta bao gồm toàn bộ phần đất liền và các hải đảo.

Câu 165. [TH – Câu 13. Đề Long Khánh A] Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây

A. mưa nhiều trên địa hình đồi núi thấp.

B. trong năm có hai mùa mưa và khô.

C. đồi núi bị cắt xẻ mạnh và mưa nhiều.

D. độ dốc địa hình lớn và mưa nhiều.

Ở Việt Nam, có hai mùa rõ rệt là mùa mưa (từ tháng 5 đến tháng 10) và mùa khô (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau). Mùa mưa tạo ra lượng nước lớn từ các trận mưa, làm tăng dòng chảy của các sông, trong khi mùa khô thì lượng nước trong sông giảm xuống. Đây là nguyên nhân chính khiến chế độ nước của sông ngòi nước ta có sự thay đổi rõ rệt theo mùa: mùa lũ thường kéo dài 4 – 5 tháng và trùng với mùa mưa, mùa cạn dài 7 – 8 tháng và trùng với mùa khô. Trong đó, khoảng 70-80% lượng nước cả năm tập trung vào mùa lũ.

Câu 166. [VD – Câu 17. Đề Long Khánh A] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển xã hội?

A. tạo nên sự đa dạng về các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

B. là cơ sở phân vùng kinh tế với các sản phẩm đặc trưng.

C. tạo sự phân hóa về phân bố dân cư ở các vùng lãnh thổ.

D. giảm tính liên kết trong phát triển kinh tế giữa các vùng.

Sự phân hóa thiên nhiên tạo sự phân hóa về phân bố dân cư. Các vùng có điều kiện tự nhiên thuận lợi sẽ thu hút dân cư và phát triển mạnh mẽ, trong khi những khu vực khó khăn về tự nhiên như vùng núi, vùng sâu, vùng xa có thể có mật độ dân cư thấp hơn. Điều này ảnh hưởng đến các chính sách phát triển xã hội, giáo dục, y tế và các vấn đề khác trong phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 167. [TH – Câu 13. Đề Lê Hồng Phong – Nam Định] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho quá trình xâm thực diễn ra mạnh ở vùng núi nước ta?

A. Mưa lớn, địa hình dốc, mất lớp phủ thực vật.

B. Nhiệt độ cao, đồi núi thấp, diện tích rừng giảm.

C. Đất đá bờ rời, đồi núi thấp, sông ngòi dày đặc.

D. Mưa theo mùa, nhiều núi cao, tốc độ gió lớn.

Mưa lớn, địa hình dốc, mất lớp phủ thực vật là các nguyên nhân chính làm cho quá trình xâm thực diễn ra mạnh ở vùng núi nước ta.

- Mưa lớn: Lượng mưa lớn, đặc biệt là mưa lớn tập trung theo mùa ở Việt Nam, tạo ra dòng chảy mạnh trên bề mặt đất. Nước mưa cuốn trôi đất, đá và các vật liệu vụn bờ khác, gây ra xói mòn và xâm thực.

- Địa hình dốc: Vùng núi nước ta có địa hình dốc, làm tăng tốc độ dòng chảy của nước mưa. Nước chảy càng nhanh thì khả năng cuốn trôi vật liệu càng lớn, dẫn đến xâm thực mạnh mẽ hơn.

- Mất lớp phủ thực vật: Rừng và thảm thực vật có vai trò quan trọng trong việc giữ đất và hạn chế xói mòn.

Khi rừng bị chặt phá hoặc thảm thực vật bị suy thoái, đất trở nên trơ trọi và dễ bị nước mưa cuốn trôi hơn.

Câu 168. [TH – Câu 17. Đề Lê Hồng Phong – Nam Định] Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới ngành du lịch nước ta là

A. sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

B. diễn ra quanh năm, có tính mùa vụ, nhiều tài nguyên du lịch nhân văn.

C. tăng trưởng nhanh, thu hút nhiều khách quốc tế, phát triển đều ở các vùng.

D. doanh thu ổn định, sản phẩm đặc trưng theo vùng, nhiều trung tâm lớn.

Ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tới ngành du lịch nước ta là sản phẩm đa dạng, nhiều di sản thiên nhiên thế giới, chi phí bảo tồn lớn.

- Hệ sinh thái phong phú với nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp như rừng, biển, hang động,... → Sản phẩm du lịch đa dạng.

- Nhiều di sản thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận (Vịnh Hạ Long, Phong Nha - Kẻ Bàng,...) → Thu hút khách du lịch.

- Tuy nhiên, khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa cũng gây ra tác động tiêu cực như bão, lũ lụt, xói mòn... → Chi phí bảo tồn lớn.

B sai vì các ngành du lịch không diễn ra quanh năm (ví dụ: vào mùa đông ở miền Bắc, du lịch biển không phát triển).

C, D sai vì đặc điểm tự nhiên không tác động trực tiếp và sự tăng trưởng ngành du lịch, doanh thu du lịch.

Câu 169. [TH – Câu 17. Đề Liên trường Nghệ An] Thiên nhiên nước ta có sự phân hoá đông - tây chủ yếu do tác động của

A. gió mùa và hướng của các dãy núi.

B. vị trí nội chí tuyến, địa hình nhiều núi.

C. địa hình đồi núi cao, vị trí giáp biển.

D. địa hình nhiều núi và gió Tây nam.

Thiên nhiên Việt Nam có sự phân hóa Đông - Tây chủ yếu do gió mùa và hướng của các dãy núi.

- Gió mùa Đông Bắc (mùa đông) và gió mùa Tây Nam (mùa hè) tác động mạnh đến sự phân hóa khí hậu theo hướng Đông - Tây. Các khu vực đón gió và khu vực khuất gió có sự khác biệt rõ rệt về lượng mưa và nhiệt độ.

- Các dãy núi chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam (Hoàng Liên Sơn) và vòng cung (Đông Bắc) ảnh hưởng đến sự phân hóa khí hậu, sinh vật và thổ nhưỡng giữa các sườn núi.

Ví dụ: Trường Sơn Đông và Trường Sơn Tây có sự khác biệt rõ rệt về khí hậu và thảm thực vật do ảnh hưởng của gió mùa.

Câu 170. [VD – Câu 5. Đề Liên trường Nghệ An] Biện pháp chủ yếu để bảo vệ và duy trì tính đa dạng sinh học ở nước ta là

A. ban hành sách Đỏ, xây dựng các vườn quốc gia, khu bảo tồn.

B. bảo vệ cảnh quan, tích cực trồng rừng phủ xanh đồi núi trọc.

C. cải tạo đồi núi trọc, trồng rừng, giao đất giao rừng cho dân.

D. tích cực trồng rừng, ban hành sách Đỏ, bảo vệ rừng phòng hộ.

Ban hành Sách Đỏ, xây dựng các vườn quốc gia, khu bảo tồn là biện pháp chủ yếu và hiệu quả nhất để bảo vệ đa dạng sinh học.

- Ban hành Sách Đỏ Việt Nam giúp xác định các loài động, thực vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng để có biện pháp bảo vệ.

- Xây dựng vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên giúp duy trì hệ sinh thái tự nhiên, bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.

Câu 171. [NB – Câu 13. Đề Liên trường Nghệ An] Biện Loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở vùng đồi núi nước ta là

- A. đất phù sa. B. đất xám bạc màu. C. đất feralit. D. đất mùn thô.

Quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp trên đá mẹ axit => đất feralit là loại đất chủ yếu ở đồi núi nước ta.

Câu 172. [TH – Câu 13. Đề Liên trường Nghệ An] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do

- A. địa hình có độ dốc cao và mưa lớn theo mùa.
B. mưa nhiều và địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh.
C. lượng mưa lớn, địa hình chủ yếu đồi núi thấp.
D. khí hậu cận nhiệt gió mùa, mật lớp phủ thực vật.

Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do mưa nhiều và địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh.

- Lượng mưa lớn: Việt Nam có lượng mưa trung bình 1500 - 2500mm/năm, giúp cung cấp nước dồi dào cho hệ thống sông ngòi.

- Địa hình đồi núi bị cắt xẻ mạnh: Đồi núi chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích cả nước, với nhiều dãy núi chạy dài theo hướng khác nhau. Sự chia cắt mạnh của địa hình làm hình thành nhiều sông ngòi có lưu vực nhỏ, độ dốc lớn.

Câu 173. [NB – Câu 2. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Đặc trưng nổi bật của thời tiết miền Bắc nước ta vào đầu mùa đông là

- A. lạnh khô và nhiều mưa. B. lạnh khô và ít mưa.
C. lạnh ẩm và có mưa phùn. D. nóng ẩm và có mưa phùn.

Đặc trưng nổi bật của thời tiết miền Bắc nước ta vào đầu mùa đông là lạnh khô và ít mưa do sự tác động mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc.

Câu 174. [NB – Câu 13. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Đặc điểm địa hình của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

- A. nhiều cồn cát ven biển. B. chủ yếu là đồi núi thấp.
C. có các cao nguyên badan. D. đồng bằng châu thổ lớn.

Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều đỉnh núi cao trên 2 000 m. Khu vực Tây Bắc có dãy Hoàng Liên Sơn kéo dài theo hướng tây bắc – đông nam; giáp biên giới Việt – Lào là các dãy núi trung bình với độ cao khoảng 1800 m; -trung tâm là các dãy núi, cao nguyên đá vôi xen kẽ những bồn địa, lòng chảo. Ở Bắc Trung Bộ, vùng núi Trường Sơn Bắc có các dãy núi chạy song song và so le nhau theo hướng tây bắc – đông nam và mở rộng về phía biển; dải đồng bằng nhỏ hẹp với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá. Khu vực ven biển có kiểu địa hình bồi tụ – mài mòn. Thềm lục địa càng vào nam càng thu hẹp. Vùng biển có một số đảo như: Cồn Cỏ, hòn Mê, hòn Ngư,...

Câu 175. [VD – Câu 18. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)] Chế độ nhiệt vùng núi Đông Bắc nước ta khác với vùng núi Tây Bắc chủ yếu do

- A. vị trí gần hay xa biển và các dãy núi hướng vòng cung.
B. tác động của gió mùa Đông Bắc và hướng các dãy núi.
C. tác động của gió tây nam và hướng nghiêng địa hình.
D. Tín phong bán cầu Bắc và độ dốc của các dãy núi cao.

Chế độ nhiệt vùng núi Đông Bắc nước ta khác với vùng núi Tây Bắc chủ yếu do tác động của gió mùa Đông Bắc và hướng các dãy núi.

- Vùng núi Đông Bắc là khu vực đầu tiên và chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất của gió mùa Đông Bắc nên có một mùa đông lạnh, đến sớm.

- Vùng núi Tây Bắc: Do ảnh hưởng của dãy Hoàng Liên Sơn cao đồ sộ, chạy hướng Tây Bắc – Đông Nam đã tạo nên bức chắn địa hình lớn, ngăn cản gió mùa Đông Bắc xâm nhập mạnh và tràn sang phía Tây. => Khiến vùng núi Tây Bắc có mùa đông ấm hơn (bớt lạnh hơn) so với Đông Bắc.

Câu 176. [NB – Câu 1. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Phát biểu nào sau đây đúng về vị trí địa lí của nước ta?

- A. Thuộc bán đảo Đông Dương. B. Trong vùng ôn đới.
C. Phía đông của Biển Đông. D. Trong vùng ít thiên tai.

Nước ta thuộc bán đảo Đông Dương.

B sai vì nước ta thuộc vùng nhiệt đới.

C sai vì nước ta nằm ở phía tây của Biển Đông

D sai vì nước ta nằm trong vùng nhiều thiên tai, điển hình là bão.

Câu 177. [NB – Câu 2. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Để hạn chế xói mòn trên đất dốc ở vùng đồi núi cần thực hiện biện pháp kỹ thuật canh tác nào sau đây?

A. Ngăn chặn du canh, du cư.

B. Áp dụng biện pháp nông - lâm kết hợp.

C. Bảo vệ rừng và đất rừng.

D. Làm ruộng bậc thang, đào hồ vây cá.

Để hạn chế xói mòn trên đất dốc ở vùng đồi núi cần thực hiện biện pháp kỹ thuật canh tác: làm ruộng bậc thang, đào hồ vây cá. Đây là các biện pháp kỹ thuật canh tác trực tiếp làm thay đổi địa hình, giảm độ dốc, giúp giữ nước và đất, hạn chế xói mòn hiệu quả.

A, B, C sai vì đó không phải là các kỹ thuật canh tác.

Câu 178. [TH – Câu 13. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Gió mùa Đông Bắc không xóa đi tính nhiệt đới của khí hậu và cảnh quan nước ta chủ yếu do

A. gió mùa Đông Bắc chỉ hoạt động từng đợt ở miền Bắc.

B. nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa mùa hạ nóng ẩm.

C. nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20°C.

D. lãnh thổ nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.

Gió mùa Đông Bắc không xóa đi tính nhiệt đới của khí hậu và cảnh quan nước ta chủ yếu do gió mùa Đông Bắc chỉ hoạt động từng đợt ở miền Bắc. Gió mùa Đông Bắc có tính chất lạnh, khô nhưng không hoạt động liên tục quanh năm, mà chỉ hoạt động từng đợt vào mùa đông ở miền Bắc, không ảnh hưởng trên toàn bộ lãnh thổ nước ta nên không thể xóa đi tính nhiệt đới của khí hậu và cảnh quan.

Câu 179. [VD – Câu 17. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có biên độ nhiệt độ năm lớn chủ yếu do tác động của

A. thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, gió, vị trí nằm cách xa vùng xích đạo.

B. vị trí nằm gần chí tuyến, gió mùa hạ, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh.

C. gió mùa Tây Nam, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, nằm gần chí tuyến.

D. Tín phong bán cầu Bắc, thời gian mặt trời lên thiên đỉnh, xa xích đạo.

Câu 179. [TH – Câu 17. Đề Thái Nguyên - lần 1] Giải pháp quan trọng nhất để sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là

A. đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ.

B. khai hoang mở rộng diện tích.

C. cải tạo đất bạc màu, đất mặn.

D. chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Giải pháp quan trọng nhất để sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp ở vùng đồng bằng nước ta là đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ. Ở vùng đồng bằng, diện tích đất nông nghiệp có hạn, vì vậy việc tăng năng suất trên một đơn vị diện tích là rất quan trọng. Thâm canh, tăng vụ giúp tăng số vụ gieo trồng trong năm, tối đa hóa việc sử dụng đất, từ đó tăng tổng sản lượng nông sản.

Câu 180. [NB – Câu 9. Đề Thái Nguyên - lần 1] Đặc trưng khí hậu của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là

A. nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh.

B. cận nhiệt đới gió mùa có mùa đông lạnh.

C. nhiệt đới ẩm gió mùa nóng quanh năm.

D. cận xích đạo gió mùa với 2 mùa mưa khô.

Đặc trưng khí hậu của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh (do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc vào mùa đông).

Câu 180. [NB – Câu 9. Đề Thái Nguyên - lần 1] Loại đất nào sau đây chiếm ưu thế ở đai ôn đới gió mùa trên núi?

A. Đất mùn thô.

B. Đất feralit.

C. Đất phù sa.

D. Đất phèn.

Đất mùn thô là loại đất chiếm ưu thế ở đai ôn đới gió mùa trên núi.

Câu 181. [NB – Câu 11. Lạng Sơn - lần 1] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam của nước ta có ảnh hưởng nào sau đây đến phát triển kinh tế?

A. Tạo khác biệt về phân bố dân cư giữa các vùng.

B. Tạo nên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên.

C. Đẩy mạnh sản xuất với quy mô lớn ở các vùng.

D. Hình thành hướng chuyên môn hoá sản xuất.

Sự phân hoá thiên nhiên theo chiều bắc - nam, đặc biệt là phân hoá của khí hậu có ảnh hưởng tới quy hoạch, hướng chuyên môn hoá sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp giữa phần lãnh thổ phía Bắc và phần lãnh thổ phía Nam. Phần lãnh thổ phía Bắc do khí hậu có một mùa đông lạnh nên có thể phát triển những vùng trồng cây công nghiệp, cây ăn quả cận nhiệt đới (chè, hồi, quế, đào, lê,...). Phần lãnh thổ

phía Nam với khí hậu cận xích đạo và ưu thế về đất phù hợp phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp nhiệt đới (cà phê, cao su, hồ tiêu,...).

=> Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều bắc - nam của nước ta có ảnh hưởng đến việc hình thành hướng chuyên môn hoá sản xuất.

Câu 182. [VD – Câu 2. Ninh Bình – lần 2] Sinh vật cận nhiệt và ôn đới ở phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam nước ta chủ yếu do

- A. vị trí ở xa xích đạo, Tín phong Đông Bắc, tiếp giáp Biển Đông.
- B. nằm ở vùng nội chí tuyến, gió mùa Tây Nam, độ cao địa hình.
- C. nằm ở gần vùng ngoại chí tuyến, gió tây nam, lãnh thổ rộng lớn.
- D. vị trí gần chí tuyến Bắc, gió mùa Đông Bắc, đầy đủ ba đai cao.

Sinh vật cận nhiệt và ôn đới ở phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam nước ta chủ yếu do vị trí gần chí tuyến Bắc, gió mùa Đông Bắc, đầy đủ ba đai cao.

- Vị trí gần chí tuyến Bắc: Phần lãnh thổ phía Bắc nằm gần chí tuyến Bắc hơn, do đó chịu ảnh hưởng của các yếu tố tạo ra mùa đông lạnh => xuất hiện sinh vật cận nhiệt. Kết hợp với yếu tố địa hình cao => xuất hiện sinh vật ôn đới.

- Gió mùa Đông Bắc: Gió mùa Đông Bắc mang đến không khí lạnh và khô từ lục địa châu Á, tạo điều kiện cho các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới phát triển.

- Đầy đủ ba đai cao: Phần lãnh thổ phía Bắc có địa hình cao hơn, với đầy đủ ba đai cao: đai nhiệt đới gió mùa, đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi và đai ôn đới gió mùa trên núi. Mỗi đai cao có điều kiện khí hậu và sinh thái khác nhau, tạo nên sự đa dạng sinh học. Phần lãnh thổ phía Nam không có đầy đủ ba đai cao.

Câu 183. [NB – Câu 13. Ninh Bình – lần 2] Tài nguyên sinh vật nước ta đang bị suy giảm biểu hiện ở

- A. một số loài động vật, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.
- B. nguồn gen sinh vật quý hiếm đang được phục hồi dần.
- C. hệ sinh thái rừng nguyên sinh chiếm diện tích lớn nhất.
- D. số lượng cá thể các loài động vật, thực vật tăng nhanh.

Tài nguyên sinh vật nước ta đang bị suy giảm biểu hiện ở một số loài động vật, thực vật có nguy cơ tuyệt chủng.

Câu 184. [NB – Câu 2. Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh)] Biểu hiện suy thoái tài nguyên đất ở đồng bằng nước ta là

- A. kết von.
- B. xói mòn.
- C. nhiễm phèn.
- D. rửa trôi.

Biểu hiện suy thoái tài nguyên đất ở đồng bằng nước ta là nhiễm phèn.

A, B, D sai vì đó đều là các biểu hiện suy thoái tài nguyên đất ở vùng núi nước ta.

Câu 185. [TH – Câu 14. Cẩm Xuyên (Hà Tĩnh)] Chế độ sông ngòi ở nước ta phân hóa theo mùa là do

- A. khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô.
- B. địa hình chủ yếu là đồi núi, mưa nhiều.
- C. đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D. địa hình có độ dốc lớn, nước mưa nhiều.

Chế độ sông ngòi ở nước ta phân hóa theo mùa là do khí hậu phân hóa mùa mưa và mùa khô. Sông ngòi nước ta có 2 mùa: mùa lũ và mùa cạn. Mùa lũ tương ứng với mùa mưa của khí hậu, mùa cạn tương ứng với mùa khô.

Câu 186. [TH – Câu 4. đề Sở Hà Nội] Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ độ nên khí hậu nước ta

- A. có hai mùa rõ rệt.
- B. có tính chất ẩm.
- C. có sự phân hóa.
- D. có tính chất nóng.

Gạch chân từ khóa “lãnh thổ trải dài”, “trên nhiều vĩ độ nên khí hậu” có thể khẳng định được từ vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ Việt Nam trải dài từ vĩ độ 23°23'B đến vĩ độ 8°34'B (từ gần chí tuyến Bắc đến gần xích đạo) nên từ đó suy ra khí hậu nước ta có sự phân hóa đa dạng.

Câu 187. [TH – Câu 10. đề Sở Hà Nội] Loại gió chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam ở nước ta trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là

- A. gió Tây khô nóng.
- B. Tín phong bán cầu Bắc.
- C. Tín phong bán cầu Nam.
- D. gió mùa Đông Bắc.

Gạch chân từ khóa “loại gió chiếm ưu thế”, “lãnh thổ phía Nam” “tháng 11 đến tháng 4” xác định được gió Tín phong bán cầu Bắc đang thổi vào thời gian này (vì phần lãnh thổ phía Nam đang là mùa khô; phần lãnh thổ phía Bắc đang là mùa Đông, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc).

Gió Tín phong bán cầu Bắc lúc này hoạt động mạnh, có đặc trưng khô, nóng nên làm cho khí hậu phần lãnh thổ phía Nam khô sâu sắc hơn so với phần lãnh thổ phía Bắc.

Câu 188. [TH – Câu 13. đề Sở Hà Nội] Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta tạo thuận lợi chủ yếu nào sau đây?

- A. Góp phần nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng vật nuôi trên cả nước.
- B. Tạo cho công nghiệp nước ta phát triển với nhiều ngành khác nhau.
- C. Là cơ sở để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc trưng cho mỗi vùng, miền.
- D. Là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau.**

- Gạch chân từ khoá “phân hoá đa dạng tự nhiên”, “tạo thuận lợi chủ yếu” xác định được ý nghĩa chủ yếu của sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên Việt Nam là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng của vùng.

Bởi vì thiên nhiên nước ta phân hoá đa dạng theo chiều Bắc Nam, theo chiều Đông - Tây, theo độ cao và ngoài ra còn phân hoá thành 3 miền tự nhiên. Sự phân hoá thể hiện sự đa dạng về điều kiện tự nhiên được biểu hiện qua các thành phần khí hậu, đất, sông ngòi, sinh vật, khoáng sản,... mỗi nơi sẽ có một đặc trưng riêng. Chính vì vậy, thiên nhiên có sự phân hoá đa dạng chính là cơ sở để phân vùng kinh tế với các thế mạnh đặc trưng khác nhau.

Câu 189. [NB – Câu 2. đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)] Đất trồng ở đồng bằng nước ta bị bạc màu do

- A. khai thác quá mức.**
- B. bón phân hữu cơ.
- C. sản xuất luân canh.
- D. trồng

trọt xen canh.

Đất trồng ở đồng bằng nước ta bị bạc màu do khai thác quá mức.

B, C, D sai vì đó không phải là các nguyên nhân gây suy giảm tài nguyên đất ở nước ta.

Câu 190. [TH – Câu 13. đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)] Nước ta trong năm có hai mùa mưa và khô chủ yếu do

- A. nằm trong khu vực gió mùa châu Á.**
- B. vị trí địa lí tiếp giáp với Biển Đông.
- C. hoạt động của các loại gió mùa hạ.
- D. ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

Nước ta trong năm có hai mùa mưa và khô chủ yếu do nằm trong khu vực gió mùa châu Á.

- Tháng 5 đến tháng 10: thời kì hoạt động của gió mùa mùa hạ => Mùa mưa.

- Tháng 11 đến tháng 4 năm sau: thời kì hoạt động của gió mùa mùa đông => Mùa khô.

Câu 191. [NB – Câu 2. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương làm cho khí hậu vùng đồng bằng Nam Bộ nước ta có

- A. mưa lớn vào đầu mùa hạ.**
- B. lượng bức xạ Mặt Trời lớn.
- C. hai mùa khác nhau rõ rệt.
- D. mưa nhiều vào thu đông.

Khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương (xuất hiện vào nửa đầu mùa hạ) làm cho khí hậu vùng đồng bằng Nam Bộ nước ta có mưa lớn vào đầu mùa hạ.

B sai vì lượng bức xạ Mặt Trời lớn do nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến.

C sai do nước ta nằm trong khu vực gió mùa châu Á nên trong năm có gió mùa đông và gió mùa hạ, tạo ra sự khác nhau giữa hai mùa.

D sai vì vùng đồng bằng Nam Bộ không có đặc điểm mưa nhiều vào mùa thu đông (đây là đặc điểm của khu vực ven biển Nam Trung Bộ).

Câu 191. [TH – Câu 3. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Biện pháp nào sau đây được sử dụng trong bảo vệ đất ở đồng bằng nước ta?

- A. Làm ruộng bậc thang.**
- B. Chống nhiễm mặn.**
- C. Trồng cây theo băng.
- D. Đào hồ kiểu vậ cá.

Chống nhiễm mặn là biện pháp được sử dụng trong bảo vệ đất ở đồng bằng nước ta.

A, C, D sai vì đó là các biện pháp được sử dụng trong bảo vệ đất ở vùng đồi núi.

Câu 192. [VD – Câu 4. đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)] Nhiệt độ trung bình năm của nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam chủ yếu là do nguyên nhân

- A. Càng vào Nam thời tiết càng ổn định, gió mùa Đông Bắc suy giảm, Tây Nam mạnh.
- B. Càng vào Nam góc nhập xạ càng nhỏ, ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam tăng cường.
- C. Càng vào Nam vị trí càng gần xích đạo, ảnh hưởng gió Tín phong được tăng cường.
- D. Càng vào Nam góc nhập xạ càng lớn, ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc càng giảm.**

Nhiệt độ trung bình năm của nước ta tăng dần từ Bắc vào Nam chủ yếu là do nguyên nhân càng vào Nam góc nhập xạ càng lớn, ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc càng giảm.

- Góc nhập xạ: càng gần xích đạo, góc nhập xạ càng lớn. Miền Nam nằm gần Xích đạo hơn miền Bắc, do đó có góc nhập xạ lớn hơn và nhận được nhiều nhiệt hơn.

- Gió mùa Đông Bắc: khối không khí lạnh khô di chuyển từ lục địa châu Á xuống, gây ra mùa đông lạnh ở miền Bắc. Càng vào Nam, ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc càng suy yếu do quãng đường di chuyển dài và gần như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã (do dãy núi này có hướng tây – đông). Từ dãy Bạch Mã trở vào Nam không có mùa đông lạnh, nhiệt độ cao quanh năm.

A, B, C sai vì thời tiết ổn định, gió Tây Nam, gió Tín phong không phải là nguyên nhân. Gió Tây Nam ảnh hưởng đến lượng mưa, không ảnh hưởng đến nhiệt độ. Gió Tín phong không phải là nguyên nhân chủ yếu, chủ yếu do gió mùa Đông Bắc.

Câu 193. [NB – Câu 11. đề Bà Rịa - Vũng Tàu] Vùng đất của nước ta bao gồm phần đất liền và 2 A. vùng nội thủy. B. thêm lục địa. C. các hải đảo. D. đảo ven bờ.

Vùng đất của nước ta bao gồm phần đất liền và các hải đảo.

Câu 194. [TH – Câu 13. đề Bà Rịa - Vũng Tàu] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa **không** đem lại thuận lợi nào sau đây đối với phát triển kinh tế?

A. Là cơ sở hình thành nhiều loại hình du lịch khác nhau.

B. Tạo nên sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

C. Tăng hiệu quả trồng rừng, phục hồi độ che phủ rừng.

D. Giúp cho năng suất, chất lượng nông sản luôn ổn định.

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa **không** đem lại thuận lợi: giúp cho năng suất, chất lượng nông sản luôn ổn định. Sự thất thường của thời tiết, khí hậu, chế độ dòng chảy sông ngòi thường gây khó khăn cho sản xuất, đặc biệt là điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thời vụ sản xuất. Nhiệt và ẩm cao cũng tiềm ẩn nguy cơ thiên tai, dịch bệnh khiến sản xuất bấp bênh, dễ gặp rủi ro,...

Câu 193. [VD – Câu 18. đề Bà Rịa - Vũng Tàu] Trở ngại lớn trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

A. nhịp điệu mùa của khí hậu, sông ngòi thất thường, thời tiết không ổn định.

B. bão, lũ, trượt lở đất, hạn hán, gió phơn khô nóng diễn ra thường xuyên,

C. tình trạng xói mòn, rửa trôi đất, thiếu nước nghiêm trọng về mùa khô.

D. nạn cát bay, cát cháy lấn chiếm đồng ruộng, làm hoang mạc hóa đất đai.

Trở ngại lớn trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là nhịp điệu mùa của khí hậu, sông ngòi thất thường, thời tiết không ổn định.

- Nhịp điệu mùa của khí hậu: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với mùa đông lạnh và khô, mùa hè nóng ẩm và mưa nhiều. Sự khác biệt rõ rệt giữa các mùa ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và du lịch. Việc canh tác phải thích ứng với từng mùa, đôi khi thời tiết khắc nghiệt của mùa đông (rét đậm, rét hại) gây thiệt hại cho cây trồng và vật nuôi.

- Sông ngòi thất thường: chế độ nước của sông ngòi phụ thuộc lớn vào lượng mưa theo mùa. Mùa mưa lũ, sông ngòi có lưu lượng lớn, dễ gây ngập lụt. Mùa khô, mực nước sông xuống thấp, gây khó khăn cho tưới tiêu và giao thông đường thủy.

- Thời tiết không ổn định: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ thường xuyên chịu ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa lớn, bão, sương muối,... gây khó khăn và thiệt hại cho sản xuất và đời sống.

Câu 193. [VD – Câu 18. đề Bà Rịa - Vũng Tàu] Biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồi núi nước ta là

A. xói mòn.

B. nhiễm mặn.

C. nhiễm phèn.

D. phù sa giảm.

Trở ngại lớn trong sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là nhịp điệu mùa của khí hậu, sông ngòi thất thường, thời tiết không ổn định.

- Nhịp điệu mùa của khí hậu: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với mùa đông lạnh và khô, mùa hè nóng ẩm và mưa nhiều. Sự khác biệt rõ rệt giữa các mùa ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và du lịch. Việc canh tác phải thích ứng với từng mùa, đôi khi thời tiết khắc nghiệt của mùa đông (rét đậm, rét hại) gây thiệt hại cho cây trồng và vật nuôi.

- Sông ngòi thất thường: chế độ nước của sông ngòi phụ thuộc lớn vào lượng mưa theo mùa. Mùa mưa lũ, sông ngòi có lưu lượng lớn, dễ gây ngập lụt. Mùa khô, mực nước sông xuống thấp, gây khó khăn cho tưới tiêu và giao thông đường thủy.

- Thời tiết không ổn định: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ thường xuyên chịu ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa lớn, bão, sương muối,... gây khó khăn và thiệt hại cho sản xuất và đời sống.

Câu 194. [NB – Câu 7. đề Sở Bình Phước] Biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồi núi nước ta là

- A. xói mòn.** **B. nhiễm mặn.** **C. nhiễm phèn.** **D. phù sa giảm.**

Biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồi núi nước ta là xói mòn.

B, C, D sai vì nhiễm mặn, nhiễm phèn, phù sa giảm là biểu hiện của sự suy giảm tài nguyên đất ở đồng bằng nước ta.

Câu 195. [NB – Câu 16. đề Sở Bình Phước] Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ nước ta?

- A. Gió mùa Tây Nam.** **B. Gió phơn Tây Nam.**
C. Tín phong bán cầu Bắc. **D. Gió mùa Đông Bắc.**

Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau).

Do thời gian này, Nam Bộ không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc ở phía Bắc nên từ Đà Nẵng trở vào (16°B), Tín phong bán cầu Bắc chiếm ưu thế, gây mưa cho khu vực Trung Bộ và là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Tây Nguyên và Nam Bộ.

A sai vì gió mùa Tây Nam gây mưa lớn cho Nam Bộ.

B sai vì gió phơn Tây Nam tác động ở khu vực ven biển Trung Bộ.

D sai vì Nam Bộ không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

Câu 196. [NB – Câu 17. đề Sở Bình Phước] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.**
B. các gió hướng tây nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.
C. địa hình núi đồi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.
D. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc. Khi Tây Nguyên, Nam Bộ đón các luồng gió hướng tây nam (gió tây nam vào đầu mùa hạ và gió mùa Tây Nam vào giữa và cuối mùa hạ) đem lại mưa lớn thì Đông Trường Sơn đang là mùa khô. Ngược lại Đông Trường Sơn đón các luồng gió hướng đông bắc từ biển vào (Tín phong Bắc bán cầu, gió mùa Đông Bắc) thì Tây Nguyên – Nam Bộ là mùa khô. Các hiện tượng trên đều do dãy núi Trường Sơn chạy theo hướng tây bắc – đông nam – đây là một bức chắn địa hình gây ra sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn.

- B, C sai vì gió Tây Nam nóng ẩm gây mưa cho Tây Nguyên, nhưng không giải thích được tại sao sườn Đông Trường Sơn lại khô. Địa hình đa dạng không phải là nguyên nhân của sự đối lập về lượng mưa.

- D sai vì gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc là chưa đủ => đáp án A khái quát hơn.

Câu 197. [TH – Câu 5. đề Sở Hòa Bình] Quá trình ngoại lực chủ yếu ở khu vực đồng bằng nước ta là

- A. uốn nếp.** **B. bóc mòn.** **C. bồi tụ.** **D. thổi mòn.**

Quá trình ngoại lực chủ yếu ở khu vực đồng bằng nước ta là bồi tụ. Đồng bằng ở nước ta chủ yếu được hình thành do sự lắng đọng phù sa của các hệ thống sông lớn (như sông Hồng và sông Cửu Long) và quá trình bồi đắp của biển.

Bồi tụ là quá trình tích tụ vật liệu (như cát, bùn, phù sa) do tác động của dòng chảy (sông, biển), gió hoặc băng hà. Ở khu vực đồng bằng, dòng chảy của sông và biển mang theo lượng lớn vật liệu và lắng đọng chúng, tạo nên các bề mặt bằng phẳng và màu mỡ.

- A sai vì uốn nếp là quá trình biến dạng của các lớp đá do tác động của lực nén ép, thường xảy ra ở các vùng núi.

- B sai vì bóc mòn là quá trình phá hủy và vận chuyển vật liệu trên bề mặt Trái Đất do các tác nhân như nước chảy, gió, băng, nhiệt độ,... Mặc dù có xảy ra ở đồng bằng nhưng không phải là quá trình chủ yếu hình thành địa hình.

- D sai vì thổi mòn là quá trình bào mòn bề mặt đất đá do tác động của gió. Ở đồng bằng nước ta, tác động của gió không phải là yếu tố địa hình chủ yếu.

Câu 198. [VD – Câu 11. đề Sở Hòa Bình] Thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta khác với phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu do tác động của

A. Tín phong bán cầu Bắc, vị trí nằm ở xa chí tuyến, gió mùa Tây Nam và bão.

B. gió tây nam và đông bắc, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, vị trí gần Xích đạo.

C. dải hội tụ và áp thấp nhiệt đới, vị trí trong vùng nội chí tuyến, gió đông bắc.

D. gió tây nam, vị trí ở gần với bán cầu Nam, hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh.

Thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta khác với phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu do tác động của gió tây nam và đông bắc, thời gian Mặt Trời lên thiên đỉnh, vị trí gần Xích đạo.

- Miền Nam không đón gió mùa Đông Bắc nên không có mùa đông lạnh, miền Bắc chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông bắc đem lại một mùa đông lạnh,

- Gió Tây Nam đầu mùa hạ gây hiệu ứng phơn khô nóng cho dải đồng bằng phía đông vùng Bắc Trung Bộ và phần nam Tây Bắc, gió này lại gây mưa lớn cho vùng đón gió trực tiếp ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

- Miền Nam có vị trí gần xích đạo, có góc nhập xạ lớn hơn nên nhiệt độ trung bình cao hơn miền Bắc.

- Miền Nam có khoảng cách hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh cách xa nhau hơn => chế độ nhiệt có 2 cực đại, 2 cực tiểu. Miền Bắc có khoảng cách hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh gần nhau hơn => chế độ nhiệt có 1 cực đại, 1 cực tiểu.

Câu 199. [VD – Câu 11. đề Sở Hòa Bình] Đặc điểm địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là

A. nhiều dãy núi có hướng tây - đông.

B. phổ biến các sơn nguyên đá vôi.

C. nhiều cao nguyên badan xếp tầng.

D. có núi cao và đồ sộ nhất cả nước.

Đặc điểm địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là nhiều cao nguyên badan xếp tầng.

B sai vì đó là đặc điểm địa hình miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

D sai vì đó là đặc điểm miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

Câu 200. [VD – Câu 11. đề Trường Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh] Sự thất thường của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ gây ra các khó khăn chủ yếu về

A. cơ cấu mùa vụ, phòng chống thiên tai, đẩy mạnh thâm canh.

B. kế hoạch mùa vụ, hoạt động canh tác, phòng chống thiên tai.

C. các loại dịch bệnh, bảo quản nông sản, hoạt động giao thông.

D. mở rộng diện tích, nâng cao chất lượng, đẩy mạnh xuất khẩu.

Sự thất thường của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ gây ra các khó khăn chủ yếu về kế hoạch mùa vụ, hoạt động canh tác, phòng chống thiên tai.

- Kế hoạch mùa vụ:

+ Khí hậu thất thường (mưa lớn, rét đậm, sương muối...) gây khó khăn trong việc xác định thời điểm gieo trồng, thu hoạch.

+ Làm đảo lộn lịch thời vụ truyền thống, ảnh hưởng đến năng suất cây trồng.

- Hoạt động canh tác:

+ Các hiện tượng thời tiết cực đoan gây thiệt hại cho cây trồng (ngập úng, chết rét...).

+ Ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

- Phòng chống thiên tai:

+ Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ thường xuyên phải đối mặt với các loại hình thiên tai như lũ quét, sạt lở đất, rét đậm, sương muối...

+ Khí hậu thất thường làm tăng tính cực đoan của các hiện tượng thiên tai, gây khó khăn cho công tác phòng chống.

Câu 201. [VD – Câu 15. đề Trường Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh] Lãnh thổ nước ta hẹp ngang, kéo dài theo chiều Bắc - Nam nên

A. khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm.

B. sông ngắn và dốc, lượng phù sa lớn.

C. địa hình núi chiếm phần lớn diện tích.

D. thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

Lãnh thổ nước ta hẹp ngang, kéo dài theo chiều Bắc - Nam nên thiên nhiên có sự phân hoá theo vĩ độ.

A sai vì khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm do nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến.

B sai vì sông ngắn và dốc là do địa hình và đặc điểm lãnh thổ, lượng phù sa lớn là do địa hình cắt xẻ mạnh, mưa lớn tập trung và đất bị phong hóa mạnh.

C sai vì đó là đặc điểm địa hình của nước ta, không phải do đặc điểm lãnh thổ quy định.

Câu 202. [NB – Câu 2. đề Sở Gia Lai] Quốc gia có chung đường biên giới với Việt Nam cả trên biển và đất liền là

- A. Ma-lai-xi-a. B. Cam-pu-chia. C. Lào. D. Thái Lan.

Quốc gia có chung đường biên giới với Việt Nam cả trên biển và đất liền là Cam-pu-chia.

A, D sai vì nước ta có chung vùng biển với Ma-lai-xi-a và Thái Lan nhưng không có chung đường biên giới trên đất liền với hai quốc gia này.

C sai vì Lào không có biển, nước ta chỉ có chung đường biên giới trên đất liền với quốc gia này.

Câu 203. [TH – Câu 15. đề Sở Gia Lai] Nguyên nhân chính làm cho Tây Nguyên có mùa khô kéo dài là

- A. gió mùa Đông Bắc. B. Tín phong bán cầu Nam.
C. gió phơn Tây Nam. D. Tín phong bán cầu Bắc.

Nguyên nhân chính làm cho Tây Nguyên có mùa khô kéo dài (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau) là gió Tín phong bán cầu Bắc.

A sai vì Tây Nguyên thuộc vùng phía nam nước ta nên từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau gần như không chịu tác động của gió mùa Đông Bắc.

B sai vì gió Tín phong bán cầu Nam chính là gió mùa Tây Nam hoạt động vào giữa và cuối mùa hạ, gây mưa lớn cho cả nước.

C sai vì gió phơn Tây Nam chỉ ảnh hưởng tới vùng ven biển Trung Bộ và phía nam khu vực Tây Bắc.

Câu 204. [VD – Câu 18. đề Sở Gia Lai] Tính nhiệt đới của sinh vật nước ta suy giảm, nguyên nhân chủ yếu do tác động của

- A. vị trí địa lí, hướng sườn, tác động con người, khí hậu.
B. đất đai, phân hóa khí hậu, hướng địa hình, con người.
C. gió mùa hạ, con người, phân bậc địa hình, vị trí địa lí.
D. gió mùa Đông Bắc, vị trí địa lí, con người và địa hình.

Tính nhiệt đới của sinh vật nước ta suy giảm, nguyên nhân chủ yếu do tác động của gió mùa Đông Bắc, vị trí địa lí, con người và địa hình.

- Gió mùa Đông Bắc: Đây là yếu tố quan trọng nhất. Gió mùa Đông Bắc mang theo không khí lạnh từ lục địa châu Á xuống, làm giảm nhiệt độ đáng kể ở miền Bắc và một phần miền Trung nước ta trong mùa đông. Điều này tạo ra sự phân hóa rõ rệt về nhiệt độ giữa miền Bắc và miền Nam, làm cho tính nhiệt đới của sinh vật ở miền Bắc suy giảm hơn so với miền Nam.

- Vị trí địa lí: Việt Nam trải dài trên nhiều vĩ độ, trải dài khoảng 15 vĩ tuyến. Sự khác biệt về vĩ độ dẫn đến sự khác biệt về lượng bức xạ mặt trời nhận được, ảnh hưởng đến nhiệt độ và các yếu tố khí hậu khác, từ đó tác động đến tính nhiệt đới của sinh vật. Các vùng ở vĩ độ cao hơn (miền Bắc) có tính nhiệt đới suy giảm hơn so với các vùng ở vĩ độ thấp hơn (miền Nam).

- Con người: Các hoạt động của con người như phá rừng, khai thác tài nguyên quá mức, gây ô nhiễm môi trường đã làm thay đổi môi trường sống tự nhiên của nhiều loài sinh vật, làm suy giảm tính đa dạng sinh học và ảnh hưởng đến tính nhiệt đới của hệ sinh thái.

- Địa hình: Sự phân hóa địa hình theo độ cao tạo ra các đai khí hậu khác nhau. Ở các vùng núi cao, nhiệt độ thấp hơn so với vùng đồng bằng, dẫn đến sự xuất hiện của các loài sinh vật không hoàn toàn mang tính nhiệt đới (xuất hiện các loài cận nhiệt và ôn đới). Hướng sườn núi cũng ảnh hưởng đến lượng ánh sáng và nhiệt độ nhận được, tác động đến sự phân bố của sinh vật.

Câu 205. [TH – Câu 1. đề Sở Hậu Giang lần 1] Nguồn gốc gây ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay chủ yếu là

- A. các hoạt động du lịch và thủy sản. B. phát triển công nghiệp và đô thị hóa.
C. sản xuất nông nghiệp và làng nghề. D. các khu kinh tế ven biển và đảo.

Nguồn gốc gây ô nhiễm môi trường ở nước ta hiện nay chủ yếu là phát triển công nghiệp và đô thị hóa.

- Các hoạt động sản xuất công nghiệp thải ra một lượng lớn chất thải độc hại (khí thải, nước thải, chất thải rắn) vào môi trường nếu không được xử lý đúng cách. Sự gia tăng về số lượng và quy mô các khu công nghiệp, nhà máy đã và đang gây áp lực lớn lên môi trường.

- Quá trình đô thị hóa nhanh chóng dẫn đến sự gia tăng dân số và mật độ xây dựng tại các đô thị. Điều này gây ra nhiều vấn đề về ô nhiễm như:

- + Nước thải sinh hoạt: Lượng nước thải lớn từ các hộ gia đình, khu dân cư thường không được xử lý triệt để trước khi thải ra môi trường.
- + Chất thải rắn: Lượng rác thải sinh hoạt ngày càng tăng, gây khó khăn trong việc thu gom và xử lý, dẫn đến ô nhiễm đất và nguồn nước.
- + Ô nhiễm không khí: Phương tiện giao thông cá nhân tăng nhanh, hoạt động xây dựng và khí thải từ các hoạt động kinh tế khác góp phần gây ra ô nhiễm không khí đô thị.

Câu 206. [NB – Câu 11. đề Sở Hậu Giang lần 1] Phía Bắc phần lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- 2 **A. Cam-pu-chia.** **B. Thái Lan.** **C. Mi-an-ma.** **D. Trung Quốc.**

Phía Bắc phần lãnh thổ trên đất liền nước ta tiếp giáp với Trung Quốc.

B, C sai vì trên đất liền, nước ta không tiếp giáp với Thái Lan và Mi-an-ma.

A sai vì trên đất liền, nước ta tiếp giáp với Cam-pu-chia về phía tây.

Câu 207. [TH – Câu 16. đề Sở Hậu Giang lần 1] Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. gió mùa Đông Bắc.** **B. gió phơn Tây Nam.**
C. gió mùa Tây Nam. **D. Tín phong bán cầu Bắc.**

Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là gió mùa Đông Bắc. Vào thời kì nửa sau mùa đông, gió mùa Đông Bắc thổi lệch hướng ra phía biển. Khi di chuyển qua biển Đông, khối không khí lạnh này được tăng cường thêm hơi ẩm. Khi vào đến đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ, gặp địa hình và tác động của frông lạnh, hơi ẩm trong không khí ngưng tụ thành những hạt nước nhỏ li ti, tạo ra hiện tượng mưa phùn.

Câu 208. [VD – Câu 18. đề Sở Hậu Giang lần 1] Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc.**
B. các gió hướng tây nam nóng ẩm và địa hình núi, cao nguyên, đồng bằng.
C. địa hình núi đồi, cao nguyên và các hướng gió thổi qua biển trong năm.
D. gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và hai sườn dãy núi Trường Sơn.

Sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn chủ yếu do tác động kết hợp của dãy núi Trường Sơn và các loại gió hướng tây nam, gió hướng đông bắc. Khi Tây Nguyên, Nam Bộ đón các luồng gió hướng tây nam (gió tây nam vào đầu mùa hạ và gió mùa Tây Nam vào giữa và cuối mùa hạ) đem lại mưa lớn thì Đông Trường Sơn đang là mùa khô. Ngược lại Đông Trường Sơn đón các luồng gió hướng đông bắc từ biển vào (Tín phong Bắc bán cầu, gió mùa Đông Bắc) thì Tây Nguyên – Nam Bộ là mùa khô. Các hiện tượng trên đều do dãy núi Trường Sơn chạy theo hướng tây bắc – đông nam – đây là một bức chắn địa hình gây ra sự đối lập về mùa mưa và mùa khô giữa Tây Nguyên và sườn Đông Trường Sơn.

- B, C sai vì gió Tây Nam nóng ẩm gây mưa cho Tây Nguyên, nhưng không giải thích được tại sao sườn Đông Trường Sơn lại khô. Địa hình đa dạng không phải là nguyên nhân của sự đối lập về lượng mưa.

- D sai vì gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc là chưa đủ => đáp án A khái quát hơn.

Câu 209. [NB – Câu 16. đề Lào Cai] Tài nguyên đất của nước ta bị suy thoái nhiều nơi nguyên nhân chủ yếu do

- A. đốt rừng làm nương rẫy.** **B. chất thải công nghiệp.**
3 C. sử dụng phân hoá học. **D. khai thác quá mức.**

Tài nguyên đất của nước ta bị suy thoái nhiều nơi nguyên nhân chủ yếu do khai thác quá mức.

Câu 210. [TH – Câu 18. đề Lào Cai] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo thuận lợi cho nước ta

- A. đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi.**
B. phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, hoạt động sản xuất diễn ra quanh năm.

C. đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.

D. đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới, chăn nuôi gia súc lớn.

Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo thuận lợi cho nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, hoạt động sản xuất diễn ra quanh năm.

- Nền nông nghiệp nhiệt đới: Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt độ cao, lượng mưa lớn và độ ẩm không khí cao là điều kiện lý tưởng cho sự phát triển của nhiều loại cây trồng và vật nuôi nhiệt đới.
 - Hoạt động sản xuất diễn ra quanh năm: Với hai mùa rõ rệt nhưng nhiệt độ trung bình năm cao, nước ta có thể trồng trọt và chăn nuôi quanh năm, tối đa hóa việc sử dụng đất đai và nguồn lực.
 A, C sai vì do sự phân hoá về khí hậu nên nước ta có thể đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.
 D sai vì đáp án chưa thể hiện đầy đủ.

Câu 211. [NB – Câu 12. đề Sở Long An] Loại gió hoạt động quanh năm và thường xuyên ở nước ta là gió

- A. Tín phong.** **B. mùa hạ.** **C. mùa đông.** **D. phơn Tây Nam.**

Loại gió hoạt động quanh năm và thường xuyên ở nước ta là gió Tín phong vì nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc. (Gió Tín phong hoạt động quanh năm ở khu vực nội chí tuyến).
 Các loại gió còn lại là gió mùa và gió địa phương hoạt động vào 1 khoảng thời gian nhất định.

Câu 212. [TH – Câu 17. đề Sở Long An] Vùng biển nước ta **không** tiếp giáp với quốc gia nào sau đây?

- A. Ma-lai-xi-a.** **B. Xin-ga-po.** **C. Đông-ti-mo.** **D. In-đô-nê-xi-a.**

Vùng biển nước ta tiếp giáp với biển của các nước Trung Quốc, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xin-gapo, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây và Phi-lip-pin.

=> Vùng biển nước ta **không** tiếp giáp với quốc gia Đông-ti-mo.

Câu 213. [NB – Câu 18. đề Sở Long An] Gió mùa đông có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thổi từ Tây Nam ra biển, gây gió mạnh ở vùng biển.**
B. Làm thời tiết khô và lạnh vào mùa đông ở miền Bắc.
C. Thổi từ biển vào đất liền, mang theo lượng mưa lớn.
D. Thổi từ phía Nam ra phía Bắc, gây mưa lớn kéo dài.

Gió mùa đông có đặc điểm Làm thời tiết khô và lạnh vào mùa đông ở miền Bắc.

A, C, D sai vì gió mùa đông thổi theo hướng đông bắc từ áp cao Xi-bia (phương Bắc) tràn xuống, gây thời tiết lạnh cho miền Bắc.

Câu 214. [TH – Câu 2. đề Sở Quảng Nam] Phần lớn sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do các nhân tố chủ yếu nào sau đây?

- A. Hình dáng lãnh thổ và địa hình.** **B. Khí hậu và sự phân bố địa hình.**
C. Hình dáng lãnh thổ và khí hậu. **D. Địa hình, sinh vật và thổ nhưỡng.**

Phần lớn sông ngòi nước ta có đặc điểm ngắn và dốc do hình dáng lãnh thổ và địa hình.

- Hình dáng lãnh thổ: nước ta có hình dáng hẹp ngang nên phần lớn sông ngòi ngắn.

- Địa hình: nước ta chủ yếu là đồi núi, chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích lãnh thổ. Các con sông thường bắt nguồn từ vùng núi cao, có độ dốc lớn khi chảy xuống đồng bằng ven biển nên phần lớn sông ngòi đều dốc.

Câu 215. [VD – Câu 4. đề Sở Quảng Nam] Phần lãnh thổ phía Bắc có thành phần loài thực vật đa dạng chủ yếu do tác động của

- A. địa hình nhiều núi cao, mùa đông lạnh dài nhất nước ta.**
B. gió mùa Đông Bắc, hướng vòng cung của địa hình núi.
C. cấu trúc địa hình đa dạng, vị trí địa lí và gió mùa đông.
D. vị trí địa lí, địa hình và sự phân hóa đa dạng của khí hậu.

Phần lãnh thổ phía Bắc có thành phần loài thực vật đa dạng chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, địa hình và sự phân hóa đa dạng của khí hậu.

- Vị trí địa lí: Phần lãnh thổ phía Bắc nằm ở vùng vĩ độ cao hơn, nằm trên đường di cư, di lưu của các loài thực vật từ phương Bắc xuống và phương Nam lên.

- Địa hình: Phần lãnh thổ phía Bắc có địa hình cao nên có đầy đủ 3 đai cao (nhiệt đới gió mùa, cận nhiệt đới gió mùa trên núi và ôn đới gió mùa trên núi). Mỗi đai cao lại có các loài thực vật khác nhau. Ngoài ra, hướng các dãy núi cũng có tác động lớn đến khí hậu giữa các khu vực (đặc biệt vào mùa đông) => tạo ra sự đa dạng các loài thực vật giữa các khu vực.

- Sự phân hóa đa dạng của khí hậu: Phần lãnh thổ phía Bắc có khí hậu mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa nhưng có sự phân hóa rõ rệt theo độ cao và khu vực. Mùa đông lạnh ở miền núi phía Bắc và Đông Bắc tạo điều kiện cho các loài thực vật chịu lạnh (cận nhiệt và ôn đới) phát triển; trong khi vùng đồng bằng và các khu vực gió mùa Đông Bắc suy yếu lại có khí hậu ẩm áp hơn, tạo điều kiện cho các loài nhiệt đới phát triển mạnh hơn.

Câu 216. [VD – Câu 2. đề Sở Hải Phòng] Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây?

- A. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực và ăn quả.
- B. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chỉ thuận lợi cho chăn nuôi gia súc lớn.
- C. Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.
- D. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, chủ yếu phát triển các cây lương thực.

Sự phân hóa thiên nhiên nước ta theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu: Phát triển nông nghiệp với cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng. Sự khác biệt về độ cao, hướng sườn, và ảnh hưởng của gió mùa: Tạo ra các tiểu vùng khí hậu khác nhau giữa sườn Đông và sườn Tây của dãy núi.

- Sườn đón gió: ẩm ướt, có lượng mưa lớn, thích hợp cho các loại cây trồng ưa ẩm, chịu bóng và các hệ sinh thái rừng phong phú.

- Sườn khuất gió: thường khô hạn hơn, có chế độ nhiệt khác biệt, tạo điều kiện cho các loại cây trồng và vật nuôi chịu hạn tốt hơn.

=> Sự phân hóa này góp phần tạo nên sự đa dạng về cây trồng, vật nuôi và cơ cấu mùa vụ khác nhau giữa các vùng, giúp khai thác hiệu quả tiềm năng nông nghiệp của từng khu vực.

A, B, D sai vì sự phát triển nền nông nghiệp nào, loại cây trồng nào phụ thuộc vào đặc điểm khí hậu, đất trồng.

Câu 217. [NB – Câu 7. đề Sở Hải Phòng] Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên

- A. nhiều sông lớn.
- B. nền nhiệt độ cao.
- C. lượng mưa lớn.
- D. khí hậu mát mẻ.

Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến nên nền nhiệt độ cao do nhận được lượng bức xạ Mặt Trời lớn.

Câu 218. [VD – Câu 18. đề Sở Hải Phòng] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do

- A. hoạt động nội lực tạo các đứt gãy và vùng trũng thấp.
- B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, lớp vỏ phong hóa dày.
- C. lượng mưa năm lớn, địa hình phân nhiều là đồi núi.
- D. tác động kết hợp của nội, ngoại lực đa dạng ở các nơi.

Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc chủ yếu do lượng mưa năm lớn, địa hình phân nhiều là đồi núi.

- Lượng mưa lớn: Việt Nam nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa, nhận được lượng mưa trung bình hàng năm lớn. Lượng nước mưa này là nguồn cung cấp chính cho hệ thống sông ngòi. ¹²

- Địa hình đồi núi: Phần lớn lãnh thổ nước ta là đồi núi, với độ dốc lớn. Địa hình này tạo điều kiện thuận lợi cho việc hình thành các dòng chảy, khe suối và sông ngòi. Nước mưa dễ dàng tập trung và chảy xuống vùng thấp, tạo nên mạng lưới sông ngòi dày đặc.

Câu 219. [TH – Câu 13. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Đất feralit chiếm phần lớn diện tích nước ta chủ yếu do

- A. khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiều núi cao.
- B. khí hậu phân mùa, đồng bằng rộng lớn.
- C. khí hậu nóng ẩm, $\frac{3}{4}$ lãnh thổ là đồi núi.
- D. khí hậu phân hóa, đá mẹ axit phổ biến.

Đất feralit chiếm phần lớn diện tích nước ta chủ yếu do khí hậu nóng ẩm, $\frac{3}{4}$ lãnh thổ là đồi núi.

- Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, với nhiệt độ cao và lượng mưa lớn quanh năm. Điều kiện này đẩy nhanh quá trình phong hóa hóa học của đá mẹ, đặc biệt là quá trình feralit hóa. Feralit hóa là quá trình phong hóa mạnh mẽ, trong đó các khoáng chất dễ tan bị rửa trôi, còn lại các oxit sắt và nhôm, tạo nên lớp đất feralit có màu đỏ vàng đặc trưng.

- Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nước ta. Ở các vùng đồi núi, quá trình phong hóa diễn ra mạnh mẽ trên các loại đá mẹ khác nhau dưới tác động của khí hậu nóng ẩm, tạo ra lớp phủ feralit dày. Quá trình này diễn ra liên tục qua thời gian dài, dẫn đến việc đất feralit trở thành loại đất phổ biến nhất.

A sai vì nước ta chủ yếu là đồi núi thấp.

B sai vì các đồng bằng là đất phù sa, không phải là đất fe-ra-lít.

D sai vì đất fe-ra-lít được hình thành nhiều loại đá mẹ khác nhau, "đá mẹ axit phổ biến" không phải là điều kiện tiên quyết để hình thành đất feralit trên diện rộng.

Câu 219. [NB – Câu 15. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Phát biểu nào sau đây đúng với thiên nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

A. Hướng núi tây bắc - đông nam rất điển hình.

B. Chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc.

C. Khí hậu phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt.

D. Có trữ lượng than đá lớn tập trung ở ven biển.

Khí hậu phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt là phát biểu đúng với thiên nhiên miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Đây là miền có khí hậu cận xích đạo gió mùa với hai mùa rõ rệt (mùa mưa và mùa khô), mùa khô kéo dài và gay gắt.

Câu 220. [TH – Câu 9. đề Vĩnh Phúc - lần 2] Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi mang lại ý nghĩa chủ yếu nào sau đây cho ngành nông nghiệp nước ta?

A. Phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, đẩy mạnh chăn nuôi hàng hóa.

B. Phát triển nền nông nghiệp hàng hóa, chuyên canh cây lương thực.

C. Phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

D. Phát triển nền nông nghiệp cận nhiệt, chuyên canh cây công nghiệp.

Sự phân hóa thiên nhiên theo chiều Đông - Tây ở vùng đồi núi giúp ngành nông nghiệp nước ta phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ đa dạng.

- Phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi: Mỗi tiểu vùng có điều kiện tự nhiên phù hợp với các loại cây trồng và vật nuôi khác nhau.

- Cơ cấu mùa vụ đa dạng: Sự khác biệt về khí hậu giữa các tiểu vùng cũng tạo điều kiện cho việc bố trí cơ cấu mùa vụ khác nhau, giúp tăng hiệu quả sử dụng đất.

Câu 221. [NB – Câu 4. đề Sở Bến Tre] Các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có hướng chính là

A. tây bắc - đông nam.

B. tây - đông.

C. vòng cung.

D. đông bắc - tây nam.

Các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có hướng chính là vòng cung như các cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều mở ra về phía bắc và phía đông.

Câu 222. [NB – Câu 15. đề Sở Bến Tre] Loại đất chủ yếu phân bố ở đai ôn đới gió mùa trên núi là

A. đất mùn thô.

B. đất phù sa.

C. đất feralit.

D. đất mùn.

Câu 223. [NB – Câu 18. đề Sở Bến Tre] Loại gió nào sau đây là nguyên nhân chủ yếu tạo nên một mùa khô cho Nam Bộ?

A. Gió Tây khô nóng.

B. Tín phong bán cầu Nam.

C. Gió mùa Đông Bắc.

D. Tín phong bán cầu Bắc.

Từ tháng 11 đến tháng 4 thì từ Đà Nẵng trở vào Tín phong bán cầu Bắc thổi theo hướng đông bắc gây mưa cho Trung Bộ và nguyên nhân tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.

Câu 224. [NB – Câu 2. đề Sở Nam Định] Vùng biển ở nước ta có đặc điểm nào sau đây?

A. Chung biển với nhiều nước.

B. Gồm 5 bộ phận và các đảo.

C. Diện tích nhỏ hơn vùng đất.

D. Mang tính chất cận nhiệt ẩm.

Vùng biển ở nước ta có đặc điểm: chung biển với nhiều nước.

Vùng biển nước ta chung với biển 8 nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaixia, Xingapo, Indônêxia, Brunây và Philippin.

Câu 225. [TH – Câu 14. đề Sở Nam Định] Quá trình feralit ở nước ta đã hình thành nên lớp đất dày chủ yếu do

A. địa hình phân hóa tăng quá trình bồi lấp vùng trũng.

B. nhiệt, ẩm cao làm quá trình phong hóa diễn ra mạnh.

C. phân hóa mưa - khô làm tăng tích tụ oxit sắt, nhôm.

D. rừng nhiệt đới phát triển tạo nên tầng thảm mục dày.

Quá trình feralit ở nước ta đã hình thành nên lớp đất dày chủ yếu do nhiệt, ẩm cao làm quá trình phong hóa diễn ra mạnh, phá hủy đá mẹ và tạo ra các vật liệu để hình thành đất.

A sai vì địa hình phân hóa có thể ảnh hưởng đến sự phân bố của đất, nhưng không phải là yếu tố chính tạo nên lớp đất dày.

C sai vì sự tích tụ oxit sắt, nhôm là nguyên nhân làm cho đất feralit có màu đỏ vàng.

D sai vì rừng nhiệt đới phát triển tạo nên tầng thảm mục dày giúp bổ sung chất hữu cơ cho đất, không phải là nguyên nhân chính tạo nên độ dày của tầng đất.

Câu 226. [VD – Câu 18. đề Sở Nam Định] Sự khác biệt về khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam là nguyên nhân chủ yếu khiến

A. miền Bắc có cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng hơn và thay đổi liên tục hơn.

B. du lịch biển và hoạt động đánh bắt thủy sản ở miền Nam thường xuyên hơn.

C. thiệt hại về kinh tế do thiên tai và biến đổi khí hậu ở miền Bắc lớn hơn.

D. diện tích rừng ở miền Nam tăng nhanh hơn và đa dạng sinh học cao hơn.

Sự khác biệt về khí hậu giữa miền Bắc và miền Nam là nguyên nhân chủ yếu khiến du lịch biển và hoạt động đánh bắt thủy sản ở miền Nam thường xuyên hơn vì miền Bắc có mùa đông lạnh, không thuận lợi cho sự phát triển ngành du lịch biển. Miền Bắc có mùa mưa bão không thuận lợi cho hoạt động đánh bắt thủy sản.

A sai vì ngoài sự phân hoá về khí hậu, sự phân hoá về đất đai, địa hình cũng là các nguyên nhân làm miền Bắc có cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng hơn

C sai vì biến đổi khí hậu ở miền Nam lớn hơn với các hiện tượng khô hạn gây thiếu nước sinh hoạt và sản xuất, xâm nhập mặn.

D sai vì sự tăng nhanh diện tích rừng và đa dạng sinh học phụ thuộc vào nhiều yếu tố như chính sách bảo vệ rừng, tốc độ khai thác và điều kiện tự nhiên thích hợp cho sự phát triển của hệ sinh thái rừng nhiệt đới.

Câu 226. [TH – Câu 9. đề Sở Bắc Giang – lần 2] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta **không** có biểu hiện nào sau đây?

A. Thành phần thực vật và động vật nhiệt đới chiếm ưu thế.

B. Xâm thực, bồi tụ là quá trình chính hình thành địa hình.

C. Sông nhiều nước và chảy theo hướng của cấu trúc địa hình.

D. Quá trình feralit là quá trình hình thành đất đặc trưng.

*Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta **không** có biểu hiện: sông nhiều nước và chảy theo hướng của cấu trúc địa hình. Vì sông nước ta chia làm 2 mùa: mùa lũ và mùa cạn, tương ứng với mùa mưa và mùa khô của khí hậu.*

Câu 227. [NB – Câu 12. đề Sở Lâm Đồng] Nội dung nào sau đây đúng với phần đất liền của lãnh thổ nước ta?

A. Giáp với biển Đông rộng lớn.

B. Kéo dài theo chiều đông – tây.

C. Có diện tích lớn hơn vùng biển.

D. Tiếp giáp với vùng lãnh hải.

Giáp với biển Đông rộng lớn là đặc điểm đúng với phần đất liền của lãnh thổ nước ta.

B, C, D sai vì phần đất liền nước ta kéo dài theo chiều Bắc – Nam, có diện tích nhỏ hơn vùng biển, tiếp giáp với vùng nội thủy.

Câu 228. [VD – Câu 17. đề Sở Lâm Đồng] Sự phân hóa khí hậu theo độ cao ở vùng đồi núi nước ta tạo thuận lợi cho hoạt động kinh tế nào sau đây?

A. Phát triển hoạt động du lịch về nguồn theo hướng bền vững.

B. Trồng cây công nghiệp lâu năm với cơ cấu sản phẩm đa dạng.

C. Phát triển mô hình trang trại quy mô lớn trong chăn nuôi gia súc.

D. Xây dựng các nhà máy thủy điện có công suất lớn ở vùng núi.

Sự phân hóa khí hậu theo độ cao ở vùng đồi núi nước ta tạo thuận lợi cho trồng cây công nghiệp lâu năm với cơ cấu sản phẩm đa dạng. Ví dụ: vùng núi thấp có thể trồng các cây công nghiệp nhiệt đới như cà phê, cao su, hồ tiêu, điều, ... Ở vùng núi cao hơn (có khí hậu lạnh hơn) thích hợp để trồng các cây công nghiệp cận nhiệt, điển hình là chè.

A sai vì “du lịch về nguồn” liên quan đến văn hóa, lịch sử. Bên cạnh đó, phát triển du lịch bền vững là mục tiêu chung, không phải dựa vào sự phân hoá khí hậu theo độ cao.

C sai vì điều kiện để phát triển mô hình trang trại quy mô lớn trong chăn nuôi gia súc là dựa vào đồng cỏ rộng lớn, nguồn thức ăn dồi dào, chuồng trại quy mô lớn, ... không phải dựa vào sự phân hoá khí hậu theo độ cao.

D sai vì điều kiện để xây dựng nhà máy thủy điện là sông lớn chảy trên miền địa hình dốc, không phải dựa vào sự phân hoá khí hậu theo độ cao.

Câu 229. [NB – Câu 8. đề Sở Khánh Hoà] Biểu hiện nào sau đây thể hiện tính chất gió mùa của khí hậu nước ta?

- A. Nhiệt độ trung bình năm cao. **B. Có hai mùa gió chính.**
C. Độ ẩm không khí cao. D. Số giờ nắng trong năm nhiều.

Có hai mùa gió chính (gió mùa hạ và gió mùa đông) là biểu hiện thể hiện tính chất gió mùa của khí hậu nước ta.

A, C, D sai vì đó là các biểu hiện của tính chất gió mùa của khí hậu nước ta.

Câu 230. [VD – Câu 12. đề Sở Khánh Hoà] Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có nền nhiệt độ thấp hơn so với hai miền tự nhiên còn lại của nước ta chủ yếu do tác động kết hợp của

- A. gió Tín phong, khối khí, hướng dãy núi Hoàng Liên Sơn.
B. gió Tây Nam, hướng các dãy núi, gió mùa Đông Bắc.
C. độ cao địa hình, gió mùa mùa đông, gió mùa Tây Nam.
D. vị trí địa lí, gió mùa Đông Bắc mạnh, yếu tố địa hình.

Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có nền nhiệt độ thấp hơn so với hai miền tự nhiên còn lại của nước ta chủ yếu do tác động kết hợp của vị trí địa lí, gió mùa Đông Bắc mạnh, yếu tố địa hình.

- Vị trí địa lí (gần chí tuyến Bắc): Miền Bắc có vĩ độ cao nhất so với các vùng khác của Việt Nam (gần chí tuyến Bắc hơn). Càng xa xích đạo, góc chiếu của ánh sáng mặt trời càng nhỏ, lượng bức xạ mặt trời nhận được trung bình hàng năm thấp hơn, dẫn đến nhiệt độ trung bình thấp hơn.

- Gió mùa Đông Bắc mạnh và kéo dài: Đây là yếu tố quan trọng nhất. Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là cửa ngõ đón những đợt gió mùa Đông Bắc lạnh và khô từ lục địa châu Á tràn xuống. Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ, kéo dài và gây ra một mùa đông lạnh có rét đậm, rét hại ở nhiều nơi, làm hạ thấp nền nhiệt chung của cả miền.

- Yếu tố địa hình (địa hình mở rộng về phía Bắc, các cánh cung): miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có cánh cung núi (cánh cung Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) mở rộng về phía Bắc và chụm lại ở Tam Đảo, tạo thành hành lang hút gió mùa Đông Bắc lạnh từ lục địa vào sâu trong đất liền, làm cho toàn bộ khu vực này chịu ảnh hưởng trực tiếp và sâu sắc của gió mùa Đông Bắc.

Câu 231. [VD – Câu 11. đề Sở Tiền Giang] Tổng lượng phù sa hằng năm của sông ngòi nước ta rất lớn chủ yếu do tác động của những nhân tố nào sau đây?

- A. Lượng mưa lớn và tập trung theo mùa, địa hình dốc, mật lớp phủ thực vật.**
B. Địa hình có sự tương phản giữa đồng bằng với miền núi, lượng mưa lớn.
C. Khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều và tập trung theo mùa, sông ngòi dày đặc.
D. Diện tích rừng ngày càng giảm, nền nhiệt cao, lượng mưa lớn tập trung.

Tổng lượng phù sa hằng năm của sông ngòi nước ta rất lớn chủ yếu do tác động của những nhân tố: lượng mưa lớn và tập trung theo mùa, địa hình dốc, mật lớp phủ thực vật.

- Lượng mưa lớn và tập trung theo mùa: Mưa lớn, đặc biệt là trong mùa mưa bão, làm gia tăng quá trình xói mòn đất, cuốn trôi một lượng lớn vật liệu và bùn đất xuống sông.

- Địa hình dốc: Địa hình nước ta chủ yếu là đồi núi (chiếm 3/4 diện tích), với độ dốc lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho dòng chảy mặt mang theo phù sa xuống các thung lũng và sông suối.

- *Mất lớp phủ thực vật: Việc khai thác rừng bừa bãi, cháy rừng, hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất làm giảm lớp phủ thực vật, khiến đất bị xói mòn mạnh hơn, tăng lượng phù sa đổ vào sông.*

Câu 231. [VD – Câu 14. đề Sở Tiền Giang] Nguyên nhân chủ yếu làm cho Tín phong bán cầu Bắc không chiếm ưu thế thường xuyên quanh năm ở nước ta là

- A. tác động của khối khí lạnh từ áp cao Xi-bia và độ cao của địa hình.
- B. hoạt động của gió mùa Tây Nam và sự di chuyển dải hội tụ nhiệt đới.
- C. sự kết hợp của gió mùa, địa hình, biển tác động vào sâu trong đất liền.
- D. tác động của hoàn lưu gió mùa, vị trí địa lí, hướng và độ cao địa hình.

Nguyên nhân chủ yếu làm cho Tín phong bán cầu Bắc không chiếm ưu thế thường xuyên quanh năm ở nước ta là tác động của hoàn lưu gió mùa, vị trí địa lí, hướng và độ cao địa hình.

- *Hoàn lưu gió mùa: Việt Nam nằm trong khu vực hoạt động mạnh của gió mùa. Gió mùa Đông Bắc (xuất phát từ áp cao Xibia) và gió mùa Tây Nam (thổi từ áp cao Ấn Độ Dương hoặc vịnh Ben-gan) luân phiên hoạt động theo mùa, làm suy yếu gió Tín phong => Gió mùa lấn át gió Tín phong.*

- *Vị trí địa lí: Việt Nam nằm ở rìa phía Đông Nam của lục địa châu Á, tiếp giáp với Biển Đông, khiến cho khí hậu chịu ảnh hưởng sâu sắc của cả khối lục địa rộng lớn và đại dương. Điều này tạo điều kiện cho sự hình thành và hoạt động của gió mùa.*

- *Hướng và độ cao địa hình: các dãy núi như Hoàng Liên Sơn, Trường Sơn chạy theo hướng tây bắc - đông nam đã tác động đến hướng di chuyển và cường độ của các khối khí, bao gồm cả Tín phong và gió mùa, làm cho tính chất của chúng thay đổi khi đi sâu vào đất liền.*

Câu 232. [VD – Câu 13. đề Sở Tuyên Quang] Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho đất feralit ở nước ta có lớp đất dày?

- A. Lượng mưa nhiều và lớp phủ thực vật dày.
- B. Khí hậu có nhiệt, ẩm cao và phân mùa.
- C. Địa hình chủ yếu là đồi núi cao và dốc.
- D. Phong hoá sinh học và lí học diễn ra mạnh.

Khí hậu có nhiệt, ẩm cao và phân mùa là nguyên nhân chủ yếu làm cho đất feralit ở nước ta có lớp đất dày.

- *Nhiệt, ẩm cao: thúc đẩy các quá trình phong hóa hóa học diễn ra mạnh mẽ, liên tục. Lượng mưa lớn cung cấp nước cho các phản ứng hóa học trong quá trình phong hóa và rửa trôi các chất bazơ dễ tan, làm tăng tích lũy oxit sắt và nhôm, tạo nên màu đỏ vàng đặc trưng của đất feralit.*

- *Phân mùa (có mùa mưa và mùa khô): Sự phân hóa thành mùa mưa và mùa khô rõ rệt cũng ảnh hưởng đến quá trình phong hóa. Trong mùa mưa, quá trình phong hóa hóa học diễn ra mạnh mẽ hơn, nước thấm sâu vào lòng đất, đẩy nhanh quá trình rửa trôi. Trong mùa khô, nước bốc hơi, có thể làm tập trung một số khoáng chất ở gần bề mặt, nhưng nhìn chung, cả hai mùa đều đóng góp vào sự phân hủy vật chất gốc và tạo nên lớp đất dày.*

Câu 233. [TH – Câu 14. đề Sở Tuyên Quang] Các cây họ dầu, săng lẻ, téch,... ở lãnh thổ phía Nam nước ta phát triển mạnh chủ yếu là do

- A. đất phèn, mặn chiếm diện tích lớn.
- B. khí hậu cận xích đạo, mùa khô rõ rệt.
- C. mưa nhiều, nhiệt độ quanh năm cao.
- D. nền nhiệt cao, biên độ nhiệt năm nhỏ.

Các cây họ dầu, săng lẻ, téch,... ở lãnh thổ phía Nam (đặc biệt ở Đông Nam Bộ) nước ta phát triển mạnh chủ yếu là do khí hậu cận xích đạo, mùa khô rõ rệt. Mùa khô rõ rệt là điều kiện lý tưởng cho các loại cây họ dầu, săng lẻ, téch phát triển vì chúng có đặc điểm rụng lá vào mùa khô để hạn chế thoát hơi nước, thích nghi tốt với điều kiện thiếu ẩm. Khi mùa mưa đến, chúng sẽ phát triển mạnh mẽ trở lại.

CHỦ ĐỀ 1. ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN

PHẦN II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1. [Câu 1. Đề 1 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lý kết hợp với hướng núi.	Đ	
b) [VD] Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ấm hơn và khô hanh do vị trí và ảnh hưởng các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.	Đ	
c) [TH] Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông bắc kết hợp với độ cao địa hình.	Đ	
d) [NB] Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.		S

a) Gió mùa Đông Bắc ảnh hưởng tới Việt nam sớm nhất ở vùng núi Đông Bắc do vị trí cộng với vùng chủ yếu là núi thấp hướng vòng cung hút gió mùa đông bắc nên mùa đông ở đây lạnh nhất.

b) Dãy núi cao Hoàng Liên Sơn chắn gió mùa Đông Bắc nên vùng núi Tây Bắc nằm ở sườn khuất gió nên mùa đông ấm hơn và khô hanh.

c) Lên cao nhiệt độ giảm cộng với lạnh của gió mùa đông nên vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ lạnh có hiện tượng tuyết rơi.

d) Núi cao hướng Tây bắc- Đông nam chắn gió.

Câu 2. [Câu 1. Đề 2 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đây là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa.		S
b) [NB] Có hệ sinh thái rừng ôn đới chiếm ưu thế.		S
c) [TH] Mùa hạ nóng do ảnh hưởng vị trí địa lý và hoạt động của gió mùa hạ.	Đ	
d) [VD] Đất feralit chiếm ưu thế do tác động chủ yếu của yếu tố địa hình và khí hậu.	Đ	

a) Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000 m ở miền Nam là đai nhiệt đới gió mùa không phải cận nhiệt đới gió mùa.

b) Với độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000 m ở miền Nam không thể có hệ sinh thái rừng ôn đới chiếm ưu thế vì đai ôn đới chỉ có ở độ cao trên 2600m.

c) Vị trí nội chí tuyến nhiệt độ trung bình cao có mùa hạ nóng và hoạt động của gió mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.

d) Khí hậu nhiệt đới ẩm mưa nhiều tại vùng đồi núi thấp quá trình feralit diễn ra mạnh mà nước ta có 3/4 là diện tích đồi núi nên đất feralit là loại đất chiếm ưu thế

Câu 3. [Câu 1. Đề 3 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Tây Bắc có một mùa đông đến muộn và kết thúc sớm, nhiệt độ hạ thấp trong mùa đông chủ yếu do độ cao địa hình.	Đ	
b) [TH] Mùa hạ đến sớm do hoạt động của gió mùa tây nam có nguồn gốc từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương.	Đ	
c) [VD] Do vị trí và đặc điểm lãnh thổ nên gió mùa Đông Bắc khi di chuyển đến miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ bị biến tính, suy yếu.	Đ	
d) [VD] Do các bức chắn địa hình nên vào đầu mùa hạ cả miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng.		S

a) Gió mùa đông thổi vào Việt Nam theo hướng đông bắc gặp dãy Hoàng Liên Sơn chắn gió Tây Bắc nằm ở sườn khuất gió nên có một mùa đông đến muộn và kết thúc sớm bớt lạnh hơn so với vùng Đông Bắc, nhiệt độ hạ thấp trong mùa đông chủ yếu do độ cao địa hình.

b) Vào đầu mùa hạ khối không khí ẩm xuất phát từ Bắc Ấn Độ dương di chuyển qua Việt Nam gây mưa cho Tây Nguyên và Nam Bộ gây khô nóng cho ven biển Bắc Trung Bộ và phần phía nam Tây Bắc

c) Do Tây Bắc nằm ở sườn khuất gió và Bắc Trung Bộ ảnh hưởng của biển nên gió mùa Đông Bắc khi di chuyển đến miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ bị biến tính, suy yếu.

d) Do các bức chắn địa hình nên vào đầu mùa hạ chỉ có phần phía nam Tây Bắc và dải đồng bằng ven biển Bắc Trung Bộ chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng.

Câu 4. [Câu 1. Đề 4 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.	Đ	
b) [TH] Trong miền, thành phần loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế với các kiểu rừng nhiệt đới ẩm gió mùa, rừng trên núi đá vôi.		S
c) [VD] Thực vật chính của miền là các cây họ đậu, sắn, lè, tẻ. Ở những nơi có mùa khô sâu sắc, kéo dài xuất hiện cây chịu hạn, rụng lá.		S
d) [TH] Mùa đông lạnh đã suy yếu nước ta chủ yếu do sự bức chắn của các dãy núi.	Đ	

a) Hướng núi đặc trưng của miền là Tây Bắc- Đông Nam.

b) Rừng trên núi đá vôi không chủ yếu ở miền này.

c) Ở những nơi có mùa khô sâu sắc, kéo dài xuất hiện cây chịu hạn, rụng lá của miền Nam.

d) do bức chắn của dãy Hoàng Liên Sơn và Hoàng Sơn nên gió Đông Bắc đã suy yếu.

Câu 5. [Câu 1. Đề 5 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Những loài cây trên đều là cây có nguồn gốc nhiệt đới.		S
b) [TH] Những địa phương trên trồng được các loại cây vì có nhiệt độ trung bình thấp.	Đ	
c) [VD] Đô cao địa hình là nhân tố quyết định tạo ra thể mạnh trồng cây dược liệu cho Trung du miền núi Bắc Bộ.	Đ	
d) [NB] Những loài cây trên có giá trị kinh tế thấp		S

a) Những loài cây trên đều là cây có nguồn gốc cận nhiệt .

b) Những địa phương trên trồng được các loại cây vì có nhiệt độ trung bình thấp vì cây dược liệu vùng cận nhiệt ưa nhiệt độ mát mẻ.

c) Đô cao địa hình là nhân tố quyết định tạo ra thể mạnh trồng cây dược liệu vì địa hình cao làm cho khí hậu thay đổi xuất hiện khí hậu cận nhiệt nên trồng được các loại cây dược liệu.

d) Những loài cây trên có giá trị kinh tế cao.

Câu 6. [Câu 1. Đề 6 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đây là đặc điểm của phần lãnh thổ phía Bắc nước ta.		S
b) [TH] Thành phần sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế do đặc điểm về khí hậu quy định.	Đ	
c) [VD] Các loài thực vật có nhiều loài rụng lá theo mùa, khả năng chịu hạn tốt chủ yếu có nguồn gốc từ phương Bắc xuống.		S
d) [TH] Xuất hiện nhiều loài thú có lông dày do khí hậu nóng quanh năm, phân mùa mưa khô rõ rệt, mùa khô kéo dài.		S

a) Đây là đặc điểm của phần lãnh thổ phía Nam với vị trí cận xích đạo.

b) Thành phần sinh vật do đặc điểm khí hậu qui định vì khí hậu ảnh hưởng đến đất đai và sinh vật.

c) Các loài thực vật có nhiều loài rụng lá theo mùa, khả năng chịu hạn tốt chủ yếu có nguồn gốc từ phương Nam lên.

d) Xuất hiện nhiều loài thú có lông dày là đặc điểm của sinh vật lãnh thổ phía Bắc.

Câu 7. [Câu 1. Đề 7 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
1. [NB] Do nằm trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có tổng số giờ nắng lớn.	Đ	
2. [TH] Số giờ nắng thay đổi từ bắc vào nam do sự thay đổi của góc nhập xạ và ảnh hưởng của địa hình.		S
3. [VD] Giờ nắng có sự khác nhau trên lãnh thổ chủ yếu do hoạt động của gió mùa Đông Bắc và vị trí.		S
4. [TH] Miền Nam có số giờ nắng lớn hơn miền bắc do vị trí và không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.	Đ	

a) Do nằm trong vùng nội chí tuyến góc nhập xạ lớn, lượng nhiệt nhiều nên nước ta có tổng số giờ nắng lớn.

- b) Số giờ nắng thay đổi từ Bắc vào Nam do sự thay đổi của góc nhập xạ nhưng không chịu ảnh hưởng của yếu tố địa hình.*
- c) Giờ nắng có sự khác nhau trên lãnh thổ chủ yếu do vị trí trải dài theo vĩ độ nên góc nhập xạ khác nhau. Miền Bắc chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên lạnh dẫn đến nhiệt độ hạ thấp nhưng không ảnh hưởng đến số giờ nắng.*
- d) Miền Nam có số giờ nắng lớn hơn miền bắc do vị trí và không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.*

Câu 8. [Câu 1. Đề 8 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đoạn thông tin trên diễn ra vào khoảng tháng 7.		S
b) [NB] Đoạn thông tin tiêu biểu cho sự phân hóa khí hậu theo chiều đông - tây.		S
c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu khiến miền bắc trời lạnh.	Đ	
d) [VD] Giai đoạn này miền Nam đang chịu ảnh hưởng của gió tín phong là chủ yếu.	Đ	

- 1. Đoạn thông tin trên diễn ra vào khoảng tháng 3,4 cuối mùa đông đầu hạ.*
- 2. Đoạn thông tin tiêu biểu cho sự phân hóa khí hậu theo chiều Bắc-Nam.*
- 3. Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu khiến miền bắc trời lạnh vì xuất phát từ vĩ độ cao nhiệt độ lạnh.*
- 4. Giai đoạn này miền Nam đang chịu ảnh hưởng của gió tín phong là chủ yếu thời gian tháng nóng ở miền Nam do tín phong bán cầu bắc hoạt động.*

Câu 9. [Câu 1. Đề 9 Phát triển minh họa]

5. Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Gió mùa Đông Bắc làm thời tiết miền Bắc nước ta có nửa đầu mùa đông lạnh khô, nửa sau lạnh ẩm.	Đ	
b) [TH] Thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường do gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, frông.	Đ	
c) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm cao.	Đ	
d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông - Tây.		S

- a) Gió mùa Đông Bắc làm thời tiết miền Bắc nước ta có nửa đầu mùa đông lạnh khô vì bắt nguồn từ cao áp Xi-bia qua lục địa rộng lớn, nửa sau lạnh ẩm vì khối khí di chuyển lệch về phía Đông khi tới Việt Nam đi qua biển nên tăng cường ẩm.*
- b) Thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường do gió mùa Đông Bắc hoạt động đan xen gió Tín phong bán cầu Bắc, sự tranh chấp của các khối khí làm xuất hiện frông gây nhiều loạn không khí.*
- c) Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc có mùa đông lạnh nhiệt độ hạ thấp nên nước ta có biên độ nhiệt năm cao.*
- d) Gió mùa Đông Bắc không phải nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông - Tây.*

Câu 10. [Câu 1. Đề 10 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Bắc Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của Tín phong bán cầu Bắc và địa hình vùng núi.		S
b) [TH] Nguyên nhân tháng mưa cực đại lùi dần từ Bắc vào Nam là do sự lùi dần của dải hội tụ nhiệt đới và bão.	Đ	
c) [VD] Mùa mưa của vùng khí hậu Nam Trung Bộ đến muộn hơn so với cả nước chủ yếu do địa hình khuất gió.		S
d) [TH] Dải hội tụ hướng vĩ tuyến ở nước ta nằm giữa hai khối khí Bắc Ấn Độ Dương và chí tuyến bán cầu Nam.		S

- a) Bắc Bộ có mưa nhiều vào mùa hạ chủ yếu do tác động của gió mùa mùa hạ hướng tây nam và địa hình vùng núi.
- b) Dải hội tụ nhiệt đới và bão gây mưa nhiều cho khu vực phía nam vào giữa và cuối mùa hạ .
- c) Mùa mưa của vùng khí hậu Nam Trung Bộ đến muộn hơn so với cả nước chủ yếu do gió mùa và địa hình .
- d) Dải hội tụ hướng vĩ tuyến ở nước ta nằm giữa hai khối khí Tây Thái Bình Dương và chí tuyến bán cầu Nam.

Câu 11. [Câu 1. Đề 12 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa là nền nhiệt, ẩm dồi dào, đất đai màu mỡ.	Đ	
b) [TH] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp được tiến hành quanh năm theo hình thức thâm canh, tăng vụ.	Đ	
c) [TH] Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa giúp cho sản xuất nông nghiệp có năng suất cao, ổn định, ít rủi ro.		S
d) [NB] Nước ta có thể sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của vùng ôn đới.		S

- a) Thuận lợi của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa là nền nhiệt, ẩm dồi dào, quá trình feralit dẫn đến đất đai màu mỡ.
- b) Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa nhiệt ẩm cao tạo điều kiện để sản xuất nông nghiệp được tiến hành quanh năm theo hình thức thâm canh, tăng vụ.
- c) Tuy nhiên thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa nhiệt ẩm cao cũng gây nhiều dịch bệnh rủi ro trong sản xuất nông nghiệp.
- d) Nước ta có thể sản xuất ra các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của vùng nhiệt đới.

Câu 12. [Câu 1. Đề 13 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Khí hậu nước ta phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt nhưng khác biệt giữa các vùng.	Đ	
b) [NB] Mùa mưa ở Bắc Bộ và Nam Bộ vào mùa hè, còn Tây Nguyên là vào thu đông.		S
c) [TH] Mùa mưa ở Trung Bộ vào thu đông do tác động của gió đông bắc và gió TBg.		S
d) [VD] Nam Bộ có mùa khô sâu sắc hơn Bắc Bộ do tác động của vị trí, gió mùa Tây Nam.		S

- a) Khí hậu nước ta phân thành hai mùa mưa, khô rõ rệt do chế độ gió mùa, do yếu tố địa hình làm phân hóa khác nhau giữa các vùng. .
- b) Tây Nguyên mưa vào mùa hạ.
- c) Mùa mưa ở Trung Bộ vào thu đông do tác động của gió đông bắc, gió mùa tây nam, dải hội tụ nhiệt đới, áp thấp và bão.
- d) Nam Bộ có mùa khô sâu sắc hơn Bắc Bộ do tác động của vị trí, gió Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 13. [Câu 1. Đề 14 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đoạn thông tin mô tả diễn biến thời tiết hai miền vào mùa đông.	Đ	
b) [TH] Đoạn thông tin tiêu biểu cho sự phân hóa khí hậu theo chiều bắc - nam.	Đ	
c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu khiến miền bắc trời lạnh.	Đ	
d) [TH] Vùng núi nhiệt độ thấp chủ yếu do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc mạnh hơn vùng đồng bằng.		S

- a) Khi Miền Bắc là mùa đông Lạnh nhiệt độ giảm sâu thì ở phía nam mùa đông lại có nhiệt độ cao.
- b) Thể hiện sự phân hóa Bắc- Nam vì miền Bắc Nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh, miền Nam cận xích đạo gió mùa 2 mùa khô mưa rõ rệt nóng quanh năm.
- c) Theo vĩ độ nước ta thuộc vùng nhiệt đới nhưng do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên nước ta có mùa đông lạnh ở miền Bắc.

d) Nhiệt độ ở vùng núi hạ thấp chủ yếu do địa hình và gió mùa Đông Bắc.

Câu 14. [Câu 1. Đề 15 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Cảnh quan tiêu biểu của vùng lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng cận nhiệt gió mùa.		S
b) [TH] Ở phần lãnh thổ phía Bắc, mùa đông ở đồng bằng có thể trồng các loại rau có nguồn gốc ôn đới.	Đ	
c) [NB] Cây họ Dầu, các loài thú lông dày chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam.		S
d) [TH] Một số khu vực ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ xuất hiện hệ sinh thái xavan chủ yếu do mùa khô kéo dài từ 4 - 5 tháng trong năm.	Đ	

a) Cảnh quan tiêu biểu của vùng lãnh thổ phía Nam nước ta là đới rừng xích đạo gió mùa.

b) Ở phần lãnh thổ phía Bắc, mùa đông ở đồng bằng có thể trồng các loại rau vụ đông có nguồn gốc ôn đới như xu hào, cải bắp, súp lơ....

c) Cây họ Dầu, các loài thú lông dày chiếm ưu thế ở phần lãnh thổ phía Nam.

d) Một số khu vực ở miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ xuất hiện hệ sinh thái xavan chủ yếu do mùa khô kéo dài từ 4 - 5 tháng trong năm.

Câu 15. [Câu 1. Đề 16 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đây là đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.	Đ	
b) [NB] Trên lãnh thổ nước ta chỉ có gió mùa hoạt động.		S
c) [TH] Nhiệt độ trung bình năm lớn do nằm trong vùng nội chí tuyến.	Đ	
d) [TH] Lượng mưa phân bố đều trên khắp lãnh thổ do các khối khí di chuyển qua biển.		S

a) Nhiệt độ trung bình cao hơn 20°C , lượng mưa trung bình lớn từ 1500- 2000mm, độ ẩm lớn chịu tác động của gió Đông Bắc và gió Tây Nam là đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) Trên lãnh thổ nước ta ngoài có gió mùa hoạt động còn chịu ảnh hưởng của gió Tín phong.

c) Nhiệt độ trung bình năm lớn do nằm trong vùng nội chí tuyến nên mọi nơi trên lãnh thổ của cả nước đều có 2 lần mặt trời lên thiên đỉnh.

d) Lượng mưa phân bố đều không đều theo lãnh thổ do ảnh hưởng của các khối khí và địa hình không giống nhau.

Câu 16. [Câu 1. Đề 18 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Thiên nhiên nước ta phân thành 3 đai cao do yếu tố địa hình.	Đ	
b) [TH] Sự phân hóa theo độ cao thể hiện thông qua các thành phần tự nhiên là khí hậu, đất và sinh vật.	Đ	
c) [TH] Đai ôn đới gió mùa trên núi không xuất hiện ở khu vực phía Nam là do không có núi cao trên 2600m.	Đ	
d) [TH] Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao làm phong phú thêm cảnh quan thiên nhiên nhưng không thuận lợi cho phát triển du lịch.		S

a) Thiên nhiên nước ta phân thành 3 đai cao do yếu tố địa hình vì lên cao nhiệt độ giảm khí hậu thay đổi hình thành các vành đai đất và thực vật theo độ cao của địa hình.

b) Sự phân hóa theo độ cao thể hiện thông qua các thành phần tự nhiên là khí hậu, đất và sinh vật vì mỗi độ cao khác nhau thì có nhiệt độ khác nhau nên các thành phần tự nhiên sẽ thay đổi theo yếu tố nhiệt độ.

c) Đai ôn đới gió mùa trên núi chỉ xuất hiện ở vùng núi cao trên 2600m.

d) Sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao làm phong phú thêm cảnh quan thiên nhiên thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái.

Câu 17. [Câu 1. Đề 19 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Câu thơ mô tả một hiện tượng thời tiết ở miền Trung Việt Nam.	Đ	
b) [TH] Hiện tượng phơn là nguyên nhân gây ra kiểu thời tiết trên.	Đ	
c) [TH] Địa hình là yếu tố quan trọng tạo nên kiểu thời tiết trên.	Đ	

d) [NB] Chỉ miền Trung mới có hiện tượng thời tiết này.		S
--	--	----------

a) Câu thơ mô tả một hiện tượng thời tiết sườn Đông và sườn Tây của dãy Trường Sơn ở miền trung của Việt nam .
b) Hiện tượng phơn là nguyên nhân gây ra kiểu thời tiết trên, phơn gió đi qua núi bị biến tính từ ẩm ướt trở nên khô nóng tạo ra sự đối lập thời tiết giữa sườn đông và sườn tây của dãy Trường Sơn ở miền Trung nước ta
c) Hiện tượng Phơn chủ yếu là do địa hình tạo nên vì địa hình đón gió gây mưa, khuất gió gây khô nóng.
d) Đa phần ở Việt nam, đất nước nhiều đồi núi sự phân hóa tự nhiên nhiều khu vực đều xảy ra hiện tượng phơn.

Câu 18. [Câu 1. Đề 20 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Các tháng đầu và cuối mỗi mùa đều có lượng mưa nhỏ hơn.		S
b) [TH] Mùa khô ở Bắc Bộ không sâu sắc như Nam Bộ do có mưa phùn cuối đông.	Đ	
c) [VD] Cân bằng ẩm của nước ta luôn dương do lượng mưa lớn hơn lượng bốc hơi.	Đ	
d) [VD] Các yếu tố làm tăng cường sức bốc hơi cho Bắc Trung Bộ là gió, địa hình, thảm thực vật.	Đ	

a) Chỉ ở Bắc Bộ, do gió mùa Đông Bắc vừa hạ thấp nhiệt độ, vừa mang lại nhiều mây và mưa nhỏ, nhất là vào cuối mùa đông.
b) Mùa khô ở Bắc Bộ không sâu sắc như Nam Bộ do có mưa phùn cuối đông lượng mưa làm thời tiết ẩm.
c) Cân bằng ẩm = lượng mưa - lượng bốc hơi, có giá trị luôn dương nên lượng mưa luôn lớn hơn lượng bốc hơi.
d) Gió phơn, địa hình chắn gió, thảm thực vật kém phát triển là Các yếu tố làm tăng cường sức bốc hơi cho Bắc Trung Bộ.

Câu 19. [Câu 1. Đề 21 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Dải hội tụ nhiệt đới hình thành giữa Tín phong bán cầu Bắc và Tín phong bán cầu Nam.	Đ	
b) [TH] Thời tiết ở miền Nam ít biến động hơn miền Bắc do hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.		S
c) [TH] Nam Bộ có mùa mưa kéo dài hơn Bắc Bộ do hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam.	Đ	
d) [VD] Sự di chuyển của dải hội tụ nhiệt đới làm tháng mưa cực đại lùi dần từ Bắc vào Nam.	Đ	

- a)** Tín phong bán cầu Nam gặp Tín phong bán cầu Bắc tạo nên dải hội tụ nhiệt đới di chuyển từ Bắc và Nam gây mưa cho cả nước.
b) Thời tiết ở miền Nam ít biến động hơn miền Bắc do miền Nam không chịu ảnh hưởng của gió Đông Bắc.
c) Nam Bộ có mùa mưa kéo dài hơn Bắc Bộ do hoạt động kéo dài của gió mùa Tây Nam kết thúc muộn hơn ở miền Bắc.
d) Dải hội tụ nhiệt đới di chuyển theo chuyển động biểu kiến của mặt trời vào Bắc bộ vào tháng 8 sau đó lùi dần vào Trung bộ vào tháng 9, Nam bộ vào tháng 10 nên làm đỉnh mưa cũng lùi dần từ Bắc vào Nam.

Câu 20. [Câu 1. Đề 22 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta chỉ có các loài nhiệt đới.		S
b) [TH] Mùa đông lạnh không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp ở phía Bắc nước ta.		S
c) [VD] Sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu ở phía Bắc cho thấy ảnh hưởng của điều kiện khí hậu đa dạng.	Đ	
d) [TH] Nhiều loài cây rụng lá vào mùa đông là một hình thức thích nghi của thực vật với khí hậu lạnh.	Đ	

- a) Do có mùa đông lạnh nên phần lãnh thổ phía Bắc nước ta bên cạnh các loài nhiệt đới còn có các loài cận nhiệt (dẻ, re), ôn đới (sa mu, pơ mu),
- b) Do có mùa đông lạnh nên tạo điều kiện thuận lợi cho phía Bắc nước ta có thể trồng các loại cây vụ đông, làm đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi.
- c) Khí hậu phía Bắc phân hóa đa dạng nên có sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu.
- d) Vào mùa đông, khi khí hậu lạnh, các loài cây rụng lá là hình thức thích nghi với khí hậu của thực vật.

Câu 21. [Câu 1. Đề 23 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Những đặc điểm trên thuộc miền tự nhiên Nam Trung Bộ và Nam Bộ.		S
b) [TH] Miền có độ cao địa hình lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, cường độ nâng trong Tân kiến tạo và các mảng của khối nền cổ.	Đ	
c) [TH] Địa hình đồng bằng của miền nhỏ hẹp, bị chia cắt với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá.	Đ	
d) [VD] Đầu mùa hạ, khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng chủ yếu do các loại gió hướng đông bắc kết hợp với hướng của địa hình.		S

- a) Miền tự nhiên Nam Trung Bộ và Nam Bộ giới hạn từ dãy Bạch Mã trở vào. Miền không có địa hình cao nhất cả nước, không có mùa đông lạnh.
- b) Đoạn thông tin thuộc miền tự nhiên Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ. Miền có độ cao địa hình lớn do trong quá trình vận động địa chất của vỏ Trái Đất miền là một bộ phận của địa mảng Việt – Lào nên chịu tác động mạnh của hoạt động nâng lên, lại chịu sự quy định hướng của các khối nền cổ Phan-xi-păng, Sông Mã, Pu Hoạt,
- c) Địa hình đồng bằng của miền bị các dãy núi la ra sát biển chia cắt cùng với tác động của biển nên nhỏ hẹp, bị chia cắt với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá.
- d) Đầu mùa hạ, gió thổi về nước ta xuất phát từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương có hướng Tây Nam kết hợp với địa hình chắn gió của dãy Trường Sơn Bắc nên khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng.

Câu 22. [Câu 1. Đề 24 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.	Đ	
b) [TH] Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển thủy điện	Đ	
c) [VD] Địa hình cao, hướng núi là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc đến sớm kết thúc trễ.		S
d) [VD] Địa hình núi cao với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho các vùng khuất gió.		S

- a) Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là vùng núi có địa hình cao nhất ở nước ta.
- b) Địa hình của miền có nhiều núi cao có tính phân bậc nên sông ngòi có tốc độ dòng thuận lợi cho phát triển thủy điện.
- c) Địa hình cao, hướng núi là nguyên nhân làm cho vùng có mùa đông đến trễ kết thúc sớm.
- d) Gió mùa Đông nam không gây khô hạn..

Câu 23. [Câu 1. Đề 25 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Những nội dung trên thể hiện đặc điểm sinh vật của miền khí hậu phía Nam.		S
b) [TH] Do miền có mùa đông lạnh làm xuất hiện các loài cận nhiệt đới và ôn đới.	Đ	
c) [TH] Trong rừng các loài nhiệt đới chiếm ưu thế, có nhiều loài cây chịu hạn, rụng lá mùa khô.		S
d) [VD] Sự phân mùa của khí hậu thuận lợi cho việc đa dạng hóa cơ cấu cây trồng ở các vùng đồng bằng.	Đ	

Hướng dẫn giải

- a) Hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa, có mùa đông là đặc điểm sinh vật của miền khí hậu phía Bắc.
- b) Trong rừng xuất hiện các loài cận nhiệt và ôn đới như dẻ, re, sa mu,...; có các loài thú có lông dày như gấu, chồn... do miền có mùa đông lạnh.
- c) Khí hậu của miền là khí hậu nhiệt đới nên các loài nhiệt đới chiếm ưu thế, tuy nhiên vào mùa đông lạnh, ít mưa xuất hiện các loại cây rụng lá. Miền không có mùa khô nên không có nhiều loài cây chịu hạn.

d) Khí hậu ảnh hưởng đến cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Do khí hậu của miền phân hóa thành 2 mùa: mùa đông lạnh ít mưa và mùa hạ nóng, mưa nhiều tạo cho vùng đồng bằng thuận lợi cho việc đa dạng hóa cơ cấu cây trồng.

Câu 24. [Câu 1. Đề 26 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.		S
b) [TH] Đất của miền đa dạng do khí hậu mang tính chất cận xích đạo gió mùa.		S
c) [VD] Sự đối lập về mùa mưa, mùa khô giữa sườn Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chủ yếu do tác động kết hợp của các loại gió và dãy Trường Sơn.	Đ	
d) [VD] Trong miền, thiên nhiên phân hóa đa dạng là cơ sở để phân vùng kinh tế với các sản phẩm đặc trưng.	Đ	

a) Các cao nguyên badan xếp tầng là đặc điểm của vùng núi Trường Sơn Nam thuộc miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

b) Đất được hình thành do sự tác động của tổng hợp các nhân tố bao gồm đá mẹ, khí hậu, địa hình, sinh vật, thời gian và con người. Đất đa dạng là do sự đa dạng của các nhân tố hình thành đất, không phải chỉ do khí hậu mang tính cận xích đạo gió mùa.

c) Đông Trường Sơn: mùa mưa vào thu đông (từ tháng 9 đến tháng 12) do đón nhận trực tiếp các luồng gió thổi theo hướng Đông Bắc, Tín Phong Bắc Bán Cầu, bão, áp thấp từ biển Đông, dải hội tụ nhiệt đới. Mùa hạ chịu hiệu ứng phơn nên khô nóng. Mùa Đông phần phía bắc chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc yếu.

Tây Nguyên: mưa vào mùa hạ do gió mùa Tây Nam mang lại. Vào đầu mùa hạ (tháng 5-6) gió mùa mùa hạ từ Bắc Ấn Độ Dương qua vịnh Bengan mang mưa cho Nam Bộ và Tây Nguyên, đồng thời gây hiệu ứng phơn cho Đông Trường Sơn. Vào thu – đông, Tây Trường Sơn nằm ở sườn khuất gió nên mùa khô ở đây hết sức khắc nghiệt.

d) Thiên nhiên phân hóa đa dạng tạo nên thế mạnh khác nhau giữa các vùng từ đó tạo cơ sở để phân vùng kinh tế với các sản phẩm đặc trưng.

Câu 25. [Câu 1. Đề 27 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Bắc Trung Bộ có cơ cấu cây trồng đa dạng nhờ thuận lợi về đất, khí hậu.	Đ	
b) [TH] Cao su được trồng nhiều trên đất cát pha của tỉnh Nghệ An, Quảng Bình.		S
c) [NB] Nuôi trồng thủy sản chiếm chủ yếu trong cơ cấu sản lượng thủy sản.		S
d) [NB] Thanh Hoá, Nghệ An và Quảng Bình là các tỉnh có sản lượng khai thác thủy sản lớn nhất.	Đ	

a) Bắc Trung Bộ có cơ cấu cây trồng đa dạng nhờ thuận lợi về đất, khí hậu.

b) Lạc và mía được trồng nhiều trên đất cát pha của tỉnh Nghệ An, Quảng Bình.

c) Khai thác thủy sản chiếm chủ yếu trong cơ cấu sản lượng thủy sản.

d) Thanh Hoá, Nghệ An và Quảng Bình là các tỉnh có sản lượng khai thác thủy sản lớn nhất vì khai thác phát triển mạnh ở ba tỉnh là Thanh Hoá, Nghệ An và Quảng Bình.

Câu 26. [Câu 1. Đề 28 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Gió mùa Đông Bắc chỉ ảnh hưởng ở khu vực đất liền.		S
b) [TH] Khu vực có nhiệt độ thấp nhất là vùng núi cao phía Bắc.	Đ	
c) [VD] Vùng núi phía Bắc lạnh chỉ do núi cao.		S
d) [TH] Gió mùa Đông Bắc kết thúc ảnh hưởng ở dãy Hoàng Liên Sơn.		S

a) Gió mùa Đông Bắc ảnh hưởng ở khu vực đất liền và khu vực phía Bắc của Biển Đông.

b) Ở khu vực vùng núi cao phía Bắc một số nơi đã xuất hiện băng giá đặc biệt ở SaPa.

c) Vùng núi phía Bắc lạnh do ảnh hưởng của gió mùa mùa đông và địa hình núi cao.

d) Gió mùa Đông Bắc kết thúc ảnh hưởng ở dãy Bạch Mã.

Câu 27. [Câu 1. Đề 29 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo độ cao.	Đ	
b) [NB] Thiên Nhiên nước ta có sự phân hóa theo vĩ độ.	Đ	

c) [TH] Thiên Nhiên nước ta có sự phân hóa theo kinh độ.	Đ	
d) [TH] Sự phân hóa thiên nhiên ở nước ta chỉ theo quy luật địa đới.		S

a) Vì nước ta có $\frac{3}{4}$ là diện tích đồi núi và có núi cao trên 3000m tạo nên sự phân hóa khí hậu từ thấp lên cao.

b) Thiên Nhiên nước ta có sự phân hóa theo vĩ độ vì lãnh thổ trải dài theo chiều bắc-nam.

c) Thiên Nhiên nước ta có sự phân hóa theo kinh độ vì có các dãy núi chạy theo hướng kinh tuyến gần biển

d) Sự phân hóa thiên nhiên ở nước ta phân hóa theo quy luật địa đới, và phi địa đới..

Câu 28. [Câu 1. Đề 30 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Trượt lở đất thường xảy ra ở những khu vực đồi núi.	Đ	
b) [TH] Chặt phá rừng là một trong những nguyên nhân gây ra lũ quét.	Đ	
c) [TH] Lũ quét là thiên tai thường đi cùng mưa lớn vào mùa xuân nước ta.		S
d) [VD] Ngập lụt thường xảy ra ở vùng trung du do mưa lớn tập trung trong thời gian ngắn.		S

- a) Trượt lở đất là hiện tượng thiên tai xảy ra khi lượng mưa lớn và tập trung vào một khoảng thời gian nhất định kết hợp điều kiện lưu vực sông, suối miền núi có địa hình chia cắt mạnh, độ dốc lớn, mất lớp phủ thực vật.
- b) Phá rừng và khai thác tài nguyên rừng làm giảm khả năng giữ nước của đất và tăng tốc độ dòng chảy mặt khi mưa lớn nên gây ra lũ quét.
- c) Mùa xuân ở nước ta thuộc mùa khô không có mưa lớn nên không có lũ quét.
- d) Trung du là vùng nằm thượng du và hạ du của một con sông địa hình đồi núi thấp xen lẫn đồng bằng nên ít xảy ngập lụt.

Câu 29. [Câu 1. Đề 31 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Phan-xi-păng thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.	Đ	
b) [TH] Càng lên cao nhiệt độ càng giảm, tính nhiệt đới giảm dần, ở độ cao 2600m xuất hiện thảm thực vật ôn đới.	Đ	
c) [VD] Đai cao từ 700m đến 2600m có khí hậu mang tính chất cận nhiệt đới gió mùa, loại đất chủ yếu là đất mùn thô.		S
d) [TH] Thiên nhiên nước ta phân hóa theo độ cao do địa hình đồi núi và tác động của gió mùa.	Đ	

- a) Phan-xi-păng nằm trên dãy Hoàng Liên Sơn thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b) Càng lên cao nhiệt độ càng giảm, tính nhiệt đới giảm dần, xuất hiện thành phần loài ôn đới.
- c) Đai cao từ 700m đến 2600m với độ cao này thì thuộc đai khí hậu cận nhiệt đới gió mùa, nhưng loại đất chính là fe – ra – lit có mùn.
- d) Đất nước nhiều đồi núi lên mỗi độ cao khác nhau thì thay đổi nhiệt độ dẫn đến hình thành các đai khí hậu thêm tác động của gió mùa đến các vùng núi, hướng sườn đón gió và khuất gió tạo nên sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên.

Câu 30. [Câu 1. Đề 32 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa của khí hậu.	Đ	
b) [VD] Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông.	Đ	
c) [TH] Khí hậu nước ta khá ôn hòa nên sông ngòi cũng có chế độ nước điều hòa.		S
d) [TH] Thời gian đỉnh lũ của các con sông trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu.		S

- a) Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa mưa của khí hậu nước ta. Chế độ mưa thất thường dẫn đến chế độ nước sông cũng sẽ thất thường.
- b) Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông phụ thuộc vào chế độ mưa của từng vùng miền khác nhau.
- c) Chế độ nước sông thất thường do chế độ mưa thường.

d) Thời gian đỉnh lũ của các con sông không trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu mà có sự lệch nhau nhất định tại một số nơi.

Câu 31. [Câu 1. Đề 33 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [TH] Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa đa dạng, trong đó rõ rệt nhất là phân hóa theo quy luật địa đới.	Đ	
b) [VD] Sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam thể hiện qua sự phân hóa của khí hậu và các hệ sinh thái tự nhiên.	Đ	
c) [NB] Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phân hóa thiên nhiên giữa miền Bắc với miền Nam là do hoạt động của sông ngòi.		S
d) [NB] Vùng lãnh thổ phía Nam có cảnh quan thiên nhiên khác vùng lãnh thổ phía Bắc do nằm xa xích đạo, chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới.		S

- a) Thiên nhiên nước ta có sự phân hóa đa dạng, trong đó rõ rệt nhất là phân hóa theo quy luật địa đới phân hóa theo chiều Bắc Nam.
- b) Sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam thể hiện qua sự phân hóa của khí hậu và các hệ sinh thái tự nhiên. Miền Nam thiên nhiên cận xích đạo gió mùa, miền Bắc thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh
- c) Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phân hóa thiên nhiên giữa miền Bắc với miền Nam là do hoạt động của khí hậu.
- d) Vùng lãnh thổ phía Nam có cảnh quan thiên nhiên khác vùng lãnh thổ phía Bắc do nằm gần xích đạo, không chịu ảnh hưởng của gió đông bắc.

Câu 32. [Câu 1. Đề 34 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của phần lãnh thổ phía Nam nước ta.		S
b) [TH] Biên độ nhiệt trung bình năm lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lý, địa hình và các loại gió trong năm.	Đ	
c) [TH] Do có mùa đông lạnh nên sinh vật cận nhiệt và ôn đới chiếm ưu thế, điển hình là dê, re, sa mu, pơ mu, các loài thú có lông dày,....		S
d) [VD] Hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông có nhiều loài cây rụng lá, mùa hạ cây cối phát triển xanh tốt.	Đ	

Hướng dẫn giải

- a) Phần lãnh thổ phía Nam nước ta không có mùa đông lạnh.
- b) Biên độ nhiệt trung bình năm lớn (trên 10°C) chủ yếu do tác động của vị trí địa lý gần chí tuyến, tác động kết hợp của địa hình và các loại gió trong năm làm cho phần lãnh thổ có một mùa đông lạnh và một mùa hạ nóng.
- c) Khí hậu là nhiệt đới ẩm gió mùa nên các loài sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế. Do có mùa đông lạnh nên xuất hiện các loài sinh vật cận nhiệt (dê, re) và ôn đới (sa mu, pơ mu), các loài thú có lông dày,.....
- d) Khí hậu quyết định thành phần loài sinh vật. Khí hậu là nhiệt đới ẩm gió mùa nên hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Mùa đông do lạnh, mưa ít nên có nhiều loài cây rụng lá; mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều, cây cối phát triển xanh tốt.

Câu 33 [Câu 1. Đề 35 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.	Đ	
b) [TH] Hầu hết lãnh thổ có lượng mưa thấp hơn lượng bốc hơi nên cân bằng ẩm nước ta luôn dương.		S
c) [TH] Tính ẩm của khí hậu nước ta là do ảnh hưởng của các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với yếu tố địa hình.	Đ	
d) [TH] Tổng bức xạ lớn do nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, góc nhập xạ nhỏ và cân bằng bức xạ quanh năm dương.		S

- a) Đoạn thông tin cho thấy: nền nhiệt cao, độ ẩm và lượng mưa lớn; nhiệt ẩm phân hóa theo mùa là biểu hiện của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) Cân bằng ẩm là chênh lệch giữa lượng mưa và lượng bốc hơi nên cân bằng ẩm dương khi có lượng mưa lớn hơn lượng bốc hơi.

c) Nước ta có lượng mưa và độ ẩm lớn, nguyên nhân chủ yếu do nước ta tiếp giáp biển Đông rộng lớn với nguồn dự trữ nhiệt ẩm dồi dào, các khối khí di chuyển từ biển vào mang theo hơi ẩm lớn đem lại lượng mưa và độ ẩm lớn cho lãnh thổ nước ta.

d) Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, mọi địa điểm trong năm có 2 lần Mặt trời lên thiên đỉnh nên góc nhập xạ lớn, tổng bức xạ lớn và cân bằng bức xạ quanh năm dương.

Câu 34. [Câu 1. Đề 36 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) Phần lãnh thổ phía Bắc có hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.	Đ	
b) Khí hậu nước ta có sự phân hóa Bắc – Nam, Đông – Tây và độ cao địa hình.	Đ	
c) Rừng cận nhiệt đới lá rộng, rừng lá kim, động vật tiêu biểu là các loài thú có lông dày là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao trên 2 600 m.		S
d) Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ tuyến và ảnh hưởng của hướng địa hình là nhân tố chủ yếu làm thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam.		S

a) Khí hậu quyết định đến sinh vật. Phần lãnh thổ phía Bắc có kiểu khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nên có hệ sinh thái tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa.

b) Do tác động của vị trí địa lí, hoạt động của các loại gió và địa hình nên khí hậu nước ta có sự phân hóa Bắc – Nam, Đông – Tây và độ cao địa hình.

c) Ở nước ta, đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao từ 600-700m (phía Bắc), 900-1000m (phía Nam) đến độ cao 2600m.

d) Lãnh thổ trải dài trên nhiều vĩ tuyến, ảnh hưởng của gió mùa và hướng địa hình làm cho khí hậu nước ta có sự phân hóa theo Bắc – Nam từ đó làm cho thiên nhiên nước ta có sự phân hóa theo chiều Bắc - Nam.

Câu 35. [Câu 1. Đề 37 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta biểu hiện ở nhiệt độ trung bình năm và số giờ nắng.	Đ	
b) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do vị trí giáp biển, có gió Mậu dịch thổi theo hướng đông bắc.		S
c) [TH] Cân bằng ẩm ở nước ta luôn dương do nhiệt độ cao, khí hậu phân thành hai mùa mưa khô rõ rệt.		S
d) [VD] Khối khí gây mưa lớn vào mùa hạ ở nước ta xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam.	Đ	

a) Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta biểu hiện ở nhiệt độ trung bình năm, lượng bức xạ mặt trời và số giờ nắng.

b) Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do tác động của các khối khí khi đi qua biển, hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới và một số hình thái thời tiết gây mưa như áp thấp nhiệt đới, bão... Gió Mậu dịch thổi theo hướng đông bắc là loại gió có bản chất khô, không phải nguyên nhân gây mưa lớn ở nước ta.

c) Cân bằng ẩm ở nước ta luôn dương do có lượng mưa cao hơn lượng bốc hơi.

d) Ở nước ta, vào giữa và cuối mùa hạ chịu ảnh hưởng của khối khí xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam cùng dải hội tụ nhiệt đới gây mưa lớn trên cả nước.

Câu 36. [Câu 1. Đề 38 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.	Đ	
b) [TH] Thực vật của miền chủ yếu là các loài cận nhiệt và ôn đới như các cây lãnh sam, thiết sam, tre và trúc lùn.		S
c) [VD] Phía Bắc của miền có mưa tập trung về thu đông, phía nam của miền có mưa tập trung vào mùa hạ.		S
d) [TH] Miền có mùa đông ngắn ít sâu sắc hơn là do sự suy giảm của gió mùa đông bắc khi xuống phía nam và qua các dãy núi cao.	Đ	

a) Núi hướng tây bắc – đông nam, đồng bằng hẹp ngang, có mùa đông là đặc điểm tự nhiên nổi bật của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

b) Do miền có khí hậu là nhiệt đới ẩm gió mùa nên sinh vật chủ yếu là các loài nhiệt đới.

c) Vào đầu mùa hạ, khi gió tây nam từ Bắc Ấn Độ Dương thổi lên nước ta, do bức chắn địa hình là dãy Trường Sơn Bắc nên phía nam của miền chịu hiệu ứng Föhn khô nóng; khi đó phía bắc của miền đang là mùa mưa. Vào thu đông, phía nam của miền nằm ở sườn đón các luồng gió hướng đông bắc nên mưa lớn.

d) Gió mùa đông bắc khi thổi về nước, khi sang phía tây bị các dãy núi cao hướng tây bắc – đông nam (dãy Hoàng Liên Sơn,...) chặn lại. Mặt khác, càng xuống phía nam, gió mùa Đông Bắc càng trở nên suy yếu do bức chắn địa hình là các dãy núi hướng tây – đông, đến dãy Bạch Mã thì gần như bị chặn lại. Do đó, miền có mùa đông ngắn ít sâu sắc hơn.

Câu 37. [Câu 1. Đề 39 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta là khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.	Đ	
b) [TH] Nhiệt độ trung bình của nước ta cao chủ yếu do nước ta nằm trong khu vực hoạt động của gió mùa.		S
c) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn là do các khối khí di chuyển qua biển, hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới,....		S
d) [VD] Tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lí, sự thay đổi góc nhập xạ, ảnh hưởng của địa hình và gió mùa mùa đông.	Đ	

a) Bức xạ lớn, nền nhiệt cao là biểu hiện của tính chất nhiệt đới; lượng mưa, độ ẩm cao là biểu hiện tính chất ẩm của khí hậu; hoạt động của gió mùa là biểu hiện tính chất gió mùa của khí hậu nước ta.

b) Nhiệt độ trung bình của nước ta cao chủ yếu do nước ta nằm hoàn toàn trong khu vực nội chí tuyến.

c) Nước ta có lượng mưa lớn nguyên nhân chính là do các khối không khí qua biển mang ẩm vào đất liền kết hợp với hướng, độ cao các dãy núi.

d) Do vị trí địa lí trong khu vực nội chí tuyến: phía bắc gần chí tuyến Bắc, phía nam gần Xích đạo, sự thay đổi góc nhập xạ khi đi từ bắc vào nam, ảnh hưởng của địa hình và gió mùa mùa đông đã làm cho tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi.

Câu 38. [Câu 1. Đề 40 Phát triển minh họa]

Nội dung	Đúng	Sai
a) [NB] Gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh với 2 đến 3 tháng nhiệt độ xuống dưới 18°C trên phạm vi cả nước.		S
b) [TH] Nửa đầu mùa đông, gió mùa đông bắc gây ra thời tiết lạnh khô do đi qua lục địa Trung Hoa rộng lớn đến nước ta.	Đ	
c) [VD] Trong thời kỳ mùa đông, gió mùa Đông Bắc hoạt động liên tục và góp phần tạo nên sự phân hóa của thiên nhiên nước ta theo chiều bắc- nam, đông- tây và độ cao địa hình.		S
d) [TH] Phần lãnh thổ phía bắc nước ta có biên độ nhiệt độ trung bình năm nhỏ hơn phần lãnh thổ phía nam, chủ yếu là do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, vị trí nằm xa xích đạo, tác động của các loại gió hướng tây nam, hướng đông bắc.		S

Hướng dẫn giải

a) Gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh với 2 đến 3 tháng nhiệt độ xuống dưới 18°C ở phần lãnh thổ phía bắc nước ta, không phải trên phạm vi cả nước.

b) Nửa đầu mùa đông, gió mùa Đông Bắc đi qua lục địa Trung Hoa rộng lớn về nước ta đem lại cho miền Bắc nước ta thời tiết lạnh, khô.

c) Trong thời kỳ mùa đông gió mùa đông bắc hoạt động từng đợt không liên tục, góp phần tạo nên sự phân hóa của thiên nhiên theo chiều bắc- nam, đông - tây, ít ảnh hưởng đến sự phân hóa theo độ cao địa hình.

d) Phần lãnh thổ phía bắc nước ta có biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn hơn phần lãnh thổ phía nam, chủ yếu là do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, vị trí nằm xa xích đạo, tác động của gió, hướng đông bắc.

Câu 39. [Câu 19. Đề Ninh Bình (lần 1)]

a) [TH] Lãnh thổ hẹp ngang, trải dài nhiều vĩ độ, giáp Biển Đông là những nhân tố quan trọng làm cho nước ta hình thành các đai cao tự nhiên.	S
b) [TH] Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông thể hiện rõ qua yếu tố hải văn và sinh	Đ

vật.	
c) [VD] Ở nước ta cảnh quan rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh thay thế cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc của vùng nhiệt đới là do giáp Biển Đông và gió mùa đem lại.	Đ
d) [VD] Tài nguyên sinh vật biển nước ta giàu thành phần loài và có năng suất sinh học cao chủ yếu do vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến, có nhiều đảo ven bờ, địa hình tương đối kín và chế độ thủy triều phức tạp.	S

- a)** Sai vì độ cao địa hình mới là nhân tố quan trọng làm cho nước ta hình thành các đai cao tự nhiên.
b) Đúng vì Biển Đông nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nên có đặc điểm hải văn đặc trưng (chế độ gió, nhiệt, độ muối,...), sinh vật đa dạng.
c) Đúng vì Biển Đông kết hợp với gió mùa làm nước ta có lượng mưa lớn, độ ẩm cao nên không có cảnh quan hoang mạc và bán hoang mạc.
d) Sai vì tài nguyên sinh vật biển nước ta giàu về thành phần loài và có năng suất sinh học cao là do nước biển ấm, nhiều ánh sáng, giàu ô xi.

Câu 40. [Câu 20. Đề Ninh Bình (lần 1)]

của gió Tây khô nóng chủ yếu do các loại gió hướng tây nam kết hợp với hướng của địa hình.

a) [NB] Những đặc điểm trên thuộc miền tự nhiên Nam Trung Bộ và Nam Bộ.4	S
b) [TH] Miền có độ cao địa hình lớn chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, cường độ nâng trong Tân kiến tạo và các mảng của khối nền cổ.	Đ
c) [NB] Địa hình đồng bằng của miền nhỏ hẹp, bị chia cắt với nhiều đồi núi sót, có nhiều cồn cát, đầm phá.	Đ
d) [TH] Đầu mùa hạ, khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng chủ yếu do các loại gió hướng tây nam kết hợp với hướng của địa hình.	S

- a)** Sai vì những đặc điểm trên thuộc miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
b, c) Đúng vì đó đều là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
d) Sai vì đầu mùa hạ, khí hậu của miền chịu tác động của gió Tây khô nóng chủ yếu do gió hướng tây nam thổi từ Bắc Ấn Độ Dương kết hợp với hướng của địa hình.

Câu 41. [Câu 22. Đề Ninh Bình (lần 1)]

a) [NB] Quá trình feralit hình thành đất ở nước ta diễn ra mạnh ở vùng đồi núi cao, trên các loại đá mẹ a-xit trong điều kiện nhiệt ẩm dồi dào.	S
b) [NB] Đất feralit thường bị chua và có màu đỏ vàng do tích tụ quá nhiều ô-xit sắt và ô-xit nhôm.	S
c) [VD] Biện pháp quan trọng hàng đầu để hạn chế xói mòn đất ở miền núi, trung du nước ta là bảo vệ đất gắn với bảo vệ rừng, áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác.	Đ
d) [NB] Ở nước ta, nhóm đất feralit có diện tích lớn nhất, phân bố rộng rãi ở cả miền núi và rìa các đồng bằng.	Đ

- a)** Sai vì quá trình feralit hình thành đất ở nước ta diễn ra mạnh ở vùng đồi núi thấp.
b) Sai vì mưa nhiều rửa trôi các chất bazo dễ tan (Ca^{2+} , Mg^{2+} , K^{+}) làm đất chua.
c) Đúng, cần phải kết hợp bảo vệ rừng, áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác để hạn chế xói mòn đất.
d) Đúng.

Câu 42. [Câu 19. Đề Yên Bái (lần 1)]

a) [NB] Miền khí hậu phía Nam có vị trí gần với vùng xích đạo.	Đ
b) [TH] Mùa khô ở miền Nam sâu sắc do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.	S
c) [TH] Biên độ nhiệt năm của miền Nam nhỏ hơn miền Bắc do vị trí gần với xích đạo hơn.	Đ
d) [VD] Miền khí hậu phía Nam mưa nhiều vào mùa hạ do khối khí Bắc Ấn Độ Dương, Tín phong bán cầu Nam.	Đ

- a)** Đúng.
b) Sai vì mùa khô ở miền Nam sâu sắc do ảnh hưởng của gió Tín phong bán cầu Bắc.
c) Đúng, với vị trí gần xích đạo, miền Nam nắng nóng quanh năm và không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

d) Đúng, khối khí Bắc Ấn Độ Dương gây mưa nhiều vào nửa đầu mùa hạ cho Nam Bộ, Tín phong bán cầu Nam (chính là loại gió thổi từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam, vượt qua xích đạo và đổi hướng thành gió mùa Tây Nam) gây mưa nhiều và nửa cuối mùa hạ.

Câu 43. [Câu 22. Đề Yên Bái (lần 1)]

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.	Đ
b) [TH] Mùa khô trong miền là do ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam.	S
c) [NB] Vùng biển Nam Trung Bộ sâu, thềm lục địa hẹp, có nhiều vũng vịnh.	Đ
d) [VD] Sự phân hóa mùa mưa, mùa khô của khí hậu làm cho đất đai ở vùng đồi núi bị xói mòn nhanh chóng.	Đ

- a) Đúng vì dãy Trường Sơn Nam thuộc miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.
b) Sai vì mùa khô của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là do ảnh hưởng của gió Tín phong bán cầu Bắc
c) Đúng, đây cũng là điều kiện giúp vùng phát triển mạnh ngành giao thông vận tải biển.
d) Đúng vì lượng mưa lớn tập trung trong thời gian ngắn khiến đất bị bão hòa nước, mất đi khả năng thấm nước, dòng chảy mặt mạnh cuốn trôi lớp đất mặt giàu dinh dưỡng, làm đất trở nên bạc màu. Vào mùa khô, thiếu nước làm cho đất trở nên cứng, nứt nẻ, dễ bị gió cuốn trôi. Rễ cây không bám chắc vào đất, làm tăng khả năng xói mòn khi có mưa lớn.

Câu 44. [Câu 1. Đề Bắc Ninh (lần 1)]

Nội dung	Đúng	Sai
1. [TH] Đặc điểm địa hình bờ biển của miền tạo điều kiện phát triển giao thông vận tải biển.	Đ	
2. [TH] Do ảnh hưởng của địa hình nên khí hậu của miền có sự phân hóa đa dạng theo Đông - Tây và theo độ cao.	Đ	
3. [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm địa hình của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.		S
4. [VD] Địa hình ven biển của miền bị chia cắt thành các đồng bằng nhỏ chủ yếu do tác động của sông ngòi, thủy triều và sóng biển		S

1. Đặc điểm địa hình đường bờ biển khúc khuỷu, có nhiều vịnh nước sâu kín gió của miền tạo điều kiện xây dựng các cảng nước sâu thuận lợi phát triển giao thông vận tải biển.
2. Dãy Trường Sơn Nam chắn gió mùa Tây Nam và gió Tín phong tạo nên sự phân hóa khí hậu giữa Tây nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ (phân hóa Đông -Tây) địa hình núi cao tạo nên sự phân hóa khí hậu theo độ cao làm phong phú cảnh quan thiên nhiên.
3. Nội dung trên thể hiện đặc điểm địa hình của miền Nam Trung Bộ Và và Nam Bộ.
4. Địa hình ven biển, bị chia cắt thành các đồng bằng nhỏ chủ yếu do dãy núi Trường Sơn có nhiều nhánh đâm ngang ra phía biển.

Câu 45. [Câu 1. Đề Đồng Tháp]

a) [VD] Vùng núi Đông Bắc có mùa đông lạnh nhất cả nước do vị trí địa lí kết hợp với hướng núi.	Đ
b) [VD] Vùng núi Tây Bắc có mùa đông ấm hơn, khô hanh do vị trí và ảnh hưởng của các dãy núi hướng tây bắc – đông nam đã ngăn cản gió mùa Đông Bắc.	Đ
c) [TH] Vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do gió mùa Đông Bắc kết hợp độ cao địa hình.	S
d) [NB] Tại các vùng núi cao Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao hút gió từ các hướng tới.	S

- a) Đúng vì vùng núi Đông Bắc nằm ở phía Đông Bắc nước ta, chịu ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc. Vùng có các dãy núi hình cánh cung (Sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều) mở rộng về phía Bắc, tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào khu vực.
b) Đúng vì vùng núi Tây Bắc có mùa đông ấm và khô hơn do nằm ở phía tây dãy Hoàng Liên Sơn, dãy núi này chạy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam đóng vai trò như một bức tường chắn gió, ngăn cản gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào khu vực, làm giảm độ lạnh và tăng tính khô hạn.
c) Sai vì vùng núi cao Tây Bắc nhiệt độ hạ thấp do quy luật đai cao (càng lên cao nhiệt độ càng giảm).
d) Sai vì vùng núi Tây Bắc có nhiệt độ hạ thấp do địa hình cao, không phải do nguyên nhân hút gió từ các hướng tới.

Câu 46. [Câu 1. Đề Tuyên Quang]

- a) Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa của khí hậu.

- b) Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông.
 c) Khí hậu nước ta khá ôn hòa nên sông ngòi cũng có chế độ nước điều hòa.
 d) Thời gian đỉnh lũ của các con sông trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu.

a) [NB] Nhịp điệu dòng chảy sông ngòi nước ta theo sát nhịp điệu mùa của khí hậu.	Đ
b) [TH] Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác nhau giữa các hệ thống sông.	Đ
c) [TH] Khí hậu nước ta khá ôn hòa nên sông ngòi cũng có chế độ nước điều hòa.	S
d) [VD] Thời gian đỉnh lũ của các con sông trùng khớp với thời gian đỉnh mưa của khí hậu.	S

a) Đúng. Nhịp điệu dòng chảy của các con sông nước ta phụ thuộc vào mùa khí hậu, với mùa mưa là mùa lũ và mùa khô là mùa cạn.

b) Đúng. Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác biệt giữa các hệ thống sông do đặc điểm khí hậu và thủy văn tại từng vùng. VD: Mùa lũ của sông Hồng từ tháng 6 đến tháng 10, mùa lũ của sông Cửu Long từ tháng 7 đến tháng 11.

c) Sai. Khí hậu nước ta có sự phân hóa giữa các vùng miền, nên chế độ nước của sông ngòi cũng có sự phân hóa. Thời gian mùa lũ và mùa cạn có sự khác biệt giữa các hệ thống sông do đặc điểm khí hậu và thủy văn tại từng vùng.

d) Sai. Thời gian đỉnh lũ không trùng khớp với thời gian đỉnh mưa vì chúng có sự lệch pha ở một số nơi. Do tính chất của khí hậu và thủy văn có những nét riêng, mà những tháng cực đại của hai thành phần tự nhiên đó không mấy lúc trùng khớp nhau, mà có sự lệch nhau nhất định tại những nơi nào đó.

Câu 47. [Câu 1. Đề Nguyễn Huệ - Nam Định]

a) [NB] Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta chỉ có các loài nhiệt đới.	S
b) [TH] Mùa đông lạnh không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp ở phía Bắc nước ta.	S
c) [TH] Sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu ở phía Bắc cho thấy ảnh hưởng của điều kiện khí hậu đa dạng.	Đ
d) [TH] Nhiều loài cây rụng lá vào mùa đông, trong rừng có các loài thú có lông dày là do phần lãnh thổ phía Bắc khí hậu có một mùa đông lạnh.	Đ

a) Phần lãnh thổ phía Bắc nước ta có các loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới như dẻ, re, sa mu, pơ mu,...; các loài thú có lông dày như gấu, chồn,...

b) Vào mùa đông, ở đồng bằng trồng được các loại cây vụ đông.

c) Sự phân bố các loài cây như dẻ, re, sa mu ở phía Bắc phản ánh sự ảnh hưởng của điều kiện khí hậu đa dạng với mùa đông lạnh và mùa hè ẩm áp, tạo điều kiện cho sự tồn tại của nhiều loại cây từ các vùng khí hậu khác nhau.

d) Nhiều loài cây rụng lá vào mùa đông, trong rừng có các loài thú có lông dày là do phần lãnh thổ phía Bắc khí hậu có một mùa đông lạnh.

Câu 48. [Câu 1. Đề Thanh Sơn – Phú Thọ]

a) [NB] Hoạt động của gió mùa Đông Bắc làm cho miền Bắc nước ta có một mùa đông lạnh.	Đ
b) [TH] Gió mùa Đông Bắc bị biến tính khi đi qua biển vào nửa sau mùa đông gây mưa phùn.	Đ
c) [VD] Tín phong bán cầu Bắc là nguyên nhân gây nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.	Đ
d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nhân tố chủ yếu gây nên mùa khô trên phạm vi cả nước.	S

c) Đúng vì thời gian từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên do gió Tín phong bán cầu Bắc thống trị.

d) Sai vì gió mùa Đông Bắc gây mưa phùn cho vùng đồng bằng và ven biển Bắc Trung Bộ, Bắc Bộ vào giai đoạn nửa sau mùa đông (tháng 2,3,4) nên đây không phải là nguyên nhân gây nên mùa khô cho cả nước.

Câu 49. [Câu 1. Đề Nguyễn Văn Huyền- Tuyên Quang]

a) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm thấp.	Đ
b) [TH] Do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên vùng lãnh thổ phía Bắc nước ta có biên độ nhiệt năm thấp.	Đ
c) [VD] Thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường do gió mùa Đông Bắc, Tín phong bán cầu Bắc, frông.	Đ
d) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông - Tây.	S

- a) Sai vì do ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên phần lãnh thổ phía Bắc vào mùa đông nhiệt độ hạ thấp => biên độ nhiệt năm cao.
- b) Đúng, vào nửa đầu mùa đông, gió mùa Đông Bắc thổi từ lục địa nên lạnh, khô; nửa sau mùa đông gió mùa Đông Bắc thổi lệch hướng, mang theo hơi ẩm từ biển vào.
- c) Sai vì thời tiết ở miền Bắc vào mùa đông thất thường không phải do gió mùa Đông Bắc (vì loại gió này hoạt động ổn định vào mùa đông).
- d) Đúng vì gió mùa Đông Bắc kết hợp với đặc điểm địa hình là nguyên nhân chủ yếu làm cho chế độ nhiệt của nước ta có sự phân hóa theo chiều Đông – Tây (Đông Bắc và Tây Bắc).

Câu 50. [Câu 1. Đề Long Khánh A]

a) [NB] Nửa đầu mùa đông, miền Bắc có thời tiết lạnh ẩm.	S
b) [TH] Gió mùa Đông Bắc tác động yếu đến miền Nam do ảnh hưởng của dãy Bạch Mã.	Đ
c) [TH] Gió mùa Đông Bắc là nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên.	S
d) [VD] Gió mùa Đông Bắc di chuyển quãng đường dài trên lục địa, gây nên thời tiết lạnh khô vào đầu mùa Đông ở miền Bắc.	Đ

- a) Theo thông tin, nửa đầu mùa đông ở miền Bắc có thời tiết lạnh khô, chứ không phải lạnh ẩm. Thời tiết lạnh ẩm chỉ xuất hiện vào nửa sau mùa đông.
- b) Dãy Bạch Mã là ranh giới khí hậu quan trọng, làm suy yếu tác động của gió mùa Đông Bắc khi đi vào miền Trung và miền Nam, khiến miền Nam chủ yếu chịu ảnh hưởng của Tín phong bán cầu Bắc.
- c) Mùa khô ở Nam Bộ và Tây Nguyên chủ yếu do Tín phong bán cầu Bắc chứ không phải do gió mùa Đông Bắc.
- d) Gió mùa Đông Bắc di chuyển một quãng đường dài trên lục địa châu Á trước khi đến miền Bắc nước ta, mang theo tính chất lạnh và khô vào đầu mùa đông. Cụ thể:
- Gió mùa Đông Bắc xuất phát từ cao áp Xi-bia. Đây là một vùng có khí hậu rất lạnh vào mùa đông, đặc biệt là vào khoảng tháng 11 đến tháng 1. Do xuất phát từ một khu vực lục địa rộng lớn và khô ráo, khối không khí này mang đặc tính lạnh và khô.
 - Khi di chuyển từ cao áp Xi-bia xuống miền Bắc Việt Nam, khối khí này đi qua lục địa Trung Quốc. Trong quá trình di chuyển qua lục địa, nó không nhận thêm hơi ẩm mà còn mất đi một phần hơi nước, nên khi đến miền Bắc Việt Nam vào đầu mùa đông, nó vẫn mang tính chất khô và lạnh.

Câu 51. [Câu 1. Đề Lê Hồng Phong - Nam Định]

- a) [NB] Đúng vì đoạn thông tin đề cập đến đầy đủ các biểu hiện về khí hậu của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta.
- b) [NB] Đúng, do ảnh hưởng của địa hình, những khu vực núi cao và sườn đón gió có lượng mưa rất lớn.
- c) [TH] Sai vì nhiệt độ trung bình năm ở các vùng núi cao thấp hơn mức trung bình cả nước chủ yếu do ảnh hưởng của độ cao địa hình do càng lên cao nhiệt độ càng giảm.
- d) [TH] Đúng, vào mùa đông, khu vực đồng bằng Bắc Bộ chịu tác động của gió mùa Đông Bắc. Tuy nhiên, gió mùa Đông Bắc không thổi liên tục, xen giữa các đợt gió đó là Tín phong Bắc bán cầu.

Câu 52. [Câu 1. Đề Liên trường Nghệ An]

- a) [VD] Đúng. Với khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, nước ta có lượng mưa dồi dào, ánh sáng mặt trời nhiều, và nguồn nước phong phú, giúp cho việc phát triển sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là việc tăng vụ và năng suất cây trồng.
- Các điều kiện khí hậu thuận lợi này giúp nông dân có thể trồng nhiều loại cây và thu hoạch nhiều vụ trong năm.
- b) [TH] Sai. Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nhưng thiên nhiên có sự phân hóa nên không phải khắp mọi nơi trên lãnh thổ đều có nhiệt độ trung bình năm trên 20°C. VD: Vùng núi cao ở phía Bắc và Tây Bắc của nước ta có thể có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn 20°C, đặc biệt là các khu vực như Sapa, Mẫu Sơn. Các vùng này có khí hậu ôn đới, với mùa đông lạnh và nhiệt độ có thể xuống dưới 0°C.
- c) [NB] Đúng. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam biểu hiện ở một số yếu tố chủ yếu, trong đó có tổng số giờ nắng trong năm và nhiệt độ trung bình năm cao. Trên cả nước, tổng số giờ nắng trong năm phổ biến từ 1400 đến 3000 giờ. Ngoài các vùng núi cao và trung bình, nhiệt độ không khí trung bình năm của cả nước thường lớn hơn 21°C.
- d) [TH] Sai vì tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được quy định bởi vị trí địa lí nằm trong vùng nội chí tuyến.

Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có góc nhập xạ lớn, nhận được lượng bức xạ Mặt Trời lớn và ở mọi nơi trong năm đều có 2 lần Mặt Trời lên thiên đỉnh. Tiếp giáp với Biển Đông không phải là nguyên nhân.

Câu 53. [Câu 1. Đề Hà Trung (Thanh Hóa)]

a) [NB] Đúng. Đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa: Nhiệt độ trung bình năm đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm 1500 – 2000mm/năm, độ ẩm trên 80%.

b) [NB] Sai. Trên lãnh thổ nước ta không chỉ có gió mùa hoạt động. Cụ thể:

- Gió Tín phong (gió Mậu dịch) do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc. Gió này hoạt động quanh năm trong khu vực nội chí tuyến.

- Gió mùa: nước ta nằm trong khu vực có gió mùa điển hình trên thế giới. Mùa đông gió có hướng Đông Bắc, mùa hạ gió có hướng Tây Nam và Đông Nam.

c) [TH] Đúng. Do nằm trong vùng nội chí tuyến nên nước ta có góc chiếu sáng lớn, mỗi năm có hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh, tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm => Nước ta có nhiệt độ trung bình năm cao, chan hòa ánh nắng.

d) [TH] Sai. Lượng mưa ở nước ta phân bố không đồng đều theo lãnh thổ chủ yếu do tác động kết hợp của đặc điểm địa hình và hoàn lưu khí quyển trong năm.

Câu 54. [Câu 4. Đề Như Thanh (Thanh Hóa)]

a) [NB] Đúng. Việt Nam chịu ảnh hưởng của cả gió mùa (Đông Bắc và Tây Nam) và Tín phong bán cầu Bắc (do nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc).

b) [NB] Đúng. Vị trí nằm trong vùng nội chí tuyến khiến Việt Nam nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, dẫn đến nhiệt độ cao quanh năm.

c) [TH] Sai. Như thông tin đã nêu, chế độ nhiệt và ẩm ở Việt Nam có sự tương phản sâu sắc theo từng mùa, từng tháng (theo thời gian) do tác động của gió mùa. Ngoài ra, sự phân hóa theo không gian cũng rất rõ rệt (ví dụ: miền Bắc có mùa đông lạnh, miền Nam nóng quanh năm).

d) [TH] Đúng. Gió mùa, đặc biệt là gió mùa Đông Bắc, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra sự khác biệt về nhiệt độ giữa các mùa ở Việt Nam.

Câu 55. [Câu 4. Đề Thái Nguyên - lần 1]

a) [NB] Đúng. Khí hậu Việt Nam chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của vị trí địa lý, địa hình, và gió mùa, tạo nên sự phân hóa rõ rệt.

b) [TH] Sai. Miền Nam với khí hậu cận xích đạo gió mùa => hệ sinh thái tiêu biểu là rừng cận xích đạo gió mùa.

c) Đúng. Đại cận nhiệt đới gió mùa trên núi thường ở độ cao từ 600 - 700m đến 2600m.

d) [VD] Đúng. Sự kết hợp giữa gió mùa (các loại gió hướng tây nam, gió mùa Đông Bắc) và địa hình (hướng các dãy núi) tạo nên sự khác biệt rõ rệt về khí hậu và cảnh quan từ vùng ven biển vào sâu trong đất liền.

Câu 56. [Câu 4. Đề Lạng Sơn - lần 1]

a) [NB] Sai vì nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ, dựa vào các cụm từ khóa: cao nguyên badan xếp tầng, đối lập mùa mưa và mùa mưa khô sâu sắc, rừng cận xích đạo gió mùa, kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá, có rừng ngập mặn và rừng tràm.

b) [TH] Đúng vì sự đối lập về mùa mưa, mùa khô giữa sườn Đông Trường Sơn và Tây Nguyên chủ yếu do tác động kết hợp của các loại gió hướng đông bắc, hướng tây nam và hướng địa hình của dãy Trường Sơn.

c) [TH] Đúng vì khí hậu có sự đối lập mùa mưa và mùa mưa khô sâu sắc => làm chế độ nước sông có sự phân mùa rõ rệt.

d) [TH] Sai vì đất của miền đa dạng chủ yếu do sự đa dạng của đá mẹ và địa hình.

Câu 57. [Câu 4. Đề Lạng Sơn - lần 1]

a) [VD] Sai vì rừng nguyên sinh còn lại rất ít không phải do chuyển sang thành rừng đặc dụng.

b) [VD] Đúng. Đây là những giải pháp quan trọng và cần thiết để bảo vệ và phát triển rừng ở Việt Nam.

c) [TH] Đúng. Sự đa dạng của hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa ở Việt Nam thể hiện rõ qua các kiểu rừng khác nhau, phản ánh sự biến đổi của điều kiện khí hậu và địa hình.

d) [NB] Sai vì ở Việt Nam, cây họ Dẻ phân bố chủ yếu ở các vùng núi cao, nơi có khí hậu mát mẻ, độ ẩm cao (sinh sống nhiều ở vùng khí hậu cận nhiệt, ôn đới), không phải nhiệt đới.

Câu 58. [Câu 1. Đề Quảng Bình - lần 1]

Cho thông tin sau:

Miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều núi cao trên 2000m và có hướng tây bắc - đông nam. Đặc trưng về khí hậu là sự giảm sút ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa. Ở vùng núi cao phổ biến các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
 - b) [NB] Trong miền, hệ sinh thái rừng cận nhiệt và ôn đới chiếm ưu thế.
 - c) [TH] Do vị trí và đặc điểm địa hình nên gió mùa Đông Bắc khi di chuyển đến miền này bị biến tính, suy yếu.
 - d) [TH] Do có các dãy núi hướng tây bắc - đông nam dọc biên giới nên vào đầu mùa hạ, toàn bộ miền này chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng.
 - a)) [NB] Sai. Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ hơn.
- "Miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều núi cao trên 2000m": Đây là đặc điểm nổi bật của địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, đặc biệt là dãy Hoàng Liên Sơn.
- "Có hướng tây bắc - đông nam": Đây là hướng địa hình chính của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b)) [NB] Sai vì đoạn thông tin có đề cập: "Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới gió mùa". Rừng cận nhiệt và ôn đới chỉ xuất hiện ở các vùng núi cao.
 - c)) [TH] Đúng. Các dãy núi cao ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ chạy theo hướng tây bắc – đông nam là bức tường thành ngăn cản gió mùa Đông Bắc, khiến gió bị suy yếu và biến tính.1
 - d)) [TH] Sai. Do có các dãy núi hướng tây bắc - đông nam dọc biên giới nên vào đầu mùa hạ nên ven biển Trung Bộ và phần phía tây của Tây Bắc chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió phơn Tây Nam khô nóng (không phải toàn bộ miền này chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam khô nóng).

Câu 59. [Câu 3. Đề Sở Hà Nội]

Cho thông tin sau:

Địa hình khá phức tạp, gồm các khối núi, cao nguyên xếp tầng, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng duyên hải nhỏ hẹp,... Đất đai đa dạng, trong đó có nhiều loại đất màu mỡ như đất feralit trên đá ba dan, đất phù sa ven sông. Khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt cao quanh năm, biên độ nhiệt nhỏ, có một mùa mưa và một mùa khô rõ rệt.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- b) [NB] Thế mạnh nông nghiệp nổi bật của miền là trồng cây lương thực, cây công nghiệp và cây ăn quả nhiệt đới.
- c) [TH] Đặc điểm khí hậu đã làm cho một số nơi ở miền này xuất hiện kiểu rừng rụng lá theo mùa.
- d) [TH] Miền này sông ngòi ngắn và dốc, ít có giá trị về thủy điện và giao thông vận tải.
- a) [NB] Dựa vào các từ khóa: khối núi, cao nguyên xếp tầng, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng duyên hải nhỏ hẹp, đất feralit trên đá ba dan, khí hậu cận xích đạo gió mùa. Từ đó, xác định nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền nào.
- b) [NB] Dựa vào các đặc điểm tự nhiên của đoạn thông tin kết hợp với đặc điểm sinh thái của cây lương thực, cây công nghiệp và cây ăn quả nhiệt đới.
- c) [TH] Dựa vào đặc điểm khí hậu của miền và liên hệ với cảnh quan thiên nhiên.
- d) [TH] Liên hệ dựa vào đặc điểm sông ngòi, tiềm năng thủy điện và hoạt động giao thông vận tải của miền.

Câu 60. [Câu 1. Đề PTĐTNT Tây Nguyên (Đắk Lắk)]

Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn... Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

- a) [TH] Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.
- b) [NB] Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.
- c) [TH] Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.
- d) [VD] Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho các vùng khuất gió.

- a) [TH] Đúng. Địa hình đa dạng với đồi núi, đồng bằng, địa hình caxto và bờ biển đa dạng tạo ra nhiều cảnh quan đẹp, thu hút du khách.
- b) [NB] Sai. Đây là đặc điểm của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.
- c) [TH] Đúng. Hướng vòng cung của các dãy núi tạo điều kiện cho gió mùa Đông Bắc xâm nhập sâu vào lãnh thổ.
- d) [VD] Sai. Các cánh cung ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ chủ yếu ảnh hưởng đến gió mùa Đông Bắc, không phải gió mùa Đông Nam.

Câu 61. [Câu 1. Đề THPT Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc)]

Cho thông tin sau:

“Nhìn trên bản đồ sông ngòi, ta thấy ngay một mạng lưới dày đặc, cắt xẻ địa hình đồi núi trùng điệp và chảy ra Biên Đông. Tất cả có đến 2360 con sông dài từ 10 km trở lên nhưng sông dài trên 100 km chỉ hơn 2%. Hai nhân tố chính chi phối mạng lưới sông ngòi ở nước ta là lượng mưa và cấu trúc địa hình.”

(Theo: Vũ Tự Lập, Địa lí tự nhiên Việt Nam, NXB Đại học Sư phạm, 2012, tr.159)

- a) [NB] Mật độ sông ngòi trên lãnh thổ nước ta rất thưa thớt.
- b) [TH] Chế độ mưa thất thường nhưng chế độ dòng chảy khá ổn định.
- c) [NB] Chế độ nước sông phân mùa lũ - cạn theo sát nhịp điệu mùa mưa - khô.
- d) [TH] Sông ngòi ở nước ta chủ yếu là sông ngòi nhỏ và ngắn, nguồn nước cung cấp chủ yếu là nước mưa và nước từ bên ngoài lãnh thổ chảy vào.
- a) [NB] Sai. Dựa vào đoạn thông tin, mật độ sông ngòi trên lãnh thổ nước ta dày đặc.
- b) [TH] Sai. Chế độ dòng chảy thất thường do chế độ mưa thất thường (chế độ dòng chảy ảnh hưởng bởi chế độ mưa).
- c) [NB] Đúng. Mùa mưa tương ứng với mùa lũ, mùa khô tương ứng với mùa cạn.
- d) [TH] Đúng.

Câu 62. [Câu 4. Đề Bà Rịa - Vũng Tàu]

Cho thông tin sau:

Đặc điểm chung của địa hình là núi xen kẽ thung lũng sông theo hướng tây bắc – đông nam, lan sát ra phía biển, trong khi đồng bằng chủ yếu là hẹp ngang, ven biển có nhiều cồn cát đầm phá. Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông nhưng ngắn và ít sâu sắc, mùa mưa có sự phân hóa theo chiều bắc - nam.

- a) Phía Bắc của miền có mưa tập trung vào mùa hạ, phía nam của miền có mưa tập trung về thu đông.
- b) Miền có mùa đông ngắn ít sâu sắc hơn là do sự suy giảm của gió mùa Đông Bắc khi xuống phía nam và qua các dãy núi cao.
- c) Nội dung trên thể hiện đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.
- d) Thực vật của miền chủ yếu là các loài cận nhiệt và ôn đới như các cây lãnh sam, thiết sam, tre và trúc lùn.

a) [TH] Đúng. Dựa vào các từ khóa: núi xen kẽ thung lũng sông theo hướng tây bắc – đông nam, đồng bằng hẹp ngang, ven biển là cồn cát, đầm phá, mùa đông nhưng ngắn và ít sâu sắc => Đoạn thông tin thể hiện đặc điểm miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

Đoạn thông tin đề cập: "mùa mưa có sự phân hóa theo chiều bắc nam" cho thấy khu vực này chịu ảnh hưởng của gió mùa hạ gây mưa lớn vào mùa hè, trong khi khu vực phía nam của miền có mưa lớn vào thu đông do ảnh hưởng của các áp thấp nhiệt đới và gió mùa Đông Bắc gây ra.

b) [VD] Đúng. Gió mùa Đông Bắc khi di chuyển xuống phía nam sẽ suy yếu về cường độ và gần như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã; phần phía Tây Bắc do địa hình dãy Hoàng Liên Sơn cao và chạy theo hướng tây bắc – đông nam đã làm ngăn cản sự xâm nhập của gió mùa Đông Bắc, dẫn đến mùa đông ở khu vực này ngắn hơn và ít lạnh hơn so với miền Bắc.

- c) [NB] Đúng. Dựa vào phần phân tích của ý a.
- d) [NB] Sai. Thực vật của miền chủ yếu là các loài nhiệt đới, ở khu vực núi cao phổ biến các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

Câu 63. [Câu 1. Đề Sở Bình Phước]

Cho thông tin sau:

Hàng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm khiến cho nhiệt độ trung bình năm cao, vượt tiêu chuẩn khí hậu nhiệt đới. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20°C (trừ vùng núi cao). Nước ta có lượng mưa lớn, trung bình năm từ 1500 đến 2000 mm. Ở những sườn núi đón gió biển và các khối núi cao, lượng mưa trung bình có thể lên đến 3500 – 4000 mm. Khí hậu Việt Nam còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta là khí hậu nhiệt đới.

b) [TH] Nhiệt độ trung bình của nước ta cao chủ yếu do nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến.

c) [NB] Nước ta có lượng mưa lớn là do các khối khí di chuyển qua biển.

d) [VD] Tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lí, sự thay đổi góc nhập xạ, ảnh hưởng của địa hình và gió mùa mùa đông.

a) [NB] Sai vì đoạn thông tin có đề cập tới lượng mưa, các mùa gió => Nội dung trên thể hiện khí hậu nước ta là khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

b) [TH] Đúng. Vùng nội chí tuyến (giữa chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam) là khu vực nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn nhất quanh năm, dẫn đến nhiệt độ cao. Việt Nam nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến là một yếu tố quan trọng quyết định nền nhiệt độ cao.

c) [NB] Sai. Nước ta có lượng mưa lớn, trung bình 1500 - 2000mm/năm, nguyên nhân chính là do các khối không khí qua biển mang ẩm vào đất liền kết hợp với hướng, độ cao các dãy núi.

d) [VD] Đúng. Tổng số giờ nắng trên lãnh thổ nước ta dao động tùy nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm, nguyên nhân chủ yếu là do vị trí địa lí (vĩ độ khác nhau dẫn đến sự khác biệt về thời gian chiếu sáng trong ngày và trong năm. Các vùng gần xích đạo thường có số giờ nắng nhiều hơn), sự thay đổi góc nhập xạ (góc nhập xạ thay đổi theo mùa và theo vĩ độ, ảnh hưởng đến lượng bức xạ mặt trời nhận được và do đó ảnh hưởng đến số giờ nắng), ảnh hưởng của địa hình (hướng sườn núi ảnh hưởng đến lượng bức xạ nhận được) và gió mùa mùa đông (gió mùa Đông Bắc mang đến thời tiết lạnh ở miền Bắc, làm giảm số giờ nắng ở khu vực này).

Câu 64. [Câu 4. Đề Sở Hoà Bình]

Cho thông tin sau:

Cả nước có 2360 con sông có chiều dài từ 10 km trở lên. Tổng lượng dòng chảy trên các hệ thống sông ngòi nước ta khoảng 839 tỉ m³/năm. Tổng lượng phù sa các sông vận chuyển ra biển hàng năm khoảng 200 triệu tấn. Chế độ dòng chảy phân mùa rõ rệt, mùa lũ thường kéo dài 4 - 5 tháng và trùng với mùa mưa, mùa cạn kéo dài 7 - 8 tháng và trùng với mùa khô.

a) [VD] Đặc điểm lũ sông ngòi Bắc Bộ chủ yếu là do hình dạng lưới sông, hướng địa hình và chế độ mưa.

b) [TH] Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc là do địa hình nhiều đồi núi, lượng mưa lớn.

c) [NB] Sông ngòi nước ta nhiều nước và giàu phù sa.

d) [NB] Phần lớn lưu lượng nước sông ngòi cả năm tập trung vào mùa khô.

a) [VD] Sai. Đặc điểm lũ sông ngòi Bắc Bộ chủ yếu là do hình dạng lưới sông và chế độ mưa.

- Hình dạng lưới sông: Mạng lưới sông ngòi ở Bắc Bộ có dạng nan quạt, tập trung nước nhanh chóng khi có mưa lớn.

- Chế độ mưa: Mùa mưa ở Bắc Bộ thường tập trung và có lượng mưa lớn, gây ra lũ lụt.

b) [TH] Đúng. Địa hình đồi núi dốc tạo điều kiện hình thành nhiều khe suối nhỏ, sau đó hợp lưu thành các sông lớn.

Lượng mưa lớn cung cấp nguồn nước dồi dào cho các sông ngòi phát triển và duy trì dòng chảy.

c) [NB] Đúng. Đoạn thông tin cho thấy tổng lượng dòng chảy hàng năm rất lớn (839 tỉ m³) và lượng phù sa vận chuyển ra biển hàng năm cũng đáng kể (200 triệu tấn). Điều này khẳng định sông ngòi nước ta nhiều nước và giàu phù sa.

d) [NB] Sai. Phần lớn lưu lượng nước sông ngòi cả năm tập trung vào mùa mưa.

Câu 65. [Câu 1. Đề Chuyên Phan Bộ Châu - Chuyên Hà Tĩnh]

Cho thông tin sau:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa. Hằng năm, lãnh thổ nước ta nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn, tổng số giờ nắng trong năm tùy từng nơi từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều vượt 20°C (trừ vùng núi cao). Lượng mưa trung bình năm ở nước ta từ 1500 đến 2000 mm; độ ẩm không khí cao, trên 80%, cân bằng ẩm luôn dương. Khí hậu nước ta chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các khối khí hoạt động theo mùa với hai mùa gió chính là gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ.

a) [NB] Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta biểu hiện ở nhiệt độ trung bình năm và số giờ nắng.

b) [TH] Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do vị trí giáp biển, có gió Mậu dịch thổi theo hướng đông bắc.

c) [NB] Cân bằng ẩm ở nước ta luôn dương do nhiệt độ cao, khí hậu phân thành hai mùa mưa khô rõ rệt.

d) [TH] Khối khí gây mưa lớn vào mùa hạ ở nước ta xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam.

a) [NB] Đúng. Đoạn thông tin cho thấy nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều vượt 20°C (trừ vùng núi cao) và số giờ nắng trong năm dao động từ 1400 đến 3000 giờ/năm. Đây là những đặc điểm điển hình của khí hậu nhiệt đới.

b) [TH] Sai. Nước ta có lượng mưa lớn chủ yếu do nước ta tiếp giáp Biển Đông rộng lớn với nguồn dự trữ nhiệt ẩm dồi dào, các khối khí di chuyển từ biển vào mang theo hơi ẩm lớn đem lại lượng mưa và độ ẩm lớn cho lãnh thổ nước ta.

c) [NB] Sai. Cân bằng ẩm dương do lượng mưa lớn hơn lượng bốc hơi.

d) [TH] Đúng. Gió thổi từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam chính là gió mùa Tây Nam thổi vào giữa và cuối mùa hạ.

Câu 66. [Câu 3. Đề Sở Gia Lai]

Cho thông tin sau:

Miền có địa hình cao nhất cả nước với nhiều đỉnh núi cao trên 2000 m. Các dãy núi phần lớn có hướng tây bắc - đông nam. Miền có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn miền khác.

Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa. Ở vùng núi cao phổ biến các loài sinh vật cận nhiệt và ôn đới.

a) [TH] Miền có mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn chủ yếu do ảnh hưởng của vị trí địa lý và hướng các dãy núi.

b) [NB] Cảnh quan thiên nhiên của miền chủ yếu là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa, phổ biến là các loài nhiệt đới, ngoài ra còn có các loài thực vật phương Nam.

c) [VD] Đầu mùa hạ, miền chịu tác động của gió phơn Tây Nam chủ yếu do gió hướng tây nam kết hợp với hướng của địa hình.

d) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

a) [TH] Đúng. Mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn ở miền này do chịu ảnh hưởng lớn từ vị trí địa lý nằm ở vĩ phía tây vùng Đông Bắc (nơi đón gió mùa Đông Bắc đầu tiên ở nước ta), khiến miền ít chịu tác động trực tiếp và kéo dài của gió mùa Đông Bắc. Hướng tây bắc - đông nam của các dãy núi, đặc biệt là dãy Hoàng Liên Sơn đóng vai trò như một bức tường chắn, làm suy yếu gió mùa Đông Bắc, góp phần làm cho mùa đông ngắn hơn.

b) [NB] Đúng. Đoạn thông tin có đề cập: “Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là rừng nhiệt đới ẩm gió mùa”, ngoài ra còn có các loài thực vật phương Nam.

c) [VD] Đúng. Đầu mùa hạ, gió tây nam thổi vào miền này, khi vượt qua dãy Trường Sơn (chạy theo hướng tây bắc – đông nam), gió bị biến tính và gây ra hiện tượng khô, nóng (còn gọi là gió phơn Tây Nam hay gió Lào) cho vùng ven biển miền Trung và phần phía nam của Tây Bắc.

d) [NB] Sai. Với các đặc điểm: địa hình cao nhất cả nước, các dãy núi phần lớn có hướng tây bắc - đông nam, mùa đông đến muộn và kết thúc sớm hơn miền khác => Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

Câu 67. [Câu 3. Đề Sở Hậu Giang lần 1]

Cho thông tin sau:

Nhiệt độ trung bình năm của cả nước trên 20°C (trừ vùng núi cao), tổng số giờ nắng từ 1400 – 3000 giờ, lượng mưa trung bình năm từ 1500 – 2000 mm, độ ẩm không khí trung bình khoảng 80 – 85%, cân bằng ẩm luôn dương.

- a) [TH] Cân bằng ẩm nước ta luôn dương là do lượng bốc hơi luôn lớn hơn lượng mưa.
- b) [TH] Nhiệt độ trung bình cả năm trên cả nước cao nguyên nhân chính là do lượng bức xạ mặt trời quanh năm dương.
- c) [NB] Đặc điểm trên biểu hiện khí hậu nước ta là nhiệt đới ẩm.
- d) [TH] Độ ẩm không khí cao là do ảnh hưởng của biển và các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với các yếu tố địa hình.
- a) [TH] Sai. Cân bằng ẩm nước ta luôn dương là do lượng mưa lớn hơn lượng bốc hơi.
- b) [TH] Đúng. Do vị trí địa lý của Việt Nam nằm trong vùng nội chí tuyến, nơi nhận được lượng bức xạ mặt trời lớn quanh năm. "Quanh năm dương" ở đây có thể hiểu là lượng bức xạ mặt trời luôn có giá trị dương, tức là luôn nhận được năng lượng từ Mặt Trời. Từ đó làm cho nhiệt độ trung bình năm cao.
- c) [NB] Đúng. Các yếu tố nhiệt độ cao quanh năm, số giờ nắng lớn, lượng mưa dồi dào và độ ẩm không khí cao là những đặc trưng cơ bản của khí hậu nhiệt đới ẩm.
- d) [TH] Đúng. Việt Nam có đường bờ biển dài, chịu ảnh hưởng sâu sắc của Biển Đông. Các khối khí di chuyển qua biển mang theo lượng hơi ẩm lớn vào đất liền. Ở sườn đón gió sẽ có lượng mưa lớn và độ ẩm cao.

Câu 68. [Câu 2. Đề Sở Lào Cai]

Cho thông tin sau:

Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 – 700m ở miền Bắc và dưới 900 – 1000m ở miền Nam. Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C ; độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực. Có hai nhóm đất chính là đất phù sa ở vùng đồng bằng và đất feralit ở vùng đồi núi thấp.

- a) [NB] Đây là đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.
- b) [TH] Khí hậu mát mẻ, lượng mưa và độ ẩm tăng dần theo độ cao.
- c) [VD] Điều kiện khí hậu, đất đai tạo thuận lợi cho phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.
- d) [NB] Đất ở đồng bằng chủ yếu là đất phù sa sông, đất phèn, đất mặn.
- a) [NB] Sai. Dựa vào các đặc điểm trong nội dung trên, đó chính là đặc điểm của đai nhiệt đới gió mùa trên núi.
- b) [TH] Sai. "Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C " $\Rightarrow$ mùa hạ nóng, không phải là khí hậu mát mẻ. Bên cạnh đó, lượng mưa, độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực.
- c) [VD] Đúng. Nhiệt độ cao, độ ẩm thay đổi theo mùa và sự có mặt của đất phù sa màu mỡ ở đồng bằng và đất feralit ở đồi núi thấp là những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nhiều loại cây trồng và vật nuôi nhiệt đới.
- d) [NB] Đúng. Thông tin đã đề cập đến đất phù sa ở vùng đồng bằng. Tuy nhiên, ở các vùng ven biển và vùng trũng thấp của đồng bằng còn có đất phèn và đất mặn, đây là những loại đất đặc trưng của vùng đồng bằng ven biển và chịu ảnh hưởng của chế độ thủy triều.

Câu 69. [Câu 2. Đề Sở Long An]

Cho thông tin sau:

Với nền nhiệt độ cao, lượng mưa dồi dào và sự thay đổi rõ rệt theo mùa, đất nước ta sở hữu những cánh rừng xanh mướt quanh năm, những đồng bằng màu mỡ, và hệ động – thực vật vô cùng đa dạng. Mùa hè đến, những cơn mưa bất chợt tưới mát đất trời, đánh thức sức sống mãnh liệt của cỏ cây hoa lá; mùa đông se lạnh lại đem đến sự lặng lẽ dịu dàng cho núi rừng. Khí hậu nhiệt đới ẩm không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp phát triển mà còn là nền tảng cho lối sống gắn bó mật thiết với tự nhiên của người Việt. Trong từng cơn gió, từng hạt mưa, ta cảm nhận được hơi thở nồng nàn của đất trời, của một vùng đất giàu sức sống và đầy bản sắc.

- a) [NB] Rừng rậm nhiệt đới ẩm thường xanh là kiểu thảm thực vật đặc trưng của Việt Nam.
- b) [TH] Việt Nam không có sự phân hóa mùa rõ rệt, do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa ổn định quanh năm.
- c) [TH] Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa không ảnh hưởng nhiều đến đời sống và sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam.
- d) [NB] Thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.

- a) [NB] Đúng. Đoạn thông tin có đề cập: “Với nền nhiệt độ cao, lượng mưa dồi dào và sự thay đổi rõ rệt theo mùa, đất nước ta sở hữu những cánh rừng xanh mướt quanh năm” => Rừng rậm nhiệt đới ẩm thường xanh là kiểu thảm thực vật đặc trưng của Việt Nam.
- b) [TH] Sai. Đoạn thông tin có đề cập: “Với nền nhiệt độ cao, lượng mưa dồi dào và sự thay đổi rõ rệt theo mùa”
- c) [TH] Sai. Đoạn thông tin có đề cập: “Khí hậu nhiệt đới ẩm không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp phát triển mà còn là nền tảng cho lối sống gắn bó mật thiết với tự nhiên của người Việt.”
- d) [NB] Đúng. Cảnh quan thiên nhiên phụ thuộc vào đặc điểm khí hậu, nước ta có kiểu khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa => Thiên nhiên mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 70. [Câu 2. Đề Sở Quảng Nam]

Cho thông tin sau:

Nằm trong vùng nội chí tuyến nên sự phân hóa theo vĩ độ ở Việt Nam không lớn, đó là điều đã xảy ra trong mùa hạ. Sở dĩ có sự giảm nhiệt độ khi đi từ nam ra bắc là do tác động của gió mùa Đông Bắc với sự tiếp sức của địa hình, tạo điều kiện cho không khí lạnh tiến xa xuống phía nam, trong khi ở ngoài biển frông lạnh thường dừng lại ở vĩ độ cao hơn.

- a) [TH] Sự phân hóa theo vĩ độ của khí hậu ở nước ta không thể hiện rõ trong mùa hạ.
- b) [NB] Trong mùa đông, nhiệt độ nước ta tăng dần từ bắc vào nam.
- c) [VD] Sự phân hóa thành mùa đông và mùa hạ diễn ra rõ rệt nhất ở phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu do tác động của gió mùa mùa hạ với sự tiếp sức của địa hình.
- d) [NB] Số giờ nắng ở nước ta thay đổi từ bắc vào nam do sự thay đổi của góc nhập xạ và ảnh hưởng của địa hình.
- a) [TH] Đúng. Đoạn thông tin có đề cập: “Nằm trong vùng nội chí tuyến nên sự phân hóa theo vĩ độ ở Việt Nam không lớn, đó là điều đã xảy ra trong mùa hạ.”
- b) [NB] Đúng. Đoạn thông tin có đề cập: “gió mùa Đông Bắc với sự tiếp sức của địa hình, tạo điều kiện cho không khí lạnh tiến xa xuống phía nam.” Điều này có nghĩa là miền Bắc chịu ảnh hưởng mạnh nhất của không khí lạnh, gây ra nhiệt độ thấp. Càng vào phía nam, ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc suy yếu dần, và nhiệt độ có xu hướng tăng lên.
- c) [VD] Sai. Sự phân hóa thành mùa đông lạnh và mùa hè nóng rõ rệt nhất ở phần lãnh thổ phía Bắc chủ yếu là do tác động của gió mùa Đông Bắc (mang theo không khí lạnh) và gió mùa mùa hạ (mang theo không khí nóng ẩm), với sự tiếp sức của địa hình.
- d) [TH] Sai. Địa hình không phải là nguyên nhân làm thay đổi số giờ nắng từ bắc vào nam.

Câu 71. [Câu 2. Đề Sở Hải Phòng]

Cho thông tin sau:

Địa hình miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ khá phức tạp, gồm các dãy núi, cao nguyên badan xếp tầng, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển. Trường Sơn Nam là dãy núi lớn, hình cánh cung có sự bất đối xứng giữa sườn đông và sườn tây. Các cao nguyên badan tập trung ở Tây Nguyên và rìa Đông Nam Bộ với diện tích lớn, địa hình tương đối bằng phẳng. Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển kín như: Quy Nhơn, Vân Phong,... nhiều đảo và quần đảo thuận lợi cho phát triển các ngành kinh tế biển.

- a) [NB] Địa hình gồm các khối núi cổ, cao nguyên badan, sơn nguyên bóc mòn, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển.
- b) [TH] Địa hình có sự phân bậc là do tác động của quá trình nội lực và các quá trình ngoại lực.
- c) [VD] Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển đẹp như: Quy Nhơn, Nha Trang... tạo thuận lợi phát triển ngành giao thông vận tải biển và đánh bắt hải sản.
- d) [VD] Độ cao của dãy núi Trường Sơn Nam là nguyên nhân dẫn đến miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có biên độ nhiệt năm nhỏ và khí hậu có hai mùa mưa, khô rõ rệt.
- a) [NB] Đúng. Đoạn thông tin có đề cập: “Địa hình gồm các khối núi cổ, cao nguyên badan, sơn nguyên bóc mòn, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng nhỏ hẹp ven biển.”
- b) [TH] Đúng. Nội lực và ngoại lực là các yếu tố tạo ra sự đa dạng về địa hình nước ta.
- c) [VD] Sai. Vùng biển, đảo rộng lớn, có nhiều vịnh biển đẹp như: Quy Nhơn, Nha Trang... tạo thuận lợi phát triển ngành du lịch biển.

d) [VD] Sai. Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có biên độ nhiệt năm nhỏ do vị trí gần xích đạo làm cho miền có nhiệt độ cao quanh năm. Khí hậu hai mùa mưa, khô rõ rệt do tác động của gió mùa. Gió mùa Tây Nam gây mưa lớn vào mùa hè (mùa mưa), và mùa đông miền chịu ảnh hưởng của gió Tín phong bán cầu Bắc gây ra hiện tượng khô, nóng (mùa khô).

Câu 72. [Câu 2. Đề Vĩnh Phúc lần 2]

Cho thông tin sau:

Khí hậu nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa. Đặc điểm này ảnh hưởng lớn tới sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân.

a) [VD] Do chịu ảnh hưởng của gió mùa nên nước ta có hiện tượng “đêm tháng năm chưa nằm đã sáng, ngày tháng mười chưa cười đã tối”.

b) [VD] Khí hậu nước ta tạo điều kiện thuận lợi để phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới, tăng vụ nhưng nhiều thiên tai và dịch bệnh ảnh hưởng tới năng suất cây trồng, vật nuôi.

c) [TH] Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Bắc nước ta chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc còn miền Nam chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam.

d) [NB] Phần lớn lãnh thổ nước ta có nhiệt độ trung bình năm trên 20°C, lượng mưa mỗi năm lớn hơn 4000 mm.

a) [VD] Sai. Hiện tượng "đêm tháng năm chưa nằm đã sáng, ngày tháng mười chưa cười đã tối" là do do trục Trái Đất luôn nghiêng và không đổi phương khi chuyển động quanh Mặt Trời nên có hiện tượng ngày đêm dài ngắn khác nhau theo vĩ độ. Gió mùa ảnh hưởng đến thời tiết, nhiệt độ và lượng mưa, không tác động đến độ dài ngày và đêm.

b) [VD] Đúng. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt độ cao, lượng mưa lớn và độ ẩm cao là điều kiện lý tưởng cho sự phát triển của nhiều loại cây trồng và vật nuôi nhiệt đới, cho phép thâm canh và tăng vụ. Tuy nhiên, chính đặc điểm này cũng là môi trường thuận lợi cho sự phát triển của sâu bệnh và dịch bệnh, ảnh hưởng tiêu cực đến năng suất và ổn định của sản xuất nông nghiệp.

c) [TH] Sai. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, miền Nam chịu ảnh hưởng của gió Tín phong bán cầu Bắc gây ra thời tiết khô, nóng suốt mùa. Gió mùa Tây Nam hoạt động ở miền Nam từ tháng 5 đến tháng 10.

d) [NB] Sai. Lượng mưa trung bình năm của nước ta từ 1 500 mm – 2 000 mm, ở những vùng núi cao và các sườn núi chắn gió, lượng mưa có thể đạt từ 3 500 mm – 4 000 mm.

Câu 73. [Câu 1. Đề Vĩnh Phúc lần 2]

Cho thông tin sau:

Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000m ở miền Nam. Khí hậu nhiệt đới gió mùa biểu hiện rõ. Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình các tháng trên 25°C, độ ẩm thay đổi theo mùa và theo khu vực. Có hai nhóm đất chính là đất phù sa ở vùng đồng bằng và đất feralit ở vùng đồi núi thấp. Sinh vật phong phú đa dạng với hệ sinh thái đặc trưng là rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.

a) [TH] Độ cao của đai này ở miền Bắc thấp hơn ở miền Nam là do tác động của vị trí địa lý và hoạt động của gió mùa Đông Bắc.

b) [NB] Đất feralit ở miền núi là loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở đai này.

c) [TH] Mùa hạ nóng do ảnh hưởng vị trí địa lý và hoạt động của gió tín phong Đông Bắc.

d) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của đai cận nhiệt đới gió mùa ở nước ta.

a) [TH] Đúng.

- “Nằm ở độ cao trung bình dưới 600 - 700m ở miền Bắc và dưới 900 - 1000m ở miền Nam. Khí hậu nhiệt đới gió mùa biểu hiện rõ.” => Đoạn thông tin thể hiện đặc điểm của đai nhiệt đới gió mùa.

- Độ cao của đai nhiệt đới gió mùa ở miền Bắc thấp hơn miền Nam do miền Bắc nằm ở vị trí gần chí tuyến, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên có nền nhiệt độ thấp hơn miền Nam. Miền Bắc có một mùa đông lạnh do chịu tác động của gió mùa Đông Bắc nên nền nhiệt độ trung bình năm thấp hơn so với miền Nam, vì vậy chỉ cần lên tới độ cao 600-700m là đạt tiêu chuẩn đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi; còn miền Nam nền nhiệt cao nên phải lên tới độ cao 900-1000 m mới đạt tiêu chuẩn đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.

b) [NB] Đúng. Với địa hình chủ yếu là đồi núi thấp, quá trình feralit hóa diễn ra mạnh mẽ dưới tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm, tạo nên diện tích lớn đất feralit.

c) [TH] Sai. Vị trí địa lý không phải là nguyên nhân gây ra mùa hạ nóng.

d) [NB] Sai. Đoạn thông tin thể hiện đặc điểm của đai nhiệt đới gió mùa ở nước ta.

Câu 74. [Câu 3. Đề Sở Bến Tre]

Cho thông tin sau:

Khí hậu đặc trưng của phần lãnh thổ là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. Nhiệt độ trung bình năm trên 20°C (trừ vùng núi cao), có 2 - 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 18°C. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn. Cảnh quan tiêu biểu là đới rừng nhiệt đới gió mùa. Khí hậu chia thành hai mùa là mùa đông và mùa hạ.

- a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm của phần lãnh thổ phía Nam.
- b) [TH] Phần lãnh thổ có 2 - 3 tháng có nhiệt độ trung bình dưới 18°C chủ yếu do chịu tác động của gió mùa đông và gió mùa hạ.
- c) [NB] Trong rừng thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới.
- d) [NB] Phần lãnh thổ có mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.
- a) [NB] Sai. Khí hậu đặc trưng của phần lãnh thổ là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh,... Đây là đặc điểm của phần lãnh thổ phía Bắc (không phải phía Nam).
- b) [TH] Sai. Phần lãnh thổ có 2 - 3 tháng có nhiệt độ trung bình dưới 18°C chủ yếu do chịu tác động của gió mùa đông (gió mùa hạ không phải là nguyên nhân).
- c) [NB] Đúng. Do khí hậu đặc trưng là nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh,... nên trong rừng thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có các loài cây cận nhiệt và ôn đới.
- d) [NB] Đúng. Phần lãnh thổ có mùa đông lạnh ít mưa (mưa chủ yếu vào nửa sau mùa đông), mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều (tác động của gió mùa hạ,...).

Câu 75. [Câu 1. Đề Sở Nam Định]

Cho thông tin sau:

Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với nhiệt, ẩm cao và các loại gió hoạt động theo mùa. Tính chất khí hậu này đã tác động sâu sắc tới tất cả các thành phần địa lý tự nhiên, trong đó có địa hình. Biểu hiện rõ rệt nhất của địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa là quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi và bồi tụ nhanh ở các đồng bằng hạ lưu sông. Khi lên các đỉnh núi cao, tính chất nhiệt đới của khí hậu bị suy giảm.

- a) [NB] Địa hình cac-xơ ở nước ta là kết quả tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa trên vùng núi đá vôi.
- b) [VD] Quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi kéo theo sạt lở, đứt gãy, sụt lún ở đồng bằng.
- c) [VD] Địa hình làm khí hậu có sự phân hóa theo đai cao, tuy nhiên phía Nam có nền nhiệt cao hơn nên sự phân hóa khí hậu theo đai cao ở miền Nam và miền Bắc không hoàn toàn giống nhau.
- d) [VD] Các đỉnh núi cao ở nước ta thường mát mẻ tạo thuận lợi cho các hoạt động kinh tế chủ yếu là du lịch, trồng cây công nghiệp hàng năm có nguồn gốc cận nhiệt, ôn đới.
- a) [NB] Đúng. Địa hình cac-xơ được hình thành chủ yếu do quá trình phong hóa hóa học (hòa tan đá vôi) dưới tác động của nước. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam với lượng mưa lớn và nhiệt độ cao đã thúc đẩy mạnh mẽ quá trình phong hóa hóa học này trên các khối núi đá vôi, tạo nên các dạng địa hình cac-xơ độc đáo như thung lũng, hang động,...
- b) [VD] Sai. Quá trình xâm thực mạnh ở vùng đồi núi chủ yếu gây ra xói mòn đất, sạt lở đất đá trên sườn dốc và bồi tụ vật liệu ở thung lũng, đồng bằng.
- c) [VD] Đúng. Địa hình núi cao làm cho nhiệt độ giảm dần theo độ cao, tạo ra các đai khí hậu khác nhau (nhiệt đới chân núi, cận nhiệt trên núi, ôn đới núi cao). Miền Bắc có một mùa đông lạnh rõ rệt do đó, các đai khí hậu ở miền Bắc bắt đầu ở độ cao thấp hơn so với miền Nam.
- d) [VD] Sai. Cây công nghiệp hàng năm ở nước ta thích hợp trồng ở các vùng đồng bằng, ven biển – nơi có đất phù sa và đất cát pha.

Câu 76. [Câu 1. Đề Sở Bắc Giang - lần 2]

Cho thông tin sau:

Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa là đặc điểm cơ bản và nổi bật nhất của tự nhiên nước ta. Đặc điểm này được biểu hiện trong tất cả các thành phần tự nhiên với mức độ khác nhau: khí hậu, địa hình, sông ngòi, đất và sinh vật. Tính chất này có tác động lớn đến sản xuất và đời sống.

- a) [TH] Nguồn nhiệt dồi dào cho phép nước ta phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới với nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao như chè, hồi, quế,...

b) [TH] Tính chất nhiệt đới của sinh vật nước ta bị giảm sút chủ yếu do tác động của vị trí địa lí, gió mùa Đông Bắc và địa hình.

c) [NB] Tính chất ẩm của khí hậu được biểu hiện ở tổng lượng mưa và độ ẩm không khí trong năm lớn và tăng dần từ bắc vào nam.

d) [NB] Nước ta có nền nhiệt cao, nhiệt độ trung bình năm của cả nước thường lớn hơn 21°C (*trừ những vùng núi cao và trung bình*).

a) Sai. Chè, hồi, quế,... là các sản phẩm của nông nghiệp cận nhiệt và ôn đới.

b) Đúng. Nước ta kéo dài khoảng $8^{\circ}30'\text{B}$ đến $23^{\circ}23'\text{B}$, miền Bắc (gần chí tuyến) và vùng núi cao có nền nhiệt độ trung bình thấp hơn miền Nam (gần xích đạo) và vùng đồng bằng $\Rightarrow$ miền Bắc và vùng núi cao xuất hiện nhiều loài cận nhiệt và ôn đới $\Rightarrow$ từ đó làm tính chất nhiệt đới của sinh vật nước ta bị giảm sút.

c) Sai. Lượng mưa và độ ẩm không khí phân bố không đồng đều trên toàn quốc và chịu ảnh hưởng phức tạp của địa hình và gió mùa.

d) Đúng.

Câu 77. [Câu 1. Đề Sở Lâm Đồng]

Cho thông tin:

Thiên nhiên ở dãy núi Hoàng Liên Sơn rất đa dạng và phân hóa rõ nét. Vùng thấp có rừng nhiệt đới xanh tốt, lên cao khí hậu mát hơn với thảm thực vật gồm cây lá rộng và cây lá kim. Trên các vùng núi cao nhất, khí hậu lạnh quanh năm khiến thực vật thưa thớt, chủ yếu là cây nhỏ, rêu và địa y.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm thiên nhiên phân hóa theo độ cao.

b) [TH] Càng lên cao thảm thực vật ở dãy núi Hoàng Liên Sơn càng phong phú và đa dạng.

c) [TH] Rừng hỗn hợp (lá rộng và lá kim) phân bố chủ yếu ở vùng núi thấp của dãy núi Hoàng Liên Sơn.

d) [VD] Sự đa dạng sinh học tại dãy núi Hoàng Liên Sơn không chỉ do khí hậu mà còn do vị trí tiếp giáp giữa các khu hệ sinh vật.

a) [NB] Đúng. Đoạn thông tin mô tả rõ sự thay đổi của thực vật và khí hậu “từ vùng thấp”, “lên cao” và “trên các vùng núi cao nhất.” Đây chính là biểu hiện điển hình của sự phân hóa thiên nhiên theo độ cao địa hình.

b) [TH] Sai. Đoạn thông tin chỉ rõ: “Vùng thấp có rừng nhiệt đới xanh tốt, lên cao khí hậu mát hơn với thảm thực vật gồm cây lá rộng và cây lá kim. Trên các vùng núi cao nhất, khí hậu lạnh quanh năm khiến thực vật thưa thớt, chủ yếu là cây nhỏ, rêu và địa y.” Điều này cho thấy càng lên rất cao, sự đa dạng và phong phú của thực vật giảm đi đáng kể do điều kiện khí hậu khắc nghiệt.

c) [TH] Sai. Đoạn thông tin đề cập: “Vùng thấp có rừng nhiệt đới xanh tốt, lên cao khí hậu mát hơn với thảm thực vật gồm cây lá rộng và cây lá kim.” Điều này có nghĩa là rừng hỗn hợp (lá rộng và lá kim) phân bố ở độ cao trung bình, nơi khí hậu đã mát hơn, không phải ở vùng núi thấp (nơi có rừng nhiệt đới xanh tốt).

d) [VD] Đúng. Dãy núi này nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa các khu hệ sinh vật từ phía Nam (khu hệ nhiệt đới) lên phía Bắc (ảnh hưởng của khu hệ ôn đới/cận nhiệt trên núi cao) và cả sự tiếp giáp giữa các khu hệ sinh vật khác, tạo điều kiện cho sự đa dạng sinh học.

Câu 77. [Câu 1. Đề Sở Khánh Hòa]

Cho thông tin sau:

Thiên nhiên Việt Nam nổi bật với tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa điển hình, tính chất này thể hiện rõ trong tất cả các thành phần của thiên nhiên Việt Nam. Thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng nhưng cũng thể hiện tính chất phức tạp. Sự phân hóa của tự nhiên đã tạo nên các thể mạnh khác nhau với những nét độc đáo và phân hóa lãnh thổ sản xuất, phân bố dân cư giữa các vùng, miền nước ta. Nhưng đồng thời cũng gây ra những khó khăn lớn, tác động đến việc phát triển kinh tế và đời sống của nhân dân.

a) [VD] Sự phân hóa đa dạng của tự nhiên và các điều kiện phát triển đòi hỏi các vùng phải đảm bảo tính liên kết sản xuất trong phát triển kinh tế.

b) [VD] Thiên nhiên phân hóa đa dạng là nhân tố quyết định để nước ta phát triển cơ cấu kinh tế nhiều ngành.

c) [TH] Thiên tai diễn ra ở nhiều vùng, miền là biểu hiện cho sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên nước ta.

d) [NB] Thiên nhiên nước ta phân hóa đa dạng theo Bắc - Nam, Đông - Tây và độ cao.

a) [VD] Đúng. Khi các vùng có thể mạnh và điều kiện phát triển khác nhau, để tối ưu hóa hiệu quả kinh tế và khắc phục những khó khăn, việc liên kết sản xuất là cần thiết. Điều này giúp các vùng bổ sung cho nhau, tạo ra chuỗi giá trị và thúc đẩy phát triển chung.

b) [VD] Sai. Thiên nhiên phân hóa đa dạng là điều kiện thuận lợi để phát triển nhiều ngành kinh tế (ví dụ: vùng núi phát triển lâm nghiệp, thủy điện; đồng bằng phát triển nông nghiệp; biển phát triển kinh tế biển). Tuy nhiên, nó không phải là nhân tố quyết định. Việc phát triển cơ cấu kinh tế nhiều ngành còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như chính sách phát triển kinh tế, trình độ khoa học công nghệ, nguồn nhân lực, thị trường tiêu thụ, và vốn đầu tư. Thiên nhiên đa dạng chỉ là một tiền đề tự nhiên quan trọng.

c) [TH] Sai. Biểu hiện của sự phân hóa đa dạng thiên nhiên nước ta là sự khác nhau về đặc điểm khí hậu, sinh vật, địa hình,...

d) [NB] Đúng.

Câu 78. [Câu 1. Đề Sở Tiền Giang]

Cho thông tin sau:

Khí hậu mát mẻ với tổng nhiệt hoạt động từ 4500°C đến 7500°C, nhiệt độ trung bình các tháng dưới 25°C, mưa nhiều trên 2000 mm. Quá trình feralit diễn ra yếu. Thực vật phong phú, động vật xuất hiện có các loài thú như gấu, sóc... Sự phân hóa đa dạng của thiên nhiên theo độ cao góp phần tạo nên sự độc đáo trong sản xuất của nước ta.

a) [NB] Nội dung trên là đặc điểm tự nhiên của đai ôn đới gió mùa trên núi.

b) [TH] Đai này có độ cao từ 2600 m trở lên nên chỉ có duy nhất ở dãy Hoàng Liên Sơn, thuộc miền tự nhiên Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

c) [NB] Sinh vật phổ biến là các loài cận nhiệt đới, xen kẽ một số loài nhiệt đới, hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới lá rộng xen lá kim hình thành và phát triển mạnh.

d) [TH] Sự thay đổi nhiệt ẩm làm hạn chế quá trình feralit nhưng lại tăng cường phân hủy chất hữu cơ nên hình thành đất feralit có mùn và đất mùn.

a) [NB] Sai. Nội dung trên là đặc điểm tự nhiên của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.

b) [TH] Sai. Đai này (đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi) ở miền Bắc có độ cao từ 600 – 700 m đến 2 600m, ở miền Nam có độ cao từ 900 – 1 000 m đến 2 600m.

c) [NB] Đúng. Trong đai này (đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi), sinh vật phổ biến là các loài cận nhiệt đới (như thông, pơ mu, đỗ quyên), xen kẽ với một số loài nhiệt đới (ở phần thấp hơn của đai) và đặc trưng là sự hình thành các hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới với sự xuất hiện của cả cây lá rộng và lá kim.

d) [TH] Sai. Đất feralit diễn ra mạnh nhất ở vùng đồi núi thấp => quá trình feralit diễn ra mạnh ở đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi.

Câu 79. [Câu 1. Đề Sở Tuyên Quang]

Cho thông tin sau:

Địa hình và đất của miền gồm các khối núi, các cao nguyên badan xếp tầng chủ yếu là đất feralit trên đá badan và các loại đá khác, đồng bằng châu thổ rộng lớn và đồng bằng ven biển nhỏ hẹp bị chia cắt với đất đai đa dạng. Khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt cao. Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu là đới rừng cận xích đạo gió mùa. Ngoài ra, còn có kiểu rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá và rụng lá.

a) [NB] Nội dung trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ.

b) [NB] Trong miền, có các hệ sinh thái rừng như: rừng cận xích đạo gió mùa, rừng thưa nhiệt đới khô, rừng ngập mặn, rừng tràm,...

c) [NB] Miền có dải đồng bằng ven biển nhỏ hẹp, bị chia cắt bởi các nhánh núi lấn ra biển với đường bờ biển khúc khuỷu, thềm lục địa hẹp và sâu.

d) [VD] Diện tích đất mặn của miền lớn, khí hậu với hai mùa rõ rệt tạo thuận lợi cho phát triển cây lương thực và nuôi trồng thủy sản.

a) [NB] Sai. Các đặc điểm như "các cao nguyên badan xếp tầng", "đất feralit trên đá badan", "khí hậu cận xích đạo gió mùa" và "cảnh quan tiêu biểu là đới rừng cận xích đạo gió mùa" là đặc điểm đặc trưng của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

b) [NB] Đúng. Miền có khí hậu cận xích đạo gió mùa => Trong miền, có các hệ sinh thái rừng như: rừng cận xích đạo gió mùa, rừng thưa nhiệt đới khô, rừng ngập mặn, rừng tràm,...

c) [NB] Đúng. Đoạn thông tin trên thể hiện đặc điểm tự nhiên của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ, trong đó khu vực ven biển Trung Bộ (đặc biệt là Duyên hải Nam Trung Bộ) có dải đồng bằng ven biển nhỏ hẹp, bị chia cắt bởi các nhánh núi lấn ra biển với đường bờ biển khúc khuỷu, thềm lục địa hẹp và sâu.

d) [VD] Sai. Khí hậu với hai mùa rõ rệt không phải là điều kiện thuận lợi cho phát triển cây lương thực và nuôi trồng thủy sản.

- Điều kiện thuận lợi để phát triển cây lương thực là đất phù sa, khí hậu nóng ẩm, địa hình bằng phẳng, nguồn nước dồi dào.

- Điều kiện thuận lợi để nuôi trồng thủy sản là diện tích mặt nước lớn để làm môi trường sống cho các loài thủy sản, nhu cầu thị trường, người dân có kinh nghiệm,...